

Hà Mạt Bì

Losedow dịch

Phần 2

VƯỜN HOA MẠT DỪT KÝ SỰ

Tái hiện kỳ án - Hé mở góc tối

Caution . Caution . Caution . Caution . Caution . Caution . Caution . Caution . Caution . Caution . Caution . Caution . Caution . Caution .



**NHÀ XUẤT BẢN
THẾ GIỚI**

VƯỜN HOA MẶT DƯỢC KÝ SỰ

Tái hiện kỳ án – Hé mở góc tối

Hà Mạt Bì

TÁC PHẨM:

TRỞ LẠI HIỆN TRƯỜNG PHẠM TỘI KHÁM PHÁ MÊ CUNG NHÂN TÍNH

“Vườn Hoa Mặt Dược ký sự” phần 2 tiếp tục với 8 vụ án có thật được phân tích chỉ tiết giúp tái hiện những góc nhìn chân thực nhất và hé mở những uẩn khúc phía sau hiện trường.

Vụ án có thể li kì, bí ẩn. Nhưng động cơ gây án luôn phản ánh rõ dục vọng tăm tối của kẻ phạm tội.

“Tôi mong ý nghĩa tồn tại của “Vườn Hoa Mặt Dược” không hạn chế trong việc tìm ra đáp án cho các vụ án chưa có lời giải và những sự kiện thần bí.”

Trích lời Hà Mạt Bì.

VỤ ÁN SỐ 1:

ÁN MẠNG KỶ LẠ DƯỚI TOILET KÝ TÚC XÁ GIÁO VIÊN NỮ TẠI FUKUSHIMA, NHẬT BẢN

Chiều tối ngày 28 tháng 2 năm 1989, một nữ giáo viên tiểu học 23 tuổi ở tỉnh Fukushima, Nhật Bản trở về trường sau khi kết thúc kì nghỉ. Cô phát hiện ra một thi thể dưới toilet ký túc xá. Dưới hồ phân hình chữ U là thi thể của một người đàn ông 26 tuổi cùng thôn mà cô quen biết, đã chết từ 2 ngày trước. Bởi vì hồ phân dạng ống chữ U, rất hẹp, anh ta chui xuống như thế nào, vì sao phải làm vậy, cho đến nay vẫn là bí ẩn chưa có lời giải. Căn cứ vào kết luận của pháp y, cảnh sát khép lại vụ án với kết luận “Nạn nhân nhìn trộm dẫn đến tai nạn chết người”, nhưng dư luận không thể chấp nhận kết luận này.

Dưới đây, chúng ta cùng xem rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì, và chân tướng có thể là gì.

Phần một: Hồ sơ vụ án

1. Phát hiện thi thể:

Ngày 7 tháng 1 năm 1989, Thiên Hoàn Showa¹ của Nhật Bản qua đời.

1 Thiên Hoàng Showa (1901-1989), vị Thiên Hoàng thứ 124 của Nhật Bản.

Ngày 18 tháng 1, Fukushima có một trận tuyết lớn.

Ngày 24 tháng 2, Nhật Bản tổ chức lễ quốc tang long trọng cho Thiên Hoàng. Người dân Nhật Bản được nghỉ.

Hôm sau là thứ Bảy nên từ ngày 24 đến ngày 26, các trường tiểu học ở Nhật được nghỉ 3 ngày liền. Nữ giáo viên tiểu học Tanaka Yumi (tên giả) sinh sống ở một thôn nhỏ miền núi tại tỉnh Fukushima đã xin nghỉ thêm 1 ngày nữa để về quê từ ngày 24 đến ngày 27.

Ngày 28 tháng 2, Tanaka Yumi trở lại trường tiểu học Miyakoji, quận Tamura. Mặc dù thứ Bảy có một trận mưa đá nhưng nhiệt độ ban ngày đã ấm lên, thấp nhất là 0°C, cao nhất 12°C. Tuyết vẫn còn đọng.

Khoảng 18h, trời đã tối. Sau khi lên lớp, cô Tanaka đi từ trường về ký túc xá dành cho giáo viên và nhân viên của trường ở gần đó. Ký túc xá này mỗi người một phòng, mỗi phòng có nhà vệ sinh riêng. Hiện trường vụ án ở ngay bên dưới nhà vệ sinh riêng của cô Tanaka.

Thời đó, người Nhật vẫn sử dụng thiết kế nhà vệ sinh có hố chứa chất thải đơn giản. Hố có dạng ống bê tông hình chữ U, một đầu nối với bệ xí xổm trong nhà vệ sinh, có lỗ thoát chất thải, đầu còn lại ở ngoài trời, là nơi để xử lý chất thải. Nhân viên vệ sinh định kì hút phân và nước tiểu dưới hố qua đầu ống lộ thiên này.

Tanaka kể rằng cô trở lại ký túc xá. Sau khi đi vệ sinh, cô tình cờ nhìn xuống lỗ thoát chất thải, thấp thoáng thấy thứ gì đó giống như chiếc giày khiến cô hơi tò mò.

Một mình Tanaka đi ra bên ngoài, phát hiện nắp ống hố phân bên ngoài đang mở. Cô nhìn xuống phía dưới, thấy chân người. Cô vô cùng sợ hãi, cho rằng có người chui xuống dưới đó nhìn trộm mình nên lập tức chạy đi thông báo cho hiệu trưởng và các đồng nghiệp cùng ở ký túc xá. Hiệu trưởng và mấy đồng nghiệp nam tới chỗ đầu ống lộ thiên, cũng nhìn xuống và xác nhận dưới đó là chân của một người, hai chân đều không đi giày. Hiệu trưởng báo cảnh sát ngay lập tức.

Sau khi đến nơi, cảnh sát đã cố gắng kéo người từ dưới hố phân lên nhưng người đó như thể đã bị kẹt cứng. Cuối cùng, lính cứu hỏa gọi máy xúc tới, đào hết đất xung quanh ống bê tông rồi dùng cần cẩu kéo ống lên. Sau đó, họ lấy máy cắt để xẻ nó ra.

Thi thể người đàn ông bên trong cứng đờ, đã chết từ lâu. Tư thế của thi thể rất kì lạ. Anh ta mặc quần dài, hai chân gập lại, trên người để trần, hai tay ôm áo ở trước ngực (có người nói là áo len, có người nói là áo khoác). Đầu anh ta hướng về phía lỗ thoát chất thải của bệ xí xổm, mặt quay lên trên nhưng hơi nghiêng sang trái. Trên đầu có một chiếc giày da.

Căn cứ vào suy đoán của pháp y, thời gian tử vong là 2 ngày trước, tức ngày 26 tháng 2. Ngoài đầu gối và khuỷu tay có vết trầy xước nhỏ, trên thi thể không có vết thương rõ ràng nào khác. Nguyên nhân tử vong là suy kiệt tim phổi do nhiệt độ thấp. Kết hợp với kết quả khám nghiệm tử thi, có lẽ người này chui vào ống bê tông từ ngày 24, ngày 26 chết rét, ngày 28 thi thể được phát hiện. Nói cách khác, rất có thể anh ta chui vào ống bê tông khi còn sống, ngâm dưới nước phân lạnh giá, 2 ngày sau bị chết cồng. Sau đó, chiếc giày còn lại của nạn nhân được tìm thấy bên bờ sông, cách hiện trường vụ án không xa.

Bởi vì thi thể ngâm dưới nước phân mấy ngày, cực kì hôi thối nên sau khi lấy ra phải rửa sạch 2 lần rồi mới tiến hành giải phẫu. Điều này có nghĩa nếu trên thi thể có tinh dịch, lông tóc, dấu vân tay hay vết tích khác có thể dùng làm bằng chứng thì đã bị rửa trôi.

Thời kì cuối những năm 80 của thế kỉ XX, kĩ thuật điều tra hình sự chưa tiên tiến, kĩ thuật xét nghiệm ADN chưa được ứng dụng vào quá trình khám nghiệm. Bởi vì nạn nhân không có ngoại thương, không có chứng cứ có thể chứng minh anh ta tử vong vì mưu sát nên cảnh sát nhận định đây là một vụ tai nạn. Họ suy đoán nạn nhân đã chủ động chui vào ống chữ U với đồ nhìn trộm cô Tanaka đi vệ sinh, nhưng vì ống quá hẹp không thể chui ra nên cuối cùng bị chết cồng.

Người dân trong thôn không chấp nhận kết luận của cảnh sát. Họ không tin cậu thanh niên ưu tú này lại làm một việc hoang đường và biến thái như thế.

Thôn Miyakoji có 3800 người, cộng thêm người của các thôn khác, các thôn dân thu thập được tổng cộng hơn 4000 chữ kí. Họ yêu cầu cảnh sát mở lại cuộc điều tra, khôi phục danh dự cho nạn nhân. Nhưng cảnh sát kiên quyết cho rằng họ có đủ bằng chứng cho thấy cái chết của anh ta là một vụ tai nạn ngoài ý muốn và không điều tra lại nữa.

2. Nạn nhân là ai?

Nạn nhân tên là Kanno Naoyuki, 26 tuổi (có nơi nói là 25 tuổi), sống ở thôn Miyakoji, cách trường tiểu học khoảng 10 phút lái xe. Anh ta chưa lập gia đình, sống cùng cha mẹ và bà nội. Anh ta làm việc trong một công ty ở thôn lân cận, chủ yếu cung cấp các dịch vụ bảo dưỡng nhà máy điện hạt nhân. Ngoài ra, anh ta còn đảm nhiệm chức trưởng ban giải trí của hội thanh niên thôn. Anh ta thích thể thao và âm nhạc, biết chơi ghita, làm thơ, thời cấp ba đã từng cùng bạn học thành lập ban nhạc.

Trong mắt người dân ở thôn, Kanno Naoyuki là một thanh niên tốt. Mọi người đánh giá anh ta là tính tình cởi mở, thân thiện dễ gần, có khiếu ăn nói, được tập thể tín nhiệm, thường xuyên được bạn bè mời làm người dẫn chương trình đám cưới.

Sau khi Kanno qua đời, cảnh sát tìm được một sổ sách báo và băng hình người lớn ở trong phòng anh ta. Tuy nhiên, đối với một chàng trai độc thân thì chuyện này không có gì lạ.

Hoạt động của Kanno Naoyuki khi còn sống khiến mọi người đưa ra 2 phỏng đoán về nguyên nhân cái chết của anh ta. Phỏng đoán thứ nhất có

liên quan đến công việc của anh ta, phỏng đoán thứ hai liên quan đến hoạt động tranh cử chức trưởng thôn Miyakoji.

Kanno rất có năng lực. Anh ta giữ chức giám đốc kinh doanh tại công ty, đã từng làm nhân viên kĩ thuật tại nhà máy điện hạt nhân Fukushima số 2. Nhưng 2 tháng trước khi anh ta chết, nhà máy này xảy ra sự cố rơi linh kiện tại tổ máy số 3.

Sự cố cụ thể như sau: Cuối năm 1988, nhà máy điện hạt nhân Fukushima số 2 tiếp tục vận hành bất chấp cảnh báo khiến cánh quạt turbine trong hệ thống bơm tuần hoàn tản nhiệt cho lò phản ứng bị tổn hại. Cánh quạt kim loại bị gãy và lọt vào hệ thống, khiến lò phản ứng hạt nhân phải dừng hoạt động trong thời gian dài. Khi đó tỉnh trưởng tỉnh Fukushima - Sato Eisaku - là người theo phe phản đối điện hạt nhân. Có lẽ sợ bị chính quyền địa phương chỉ trích nên công ty điện hạt nhân Tokyo che giấu tai nạn, đến tận ngày 6 tháng 1 năm 1989 mới báo cáo tình hình với chính quyền Fukushima. Kanno Naoyuki từng được cơ quan điều tra sự cố thẩm vấn. Sếp của anh ta cử anh ta đi thẩm vấn bởi vì anh ta có quan điểm ủng hộ điện hạt nhân. Không lâu sau, một đồng nghiệp của Kanno là trưởng phòng sửa chữa bảo dưỡng của nhà máy điện hạt nhân số 2 đã nhảy từ trên cao xuống đường ray ga tàu tự tử, không để lại di ngôn nói rõ nguyên nhân.

Vì vậy, có người suy đoán có thể Kanno biết gì đó về nguyên nhân sự cố tại nhà máy điện hạt nhân, có ý định tố giác nhưng bị công ty thuê sát thủ bịt miệng. Sát thủ tạo hiện trường giả Kanno nhìn trộm tại nhà vệ sinh nữ rồi mắc kẹt đến chết.

Phỏng đoán thứ hai có liên quan đến sự kiện bầu cử trong thôn. Về vấn đề có nên xây nhà máy điện hạt nhân tại thôn Miyakoji hay không, người dân trong thôn chia thành hai phe. Một phe cho rằng nhà máy điện hạt nhân gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến sức khỏe nên kiên quyết phản đối. Phe còn lại cho rằng xây nhà máy điện hạt nhân góp phần phát triển kinh tế địa phương nên ủng hộ. Thời điểm đó, thôn Miyakoji đang tiến hành bầu trưởng thôn nhiệm kì mới, thái độ của trưởng thôn mới sẽ quyết định tương lai của nhà máy điện hạt nhân. Trưởng thôn đương nhiệm là người ủng hộ xây dựng nhà máy điện hạt nhân, đang cố gắng vận động để được bầu lại. Bản thân Kanno Naoyuki làm việc trong ngành điện hạt nhân nên đương nhiên ủng hộ việc này, cũng ủng hộ trưởng thôn đương nhiệm. Trong cuộc

vận động bầu cử trưởng thôn tổ chức vào 10 ngày trước khi xảy ra vụ án, Kanno còn diễn thuyết, vận động tranh cử cho trưởng thôn đương nhiệm. Tuy nhiên, sau buổi diễn thuyết đó, đột nhiên anh ta không còn xuất hiện trong các hoạt động bầu cử nữa.

Sau khi anh ta chết, sự vắng mặt của anh ta tạo nên một số tin đồn. Có người suy đoán Kanno phát hiện trưởng thôn nhận hối lộ và dùng tiền mua phiếu bầu. Là người có tinh thần trọng nghĩa, anh ta muốn đến đồn cảnh sát tố cáo nên mới bị trưởng thôn cô lập, không trọng dụng nữa, thậm chí bị diệt khẩu. Có một người bạn của Kanno, cũng là hội trưởng hội thanh niên, phủ nhận suy đoán này với phóng viên.

Trưởng thôn đương nhiệm có một vài cố vấn bầu cử. Người con thứ hai của cố vấn thứ nhất, tên Z, có hôn ước với cô giáo Tanaka Yumi - người phát hiện thi thể. Còn con trai lớn của cố vấn này đã chuẩn bị xe hút phân sau khi phát hiện thi thể.

Đối với giả thiết công ty điện hạt nhân mưu sát và trưởng thôn mưu sát, có đơn vị truyền thông cho rằng đó là những lời đồn đoán lạ đời, vô căn cứ.

3. Quấy rối qua điện thoại

Nạn nhân Kanno Naoyuki không những quen biết người phát hiện thi thể Tanaka Yumi mà còn biết cả chồng chưa cưới Z của cô. Điều này không có gì lạ bởi thôn Miyakoji chỉ có 3.800 nhân khẩu, nhiều người quen biết nhau.

Z là một giáo viên nam. Có bài báo nói Z và Tanaka làm việc ở cùng một trường tiểu học. Z là hội viên hội thanh niên. Như đã nói ở trên, cha của Z là cố vấn bầu cử thứ nhất của trưởng thôn, trong khi đó anh ta là bạn của Kanno.

Trước khi xảy ra vụ án, Tanaka từng bị gọi điện thoại quấy rối trong một thời gian dài, báo cảnh sát vẫn không được giải quyết nên cô hết sức khó chịu. Kanno từng giúp Z điều tra việc này, vì vậy cũng trở thành bạn của Tanaka, vợ chưa cưới của Z. Kanno và Z ghi âm lại cho cảnh sát Fukushima, nhưng cảnh sát chỉ tiếp nhận một cách miễn cưỡng chứ không hề xử lý.

Theo lời người bạn của Kanno, Kanno vẫn hỗ trợ điều tra kẻ gọi điện thoại quấy rối và dường như đã có manh mối. Anh ta từng nói với đồng nghiệp rằng anh ta đã biết thủ phạm là ai. Nhưng anh ta chưa hề nói ra tên của người đó. Cũng có bạn bè từng nghe Kanno nói anh ta gần như đã ngăn cản người quấy rối tiếp tục gọi điện thoại cho Tanaka. Vậy người gọi điện thoại quấy rối này là ai? Cảnh sát không thể xác định được.

Theo đồn đoán của những người xung quanh, kẻ gọi điện thoại quấy rối có thể là một người đàn ông 51 tuổi ở gần kí túc xá của Tanaka. Người đàn ông này có tiền án. Ông ta phủ nhận mình từng gọi điện quấy rối, ban đầu khai mình không biết nữ giáo viên, sau đó lại khai: “Cô giáo đó nhìn từ xa cũng thấy là mẫu phụ nữ lí tưởng của cánh đàn ông.”

Ông ta nói vào ngày phát hiện thi thể (28 tháng 2), ông ta đi làm việc, không biết chuyện này và đã cung cấp bằng chứng ngoại phạm. Không lâu sau, cảnh sát gạch tên ông ta khỏi danh sách những người có liên quan đến vụ án.

Nhưng rất có thể Kanno Naoyuki đã chui xuống hồ phân từ ngày 24, vậy người đàn ông 51 tuổi này có bằng chứng ngoại phạm của hôm đó không?

Ngoài ra, đến nay trên mạng vẫn còn một số tin đồn Tanaka Yumi chỉ tốt nghiệp đại học ngắn hạn (tương đương với cao đẳng nghề ở một số nước), trước đó là một thiếu nữ bất hảo, có quan hệ với nhiều nam giới trong thôn, cũng từng qua lại với Kanno. Hơn nữa, trước khi xảy ra vụ án, Tanaka và chồng chưa cưới Z đã xuất hiện vấn đề trong tình cảm. Những tin đồn này không có nguồn gốc rõ ràng, có tin tức nói đây chỉ là tin vịt.

Sau khi xảy ra vụ án, Tanaka và Z hủy bỏ hôn ước không rõ nguyên nhân. Cô rời khỏi thôn Miyakoji, chuyển tới trường khác. Không ai tìm được cô để hỏi thăm nhiều thông tin hơn.

4. Trước khi mất tích.

Thực ra, Kanno mất tích từ ngày 24 - ngày tổ chức quốc tang, cả nước được nghỉ.

Buổi tối ngày 23 tháng 2 (thứ Năm), anh ta tham gia buổi chia tay một tiền bối trong công ty. Nhiều người cũng tham gia buổi tiệc hôm đó làm chúng khoảng 1 giờ đêm, Kanno rời khỏi nhà hàng, một mình lái xe về nhà.

Hội viên C ở hội thanh niên cũng tham gia sự kiện này. Trong lúc ở đó, anh ta nghe thấy Kanno nói: “Ngày mai tôi phải đi gặp một người không thể không gặp”. C nói với người nhà của Kanno rằng Kanno có vẻ không hề muốn gặp người đó.

10 giờ ngày 24 tháng 2, Kanno ra khỏi phòng, gần đến cửa nhà thì quay lại nói với cha mình đang xem tivi: “Con ra ngoài một lát”. Sau đó, anh ta lái ô tô của mình rời khỏi nhà. Đêm đó, anh ta không về, cha anh ta không tìm được con nên đến đồn cảnh sát báo mất tích.

Trong thời gian Kanno mất tích (từ ngày 25 đến ngày 27 tháng 2), người cố vấn bầu cử thứ hai của trưởng thôn (không phải cha của Z) đã đến nhà Kanno, hỏi thăm anh ta đi đâu rồi. Có thể ông ta nghe nói về chuyện Kanno mất tích từ ai đó.

Một ngày sau khi Kanno mất tích, có người phát hiện ô tô của anh ta ở bãi đậu xe của hiệp hội nông nghiệp, gần kí túc xá giáo viên và nhân viên trường tiểu học. Chìa khóa vẫn cắm trên xe, cửa cũng không khóa, thoát nhìn có vẻ anh ta sẽ về ngay hoặc tạm thời rời xe một lát.

Kanno vẫn không được tìm thấy. Đến tận ngày 28 tháng 2, Tanaka Yumi phát hiện anh ta chết trong hố phân dưới nhà vệ sinh.

Vườn Hoa Mạt Dược:

Người này chui vào ống bê tông bằng cách nào?

Ba đoạn ống bê tông hình chữ U đều có hình tròn. Một đầu ống để hút chất thải nằm ở bên ngoài, đường kính ống dựng thẳng là 36 centimeter. Đầu kia nằm ở phía trong, đường kính miệng cũng 36 centimeter, nhưng phía trên cổ định với bệ xí xổm, đường kính lỗ thoát chất thải khoảng 20 centimeter.

Căn cứ theo điều tra năm 2004 – 2006 của Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp Nhật Bản, chiều rộng vai trung bình của nam giới Nhật Bản tuổi từ 25 đến 29 là 40,4 centimeter, chiều rộng vai trung bình của nữ giới Nhật

Bản cùng tuổi là 36 centimeter. Mặc dù không biết chính xác chiều cao và chiều rộng vai của Kanno nhưng anh ta thích chơi thể thao, rất có khả năng vai của anh ta lớn hơn kích thước vai trung bình của nữ giới Nhật Bản, cũng chính là đường kính của ống bê tông. Bởi vì không gian trong ống chữ U rất hẹp, anh ta gần như không thể đảo vị trí đầu và chân nên khi đó chắc chắn anh ta phải chui đầu xuống trước, chân xuống sau. Điều này có nghĩa vai anh ta mở ra sẽ lập tức kẹt cứng trong không gian có đường kính 36 centimeter.

Nếu Kanno không ở trạng thái hôn mê hoặc tự nguyện thu gọn vai và thân thể thì người khác rất khó bắt ép, ấn anh ta vào ống chữ U mà không làm anh ta bị thương. Nếu anh ta phản kháng thì rất có thể trên người sẽ xuất hiện các vết bầm tím, nhưng pháp y nó không phát hiện những vết thương này.

Các bài báo cho biết cha của Kanno từng tìm lại những mảnh vỡ của ống chữ U ở hiện trường, sau đó ghép lại. Công ty nơi Kanno làm việc khi còn sống cũng đã làm lại một ống chữ U giống hệt như vậy. Họ cố gắng tái hiện cách anh ta chui vào ống nhưng đều không thành công.

Bất kể thế nào, trong hiện thực không có phép thuật dịch chuyển tức thời. Quả thật Kanno Naoyuki đã chui xuống ống, chỉ có đầu gối và khuỷu tay anh ta có vết trầy xước nhỏ. Vậy vì sao người thử nghiệm lại không chui vào được? Có lẽ trong trạng thái căng thẳng, sợ hãi cùng với tâm lí kháng cự, cơ thể người thử nghiệm căng cứng, không muốn chui vào, lại không bị gây áp lực nên không thể hoàn thành thử nghiệm, thế là bỏ cuộc.

Vậy còn Kanno cố gắng chui vào (hoặc bị nhét vào) vì sao lại không tạo thành vết trầy xước? Để tiện làm vệ sinh những ống chữ U này, người Nhật đã thiết kế mặt bên trong ống tương đối nhẵn. Nếu Kanno mặc quần áo chui nào, lúc chui không tạo ra lực cản quá lớn thì có khả năng da anh ta không bị sây sát.

Kết hợp các manh mối trên người Kanno không có trầy xước, không có dấu vết kháng cự, có chui lọt xuống ống, tôi cho rằng tình trạng của anh ta khi đó có khả năng sau: Một là bị hôn mê, mặc người khác thao túng; Hai là chủ động chui xuống; Ba là tự nguyện phối hợp sau khi bị ép buộc. Nói cách khác, tôi chỉ loại trừ khả năng có người dùng bạo lực nhét anh ta xuống ống bê tông. Bởi vì nghĩ đến điều kiện thực tế, làm như vậy rất khó thành công,

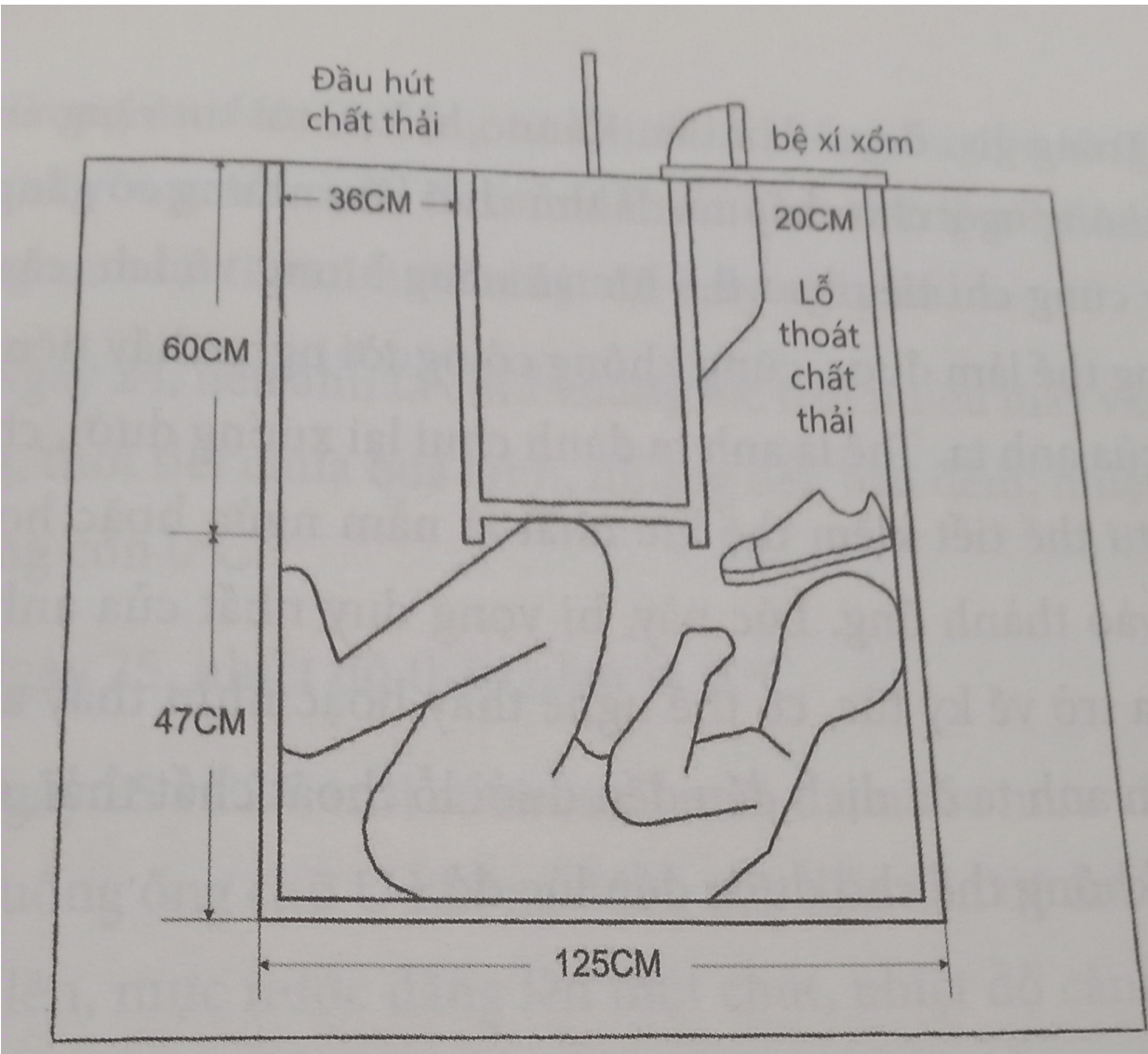
nếu thành công chắc chắn sẽ tạo ra nhiều vết thương hơn trên thân thể của anh ta.

Vì sao Kanno không chui lên?

Nắp ống bên ngoài vẫn mở, nếu có sát thủ thật thì kẻ đó cũng không thể canh giữ ở trên mấy ngày mấy đêm, cho nên bất kể là bị nhét xuống hay tự chui, rốt cuộc Kanno Naoyuki không chui lên chỉ có thể vì các nguyên nhân: Một là không muốn; Hai là bị mắc kẹt, không lên được.

Cho đến nay vẫn không phát hiện Kanno có khuynh hướng tự tử dù ban đầu anh ta có suy nghĩ bi quan. Ở tình cảnh vừa lạnh vừa đói trong thời gian dài, con người sẽ muốn thoát ra theo bản năng, rất có thể điều đó làm gián đoạn việc tự tử. Hơn nữa, về cách thức tự tử, e rằng không có ai lựa chọn cách tự tử vừa lâu, vừa buồn nôn, vừa đau khổ, hơn nữa chưa chắc đã được “toại nguyện” như chết cồng dưới hố phân. Bởi vậy, tôi cho rằng Kanno không chui lên không phải vì không muốn. Vậy chỉ có thể là anh ta bị mắc kẹt, không lên được. Thực tế, có thể anh ta đã gào lên để kêu cứu, nhưng bởi vì thôn quê miền núi thưa người, lại đang trong kì nghỉ nên không có ai nghe thấy.

Kanno có thể chui xuống được, vậy vì sao không chui lên được? Những bức tranh minh họa không theo đúng tỉ lệ nên căn cứ vào tỉ lệ nên căn cứ vào tỉ lệ chiều cao và độ dài chân của anh ta, tôi đã tự vẽ một hình khác.



Giả thiết chiều cao của Kanno Naoyuki là 170 centimeter. Theo tỉ lệ giữa chân và chiều cao trung bình của người Nhật Bản là 0,45 (chiều dài từ lòng bàn chân đến hạ bộ/chiều cao cả cơ thể), chiều dài thân trên của anh ta khoảng 94 centimeter, chân dài khoảng 76 centimeter. Từ hình vẽ này, mọi người có thể nhìn ra anh ta hoàn toàn không thể duỗi thẳng chân.

Vậy anh ta có thể chui lên theo đường cũ không?

Tôi nghĩ nếu lực cánh tay của anh ta đủ khỏe thì khi anh ta chống tay trồng cây chuối, phần chân từ bắp đùi đến bàn chân có thể lộ ra ngoài ống chữ U, nhưng tiếp tục chui lên sẽ rất khó khăn, bởi vì sau khi chui vào ống tròn đường kính 36 centimeter, vai anh ta bị kẹt cứng, lực cản rất lớn. Khi

anh ta chui xuống còn có trọng lực hỗ trợ, nhưng khi chui lên gần như không có chỗ nào có thể mượn lực.

Trong giai đoạn đầu tiên Kanno bị kẹt, tôi tin rằng anh ta sẽ không ngồi chờ chết mà đã thử chui lên, nhưng cố gắng đến mấy cũng chỉ tiêu hao thể lực và năng lượng vô ích, căn bản không thể làm được, cũng không có người nghe thấy tiếng kêu cứu của anh ta. Thế là anh ta đành chui lại xuống dưới, chuyển sang tư thế tiết kiệm thể lực nhất là nằm ngửa hoặc hơi dựa lưng vào thành ống. Lúc này, hi vọng duy nhất của anh ta là Tanaka trở về kí túc, có thể nghe thấy hoặc nhìn thấy anh ta, cho nên anh ta đã dịch đầu đến dưới lỗ thoát chất thải, nhưng anh ta không thể chờ được đến lúc đó.

5. Giải thích nguyên nhân tử vong

Pháp y suy đoán do chịu sức ép trong không gian hẹp, cộng thêm nhiệt độ thấp dẫn đến tuần hoàn máu trong người Kanno Naoyuki gặp khó khăn, cuối cùng anh ta bị chết cồng.

Thực ra, anh ta duy trì tư thế cơ người lại khi chết phù hợp với đặc trưng của chết cồng. Người bị ngâm trong nước lạnh làm thế nào để giữ nhiệt độ cơ thể? Tư thế HELP (heat escape lessening position - tư thế giảm phát tán nhiệt lượng) trong sổ tay cấp cứu của Mỹ gần như giống hệt tư thế của Kanno Naoyuki khi được phát hiện. Kanno chưa chắc đã biết động tác này nhưng tư thế của thi thể cho thấy bất kể là cơ thân thể hay ôm áo len trước ngực giữ ấm cho tim phổi đều là hành động theo bản năng để duy trì nhiệt độ cơ thể của một người bình thường.

Trong 48 đến 60 tiếng từ khi chui xuống ống bê tông đến khi tử vong, rốt cuộc Kanno đã trải qua những gì? Chúng ta cùng xem lại thời tiết và nhiệt độ mấy ngày đó.

Ngày 24, nếu anh ta chui xuống lúc trời nhiều mây vào buổi sáng, thời tiết chưa quá lạnh, nhưng đến ban đêm, nhiệt độ hạ xuống còn 0⁰C.

Ngày 25, nhiệt độ thấp nhất là -1⁰C.

Ngày 25 và 26, trời có mưa và mưa đá, nước mưa và đá lạnh rơi xuống ống chữ U không đóng nắp dẫn đến đ (ộ ẩm bên dưới tăng lên, mực

nước dâng lên một chút, nhiệt độ càng hạ thấp, làm cho diện tích tiếp xúc với chất lỏng lạnh của cơ thể anh ta lớn hơn.

Dựa trên suy đoán của pháp y, anh ta không cảm cự được đến ngày 27. Ai cũng biết nhiệt độ ổn định của cơ thể người là 37°C . Hiện tượng thoát nhiệt là khi nhiệt lượng mất đi lớn hơn nhiệt lượng sinh ra, dẫn đến nhiệt độ cơ thể hạ xuống dưới 35°C . Nếu cứ duy trì như vậy thì cuối cùng con người sẽ tử vong.

Quá trình chết công của người có thể chia thành 4 giai đoạn: giai đoạn hưng phấn, giai đoạn giảm hưng phấn, giai đoạn ức chế và giai đoạn hoàn toàn tê liệt. Các giai đoạn này diễn ra liên tiếp nhau.

(1) Giai đoạn hưng phấn: Nhiệt độ cơ thể từ 35°C đến 36°C . Con người bắt đầu cảm thấy lạnh, xuất hiện hiện tượng rùng mình, hô hấp và nhịp tim nhanh hơn, huyết áp tăng, thần kinh ở trạng thái hưng phấn. Giai đoạn này có thể sinh ra khá nhiều nhiệt lượng để duy trì nhiệt độ có thể đang giảm dần.

(2) Giai đoạn giảm hưng phấn: Nhiệt độ cơ thể từ 30°C đến 35°C , chức năng hô hấp và tuần hoàn máu yếu dần, hô hấp và nhịp tim chậm dần, huyết áp giảm, xuất hiện tình trạng mệt mỏi, vận động không linh hoạt, có thể xuất hiện chướng ngại ý thức. Thời gian duy trì giai đoạn này tương đối dài.

(3) Giai đoạn ức chế: Nhiệt độ cơ thể từ 26°C đến 30°C , nhịp tim và hô hấp chậm hơn, huyết áp giảm từ từ, phản ứng với các yếu tố bên ngoài chậm chạp, ý thức lẫn lộn. Ở giai đoạn này, nhiệt độ ở da và hậu môn có một thời gian bằng hoặc gần bằng nhau, xuất hiện “cảm giác nóng”, có thể có hành vi “nghịch lí cởi quần áo”.

(4) Giai đoạn hoàn toàn tê liệt: Nhiệt độ cơ thể từ 25°C trở xuống, chức năng trung khu điều chỉnh thân nhiệt bị suy kiệt, hô hấp và nhịp tim giảm mạnh, huyết áp giảm gần như không hoạt động, các phản xạ biến mất, không có phản ứng với kích thích bên ngoài; tê liệt trung khu hô hấp và trung khu vận động mạch máu, cuối cùng là tử vong.

Vì sao Kanno lại cởi áo?

Về việc này có 3 suy đoán như sau:

Suy đoán thứ nhất: Có thể anh ta đã tự cởi áo trước khi chui xuống. Hôm đó, nhiệt độ không cao, áo mà anh ta mặc có lẽ khá dày. Cởi áo có thể là để giảm thể tích, thuận lợi chui xuống ống bê tông hình chữ U. Cũng có thể Kanno sợ áo bị dính phân, trên đường về nhà bị người khác phát hiện. Điểm sơ hở của suy đoán này nằm ở chỗ nếu anh ta cởi trần chui xuống (bất kể là chủ động hay bị nhét xuống), phần lưng sẽ ma sát trực tiếp với thành xi măng. Sau đó, nếu anh ta thử chui lên, lưng sẽ cọ vào lần nữa. Cho dù thành ống bên trong không quá xù xì nhưng da lưng anh ta cũng phải có vết sây sát nhỏ, nhưng pháp y không hề tìm được dấu vết nào.

Tôi cho rằng lúc chui xuống và thử chui lên, rất có thể anh ta có mặc áo. Nếu trước khi chui xuống có cởi áo, vậy vì sao áo lại ở dưới hồ phân? Nếu tự cởi áo rồi mới chui thì anh ta không cần phải ném áo xuống nước phân mà có thể để trên mặt đất, lúc chui lên lại mặc vào. Vậy chỉ có thể là hung thủ nhét anh ta xuống rồi ném cả áo xuống.

Suy đoán thứ hai: Sau khi chui xuống ống, anh ta cởi áo để áo không bị ướt. Vốn dưới hồ phân chỉ có một ít nước chất thải, nhưng khi trời có mưa và mưa đá, nước trong hồ từ từ dâng lên. Anh ta cởi áo ra, ôm trước ngực có thể là để phòng áo bị ướt, khi mặc vào sẽ rất lạnh và cũng để giữ ấm cho phần ngực. Điểm sơ hở của suy đoán này nằm ở chỗ mặc áo ướt đúng là khó chịu nhưng để lưng trần ngâm trong nước phân cũng không hề thoải mái.

Suy đoán thứ ba: Ở giai đoạn ức chế, Kanno xuất hiện “cảm giác nóng bất thường”. Do tác động của ảo giác, anh ta cởi hết áo trên người ra. Hiện tượng nghịch lí cởi quần áo là thuật ngữ trong y học, chỉ việc người chết cóng rõ ràng đang cực kì lạnh nhưng lại chủ động cởi quần áo, có người thậm chí cởi sạch như thể nóng không chịu nổi nữa. Họ làm như vậy có thể là vì trung khu điều chỉnh thân nhiệt bị tê liệt, khiến cho con người sinh ra ảo giác, gọi là cảm giác nóng bất thường.

Đây cũng là nguyên nhân ở hiện trường chết cóng thường thấy áo bông, giày, mũ, găng tay, khăn quàng mà nạn nhân cởi ra, có người cởi cúc áo hoặc dây giày, có phụ nữ cởi chỉ còn mỗi nội y.

Tôi cho rằng Kanno cởi trần, ôm áo trước ngực, khả năng lớn nhất là không lâu trước khi chết, anh ta xảy ra hiện tượng nghịch lí cởi quần áo đến

khi tử vong, nếu có một giây phút tỉnh táo thì anh ta vẫn có thể làm gì đó để giảm phát tán nhiệt lượng.

6. Hai chiếc giày

Lúc thi thể Kanno Naoyuki được phát hiện, đầu nạn nhân hơi nghiêng về bên trái, một chiếc giày da đè trên đầu anh ta, một chiếc khác được tìm thấy ở bờ sông cách hiện trường vụ án một khoảng.

Điều này giải thích thế nào?

Trước hết nói về chiếc giày ở bờ sông. Nó xuất hiện ở đó không hề khó hiểu. Thứ nhất, có thể nó đã rơi trước khi Kanno chui xuống ống bê tông hình chữ U. Thứ hai, có thể ban đầu khi Kanno còn sức để tìm cách chui lên, anh ta thò được chân lên rồi đạp làm giày tuột ra. Nếu là hai trường hợp này vậy rất có thể sau đó chiếc giày bị chó hoang hoặc động vật khác tha đến bờ sông.

Tôi cho rằng nếu hung thủ nhìn thấy giày của Kanno rơi bên ngoài miệng ống, hẳn sẽ không mặc kệ hay cố ý mang đến bờ sông cách đó một đoạn để vứt. Bởi vì việc làm này không cần thiết, hơn nữa không phù hợp với mục đích tạo nên hiện trường giả của hắn. Hung thủ chỉ có một cách duy nhất là ném giày xuống ống bê tông, vậy mới phù hợp với tình tiết làm giả hiện trường tai nạn do nhìn trộm.

Khả năng thứ ba là Kanno và hung thủ từng đến bờ sông. Ở đó, Kanno đã bị đánh ngất hoặc bị khống chế nên một chiếc giày của anh ta rơi ở đó. Hung thủ không hề phát hiện mà cứ thế đưa anh ta lên xe, đi tới bãi đậu xe của hiệp hội nông nghiệp.

Vậy dưới ống chữ U, vì sao một chiếc giày khác lại ở trên đầu anh ta? Khả năng khá cao là Kanno tự để lên đầu mình. Đường kính đoạn ống nằm ngang là 47 centimeter, vẫn còn không gian hoạt động. Có thể như một số ý kiến trên mạng đã nói, ban đầu anh ta dùng giày gõ vào thành ống, hi vọng thu hút sự chú ý của người nào đó đi qua.

Cuối cùng, vì sao chiếc giày da lại đặt trên đầu Kanno và vẫn nằm ở đó, điều này quyết định bởi tính cách và hoạt động tâm lí của anh ta. Có thể có rất nhiều nguyên nhân:

(1) Hi vọng Tanaka Yumi phát hiện dưới cống có người nhưng lại không muốn cô nhìn thấy mặt mình, sẽ rất đáng sợ.

(2) Sợ Tanaka Yumi không nhìn thấy mình mà cứ thể đi vệ sinh, cho nên dùng giày để che mặt.

(3) Chúng tỏ anh ta không nhìn nơi riêng tư của Tanaka Yumi để tránh hiềm nghi, bảo vệ danh dự cho cô ấy.

(4) Nhét chiếc giày lên lỗ thoát chất thải, hi vọng Tanaka Yumi vừa về nhà sẽ phát hiện ngay. Nhưng sau khi anh ta tử vong, chiếc giày rơi xuống đầu anh ta do trọng lực.

(5) Đây là một trong những phương thức tìm kiếm cảm giác nhục nhã do anh ta là một người thích tự hành hạ.

Quay lại vấn đề đầu tiên, rốt cuộc vì sao Kanno lại xuất hiện dưới hồ phân kí túc xá của Tanaka Yumi? Tôi sẽ trình bày câu trả lời của tôi trong phần phân tích bên dưới.

Phần hai: Phân tích

1. Chi tiết gây tranh cãi

Dưới đây là một số chi tiết cực kì quan trọng nhưng tôi đọc thấy nhiều thông tin khác nhau, thậm chí khác nhau, thậm chí mâu thuẫn với nhau. Ở đây, tôi sẽ giải thích rõ hơn về phiên bản mà tôi tin tưởng.

(1). Nắp ống hút chất thải có mở không?

Một số bài viết bằng tiếng Trung nói Tanaka Yumi đã mở nắp ống hút phân lúc ra ngoài xem xét, nói cách khác, lúc cô phát hiện thi thể thì nắp đang đóng. Sau khi chui xuống ống chữ U, Kanno không thể tự đóng nắp. Nếu nắp bị đóng thì rất có thể có người khác ở đó lúc anh ta chui xuống.

Nhưng sau khi đọc nhiều bài báo tiếng Nhật, tôi tin rằng lúc Tanaka Yumi đi xem xét thì nắp đã mở. Đương nhiên, điều này chỉ có thể căn cứ vào lời khai của cô ấy.

(2). Từ ngày 24 đến ngày 28 tháng 2, xe của Kanno Naoyuki ở đâu?

Có một bài viết trên mạng nói ngày 28 tháng 2, tức ngày phát hiện thi thể, xe của Kanno Naoyuki “đột nhiên xuất hiện” ở bãi đậu xe hiệp hội nông nghiệp.

“Đột nhiên xuất hiện” có nghĩa là từ ngày 24 đến ngày 27 nó không hề ở đó. Điều này làm người ta phải đặt câu hỏi trong thời gian ấy, chiếc xe đậu ở đâu? Là ai đã mạo hiểm mang nó đến đây vào ngày 28 và vì sao phải làm như vậy? Nếu phải ngụy tạo bằng chứng Kanno tự lái đến đó thì vì sao không mang xe đến từ vài ngày trước?

Đa số tư liệu chỉ nói tìm được xe ở bãi đậu xe chứ không nhắc tới thời điểm cụ thể.

Có bài báo nói một nhân viên của hiệp hội nông nghiệp đã phát hiện ra chiếc xe và thông báo cho cha mẹ của Kanno. Khả năng khá cao là khi đó thi thể vẫn chưa được phát hiện. Giả thiết tương đối hợp lí là thực ra chiếc xe vẫn đậu ở đó nhưng không có ai chú ý. Bởi vì trường tiểu học không ở trong thôn Miyakoji mà cách đó 10 phút lái xe, cho nên khi cảnh sát tìm kiếm Kanno đã không đến tìm ở bãi đậu xe của hiệp hội nông nghiệp. Đến tận khi tin tức Kanno mất tích được lan truyền, một nhân viên của hiệp hội mới chú ý tới chiếc xe này.

Nhưng cho dù tìm được xe thì e rằng khi đó cảnh sát cũng không nghĩ đến việc tìm người ở khu kí túc xá dành cho giáo viên và nhân viên.

(3) Kanno Naoyuki và Tanaka Yumi có quan hệ gì?

Theo một hăng truyền thông tương đối chính thống đưa tin, thông qua việc trợ giúp Z điều tra vụ quấy rối điện thoại, Kanno biết vợ chưa cưới của Z là Tanaka Yumi. Kanno đã chết, vì vậy người công bố thông tin này chỉ có thể là Z hoặc Tanaka. Nhưng cũng có một số bài viết nói Kanno và Tanaka đã từng có quan hệ tình cảm, thí dụ như: “Một cựu ủy viên hội đồng thôn Miyakoji, quận Tamura, tỉnh Fukushima nói cô Tanaka và anh Kanno đã từng có quan hệ trên mức bình thường.”

Rốt cuộc Tanaka Yumi và Kanno Naoyuki có quan hệ gì?

(i) Người yêu cũ, bây giờ chỉ là bạn?

(ii) Sau khi biết nhau thông qua Z đã có quan hệ mờ ám?

(iii) Kanno yêu đơn phương vợ chưa cưới của bạn?

(iv) Có gian tình?

Vấn đề này rất quan trọng trong việc suy đoán anh ta có chui xuống hồ phân nhìn trộm hay không. Nhưng đáng tiếc không thể tìm được đáp án chính xác.

Kết hợp với việc Kanno rất nhiệt tình điều tra vụ quấy rối điện thoại, tôi cho rằng không loại trừ khả năng Tanaka và Kanno có quan hệ thân thiết hơn Z nghĩ.

Điều này có thể kết hợp với một vấn đề bên dưới để cùng xem xét.

(4) Tìm được thủ phạm gọi điện thoại quấy rối chưa?

Căn cứ vào nội dung một số bài viết, chúng ta biết mấy ngày trước khi chết, Kanno đã nói với một người bạn rằng việc điều tra kẻ quấy rối “đã có manh mối”, “đã biết là ai”, hơn nữa “gần như đã ngăn cản” đối phương tiếp tục gọi điện thoại quấy rối.

Nhưng sau khi Kanno chết, cảnh sát không thể xác định thủ phạm quấy rối. Hiện nay, đối tượng tình nghi mà chúng ta biết chỉ có người đàn ông 51 tuổi. Bởi vậy, có thể thấy nếu không phải Tanaka Yumi và Z không biết chuyện thì chính hai người này đã giấu cảnh sát về việc mình biết người đó.

Nếu họ không biết thì chúng ta không thể không đặt câu hỏi. Dù sao Kanno chỉ là người hỗ trợ điều tra, sau khi biết thủ phạm là ai, vì sao anh ta không nói ngay với người trong cuộc, hỏi xem nên xử lý thế nào mà lại tự ý hành động? Chỉ giúp đỡ Z điều tra chuyện về vợ chưa cưới của Z, vì sao Kanno và Tanaka có quan hệ trên mức tình bạn hoặc Kanno yêu đơn phương Tanaka thì có thể giải thích được.

Sau khi cuộc điều tra quấy rối điện thoại có manh mối, có lẽ Kanno đã bỏ qua Z, thông báo thẳng với Tanaka. Trong lúc cảnh sát không can thiệp, anh ta bèn làm anh hùng bảo vệ mỹ nhân, đứng ra cảnh báo (ngăn cản) thủ phạm quấy rối. Có thể Z thật sự không biết kẻ quấy rối là ai.

Ở nông thôn Nhật Bản thời đó, việc Tanaka không chịu thừa nhận mình có quan hệ bí mật với Kanno trong khi đã có hôn ước có thể hiểu được. Vì vậy, khi Z nói không biết danh tính kẻ quấy rối, có thể cô cũng không muốn thừa nhận là mình biết.

Vậy Kanno có phải là kẻ đó không?

Trong nội dung trước đó tôi đã nhắc tới, Kanno và Z từng ghi âm một cuộc điện thoại quấy rối và giao cho cảnh sát. Mặc dù không rõ trong lúc ghi âm Kanno có ở bên cạnh điện thoại hay không nhưng nếu chính anh ta là người thực hiện cuộc gọi thì khi biết Z chuẩn bị ghi âm, anh ta sẽ không để lại chứng cứ. Hơn nữa, anh ta càng không cần phải nói dối mình đã tìm được thủ phạm vì nếu tin này đến tai cảnh sát thì rất có thể Tanaka hoặc Z sẽ bắt anh ta nói ra tên của kẻ quấy rối.

(5) Khi chết, chiếc áo mà Kanno Naoyuki ôm trông như thế nào?

Có thể xác định khi tử vong, Kanno cởi trần, tay ôm chiếc áo mà mình đã mặc.

Về chi tiết, tôi đã đọc được nhiều thông tin khác nhau. Có bài viết nói là áo len màu trắng, có người nói là áo khoác. Có người nói chiếc áo anh ta ôm đã được gấp lại, nhưng cũng có rất nhiều bài viết không nhắc tới chi tiết đó. Đa số bài viết không nói rõ Kanno ôm một hay nhiều áo.

Ngày 24 tháng 2 năm 1989, nhiệt độ cao nhất ở địa phương là 3,4⁰C. Thông thường, một người ít có khả năng chỉ mặc một chiếc áo khoác đi ra ngoài. Cho nên nếu Kanno ôm áo khoác, tôi nghĩ anh ta ôm không chỉ một mà có thể ôm cả áo len và áo khoác.

Anh ta bị kẹt dưới hố phân một thời gian rất dài, lại không thể làm gì khác, tiện tay gấp một hoặc mấy chiếc áo ôm trong lòng cũng không có gì lạ.

(6) Hố phân có hình dạng gì?

Theo tôi hiểu, loại hố phân này giống như nhà xí ở nông thôn Trung Quốc, chỉ là một bệ xí xồm bằng sứ cố định trên mặt đất hoặc trên một đầu

ống chữ U. Bây giờ, nhà vệ sinh ở thành thị Trung Quốc đều nối với đường ống nước thải của thành phố, chỉ cần xả nước là trôi đi hết. Tuy nhiên, tất cả các loại chất thải trong hồ phân này đều nằm trong ống bê tông hình chữ U, nếu không thường xuyên hút ra thì mùi sẽ bốc ngược lên, rất khó chịu. Vậy hồ phân trong vụ án này có thể là loại mỗi phòng một cái, tần suất sử dụng không nhiều.

Hiện nay, ở thành phố, lối thoát chất thải bồn cầu được nối với một ống hình chữ S. Lối thoát chất thải bệ xí trong vụ án này chỉ có đường kính 20 centimeter, cho nên Tanaka có thể nhìn thấy chiếc giày bên dưới. Bởi vì từ bệ xí xuống đáy hồ phân sâu hơn 1m, mà bên dưới rất tối nên không thể nhìn rõ. Nếu Tanaka chỉ loáng thoáng nhìn thấy chiếc giày mà không nhận ra đầu người phía dưới cũng là bình thường.

2. Những manh mối đã xác định

(1) *Kanno Naoyuki chui vào từ đầu ống hút chất thải, có nghĩa là anh ta hướng đầu xuống trước.* Tôi thấy có bình luận suy đoán anh ta chui vào từ phía bệ xí (để tránh bị chồng chưa cưới của Tanaka bắt gặp) nhưng suy đoán này không hợp lí. Theo hình minh họa, bệ xí được cố định trên đầu ống bê tông hình chữ U, cho dù khi đó anh ta tìm được dụng cụ, nhanh chóng gỡ bệ xí ra thì đầu ống trong nhà cũng có kích cỡ giống như bên ngoài, khó chui hơn là vào từ đầu bên ngoài. Hơn nữa, nếu anh ta tháo bệ xí rồi chui xuống để tránh mặt Z, không muốn bị Z phát hiện thì đồng nghĩa với việc bệ xí không được cố định lại chỗ cũ. Như vậy, với tư thế quay đầu lên trên, nếu anh ta thật sự không chịu được nữa thì bất cứ lúc nào cũng có thể đứng dậy, đẩy bệ xí ra là chui lên được.

(2) *Kanno không có dấu vết bị bạo lực.* Không bị người khác đánh ngất hoặc siết cổ, cũng không có vết đánh đập khiến tứ chi bầm tím... Đây đều là kết luận của pháp y. Nếu báo cáo khám nghiệm tử thi bị làm giả hoặc sai sót vậy thì vụ án này không có căn cứ để thảo luận nữa.

(3) *Không phải anh ta chui xuống để tránh người nào đó, cũng không phải anh ta sợ ý ngã lộn cổ xuống.* Để tránh bị đuổi theo, người bình thường sẽ cho chân xuống trước, ngồi trong ống thẳng đứng và đẩy nắp ống lại là được. Thông thường khó có khả năng một người cầm đầu xuống để trốn vì

như vậy không đây nắp được. Hơn nữa, vai là trở ngại lớn nhất khi chui xuống. Cho dù sơ ý vấp ngã thật cũng khó có khả năng hai chân hướng lên trời, vừa trượt chân đã ngã xuống tận đáy. Điều này chỉ có thể xảy ra nếu hình thể Kanno chỉ bằng một đứa bé.

(4) Không phải Kanno muốn chui qua ống chữ U để vào nhà Tanaka Yumi. Kanno Naoyuki là nhân viên kỹ thuật, tất nhiên phải biết mọi bệ xí đều được cố định trên mặt đất và trên miệng ống chữ U. Nếnhân.

u muốn chui qua ống chữ U để vào phòng của Tanaka thật thì anh ta phải mang theo dụng cụ. Nhưng trên người anh ta không có một thứ gì. Hơn nữa, người bình thường vì sao không chọn cạy cửa sổ để vào nhà mà lại chui qua hố phân chật hẹp, hôi thối, phải đối mặt với nguy cơ bị kẹt?

(5) Bởi vì phần đáy của ống chữ U chỉ rộng 53 centimeter, trừ bớt độ dày của tường, miệng hút chất thải rất gần với tường phòng kí túc của Tanaka, không đủ không gian để xoay sở, cho nên khi đó khả năng cao Kanno đứng ở phía thành ống xa tường và chui xuống. Bình thường, người ta sẽ cúi chứ không phải ngửa người để chui vào ống. Lúc chui xuống đáy, anh ta úp mặt xuống dưới. Có thể anh ta đã xoay người 180 độ dưới đó, cuối cùng điều chỉnh thành tư thế ngửa mặt lên trên. Vì sao chỉ có đầu gối và khuỷu tay anh ta có vết trầy xước? Khi điều chỉnh tư thế và di chuyển trong ống, anh ta cần dùng hai bộ phận đó là điểm tựa.

(6) Lúc chui xuống ống chữ U, Kanno vẫn còn sống, sau 2 ngày mắc kẹt mới bị chết cứng. Tư thế lúc tử vong là anh ta điều chỉnh. Có thể khi còn sống, anh ta khoanh tay trước ngực, ngồi nghiêng, dựa lưng vào thành ống thẳng đứng, sau khi tử vong, thi thể trượt xuống thành nằm ngửa.

Vườn Hoa Mạt Dược:

Có ba giả thiết

Giả thiết thứ nhất: Kanno bị giết người diệt khẩu bởi vì biết bê bối tranh cử hoặc bê bối trong sự cố nhà máy điện hạt nhân. Hung thủ nhét hoặc ép anh ta chui xuống hố phân, cố ý làm giả hiện trường kẻ nhìn trộm bị mắc kẹt đến chết.

Giả thiết thứ hai: Để thỏa mãn ham muốn nào đó, Kanno chủ động chui xuống hố phân, do tính toán sai lầm nên không thể thoát thân, cuối cùng bị chết cồng.

Giả thiết thứ ba: Bởi vì mâu thuẫn tình cảm, Kanno gặp tai nạn bất ngờ trong một lần chơi khăm để trả thù.

Giả thiết thứ nhất

Rất nhiều người dân trong thôn cho rằng Kanno bị diệt khẩu bởi vì biết nội tình trong sự cố tại nhà máy điện hạt nhân hoặc cuộc bầu cử. Hung thủ nhét hoặc ép anh ta chui xuống hố phân, sau đó để anh ta mắc kẹt dưới đó và chết cồng, tạo hiện trường giả vụ nhìn trộm dẫn đến chết người.

Rốt cuộc là vì anh ta biết bê bối tranh cử hay sự cố tại nhà máy điện hạt nhân dẫn đến họa sát thân, có quá ít thông tin nên không thể suy luận. Vì vậy, tôi ghép hai khả năng này lại với nhau, động cơ đều là vì diệt khẩu, thuộc về cố ý giết người.

Vườn Hoa Mạt Dược:

Do chiều rộng vai trung bình của phụ nữ Nhật Bản là 36 centimeter, nam giới vóc dáng bình thường muốn chui xuống ống chữ U không hề dễ dàng, gần như sẽ bị kẹt từ trên xuống dưới. Nếu hung thủ dùng dao hoặc súng ép nạn nhân chui xuống, tôi tin rằng lúc này Kanno sẽ đánh giá giữa việc chui xuống một ống bê tông hình chữ U nhỏ hẹp, tối đen như mực nguy hiểm và phản kháng, cái nào nguy hiểm hơn. Đến nước này, rất nhiều người sẽ không ngoan ngoãn nghe theo hung thủ mà liều mạng một phen. Cho dù không chống cự kịch liệt nhưng chỉ cần anh ta không phối hợp thu người lại thì muốn chui xuống cũng khó. Tuy nhiên, trên người Kanno lại không có vết thương do phòng vệ hay xô xát, điều này cho thấy gì?

Như đã nói ở trên, suy luận tương đối phù hợp với giả thiết này là khi gặp mặt và nói chuyện với hung thủ, Kanno bị đánh ngất. Một chiếc giày của anh ta có thể rơi trên đường, hung thủ không để ý đến. Hắn kéo Kanno lên xe của anh ta, lái đến bãi đậu xe của hiệp hội nông nghiệp. Bởi vì sau đó sẽ bỏ xe nên hắn không cần rút chìa khóa và khóa cửa xe.

Sau khi vắc Kanno tới khu kí túc xá, hung thủ dốc đầu anh ta nhét xuống miệng ống hút chất thải. Bởi vì đang ở trạng thái hôn mê, Kanno để mặc đối phương xoay sở. Đến khi tỉnh lại, anh ta đã bị kẹt dưới ống chữ U và không thể thoát thân.

Ngày 24, Kanno có dùng dược phẩm gây tê hay an thần nào không? Bởi vì 2 ngày sau khi uống thuốc, anh ta mới tử vong, cho nên khi đó pháp y có thể khám nghiệm ra hay không cũng là một vấn đề.

(1) Có phải do tranh chấp lợi ích nhà máy điện hạt nhân dẫn đến bị sát hại không?

Bởi vì thôn Miyakoji có rất nhiều tranh chấp, chia rẽ về lợi ích liên quan đến nhà máy điện hạt nhân nên những tưởng tượng về âm mưu như vậy rất dễ được sinh ra. Nhưng theo các thông tin đã có, Kanno là người ủng hộ xây dựng nhà máy điện hạt nhân, lập trường của anh ta là nhất trí với trưởng thôn và công ty điện hạt nhân Tokyo. Là một nhân viên có tương lai trong ngành điện hạt nhân, lợi ích của anh ta gắn liền với họ. Hiện nay, không tìm thấy bất cứ bằng chứng nào cho thấy Kanno thật sự biết bê bối gì đó có thể gây ra họa sát thân và “trở giáo” vì việc này.

Bất kể là bầu cử hay sự cố điện hạt nhân đều là sự kiện mang tính cộng đồng, nếu biết bí mật thì Kanno không có lí do gì để che giấu, trừ phi anh ta muốn dùng nó để tống tiền. Với tính cách cởi mở, thích xã giao, chắc chắn anh ta sẽ trao đổi với bạn bè hoặc người cùng phe cánh. Nhưng hiện nay, chúng ta chỉ biết Kanno nói với bạn về chuyện mình đang điều tra vụ quấy rối bằng điện thoại, không có người nhà hay bạn bè nào từng nghe anh ta nhắc tới việc mình biết đến bê bối khiến lập trường cá nhân thay đổi.

(2) Làm thế nào hung thủ đảm bảo Kanno không thể chui lên?

Trước khi muốn sát hại Kanno bằng cách nhét xuống ống chữ U, trưởng thôn hoặc công ty điện hạt nhân Tokyo phải bảo đảm một điều: Kanno Naoyuki bị kẹt dưới đó, tuyệt đối không chui lên được.

Người bình thường sợ rằng sẽ không biết kích thước chính xác của ống chữ U chôn dưới đất. Cho dù hung thủ biết cũng rất khó bảo đảm sau khi chui xuống, Kanno thật sự không chui lên được. Có người không thể chui lên, nhưng một người với hình thể, thể lực và độ dẻo dai không biết chừng lại làm được.

Muốn đảm bảo điều này, ít nhất hung thủ phải thử chui vào ống chữ U hoặc dùng người có hình thể tương tự Kanno để thử nghiệm. Nếu không, làm sao hắn có thể chắc chắn sau khi xuống, Kanno nhất định không thể chui lên khỏi ống hình chữ U mở nắp để thoát ra?

Rõ ràng có rất nhiều các mưu sát bảo đảm tỉ lệ thành công nhưng hắn không dùng, lại áp dụng cách giết người để có sơ hở này, không giống cách làm của sát thủ chuyên nghiệp.

(3) Làm thế nào hung thủ bảo đảm Kanno nhất định sẽ chết công trước khi Tanaka về kí túc xá?

Cho dù bảo đảm một khi Kanno bị nhét xuống sẽ không thoát được nhưng hung thủ cũng không thể chắc chắn giết người thành công, bởi vì hắn không thể cầm chắc việc Kanno nhất định sẽ bị chết công trước khi công nhân hút phân đến. Có lẽ hung thủ biết khoảng thời gian mỗi lần hút phân, xác nhận Kanno chắc chắn không sống được đến lúc đó. Vậy hắn ở bên ngoài làm sao có thể xác định chủ nhân của phòng kí túc nối với hố phân này là ai, và trong vài ngày tiếp theo người đó sẽ không sử dụng nhà vệ sinh?

Thời gian nghỉ của trường tiểu học là từ ngày 24 đến ngày 26. Nếu Tanaka Yumi không xin nghỉ thêm một ngày thì có lẽ buổi tối ngày 26 cô đã về đến kí túc. Khi đó, chắc Kanno vẫn còn sống, có thể thông qua lỗ thoát chất thải để cầu cứu cô ấy.

Muốn bảo đảm gây án thành công, hung thủ không những phải điều tra thời gian hút phân tại kí túc xá giáo viên mà còn phải điều tra hố phân này nối với phòng nào, và phải có biện pháp để biết chủ nhân phòng này xin nhà trường nghỉ bao nhiêu ngày.

Ngoài ra, trong mấy ngày đó, nhiệt độ không quá thấp, hầu như là 0°C trở lên. Trong điều kiện nhiệt độ lên đến mười mấy độ C như vậy, nạn nhân kẹt dưới ống chữ U bao lâu mới bị chết công, chết khát? Sợ rằng người bình thường không thể dự đoán chính xác được.

Việc một người ở trong điều kiện như vậy có thể chịu đựng bao lâu không chỉ liên quan đến sự thay đổi thời tiết mà còn liên quan đến thể chất, điều kiện sức khỏe và ý chí tinh thần. Cho nên, dù là người trong ngành y thì

e rằng cũng không thể chắc chắn tuyệt đối, khẳng định Kanno sẽ chết trước khi Tanaka về phòng kí túc vào ngày 28.

(4) Muốn bảo đảm Kanno phải chết thì sao hung thủ không đẩy nắp ống hút chất thải?

Để tạo hiện trường giả Kanno tự chui xuống ống cống nên hung thủ không thể đẩy nắp. Điều này tôi có thể hiểu được. Nhưng không đẩy nắp rất có khả năng dẫn đến nhiệm vụ thất bại, sai số quá nhiều, rủi ro cực lớn. Sau khi tỉnh lại, tất nhiên Kanno sẽ kêu cứu, đương nhiên cũng sẽ cố thoát ra, thò chân lên miệng ống.

Nông thôn Nhật Bản thưa người, nhưng nơi này không phải hoang dã mà là khu sinh hoạt của giáo viên và nhân viên trường tiểu học, hung thủ làm thế nào để bảo đảm trong mấy ngày này sẽ không có giáo viên khác đi qua, nghe thấy kêu cứu hoặc nhìn thấy hai chân Kanno thò ra trên miệng ống hút chất thải?

Mục đích lớn nhất của hung thủ là giết người diệt khẩu, tiếp theo mới nghĩ đến việc làm giả hiện trường. Để bảo đảm Kanno không được cứu sống, hẳn nên đẩy ống hút chất thải mới phải.

(5) Trên cơ sở bảo đảm giết người diệt khẩu, để trốn tránh trách nhiệm, hung thủ có thể tính toán tạo hiện trường một vụ tự tử hoặc tai nạn giả, nhưng vì sao phải làm giả thành vụ chui xuống hố phân nhìn trộm?

Để lừa dối thành công, hung thủ thường sẽ làm giả vụ mưu sát thành những cách chết thường gặp, ít người chú ý như tai nạn giao thông, sơ ý chết đuối, uống thuốc tự tử hay cướp của giết người, mục đích là cố hết sức không dẫn đến quá nhiều sự quan tâm và nghi ngờ. Nếu mọi người tìm hiểu các vụ án có thật sẽ thấy tất cả đều dùng những cách này.

Nếu hung thủ có đầu óc bình thường thì khó có khả năng làm giả vụ mưu sát thành một cái chết hiếm thấy và lạ thường như chui vào nhà vệ sinh nhìn trộm và bị chết cồng. Lạ thường nghĩ là thân nhân và những người biết chuyện khó có thể chấp nhận được. Trong vụ án này, người có kiến thức cơ bản sẽ thắc mắc ai lại chui xuống hố phân sớm ba ngày để chờ nhìn trộm?

Hung thủ đã làm rất nhiều công tác chuẩn bị phức tạp như xem dự báo thời tiết, điều tra thời gian hút phân định kì, kết cấu ống chữ U, kì nghỉ

của giáo viên, khi nào con người bị chết cồng... Vậy vì sao hẳn không tìm cách khác, làm giả cái chết của Kanno thành một vụ tai nạn giao thông hoặc tự tử để được mọi người chấp nhận hơn? Chính vì tình tiết chui xuống hố phân nhìn trộm bị chết cồng quá lạ thường nên mới có hơn 4.000 người gây áp lực với cảnh sát, yêu cầu điều tra lại, khôi phục danh dự cho người đã khuất.

Nếu năm đó, sau khi giết người diệt khẩu, hung thủ ngụy tạo cái chết của Kanno thành một vụ tai nạn giao thông, tôi tin rằng rất nhiều người dân trong thôn sẽ bị lừa. Một cái chết bình thường như thế sẽ không nhanh chóng lan truyền khắp Nhật Bản, càng không có chuyện đến tận năm 2020 vẫn còn những người ở tận nước khác như chúng ta nghiên cứu, tìm tòi chân tướng.

Tóm lại, giết người diệt khẩu phải đạt được các mục đích bảo đảm nạn nhân sẽ chết nhanh chóng, dứt khoát, kín đáo, ít gây chú ý. Nhưng ép một người chui xuống ống chữ U của nhà vệ sinh mà không đẩy nắp, để mặc anh ta bị mắc kẹt, từ từ chết cồng sẽ có nhiều yếu tố không xác định, tỉ lệ thất bại cao, gây ra chấn động, nhất định sẽ bị nghi ngờ. Việc này trái ngược với mục đích giết người diệt khẩu.

Nếu Kanno có thể chịu đựng thêm 1,2 ngày, nếu có người tình cò đi qua, nếu Tanaka không xin nghỉ thêm 1 ngày, nếu dự báo thời tiết không chính xác, nếu công nhân hút phân đến... Kanno sẽ được cứu. Như vậy hung thủ không những không che giấu được tội ác mà ngược lại còn để lộ.

Nếu động cơ gây án của vụ án này là giết người diệt khẩu thì thật sự không thể giải thích vì sao tư duy của hung thủ kì lạ như thế, vì sao lại chọn cách làm ngu xuẩn như thế. Hẳn thành công được hoàn toàn nhờ vào may mắn. Tôi vẫn dành một ngôi sao cho cái "may mắn" đó.

Có cư dân mạng đưa ra giả thiết có thể Tanaka hoặc người khác cố ý ném chứng cứ về vụ bê bối điện hạt nhân hoặc tranh cử xuống hố phân, dụ Kanno xuống lấy rồi hi vọng anh ta bị kẹt và chết cồng. Giả thiết này khác giả thiết trên ở chỗ không phải Kanno bị nhét xuống sau khi hôn mê mà là tự chui xuống để lấy thứ quan trọng.

Như tôi đã nói ở trên, ống chữ U là một khối khép kín, cái gì bị ném xuống vẫn sẽ ở đó. Trừ phi là thứ cần đến ngay lập tức, nếu không anh ta

không tội gì phải vội vàng dùng tay không mò mẫm dưới nước phân. Anh ta có thể gọi điện thoại báo cảnh sát, có thể tìm gậy để khều lên, có thể gọi công ty hút phân hoặc bạn bè đến hỗ trợ. Tuy nhiên, sau khi ống chữ U được kéo lên và mở ra, cảnh sát và đội phòng cháy chữa cháy không phát hiện có chứng cứ như vậy.

Ngoài ra, giả thiết này và giả thiết bên trên cơ bản là nhất trí, đều ám chỉ có người muốn thông qua cách này để giết người diệt khẩu. Nguyên nhân không hợp lí của nó đã được viết rõ trong điểm (5).

Giả thiết thứ hai

Để thỏa mãn ham muốn nào đó, Kanno chủ động chui xuống hố phân, do tính toán sai lầm mà không thể t.hoát thân, cuối cùng bị chết cồng.

Vườn Hoa Mạt Dược:

Bởi vì khi chui xuống hố phân, Kanno còn sống, trên người cũng không có vết thương rõ ràng nên cảnh sát cho rằng anh ta chủ động chui xuống, có thể là để nhìn trộm.

Tôi không tin anh ta làm nhằm mục đích như vậy. Tôi nghĩ trước khi đưa ra quyết định, ít nhất anh ta phải có sự chuẩn bị như hỏi thăm thời gian nghỉ của Tanaka. Cho dù không biết Tanaka xin nghỉ thêm 1 ngày thì anh ta vẫn có thể căn cứ vào lịch nghỉ 3 ngày 24,25 và 26 của trường tiểu học để dễ dàng suy đoán Tanaka không ở kí túc, ít nhất buổi tối ngày 26 cô mới về.

Kanno có trí lực bình thường nhưng định không ăn không uống, nằm ở chỗ chật chội, lạnh giá, hôi thối như thế suốt 2,3 ngày thật sao? Nếu anh ta có dự định này thật thì đã không nói với cha mình rằng: “Con ra ngoài một lát” mà nên nói là: “Con đi du lịch vài ngày”, nếu không e là người nhà sẽ báo cảnh sát và đi tìm khắp nơi.

Vậy có phải Kanno chui xuống đó không phải để nhìn trộm mà là thừa dịp Tanaka không ở nhà nên tập luyện trước, đợi đến khi cô về sẽ hành động hay không? Tôi cho rằng khả năng anh ta nhìn trộm bằng cách này không lớn.

Quả thật, tại Trung Quốc hay Nhật Bản đã từng có tiền lệ có người trốn trong nhà vệ sinh công cộng rồi cúi xuống sát đất nhìn trộm hoặc trốn dưới

cổng thoát nước trên đường phố để nhìn trộm váy phụ nữ qua lỗ trên nắp cống. Nhưng những kẻ này đều chọn hành động ở nơi công cộng bởi vì một khi chui vào, chúng có thể nhìn thấy nhiều nạn nhân.

Kanno không thể tính chính xác thời gian Tanaka sử dụng nhà vệ sinh. Anh ta trốn dưới ống chữ U nhà vệ sinh của cô có thể phải đợi nửa ngày mới nhìn được vài giây.

Nếu không phải để nhìn trộm thì vì sao anh ta lại chủ động chui xuống dưới nhà vệ sinh, trước hết tôi trích dẫn một câu của giáo sư ngành pháp y Ấn Độ - Anil Agarwal: “Dưới ánh mặt trời, không gì không thể dẫn tới sự lệch lạc về tình dục, ngay cả bản thân mặt trời cũng có thể.”

Lệch lạc tình dục là ham muốn tình dục bị một số sự vật, hoàn cảnh hoặc đối tượng phi điển hình kích thích. Hành vi này thường sẽ tạo thành đau khổ và tổn hại công năng của cá thể. Loại ham mê đi ngược lại quan niệm thế tục này không có quá nhiều số liệu dẫn chứng. Bởi vì không phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội nên một số người chỉ có thể âm thầm tự thỏa mãn bản thân, vì vậy mà rất nhiều vụ việc tử vong bất ngờ, kì quái đã xảy ra. Thí dụ, tại Đài Loan có một người đàn ông mặc áo cao su bọc từ đầu đến chân, sau đó tự treo mình lên móc áo trên tường giống như treo áo khoác, hai chân cách mặt đất để rồi không xuống được nữa.

Ngoài những biểu hiện mà mọi người đã từng nghe nói đến như ấu dâm, mê chân, thích mặc đồ khác giới còn có hàng trăm bệnh trạng lệch lạc tình dục khác. Những thứ có thể dẫn tới lệch lạc tình dục như thi thể, máy hút bụi, ngựa, mưu sát... và cả phân. Đúng vậy, có một loại lệch lạc tình dục gọi là chứng thích phân. Một số người làm công việc liên quan đến loại chất thải này trở nên hưng phấn, từ đó đạt được khoái cảm. Chứng thích phân ở đây là sở thích, không nhất định sẽ “ăn phân”.

Tháng 6 năm 1955, một bài viết trên *Tạp san tâm lí học y học Anh* có tiêu đề: “Chứng thích phân - một nghiên cứu lâm sàng” đã miêu tả một trường hợp mắc chứng thích phân. Nghiên cứu về chứng bệnh này không nhiều, chủ yếu được nhắc tới trong nghiên cứu liên quan đến SM¹. Năm 1999, các nhà nghiên cứu Phần Lan đăng một bài báo trong tạp san nghiên cứu tình dục với tiêu đề: “Hành vi tình dục và thích ứng xã hội của nam giới có khuynh hướng khổ dâm”. Sau khi thực hiện nghiên cứu trên 64 nam giới

trong hai câu lạc bộ SM, họ phát hiện 18,2% số người này từng tham dự hoạt động tình dục có liên quan đến phân, 3% là người bạo dâm, 6,1% là người khổ dâm, 9,1% người vừa khổ dâm vừa bạo dâm. Tỷ lệ mắc chứng thích phân trong những người quan hệ đồng giới và khác giới khá tương đồng.

1 Chứng khổ dâm và bạo dâm.

Nếu Kanno chủ động chui xuống cống thật thì có thể anh ta là kiểu người quan hệ khác giới + khổ dâm + thích phân. Khả năng này lớn hơn khả năng nhìn trộm. Nếu một người có mục đích nhìn trộm thì khó có khả năng hoàn toàn không bận tâm đến môi trường hết sức dơ bẩn, chật hẹp và rủi ro bị mắc kẹt cao. Nhưng nếu bản thân anh ta thích không gian đó vì mắc chứng khổ dâm và thích phân, vậy thì dơ bẩn, hôi thối, chật chội nguy hiểm, giam cầm, trói buộc, đối mặt với bệ xí và cảm giác nhục nhã khi đắm mình trong chất bài tiết của “người trong lòng” đều có thể làm cho anh ta hưng phấn. Đương nhiên anh ta phải làm như vậy nhân lúc Tanaka không ở nhà vì hành vi này không được xã hội chấp nhận, anh ta không muốn cô hoặc những người khác phát hiện bí mật của mình.

Suy luận theo giả thiết này, có thể Kanno đã lên kế hoạch hành động này từ 23, tranh thủ Tanaka về quê để thực hiện ảo tưởng tình dục của mình. Đêm 23, Kanno nói với bạn tiệc là sáng hôm sau mình phải đi gặp người, đó chỉ là cái cớ để anh ta từ chối uống quá nhiều rượu. Ngày 24, anh ta lái xe tới bãi đậu xe của hiệp hội nông nghiệp. Bởi vì không tiện mang theo chìa khóa xe, cũng sợ làm rơi nên anh ta để lại trên ô tô. Có lẽ anh ta còn cởi áo khoác của mình và để ở xe.

Do sự thôi thúc của tình dục, anh ta bắt chập tất cả chui xuống ống chữ U, nhưng khi ham muốn biến mất, nghĩ đến việc phải chui lên, anh ta lại phát hiện mình không ra được. Có lẽ anh ta đã thử chui ngược lên nhưng chỉ hất rơi một chiếc giày, sau đó giày bị chó hoang tha đến bờ sông.

Lí do tôi cho ba sao mà không phải cao hơn là:

(1) Ống chữ U vừa nhìn đã thấy cực kì chật hẹp, kết cấu bên dưới không rõ, người bình thường rất dễ phát hiện nguy hiểm. Khi ham muốn dâng trào, có người đã làm một số hành động nguy hiểm bất chấp hậu quả để

thực hiện ảo tưởng tình dục, theo đuổi khoái cảm, nhưng không phải người nào cũng mất lí trí như thế.

Điều này vẫn do tính cách của Kanno quyết định.

(3) Nếu muốn thực hiện một việc tưởng tượng đã lâu, Kanno nên chuẩn bị đầy đủ hơn như mặc quần áo phù hợp (ít nhất không phải áo len trắng); những việc cần làm sau khi “xong việc”; mang quần áo dự phòng; tốt nhất nên cởi giày và để trên mặt đất... Nhưng đến nay không có thông tin nào nhắc tới những sự chuẩn bị này.

Giả thiết thứ ba

Bởi vì mâu thuẫn tình cảm nên Kanno gặp tai nạn bất ngờ trong một lần chơi khăm để trả thù.

Kanno Naoyuki chết vì một trò chơi khăm để trả thù, đây là vụ trêu đùa và bắt nạt ác ý dẫn đến chuyện không mong muốn. Người gây án có thể là chồng chưa cưới của Tanaka - Z - hoặc kẻ gọi điện thoại quấy rối. Giả thiết này khác giả thiết thứ nhất ở chỗ ý đồ chủ quan của người hành hung hoàn toàn không phải để giết mà là hành hạ và sỉ nhục.

Vì sao tôi cho rằng cái chết của Kanno rất có thể là tai nạn bất ngờ do trêu đùa ác ý mà không phải cố ý mưu sát? Như tôi đã nói trước đó, khiến cho Kanno cảm đầu chui xuống hố phân không nhất định có thể dẫn đến cái chết vì có quá nhiều yếu tố không xác định. Nhưng so với mưu sát bình thường, đặc trưng lớn nhất của việc này là ý đồ làm nhục thể hiện rõ ràng.

Vườn Hoa Mạt Dược:

Suy đoán 1:

Nhiều bài viết nhắc tới việc chồng chưa cưới của Tanaka ghen tuông, sau cái chết kì lạ của Kanno, Tanaka và Z đã hủy bỏ hôn ước. Không rõ tình cảm của hai người xuất hiện rạn nứt vì chuyện này hay đã có vấn đề từ sớm. Tôi chưa đọc được thông tin Z có phát biểu nào sau khi xảy ra vụ án (có thể anh ta có khai với cảnh sát nhưng không

nói với truyền thông). Còn Tanaka chịu ảnh hưởng rất lớn từ vụ việc này nên đã nghỉ việc và rời khỏi thôn.

Về quan hệ giữa Tanaka Yumi và Kanno Naoyuki có nhiều khả năng:

- (1) Hai người từng yêu nhau, bây giờ chỉ là bạn bè.
- (2) Hai người là tình cũ “cháy” lại.
- (3) Hai người biết nhau qua Z, sau đó có tư tình
- (4) Bất kể quen biết từ khi nào, chỉ có Kanno yêu đơn phương Tanaka.

Kanno và Tanaka nghi ngờ đã từng qua lại. Kanno cũng đang giúp Tanaka điều tra quấy rối điện thoại, mà thi thể của anh ta lại xuất hiện dưới nhà vệ sinh của Tanaka. Điều này không khỏi làm người ta liên tưởng. Có lẽ đây không phải ngẫu nhiên mà là Tanaka có liên quan đến cái chết của Kanno.

Nếu Z là người chơi khăm thì động cơ của Z có thể xuất phát từ việc phát hiện Kanno đang theo đuổi vợ chưa cưới của mình hoặc phát hiện quan hệ không bình thường giữa hai người. Trong cơn ghen tuông dữ dội, Z hẹn tình địch ngày 24 đến phía sau kí túc xá của Tanaka để gặp mặt. Nếu Z cũng công tác tại trường tiểu học như đã nói trong tin đồn thì anh ta sẽ nắm rất rõ tình hình ở đây. Z đã có tính toán phải làm gì, có thể anh ta tới trước Kanno và mở nắp ống hút chất thải ra.

Kanno dự cảm được vì sao Z hẹn gặp mình nên tối hôm trước tỏ thái độ rất không muốn nhưng vẫn phải gặp. Sau hi Kanno tới bãi đậu xe của hiệp hội nông nghiệp, vì sao anh ta không khóa xe? Có lẽ Z đã nổi giận đùng đùng và đi về phía Kanno nên anh ta không để ý rút chìa khóa hay khóa xe. Có lẽ anh ta cho rằng hai người sẽ nói vài câu là xong.

Vậy Kanno chui xuống ống chữ U thế nào?

Trước sự chất vấn của Z, Kanno tự biết mình đuối lí, chỉ có thể giải thích và xin lỗi. Z đã chuẩn bị trước, kéo Kanno đến cạnh miệng ống và bắt Kanno chui xuống hố phân nhà Kanno để xin lỗi. Ban đầu, Kanno chắc chắn không chịu. Nhưng khi Z đe dọa sẽ công khai

chuyện này, Kanno bắt buộc phải nghe theo. Anh ta bị nắm thóp, không thể phản kháng, hi vọng mình làm như vậy thì Z sẽ nguôi giận, qua đó giữ được thanh danh của mình và Tanaka. Kanno cho rằng Z chỉ trừng phạt mình một hồi, sau khi Z về mình có thể trèo lên được, nhưng không ngờ anh ta lại không có cách nào thoát khỏi nơi này.

Suy đoán 2:

Có thể người bắt Kanno chui xuống ống chữ U không phải Z mà là thủ phạm gọi điện thoại quấy rối Tanaka. Kanno nói với bạn là mình đã “ngăn cản” kẻ quấy rối, vậy Kanno và kẻ đó phải biết nhau và đã từng gặp nhau.

Vậy kẻ đó làm thế nào để bắt Kanno chui xuống ống chữ U?

Tôi cho rằng nếu hai người gặp mặt trong tình huống Kanno đang cảnh giác cao độ thì kẻ quấy rối không thể làm anh ta hôn mê. Trong phim ảnh, chúng ta thấy có loại thuốc mà nạn nhân chỉ ngủ một chút hay bị bịt miệng một lát là lập tức hôn mê, nhưng trong thực tế không có thuốc hữu hiệu như vậy.

Muốn khiến một người rơi vào trạng thái hôn mê chỉ có thể cho người đó ăn, uống đồ được pha trộn rất nhiều thuốc an thần như triazolam. Hơn nữa, cần chờ đợi một thời gian mới thấy hiệu quả. Nhưng trong hoàn cảnh đó, Kanno dám uống thứ mà kẻ quấy rối đưa cho hay sao?

Hắn muốn ép Kanno chui xuống ống chữ U nhưng không sử dụng vũ lực, có hai khả năng: Thứ nhất, hắn tình cờ phát hiện bí mật giữa Kanno và Tanaka hoặc bí mật nào đó của anh ta, đe dọa sẽ nói với Z và những người khác khiến Kanno phải nghe lời; Thứ hai, sau khi gặp mặt, hắn cướp giày của Kanno rồi ném xuống ống chữ U, Kanno cho rằng hắn chỉ gây rối rồi thôi, định mò giày lên để ra về. Khi anh ta cúi xuống, cố nhặt giày (thân trên của Kanno dài 94 centimeter, ống chữ U sâu 106 centimeter, về lí thuyết, vươn tay ra là có thể chạm tới), hắn đột nhiên lao tới, tóm hai chân Kanno và ấn anh ta xuống.

Không có bài viết nào nói về tính cách của Z – chồng chưa cưới của Tanaka nhưng hành vi này cực kì phù hợp với tính cách của một kẻ gọi điện thoại quấy rối: Biến thái, bỉ ổi, kích động, thích làm những

hành vi quấy nhiễu người khác. Bởi vì là một kẻ cuồng theo dõi, có thể hẳn cũng từng tưởng tượng chui xuống nhà vệ sinh để nhìn trộm Tanaka, cho nên hẳn mới nghĩ đến việc đẩy Kanno xuống đó.

Sau khi Kanno chui xuống ống chữ U, thủ phạm nghênh ngang rời đi. Có lẽ hẳn cho rằng Kanno có thể tự chui lên hoặc sớm muộn gì cũng được người khác (Tanaka) phát hiện. Chỉ cần nghĩ đến cảnh Kanno chui từ hố phân lên, người dính đầy phân của Tanaka, cực kỳ bẩn thỉu nhếch nhác, khoái cảm trả thù của kẻ quấy rối được thỏa mãn. Đồng thời, hẳn cũng đoán được tâm lí của Kanno, để bảo vệ danh dự, anh ta sẽ không báo cảnh sát.

Vậy hẳn có lo Kanno sẽ chết dưới hố phân không? Tôi nghĩ một kẻ thực hiện hành vi như thế sẽ không lo lắng và áy náy về việc mình đã làm. Nếu Kanno chết và bị mang tiếng là kẻ cuồng nhìn trộm thì hung thủ lại càng sung sướng.

Nếu theo giả thiết này, chúng ta có thể lí giải vì sao hung thủ ép Kanno chui xuống nhà vệ sinh của Tanaka mà không phải là nơi khác, vì sao không đập nắp ống bê tông, vì sao không sợ Kanno chui lên hoặc bị người khác phát hiện. Điều này cũng phù hợp với đặc trưng “sỉ nhục” và “đùa cợt” của cách chết này, phù hợp với kết luận “chết cóng” và “không có vết thương” của pháp y.

Bởi vì thông tin quá ít, tôi cũng không nắm được quan hệ xã hội của Kanno nên lấy Z và kẻ quấy rối để đưa ra hai kịch bản.

Rốt cuộc giữa Tanaka, Kanno, Z và kẻ quấy rối đã xảy ra chuyện gì? Thời gian đã quá lâu, đương sự giữ im lặng, lại thêm loại quan hệ này vốn rất riêng tư, mọi người khó mà biết được, cho nên những suy đoán này gần như vĩnh viễn không thể chứng thực.

Vai trò của Tanaka Yumi

Có người cho rằng từ ngày 24 đến ngày 28 tháng 2, Tanaka Yumi không ở kí túc xá có thể là để phối hợp với kẻ gây án trong giả thiết thứ nhất hoặc giả thiết thứ ba. Tôi cho rằng khó có khả năng này. Tôi tin rằng cô ấy không biết gì trước khi phát hiện thi thể.

Đầu tiên, nếu Tanaka là đồng phạm thì do sợ bị liên lụy, cô ấy khó có khả năng để hung thủ giấu thi thể dưới phòng vệ sinh nhà mình. Nếu không muốn quan hệ giữa Kanno và mình bị lộ hoặc không muốn để lộ cái chết của Kanno có liên quan đến mình thì cô ấy phải bắt hung thủ mang thi thể đi xử lí ở nơi khác, dù nhét vào hố phân nhà đồng nghiệp đang nghỉ lễ của mình cũng được.

Tiếp theo, nếu Tanaka có liên quan đến vụ án này thì vì sao cô ấy phải phát hiện thi thể vào ngày 28? Có người nói cô ấy biết Kanno đã chết, muốn để người ta mang thi thể lên. Ý kiến này không ổn. Như tôi đã nói ở trên, không ai có thể đảm bảo ngày 28 Kanno đã chết cóng. Nhớ anh ta chỉ hôn mê, sau khi được cứu lên đã tỉnh lại, thế thì chẳng phải anh ta sẽ nói ra ai ép mình chui xuống hay sao? Cho nên nếu Tanaka là đồng phạm thì cô ấy cần cố hết sức kéo dài thời gian Kanno bị kẹt dưới hố phân, ít nhất cũng phải chờ đến lúc người dọn vệ sinh đến hút phân và phát hiện thi thể. Bởi vì cô ấy chỉ cần nói lúc đi vệ sinh, mình không hề nhìn xuống cái hố tối om sâu hơn 1 mét thì sẽ không bị nghi ngờ.

Vậy Tanaka gọi nam đồng nghiệp tới có phải là lương tâm cắn rứt, muốn cứu Kanno lên không? Nói như vậy cũng không ổn. Nếu không muốn Kanno chết thì cô ấy nên quay về kí túc xá sớm hơn dự định. Cho dù ngày 28 cô ấy phải đến trường thì cũng về kí túc xá trước chứ không phải chờ đến tận tối. Bất cứ sự trì hoãn nào của cô ấy đều khiến tỉ lệ tử vong của Kanno tăng thêm.

Tóm lại, trước mắt không phát hiện Tanaka Yumi có động cơ gây án, có điều kiện sát hại Kanno Naoyuki. Cô ấy không có lí do gì phải để Kanno chết dưới toilet nhà mình hay để mình tự phát hiện thi thể vào ngày 28.

Vườn Hoa Mạt Dược tổng kết:

Đa số tư liệu của vụ án này tôi lấy từ các bài viết trên mạng ở Nhật Bản, tính xác thực không đáng tin bằng báo chí chính thống. Mặc dù tôi đã kiểm tra chéo, xem xét, thẩm định nhưng có thể vẫn có một số chi tiết không chính xác, dẫn đến sự sai lệch của kết luận.

Bất kể bạn tin vào kết luận nào, tôi hi vọng cách giải thích của tôi có thể giúp mọi người xua tan bầu không khí đáng sợ xoay quanh vụ án này.

Trên thế gian này có vô vàn chuyện li kì và quái đản, ngoại trừ xác suất nhỏ là trùng hợp, còn lại đều do con người với các ham muốn gây nên, bất kể là dục vọng sinh lí hay sự khao khát trong tình cảm và lợi ích.

VỤ ÁN SỐ 2: ÁC MA HWASEONG HÀN QUỐC

1. Vụ án giết người hàng loạt ở Hwaseong

Từ ngày 15 tháng 9 năm 1986 đến ngày 3 tháng 4 năm 1991, các thôn làng gần thành phố Hwaseong, Hàn Quốc lần lượt xảy ra một loạt vụ án giết người. Hung thủ luôn gây án vào lúc đêm khuya có mưa hoặc sương mù.

Hắn nắm chắc thời gian dừng đỗ của xe bus, chờ ở gần đó, bám theo những người phụ nữ đi một mình sau khi xuống xe trên các con đường vắng vẻ. Hắn kéo họ đến nơi hẻo lánh, trói chặt, xâm hại tình dục, cuối cùng siết cổ nạn nhân đến chết và ngược đãi thi thể.

Có ít nhất 10 phụ nữ bị hại, chỉ một người sống sót. Loạt án này được gọi là “vụ án giết người hàng loạt ở Hwaseong”.

Cảnh sát Hàn Quốc tuyên bố đã huy động 1,8 triệu cảnh sát và quân đội, điều tra hơn 20.000 đối tượng tình nghi, xét nghiệm 570 mẫu AND, giám định hơn 40.000 dấu vân tay nhưng vẫn không thu hoạch được gì.

Bởi vì hung thủ vẫn chưa bị bắt nên dư luận Hàn Quốc cực kì hoang mang, các loại truyền thuyết đô thị không ngừng lưu truyền. Loạt án này được dựng thành các tác phẩm điện ảnh như *Hồi ức của kẻ sát nhân*, *Gapdong*, *Tín hiệu*.

Hơn 30 năm đã trôi qua, tháng 9 năm 2019, cảnh sát phát hiện AND lấy từ hiện trường các vụ án thứ ba, thứ tư, thứ năm, thứ bảy và

thứ chín trùng khớp với AND của Lee Chun-jae đang ở trong tù¹. Từ Hàn Quốc đến Trung Quốc, trong khi công chúng đang tò mò già Lee Chun-jae này là ai thì các cảnh sát tham gia điều tra vụ án năm đó có lẽ đang kiểm điểm lại mình vì đã bỏ lỡ cơ hội thể nào. Kì thực, hung thủ vẫn ở bên cạnh họ và họ đã ít nhất 3 lần để lọt hần.

1. Tư liệu về vụ án chỉ có đến tháng 1 năm 2020. (TG)

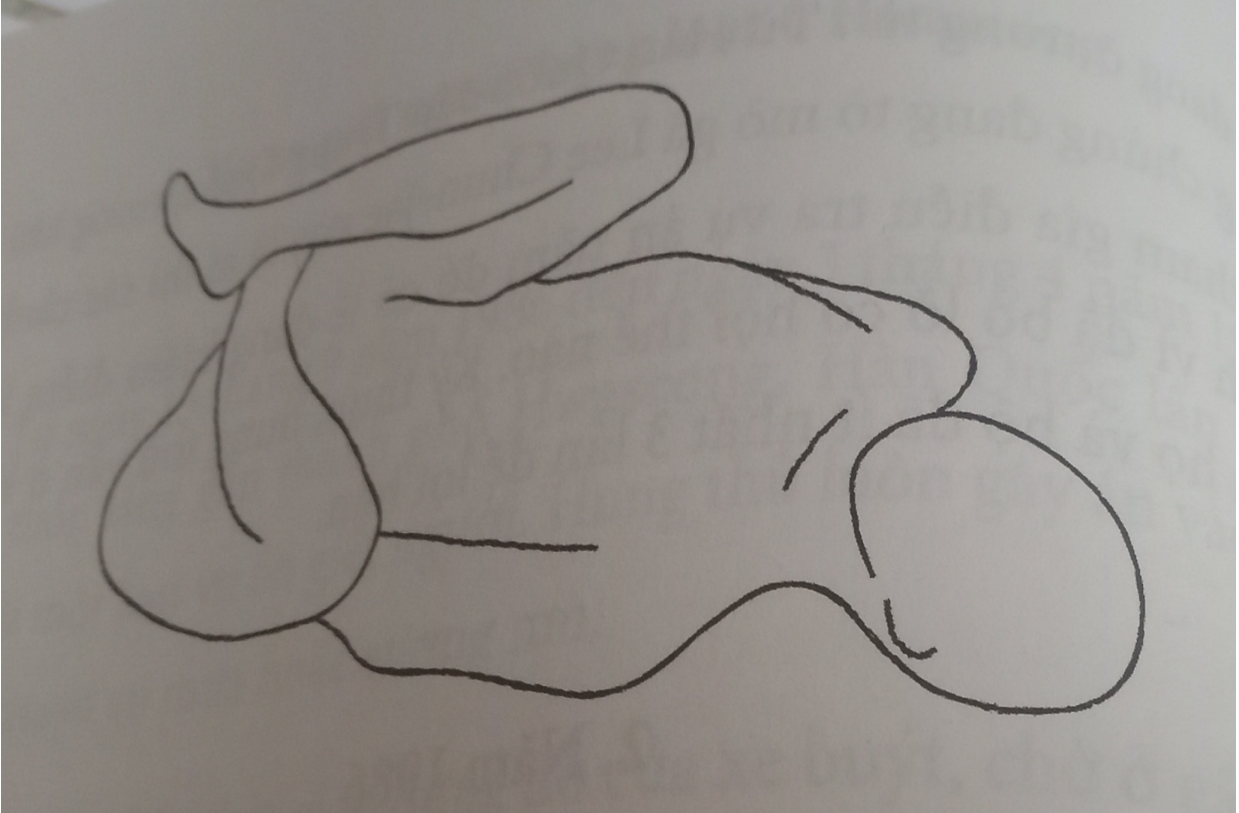
2. Năm 1986

Vụ thứ nhất: Bà lão thất tuần bị hại

Ngày 19 tháng 9 năm 1986, một ngày trước khi Á vận hội Seoul khai mạc, Hàn Quốc ngập tràn không khí vui mừng của ngày hội, phần lớn cảnh sát thành phố Hwaseong được điều đến thành phố lớn để trực chiến.

Mấy đứa bé chạy đến bãi cỏ bắt chuồn chuồn nhìn thấy trong lùm cỏ cao ngang người có một “mô hình cơ thể người”. Sau khi bọn trẻ nói với một người lớn đi cùng, người đàn ông đó đến gần xem xét và sợ hãi phát hiện đây là một thi thể đã chuyển màu đen.

Nạn nhân là bà Lee Wan-im, 71 tuổi, bị bóp cổ đến chết. Nạn nhân không mặc quần, tất cũng bị cởi ra, hai chân giơ lên, đan chéo thành hình chữ X, có vẻ hung thủ cố ý tạo tư thế đó.



Ngày 14 tháng 9, bà Lee Wan-im mang bảy cân củ cải và năm cân ớt do mình trồng đến thành phố Suwon để bán, nhân tiện đến thị trấn Tai-an thăm con gái đã lấy chồng. Bà ngủ lại nhà con gái một đêm, sáng hôm sau 6 giờ khởi hành về nhà. Khi bà đi một mình trên cánh đồng, có người đánh lén rồi kéo bà đến bãi cỏ rậm rạp. Bà và kẻ xấu vật lộn với nhau, hiện trường hết sức hỗn loạn, giày, tất, ớt vương vãi, tiền mặt trên người nạn nhân đã biến mất.

Đây là vụ đầu tiên trong loạt án Hwaseong theo nhận định hiện nay. Khi cảnh sát chưa biết phải làm gì với vụ án này thì một tháng sau, vụ án thứ hai xảy ra.

Vụ thứ hai: “Chữ kí” của hung thủ

Ngày 20 tháng 10 năm 1986, cô gái Park Hyun-sook 25 tuổi xinh đẹp đi xem mắt tại thành phố Hwaseong. Trong khoảng thời gian từ 21 giờ đến 22 giờ, một mình Park Hyun-sook bắt xe bus về nhà, sau đó không ai nhìn thấy cô nữa. 3 ngày sau, thi thể trần truồng của cô

được tìm thấy dưới kênh nước. Đây cũng là cảnh mở đầu trong bộ phim *Hồi ức của kẻ sát nhân*.

Xương quai xanh, mặt, ngực nạn nhân có nhiều vết thương, nghi bị hung thủ dùng dao khống chế dẫn đi một đoạn mới đến hiện trường vụ án, bởi vì ở cách đó hơn trăm mét phát hiện một chiếc giày của nạn nhân. Tiền mặt trên người cô gái cũng bị cướp hết. Vụ này khác vụ án đầu tiên ở chỗ toàn bộ quần áo trên người nạn nhân bị cởi ra, cô bị cưỡng hiếp và ngược đãi tình dục, bộ phận tình dục bị tổn thương nghiêm trọng.

Hung thủ dùng chín tất của nạn nhân để siết cổ cô gái rồi buộc thắt nút. Giống như rất nhiều kẻ giết người hàng loạt cố ý tạo ra một số kí hiệu đặc biệt như “chữ kí” của mình, chiếc tất buộc nút cũng trở thành “chữ kí” của “ác ma Hwaseong”.

Người sống sót duy nhất¹

1. Để thống nhất số thứ tự với các công bố chính thức, những vụ án được công khai sau đó nhưng ban đầu không được đánh số trong hồ sơ vụ án sẽ không được đánh số bổ sung. (TG).

Không lâu sau khi xảy ra vụ án thứ hai, nạn nhân X may mắn chạy thoát sau khi bị xâm hại tình dục, cũng là người sống sót duy nhất được biết cho đến nay.

Ngày 30 tháng 11 năm 1986, cô X đến nhà người quen ở gần nhà thờ Tae-an, thành phố Hwaseong, để giúp làm kim chi, 20 giờ 30 phút, khi cô đi một mình về nhà, một người đàn ông đột nhiên xuất hiện phía sau, đánh ngất cô rồi kéo cô vào ruộng lúa tối om. Hắn cởi tất của cô ra, sau khi trói hai tay cô ra sau lưng, hắn cưỡng hiếp thô bạo và đánh đập khiến mặt X đầy máu.

Hung thủ cũng hỏi về gia đình cô, hơn nữa còn dùng từ “thằng chồng” để hỏi chồng cô.

X chú ý hung thủ khoảng 25 tuổi, hai bàn tay mềm mại, mịn màng. Những chi tiết này cũng xuất hiện trong phim, có lúc nó trở

thành một tiêu chí để cảnh sát suy đoán đã bắt đúng người hay không.

Sau khi xâm hại tình dục, hung thủ lục tìm tiền trong túi xách của cô X. Hắn lấy hết tiền mặt kẹp trong thánh ca rồi vứt quyển sách đi, còn bỏ mấy chiếc kẹo cao su vào túi mình.

Bởi vì tất có độ đàn hồi nên khi X không ngừng giãy giụa, chiếc tất trôi tay cô từ từ lỏng ra. Thừa dịp hung thủ đang mài lục túi xách, X tìm cơ hội lăn xuống ruộng lúa đầy phân bên cạnh. Thấy trên người cô dính đầy phân, hung thủ bỏ cuộc và chạy trốn. X chạy một mạch về làng như phát điên, gào thét kêu cứu.

Có lẽ bởi vì lần này mài lục túi tìm tiền, để “con mồi” chạy trốn nên trong những lần hành động sau, hung thủ thường không động đến tiền và trang sức của nạn nhân nữa.

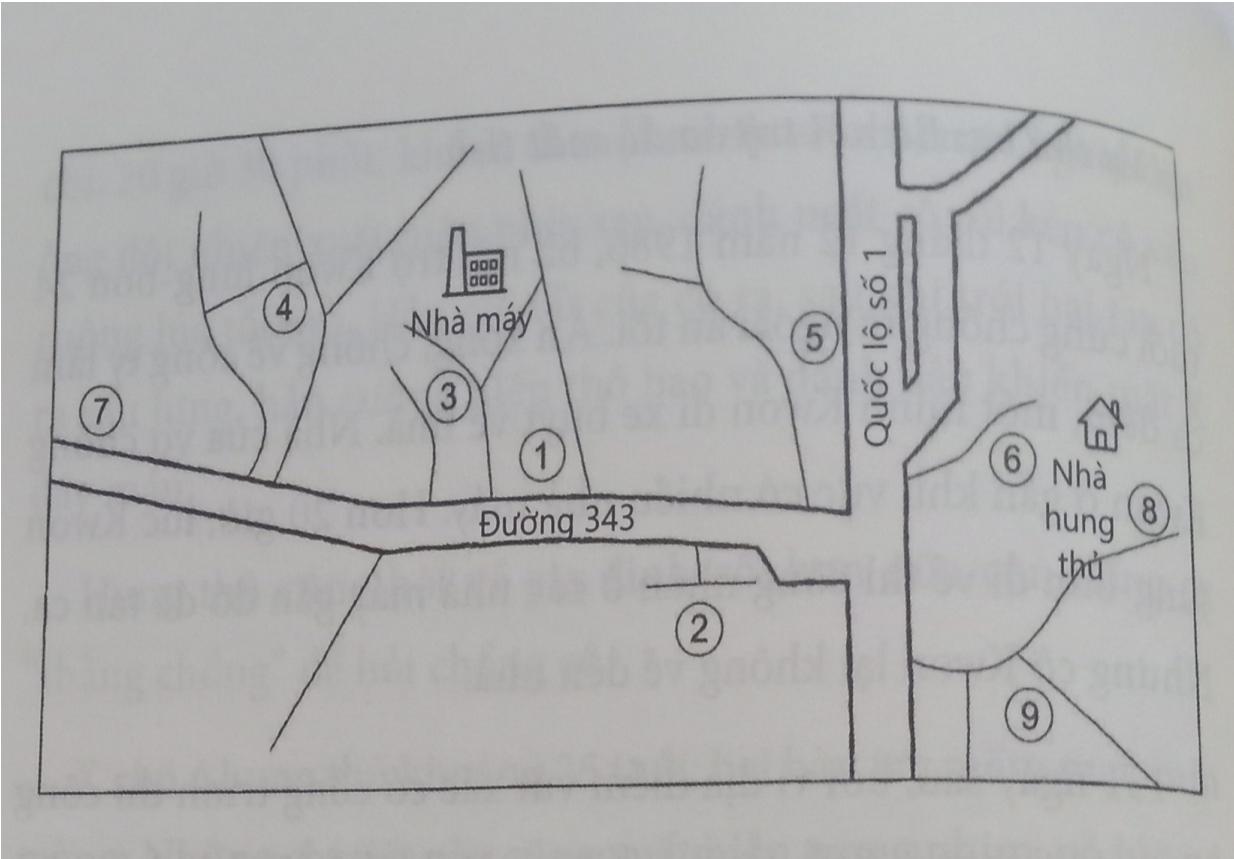
Vụ thứ ba: Bà nội trợ áo đỏ mất tích

Ngày 12 tháng 12 năm 1986, bà nội trợ Kwon Jung-bon 24 tuổi cùng chồng ra ngoài ăn tối. Ăn xong, chồng về công ty làm ca đêm, một mình Kwon đi xe bus về nhà. Nhà của vợ chồng Kwon ở gần khu vực có nhiều nhà máy. Hơn 20 giờ, lúc Kwon Jung-bon đi về thì công nhân ở các nhà máy gần đó đã tan ca. Nhưng cô Kwon lại không về đến nhà.

131 ngày sau, bởi vì địa điểm vớt xác có công trình thi công nên người ta mới tình cờ phát hiện một thi thể đã phân hủy phủ chiếc áo đỏ bên trên. Vị trí đó cách nhà Kwon Jung-bon chỉ 300 mét, cách nhà máy Lee Chun-jae đi làm khi đó 500 mét.

Trên đầu thi thể trùm chiếc quần lót, trong miệng nhét một chiếc áo bó. Nguyên nhân tử vong là bị siết cổ bằng tất.

Vụ án đầu tiên, thứ hai và thứ ba xảy ra gần nhà máy nơi Lee Chun-jae làm việc, nhà Lee và làng Jinan-ri nằm bên kia đường quốc lộ 1. Hiện trường ba vụ án nằm bên con đường 343 hẳn phải đi qua để đến nhà máy. Trong vụ án thứ ba, AND hung thủ để lại trùng khớp với AND của Lee Chun-jae.



Vụ thứ tư: Nữ nhân viên bị hại

Chỉ vòn vẹn 2 ngày sau, hung thủ lần nữa gây án.

Nữ nhân viên Lee Kye-sook 23 tuổi làm việc tại nhà máy sợi bên cạnh công ty điện tử mà Lee Chun-jae làm việc. Buổi tối ngày 14 tháng 12 năm 1986, sau khi đi hẹn hò với chồng chưa cưới ở thành phố Suwon, một mình cô ngồi xe bus về chỗ ở tại thành phố Hwaseong. Khoảng 23 giờ, cô mất tích trên đường.

7 ngày sau, thi thể cô được phát hiện trên bờ ruộng lúa (có người nói là dưới kênh nước). Cô cũng bị cưỡng hiếp, hai tay bị trói sau lưng bằng chính áo của mình, trên đầu trùm một chiếc áo bó, hai chiếc tất buộc tất cả 4 nút. Nguyên nhân tử vong là bị siết cổ. Hung thủ dùng cán ô tiếp tục hành hạ nơi riêng tư của nạn nhân.

AND mà hung thủ để lại trong vụ án này trùng khớp với AND của Lee Chun-jae.

3. Năm 1987

Chẳng mấy chốc đã qua Tết dương lịch, sang một năm mới.

Vụ thứ năm: Nữ sinh cấp ba bị hại

Buổi tối ngày 10 tháng 1 năm 1987, nữ sinh Hong Jin-young 18 tuổi tan học ca tối, tạm biệt bạn học rồi một mình bắt xe bus về nhà, sau đó hành tung không rõ.

1 ngày sau, thi thể cô được tìm thấy trong ruộng lúa. Cảnh sát nhận định thời gian xảy ra án mạng là 20 giờ 50 phút. Vì Hong Jin-young không đi tất nên hung thủ đã dùng khăn quàng của cô để thắt cổ cô. Khi còn sống, cô bị xâm hại tình dục và ngược đãi tình dục, trên áo thu đông dính vết máu, nhưng kì lạ là quần lót vẫn mặc trên người nạn nhân. Cảnh sát nhận định sau khi ngược đãi và xâm hại tình dục, hung thủ đã mặc lại quần áo cho nạn nhân. Đây cũng là một trong những đặc điểm gây án của hung thủ.

AND mà hung thủ để lại trong vụ án thứ năm trùng khớp với AND của Lee Chun-jae.

Sau sự kiện này, một phóng viên tên Kim Jong-sik phát hiện mối liên hệ giữa các vụ án và đưa ra giả thuyết hung thủ là cùng một người. Bài báo của người này đã gây ảnh hưởng rất lớn, khiến cho cảnh sát khi đó phải chú tâm vào cuộc điều tra hơn.

Bởi vì trong vụ án thứ ba, thứ tư, thứ năm, nạn nhân đều mặc áo màu đỏ nên có người phỏng đoán hung thủ chuyên chọn phụ nữ mặc trang phục màu này để ra tay (trong vụ án Cao Thừa Dũng hiếp dâm và sát hại 11 phụ nữ ở Trung Quốc cũng có ý kiến này nhưng chỉ là tin đồn thất thiệt).

Giống như tình tiết trong phim *Hồi ức của kẻ sát nhân*, vào một ngày mưa, nữ cảnh sát mặc áo đỏ xuống xe bus, đi trên con đường mòn ở nông thôn, nhưng hung thủ không “cắn câu”.

Sau khi nhận định những vụ án này là giết người hàng loạt, cả đất nước Hàn Quốc đều tập trung vào thị trấn nhỏ. Các cảnh sát hình sự giàu kinh nghiệm từ khắp nơi tập trung về Hwaseong, cố gắng bắt

tên ác ma này. Ha Seung-gyun, tổ trưởng tổ điều tra vụ án giết người hàng loạt Hwaseong nguyên mẫu của nhân vật chính trong phim Hồi ức của kẻ sát nhân, nhớ lại khoảng thời gian đó. Vừa đến tối, ở bên trái quốc lộ 1, cứ cách 100, 200 mét lại có một tổ gồm hai cảnh sát được bố trí.

Chính vì sự cảnh giác cao độ của cảnh sát nên mùa xuân năm 1987, “ác ma Hwaseong” không gây án trong gần 4 tháng. Chưa được 4 tháng lại có một thi thể được phát hiện, có điều lần này là ở bên phải quốc lộ 1.

Nhà của nghi phạm Lee Chun-Jae ở làng Jinan-ri nằm bên phải quốc lộ 1, hàng ngày hắn đi qua đường này đến khu nhà máy bên kia để làm việc. Các vụ án từ đầu tiên đến thứ năm trong loạt án Hwaseong đều xảy ra ở bên trái quốc lộ 1. Ban đầu, thủ phạm làm như vậy có thể là vô thức muốn tạo “dải phân cách” giữa hiện trường phạm tội và làng mình. Bởi vì bên trái quốc lộ có khá nhiều nhà máy, công nhân tương đối phức tạp, hắn có thể che giấu tương đối kĩ.

Nhưng sự chú ý của cảnh sát tập trung vào bên trái quốc lộ 1 khiến hắn không có cơ hội hành động. Cuối cùng, hắn vượt qua “đường ranh giới” tượng trưng cho phòng tuyến tâm lí, giết người ở ngay gần làng mình. Điều này cho thấy hắn càng ngày càng liều lĩnh.

Vụ thứ sáu: Gây án trên ngọn núi sau nhà.

Buổi tối ngày 2 tháng 5 năm 1987, trời mưa như trút nước, Park Eun-Joo 30 tuổi cầm ô và mang theo một chiếc ô nữa cho chồng, nhưng chồng cô đã không thể chờ được vợ.

Cảnh sát nhận định cô bị sát hại vào khoảng 23 giờ. Thi thể được người dân tìm thấy trong núi sâu của làng Jinan-ri. Nạn nhân bị siết cổ đến chết, thi thể cởi trần, áo sơ mi và áo lót quấn quanh cổ. Có thể do mưa to nên quần jean của nạn nhân không bị cởi ra.

Hồi Lee Chun-Jae còn bé, nhà của hắn ở phía sau cùng của làng Jinan-ri. Khi hắn học tiểu học, hắn toàn đi từ sau làng, vượt núi đến trường cho gần. Thi thể của Park Eun-joo được phát hiện trên

chính con đường tắt mà hắn từng thường xuyên đi đến trường tiểu học.

Nạn nhân củavụ án thứ sau - Park Eun-joo - bị sát hại tại làng Jinan-ri, mà khi đó là 23 giờ, xe bus đã ngừng chạy. Làng Jinan-ri không có hàng quán, cách xa các thôn làng khác, trời lại mưa to, người ở nơi khác thường ít khi đến đây vào thời điểm này, cho nên cảnh sát nhận định hung thủ rất có thể là người địa phương.

Hơn một tháng sau khi xảy ra vụ án thứ sáu (tháng 7), có người dân tố cáo Lee Chun-jae là nghi phạm của vụ án hiếp dâm hàng loạt năm 1986(có lẽ nạn nhân trong vụ án hiếp dâm nào đó nhận ra hắn). Lần đầu tiên cảnh sát tiến hành điều tra Lee Chun-jae. Đáng tiếc, mặc dù cảnh sát nghi ngờ Lee nhưng khi điều tra tại trường học và nơi làm việc của hắn, họ không tìm được bằng chứng.

Ha Seung-gyun nói sau khi phát hiện thi thể của vụ án thứ sáu, người dân trong thôn làm xáo trộn hiện trường, nhưng cảnh sát vẫn thu lại tất cả các loại rác, bao gồm khăn giấy và đầu lọc. Khi đó, trên người Park Eun-joo mặc áo khoác của chồng, trên áo thu được chất lỏng nghi là tinh dịch. Phòng thí nghiệm xét nghiệm mẫu vật chứng nghi ngờ này để xác định nhóm máu thì kết quả nhận được là nhóm máu A, không khớp với nhóm máu O của Lee Chun-jae.

Tiếp theo, Ha Seung-gyun đo được chiều dài vết giày của nghi phạm ở hiện trường là 245 mm. Xét thấy khi đó trời mưa rất to, mặt đất lầy lội, anh ta đoán rằng dấu giày này nhỏ hơn kích thước thực tế, vì vậy anh ta điều tra theo cỡ giày dài 255mm, nhưng nó không trùng với dấu giày của Lee Chun-jae.

Bởi vì nhóm máu và dấu chân không khớp, cũng không có bằng chứng khác nên cảnh sát loại bỏ nghi ngờ với Lee Chun-jae. Đây là lần đầu tiên hắn may mắn thoát được.

Mặc dù đã rất đề phòng nhưng án mạng vẫn xảy ra trước mắt cảnh sát. Điều này làm cho dư luận Hàn Quốc hết sức kinh ngạc. Vụ án thứ sáu được báo chí đưa tin nhiều hơn, cuộc điều tra giống trống khua chiêng hơn, dân địa phương trở nên cảnh giác hơn, hung thủ khó tìm cơ hội ra tay hơn.

Tất cả mọi người đều cho rằng chính sự quan tâm của báo đài và áp lực đã khiến hung thủ không gây án trong hơn 1 năm. Nhưng người ta không ngờ được là năm 2019, khi nhận tội, Lee Chun-jae nói kì thực hắn chưa bao giờ dừng gây án trong thời gian dài, chỉ là thay đổi địa điểm gây án. Hơn 4 tháng sau khi bị điều tra lần đầu tiên, hắn đến thành phố Suwon gây ra một vụ giết người khác.

Vụ án nữ sinh cấp ba ở thành phố Suwon

Ngày 24 tháng 12 năm 1988, gần khu vực, quận Paldal, thành phố Suwon đã xảy ra một vụ án mạng. Thi thể nữ sinh cấp ba 18 tuổi họ Kim được phát hiện trên đồng ruộng gần Chamsigpumm, hai tay bị trói sau lưng bằng chính áo của cô.

Khi đó, Ha Seung-gyun đã cảm thấy vụ án nữ sinh Kim y như bản sao của vụ án giết người hàng loạt Hwaseong. Bởi vì thành phố Suwon cách thành phố Hwaseong 10 đến 20 km. Anh ta đã tự nhủ rằng: “Thằng khốn ở Hwaseong đã chạy đến đây rồi.”

Cảnh sát thành phố Suwon đã từng liên hệ vụ án này với vụ án giết người hàng loạt Hwaseong, nhưng bởi vì khi đó họ và cảnh sát thành phố Hwaseong đều tự làm theo ý mình nên cuối cùng việc hợp tác điều tra không được thúc đẩy. Cảnh sát Suwon cho rằng nghi phạm là một thiếu niên họ Min nên đã bắt giam người này. Sau đó, Min 16 tuổi bị cảnh sát đánh đến chết, tổ điều tra bị giải tán, vụ án nữ sinh Kim chẳng đi đến đâu.

Chamsigpumm nơi Kim bị giết cách trường cấp ba mà Lee Chun-jae từng học chỉ 5km. Tháng 10 năm 2019, Lee Chun-jae thú nhận Kim cũng do hắn sát hại.

Sau đó, Lee Chun-jae không gây án trong 9 tháng. Mỗi lần hành động sau một thời gian ẩn nấp, thủ đoạn gây án của hắn càng tàn nhẫn hơn, như thể hắn trả thù vì ham muốn tích tụ đã lâu được giải tỏa.

4. Năm 1988

Vụ thứ bảy: Bà nội trợ và những quả đào

Ngày 7 tháng 9 năm 1988, bà nội trợ Ahn Gi-soon 54 tuổi trở về nhà sau khi giúp việc tại nhà hàng do con trai lớn kinh doanh, bà mang theo mấy quả đào mà chồng thích ăn.

Trên đường, Ahn Gi-soon bị hại. Cảnh sát nhận định thời gian gây án là 21 giờ 30 phút.

Thi thể bà Ahn được phát hiện trong lùm cỏ bên cạnh kênh nước giữa đồng. Sau khi cởi chiếc áo voan trên người nạn nhân, hung thủ dùng nó để trói hai tay nạn nhân. Nguyên nhân tử vong cũng là siết cổ. Trong âm đạo của nạn nhân có 6,7 miếng đào do hung thủ nhét vào.

Bất chấp việc cảnh sát bố trí lực lượng chu đáo, hung thủ vẫn không hề chùn bước, vẫn để lại “chữ kí” rõ ràng. Hơn nữa, mức độ làm nhục tình dục nạn nhân ngày càng dã man, qua đó có thể thấy tâm thái kiêu ngạo của hung thủ.

Trong đêm Ahn Gi-soon tử vong, có một chiếc xe bus chạy trên đường nhỏ ở nông thôn, đây là chuyến xe cuối cùng chạy đến thành phố Suwon vào đêm đó. Theo tài xế xe bus họ Kang nhớ lại, một người đàn ông từ bên đường tối om đột nhiên xông ra ngăn xe lại. Hắn chửi mắng rất thô tục, giày và quần hắn dính đầy bùn đất, nửa thân dưới ướt hết. Bởi vì tình huống khác thường nên tài xế và nhân viên bán vé đều chú ý đến hắn.

Sau khi vụ án thứ bảy được công bố, người tài xế nhớ lại diện mạo của đối tượng tình nghi: “Tuổi từ 24 đến 27, chiều cao 165 đến 170 cm, dáng hơi gầy, mắt một mí, ánh mắt sắc, lưng hơi gù... Lông mày rậm, mặt hơi dài, mũi hơi to...”

Cảnh sát căn cứ theo mô tả để phác họa. Nếu không xét kiểu tóc thì bức chân dung rất giống Lee Chun-jae, nhưng không biết vì sao khi đó manh mối này không hề được sử dụng để phá án.

Vụ thứ tám: Án oan đột nhập vào nhà giết người

Ngày 16 tháng 9 năm 1988, làng Jinan-ri nơi Lee Chun-jae sống xảy ra một vụ đột nhập vào nhà cưỡng hiếp giết người. Sáng sớm hôm đó, cha mẹ cô bé Park Sang-hee 13 tuổi phát hiện con gái mãi chưa ngủ dậy nên vào phòng ngủ của con để xem xét, phát hiện Park Sang-hee nằm trong chăn đã chết.

Trên thi thể phát hiện tinh dịch. Trước khi chết, Park đã bị xâm hại tình dục, cơ quan sinh dục tổn thương nghiêm trọng. Nguyên nhân tử vong là ngạt thở do bị bóp cổ. Sau khi hiếp dâm giết người, hung thủ không vội vàng rời khỏi hiện trường mà ung dung mặc nội y, quần áo cho nạn nhân rồi đắp chăn lên, vờ như nạn nhân vẫn đang ngủ. Sau khi ra ngoài, hắn còn thò tay qua ô cửa bị hỏng, cài lại then cửa, ngụy tạo thành hiện trường khép kín.

Trong nhiều vụ án xâm hại tình dục, sau khi hung thủ gây án, nạn nhân “được” mặc lại một số hoặc toàn bộ quần áo.

Cảnh sát tìm được 8 sợi lông ở bộ phận sinh dục nam trong phòng Park, họ đã thu thập lông của tất cả nam giới trưởng thành ở các làng gần đó để đối chiếu. Nhà Lee Chun-jae cách địa điểm xảy ra án mạng chỉ có 2 căn nên đương nhiên cũng thuộc diện kiểm tra.

Đây là lần thứ hai cảnh sát điều tra hắn sau lần đầu vào tháng 7 năm 1987. Nhưng đến tháng 7 năm 1988, cảnh sát một lần nữa loại Lee Chun-jae khỏi diện tình nghi. Bởi vì thông qua đối chiếu, họ nhận định vụ án thứ tám là do thanh niên họ Yoon 22 tuổi có tật ở chân bắt chước gây án. Cảnh sát tuyên bố sau khi bị đưa về cục cảnh sát, không đến 5 tiếng đồng hồ, Yoon đã khai nhận. Sau đó, tên này bị tuyên án tù chung thân.

Tuy nhiên, điều khiến người ta bất ngờ là năm 2019, Lee Chun-jae thú nhận Park Sang-hee cũng do hắn sát hại (tôi sẽ thảo luận vấn đề này căn kẽ hơn ở bên dưới). Nếu Lee nói thật thì khi đó cảnh sát đã gây ra ít nhất hai vụ án oan. Năm 1988, trong vụ án nữ sinh họ Kim, cảnh sát coi Min là nghi phạm và “hành hình” đến chết. Năm 1988, trong vụ án Park Sang-hee, cảnh sát lại đưa Yoon vào tù.

Vụ mất tích của học sinh tiểu học

Năm 2019, Lee Chun-jae thú nhận mình gây ra một vụ án khác chưa được phá giải.

Ngày 7 tháng 7 năm 1989, khoảng 12 giờ 30 phút, bé gái 8 tuổi họ Kim học lớp hai tại trường tiểu học Tae-an, thành phố Hwaseong mất tích trên đường đi học về, đến nay vẫn không tìm được.

Lee Chun-jae nói vụ giết người này là ngẫu nhiên. Hắn không muốn sống nữa, định lên núi tự tử nên đã cầm dây nhảy, đi không có mục đích. Hắn tình cờ gặp bé Kim. Sau hi nói chuyện với Kim mấy câu, hắn dùng dây nhảy trói chặt hai tay rồi cưỡng hiếp và sát hại cô bé. Sau đó, Lee để thi thể tại chỗ và ra về. Nhưng thi thể Kim biến đi đâu?

Theo một đài truyền hình đưa tin, tháng 12 năm Kim mất tích, có người phát hiện một chiếc váy và một chiếc cặp sách trên núi hoang. Địa điểm phát hiện di vật cách nơi xảy ra vụ án thứ chín chỉ 30m. Vài ngày sau, có người phát hiện thi thể. Bởi vì ở ngoài trời nhiều tháng nên thi thể chỉ còn xương. Trưởng phòng cảnh sát hình sự A và đội trưởng đội dân phòng B đi tới hiện trường, B nhớ anh ta và A cùng nhìn thấy “một cặp xương tay bị trói chặt bằng dây nhảy”. Sau đó, B nghe thấy A dùng bộ đàm bảo cấp dưới mang một chiếc xẻng tới.

Theo bố của Kim nhớ lại, cũng vào khoảng thời gian đó, có cảnh sát tới nhà hỏi thăm ông rằng hôm đó con ông đi học có mang theo dây nhảy hay không, nhưng họ không nói rõ mục đích hỏi.

Có nhiều manh mối cho thấy trưởng phòng hình sự A năm đó rất có thể đã nhìn thấy thi hài cô bé tiểu học mất tích nhưng không báo cáo, cũng không thông báo cho người nhà nạn nhân mà lại chôn thi thể, giả vờ không tìm được người. Hiện tại, A đã bị lập án điều tra vì tình nghi giấu thi thể và tiêu hủy chứng cứ.

Vậy năm đó vì sao cảnh sát phải che giấu cái chết của cô bé Kim?

Bắt đầu từ vụ án thứ năm, các nghị sĩ và giới truyền thông đều tập trung về thị trấn nhỏ, thúc giục cảnh sát phá án, nhưng việc điều tra của cảnh sát không có tiến triển. Dư luận coi trọng vụ án và tỏ thái độ bất mãn với sự bất lực của cảnh sát, điều này đã khiến các chiến

sĩ phải chịu áp lực rất lớn. Vụ án Kim xảy ra vào tháng 7 năm 1989, cùng lúc đó, cảnh sát vừa mới bắt Yoon trong vụ án thứ tám. Nếu khi đó, truyền thông tung tin thành phố Hwaseong lại xảy ra một vụ cưỡng hiếp giết người, nạn nhân là một em bé 8 tuổi thì chắc chắn dư luận sẽ rất căm phẫn, cảnh sát sẽ bị chỉ trích kịch liệt, người dân cũng sẽ nghi ngờ Yoon bị oan. Có lẽ căn cứ vào những suy đoán trên, sau khi Kim mất tích, cảnh sát năm đó không những không triển khai điều tra mà sau khi phát hiện thi thể còn bóp méo chứng cứ, che giấu chân tướng.

Năm 2019, sau khi được biết tin tức này, cha của Kim rất giận dữ. Ông và người nhà vẫn cho rằng con gái mình mất tích, 30 năm nay không dám chuyển nhà vì lo con gái sẽ quay về.

Mà không lâu sau khi xảy ra vụ án này, Lee Chun-jae phải ngồi tù vì tội đột nhập vào nhà trộm cướp bất thành, vì thế hắn không gây án trong 14 tháng.

5. Từ năm 1989 đến năm 1991

Đột nhập vào nhà trộm cướp?

Ngày 26 tháng 9 năm 1989, khoảng 0 giờ 55 phút, Lee Chun-jae mang theo một con dao gọt trái cây và một đôi găng tay vải đột nhập vào một hộ gia đình ở quận Gwon Seon, thành phố Suwon, bị nam chủ nhà phát hiện.

Mấy tháng sau, toà án sơ thẩm phán quyết tội danh đột nhập vào nhà trộm cướp của Lee Chun-jae được thành lập, phạt tù có thời hạn 1 năm 6 tháng, đến tháng 4 năm 1991, hắn được phóng thích. Nếu hắn phải ngồi tù theo đúng phán quyết thì nữ sinh cấp hai trong vụ án thứ chín thảm thiết nhất có thể đã không bị sát hại.

Nhưng Lee đã kháng án, hắn nói mình bị một thanh niên không quen biết đánh đập, đuổi theo nên mới bất đắc dĩ xông vào nhà nạn nhân chứ không phải hắn xông vào để cướp tài sản.

Tháng 4 năm 1990, phiên tòa phúc thẩm cho rằng bản án sơ thẩm quá nặng đối với Lee nên đã hủy bỏ phán quyết sơ thẩm, sửa thành án treo 1 năm 6 tháng. Thử thách 2 năm, Lee được thả ra.

Cá nhân tôi nghi ngờ tội danh này. Nếu vụ thứ tám đột nhập vào nhà cưỡng hiếp giết người do hấn gây ra vậy hấn mang dao và găng tay xông vào hộ gia đình ở Gwon Seon này rất có thể cũng có ý đồ như vậy.

Bây giờ nhìn lại, hấn vẫn có thu nhập ổn định, chưa bao giờ có hành vi phạm tội với mục đích cướp tài sản đơn thuần.

Đầu năm 1990, cảnh sát thành phố Hwaseong tiến hành điều tra Lee Chun-jae đang ngồi tù ở Gwon Seon lần thứ ba, nhưng vẫn vì nguyên nhân kích thước dấu chân và nhóm máu không khớp nên họ loại hấn ra khỏi diện tình nghi. Tôi tin rằng cái gọi là điều tra của cảnh sát năm đó cực kì hời hợt, có lẽ họ còn không liên hệ với Lee, không nắm đủ thông tin hấn bị bắt vì tội đột nhập vào nhà trộm cướp tại Suwon. Nếu biết Lee xông vào nhà dân giữa đêm khuya, phải chăng họ sẽ tăng thêm mức độ nghi ngờ với hấn?

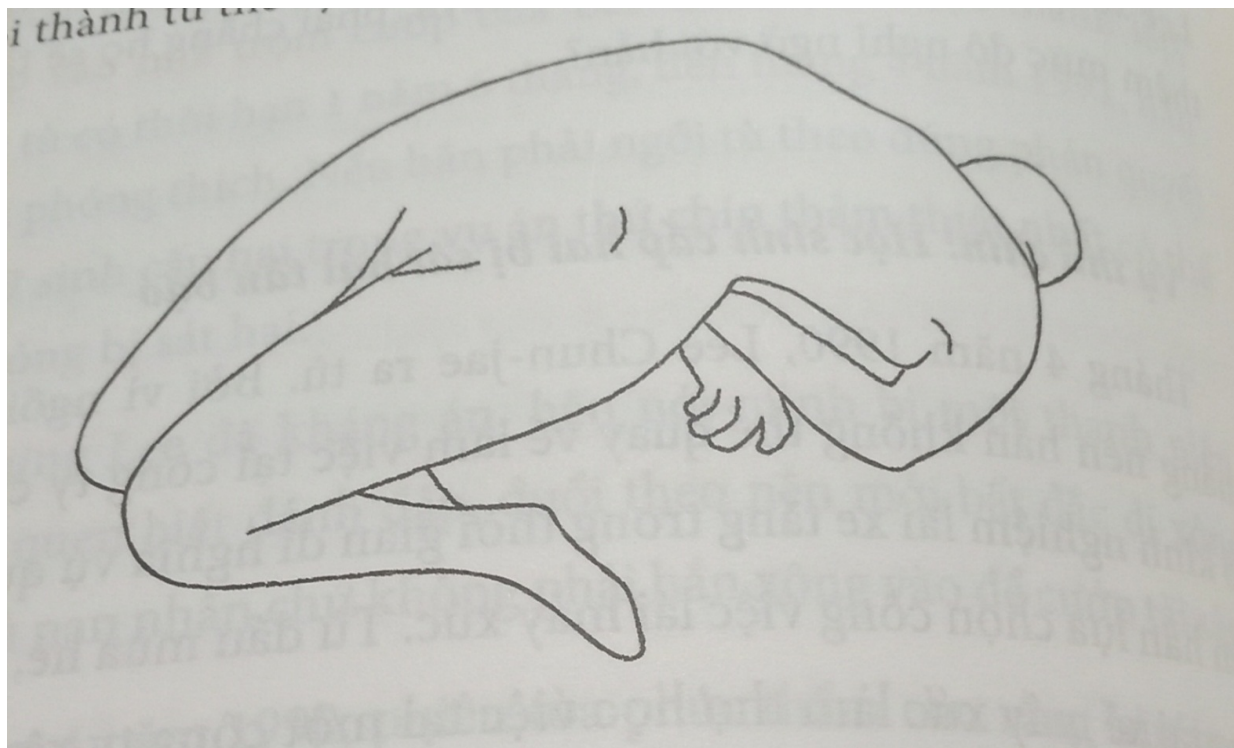
Vụ thứ chín: Học sinh cấp hai bị sát hại tàn bạo

Tháng 4 năm 1990, Lee Chun-jae ra tù. Bởi vì ngồi tù 7 tháng nên hấn không thể quay về làm việc tại công ty cũ. Do có kinh nghiệm lái xe tăng trong thời gian đi nghĩa vụ quân sự nên hấn lựa chọn công việc lái máy xúc. Từ đầu mùa hè, hấn đi theo tài xế máy xúc làm thợ học việc tại một công ty xây dựng, mặc dù chưa lấy được giấy phép lái máy xúc nhưng hấn vẫn đến công trường làm việc.

Có thể bởi vì rất lâu không gây án, dục vọng tích tụ quá lâu nên vụ án thứ chín Lee mà gây ra sau khi được thả 7 tháng là án mạng tàn nhẫn nhất.

Kim Mi-jeong 13 tuổi học tại trường cấp hai mà Lee từng theo học, có thể gọi là đàn em cùng trường của hấn. Ngày 15 tháng 11 năm 1990, hơn 17 giờ, sau khi chia tay bạn học, một mình Kim Mi-jeong đi bộ về nhà. Bởi vì đã vào mùa đông nên khi đó trời đã tối. Kim không phát hiện có người theo dõi mình. Khi cô đi đến một ngọn núi hoang

thì nguy hiểm ập đến. Hôm sau, người ta phát hiện thi thể Kim dưới gốc cây tùng trên núi. Hiện trường rất sạch sẽ, Kim giống như đang ngủ. Nhưng khi bỏ đồng phục đắp trên người cô ra, mọi người mới phát hiện hai tay cô bị trói sau lưng bằng tất, cả người bị trói thành tư thế kì lạ.



Trong phim *Hồi ức của kẻ sát nhân*, một cảnh sát có quen biết nữ sinh bị hại. Sau khi nhìn thấy thi thể, anh ta cực kì choáng váng, đây cũng là cảnh đau thương nhất của bộ phim. Sau vụ án này, anh ta dần mất tinh táo và lí trí, dẫn tới suy sụp tinh thần.

Tại hiện trường vụ án thứ chín, cảnh sát một lần nữa phát hiện tinh dịch trên tất trói tay và buộc quanh cổ nạn nhân, xét nghiệm ra nhóm máu B, vì vậy trong khi điều tra, họ nhận định tội phạm có nhóm máu B. Bởi vì Lee Chun-jae có nhóm máu O nên một lần nữa được loại trừ khỏi diện tình nghi.

Án mạng tại công trường Cheongju

Cuối năm 1990, Lee Chun-jae đã học lái máy xúc xong, tìm được công việc tại một công ty ở quận Cheong-won (nay là thành phố

Cheongju), tỉnh Bắc Chungcheong, thường xuyên qua lại giữa Hwaseong và công trường xây dựng tại Cheongju.

Năm 2019, hắn cung khai một vụ án mạng tại Cheongju.

Ngày 27 tháng 1 năm 1991, tại công trường xây dựng ở quận Heungdeok, thành phố Cheongju, một nữ công nhân nhà máy họ Park bị cưỡng hiếp và sát hại. Lúc bị hại, trong miệng cô nhét áo lót, hai tay bị trói sau lưng. Cảnh sát cho rằng một thanh niên họ Park 19 tuổi là nghi phạm, nhưng trong phiên tòa xét xử, tòa tuyên án Park vô tội vì không đủ chứng cứ.

Khi Lee Chun-jae mở rộng phạm vi gây án đến Cheongju, qua công việc, hắn gặp được Lee làm kế toán ở công ty xây dựng, sau đó Lee trở thành vợ hắn.

Vụ thứ mười: Vụ cưỡng hiếp giết người cuối cùng tại Hwaseong

Thời gian này, Lee Chun-jae vẫn thường trở về Hwaseong. Ngày 3 tháng 4 năm 1991, hắn thực hiện vụ án cưỡng hiếp giết người cuối cùng tại Hwaseong.

21 giờ hôm đó, bà Kwon Soon-sang 69 tuổi xuống xe bus, trên đường đi bộ về nhà thì bị sát hại. Thi thể bà được phát hiện trong rừng thông cách nhà khoảng 150m. Trong âm đạo bà bị nhét 1 chiếc tất. Nguyên nhân tử vong là bị siết cổ chết bằng tất.

Về sau, “ác ma” như biến mất khỏi Hwaseong.

6. Sau khi rời khỏi Hwaseong

Tháng 4 năm 1992 (có nơi nói là tháng 7 năm 1991), Lee Chun-jae kết hôn với Lee làm cùng công ty. Giống như rất nhiều kẻ giết người hàng loạt khác, cuộc sống hôn nhân không thể ngăn cản hắn tiếp tục phạm tội. Hơn 2 tháng sau khi cưới, Lee Chun-jae lại gây án.

Ngày 24 tháng 6 năm 1992, trong nhà tập thể tại Bogdaedong, quận Heungdeok, thành phố Cheongju, bà nội trợ Lee 28 tuổi bị hung thủ dùng dây điện thoại siết cổ đến chết. Trước khi chết, cô bị xâm hại tình dục, hai tay cùng bị trói sau lưng. Vụ án này vẫn chưa được phá giải. Năm 2019, Lee Chun-jae thú nhận vụ án này cũng là hắn gây ra.

Năm 1992, con trai của Lee chào đời. Có lẽ từ đó hắn “rửa tay gác kiếm”.

Năm 1993, Lee 30 tuổi và vợ chính thức chuyển đến sống tại thành phố Cheongju, ở gần gia đình nhà vợ.

Trước mặt người ngoài, Lee tỏ ra vô hại, nhưng trước mặt người nhà, Lee mới để lộ bộ mặt thật của mình. Tài liệu của tòa án mô tả quan hệ gia đình của hắn như sau: “Tính tình Lee Chun-jae hướng nội, nhưng một khi nóng giận thì ngay cả cha mẹ cũng không ngăn được. Hắn từng nhốt con mình trong phòng và đánh đến bị thương. Chỉ vì vợ coi thường lời mình nói mà hắn ném gạt tàn, đấm đá vào đầu và bụng vợ khiến vợ hắn tiểu ra máu”.

Bởi vì không thể chịu đựng được bạo lực gia đình và bạo lực tình dục, tháng 12, vợ của Lee mang con bỏ đi. Có lẽ do quan niệm của thời đại đó, cô vợ không muốn nói ra những gì mình gặp phải nên đã không kể cho người nhà về nội tình cuộc hôn nhân này. Vợ Lee che giấu người nhà nên hắn vẫn thường đến nhà ngoại và gọi cô em vợ ngoan ngoãn xinh đẹp vào phòng hỗ trợ làm việc vặt.

Cuối tháng 12 năm 1993, lúc nói chuyện với vợ đang bỏ nhà đi, Lee Chun-jae đe dọa sẽ xăm lên vợ để cô không thể lấy chồng khác, ngoài ra hắn nói mình có một kế hoạch báo thù đáng sợ. Vợ hắn cầu xin hắn không được làm thương tổn người nhà mình.

Kế hoạch của Lee đáng sợ hơn nhiều so với xăm mình. Ngày 13 tháng 1 năm 1994, hắn lừa em vợ 19 tuổi đến nhà mình, cho rất nhiều thuốc ngủ vào đồ uống của cô. Sau khi cưỡng hiếp cô, hắn dùng vật cùn đập vào đầu và bóp cổ cô đến chết.

Lee dùng quai đeo của cặp sách, thắt và áo lót bị xé để trói thi thể. Cho dù gây án với người quen nhưng hắn vẫn không quên để lại “chữ kí”, dùng tất quần quanh cổ nạn nhân vài vòng và buộc đến 12 nút

thắt. Sau đó, hắn dùng xe trẻ em của con trai chở thi thể đến sân một cửa hàng cơ khí cách nhà 800m và giấu dưới vải bạt.

Khi gia đình nhà ngoại phát hiện con gái biến mất, Lee đã cùng bố vợ đến đồn cảnh sát báo mất tích.

2 ngày sau, thi thể nạn nhân được mẹ của ông chủ cửa hàng cơ khí phát hiện trong lúc quét tuyết ở sân.

Cảnh sát tìm được vết máu của em vợ Lee trong nhà hắn. Ngày 18 tháng 1 năm 1994, Lee bị bắt. Trước bằng chứng xác thực, hắn không thể chối tội nhưng vẫn khẳng định nói mình không có âm mưu mà chỉ là kích động.

Tháng 5 năm đó, Lee bị tuyên án tử hình. Tháng 9, tòa án phúc thẩm giữ nguyên phán quyết này. Nhưng năm 1995, tòa án tối cao Hàn Quốc xử lại vụ án, cho rằng vụ án không có kế hoạch từ trước nên đổi thành án tù chung thân.

Sau khi Lee vào tù, loạt vụ án giết người trải rộng ba thành phố cuối cùng cũng chấm dứt.

Cho đến nay, hắn thú nhận sát hại 14 phụ nữ xa lạ, cộng với vụ sát hại em vợ là tổng cộng 15 vụ án mạng và gây ra hơn 30 vụ hiếp dâm. Cảnh sát cho rằng thực tế hắn có thể gây án nhiều hơn, thí dụ như hai vụ án nữ sinh cấp ba ở thành phố Suwon ngày 3 tháng 7 năm 1989 và vụ nữ sinh họ Lee 18 tuổi ở cầu vượt Hakcheon, thành phố Cheongju, đều có điểm tương tự với các vụ án khác do hắn gây ra.

Bởi vì tuyến thời gian có khá nhiều sự kiện nên tôi sắp xếp lại thành bảng để mọi người có thể nhìn nhận rõ hơn quy luật gây án của hắn, các sự kiện quan trọng trong cuộc đời hắn và các lần cảnh sát điều tra có ảnh hưởng lẫn nhau thế nào.

Sự kiện	Thời gian	Thời điểm	Tên	Đặc điểm	Địa điểm
	Năm 1986				

Vụ thứ nhất	15/9		Lee Wan-im, 71 tuổi	Bóp cổ, không bị cưỡng hiếp	Hwaseong	
Vụ thứ hai	20/10	21-22h	Park Hyun-sook, 25 tuổi	Dùng áo siết cổ, có vết dao, bị cưỡng hiếp, hành hạ	Hwaseong	
Bất thành	30/11	20h30	Cô X	Cưỡng hiếp, nạn nhân sống sót duy nhất	Hwaseong	
Vụ thứ ba		12/12		Kwon Jung-bon, 24 tuổi	Quần lót trùm lên đầu, siết cổ bằng tất, AND trùng khớp	Hwaseong
Vụ thứ tư		14/12	23h	Lee Kye-Sook, 23 tuổi	Áo bó trùm trên đầu, siết cổ chết, tay bị trói	Hwaseong

				sau lưng, AND trùng khớp	
	Năm 1987				
Vụ thứ năm	10/1	20h50	Hong Jin- young, 18 tuổi	Siết cổ bằng khăn, bị cưỡng hiếp, bị ngược đãi, AND trùng khớp	Hwaseong
Vụ thứ sáu	2/5	23h	Park Eun- Joo, 30 tuổi	Đội mưa ra ngoài, siết cổ bằng áo lót	Hwaseong
Điều tra lần thứ nhất	Tháng 7			Hỏi thăm nhà trường, công tu, không có chứng cứ nên loại khỏi diện tình nghi	Hwaseong
	Năm 1988				
Vụ thứ bảy	7/9	21h30	Ahn Gi-	Trói tay sau lưng bằng áo,	Hwaseong

			soon, 54 tuổi	siết cổ chết, âm đạo có 6,7 miếng đào, AND trùng khớp	
Vụ thứ tám	16/9		Park Sang- hee, 13 tuổi	Vào nhà sát hại, Yoon bị ngồi tù	Hwaseong
Tự khai nhận	24/12		Kim, 18 tuổi	Trói tay sau lưng, vứt xác ngoài đồng	Suwon
Điều tra lần thứ hai	Cuối năm 1988 đến tháng 7/1989			Do lông và nhóm máu không khớp nên bị loại khỏi diện tình nghỉ	Hwaseong
	Năm 1989				
Tự khai nhận	7/7	12h30	Kim, 8 tuổi	Trói tay bằng dây nhảy, thi thể chưa được tìm thấy	Hwaseong
Đột nhập vào nhà	26/9	0h55		Bị bắt, đi tù vì tội	Suwon

				cướp tài sản	
	Năm 1990				
	Tháng 4			Cho hưởng án treo, được thả	
Điều tra lần thứ ba				Dầu gầy và nhóm máu không khớp, được loại khỏi diện tình nghi	
Vụ thứ chín	15/11	Hơn 17h	Kim Mi-jeong, 14 tuổi	Tay trái sau lưng, ngực bị rạch mắt cáo, miệng nhét dị vật. Do nhóm máu không khớp nên loại khỏi diện tình nghi	Hwaseong
	Năm 1991				

Tự khai nhận	27/1		Park, 17 tuổi	Phát hiện ở công trường, miệng nhét nội y, hai tay bị trói sau lưng	Cheongju
Vụ thứ mười	3/4	21h	Kwon Soon-sang, 69 tuổi	Nhét tất vào âm đạo, siết cổ bằng tất	Hwaseong
	Năm 1992				
Kết hôn	Tháng 4			Vợ họ Lee, làm cùng công ty	
Tự khai nhận	24/6		Lee, 28 tuổi	Hai tay bị trói ngược, siết cổ bằng dây điện thoại, bị xâm hại	Cheongju
	Năm 1993				
Chuyển nhà				Chính thức cùng vợ chuyển	Cheongju

				đến Cheongju	
	Tháng 12			Vợ bỏ nhà đi	Cheongju
	Năm 1994				
Vụ cuối cùng	13/1		Em vợ, 18 tuổi	Bỏ thuốc, cưỡng hiếp, sát hại, dùng tất trói thi thể	Cheongju

7. Vụ án thứ tám có phải do Lee Chun-jae gây ra hay không?

Sau khi đối chiếu AND của Lee Chun-jae thành công, cảnh sát tiến hành 9 lần thẩm vấn hấn, nhưng hấn phủ nhận mình là hung thủ của vụ án giết người hàng loạt Hwaseong. Khi đó hấn 57 tuổi, vẫn còn hi vọng được bảo lãnh tại ngoại trước 60 tuổi.

Sau khi được biết kết quả đối chiếu AND, hi vọng được bảo lãnh cũng tan biến, ngày 1 tháng 10, trong lần thẩm vấn thứ mười, cuối cùng Lee cũng nhận tội. Hấn thừa nhận gây ra 9 vụ trong vụ án giết người hàng loạt Hwaseong (ngoài vụ thứ tám) và 4 vụ khác, tổng cộng 13 vụ, đồng thời thừa nhận chính mình gây ra hơn 30 vụ hiếp dâm.

Đến lần thẩm vấn thứ mười một, đột nhiên Lee thừa nhận vụ án thứ tám được cho là bắt chước cũng là “tác phẩm” của hấn.

Sau vụ án thứ tám, cảnh sát tìm được tám sợi lông bộ phận sinh dục nam tại hiện trường và trong thi thể nạn nhân, đây trở thành vật chứng để xử án. Viện khoa học điều tra quốc gia Hàn Quốc sử dụng

phương pháp giám định đồng vị phóng xạ, xác định nhóm máu của nghi phạm là nhóm B, trong lông có một lượng lớn kim loại hiếm titan. Cảnh sát dựa vào đó nhận định hung thủ có thể làm nghề cơ khí hoặc tương tự, thường xuyên tiếp xúc với titan. Họ thu thập lông của 460 người đàn ông nhóm máu B trong số các công nhân, gửi đến viện khoa học điều tra nhờ giám định.

Lee Chun-jae làm việc tại nhà máy gia công linh kiện nhôm, môi trường làm việc cũng có titan.

Bởi vì Park Sang-hee bị sát hại tại nhà, cảnh sát cho rằng hung thủ có thể quen biết cô nên thu thập lông của tất cả nam giới trưởng thành trong làng. Một người đàn ông hơn 70 tuổi nhớ lại: “Để bắt hung thủ, cảnh sát đã nhổ lông tất cả đàn ông trong làng”.

Thời điểm đó, nhà Lee Chun-jae cách nhà Park chỉ 2 căn nhà, cộng thêm việc trước đó từng bị nghi ngờ nên tự nhiên Lee trở thành đối tượng tình nghi trọng điểm. Nhưng sau khi đối chiếu lông của Lee, cảnh sát cho rằng thứ nhất “hình dạng” không phù hợp, thứ hai Lee thuộc nhóm máu O nên loại hẳn khỏi diện tình nghi.

Không lâu sau, viện khoa học điều tra quốc gia nhận định lông là của Yoon.

Yoon 22 tuổi, là công nhân kỹ thuật tại một công ty sửa chữa nông cụ, chủ yếu phụ trách việc hàn và sửa chữa. Yoon bị què vì bạo liệt từ khi còn nhỏ. Mặc dù nhà Yoon cũng ở gần nhà nạn nhân nhưng buổi tối hàng ngày, Yoon ngủ ở công ty, cùng phòng với em trai ông chủ. Đêm ngày xảy ra vụ án, em trai ông chủ không hề phát hiện Yoon ra ngoài.

Cảnh sát Choi lập công phá án năm đó nói với truyền thông rằng bởi vì thân thể có khiếm khuyết nên Yoon hết sức tự ti. 23 giờ hôm đó, Yoon ra ngoài tản bộ. Hắn thấy nhà của nạn nhân sáng đèn, cảm thấy đời mình không thể lấy vợ, bèn lên vào thực hiện hành vi phạm pháp. Mặc dù què chân nhưng hai tay hắn rất khỏe nên có thể trèo tường. Sau khi hiếp dâm, giết người và xử lý hiện trường, 4 giờ sáng, hắn trở lại công ty.

Yoon không ngừng kêu oan. Sau khi ra tù, hắn nói với truyền thông rằng 3 ngày 2 đêm liền cảnh sát không cho hắn ăn, uống, ngủ, bắt đứng và đánh đập hắn nhiều lần. Cảnh sát còn lừa nếu hắn nhận tội thì chỉ phải ngồi tù 7 năm, nếu không thì với chứng cứ xác thực, hắn sẽ bị tuyên án tử hình. Một ngày sau khi Yoon bị bắt, ông chủ công ty nông cụ đến đồn cảnh sát để kí tên, phát hiện chỉ qua một đêm mà trông Yoon bệ rạc, ngay cả ông ta mà hắn cũng không nhận ra.

Đối với chứng cứ quan trọng nhất là lông, Yoon giải thích thế nào? Yoon cho rằng hắn bị vu oan, bởi vì cảnh sát từng nhổ lông của hắn mang đi xét nghiệm 6 lần nên có thể họ cố tình hoặc vô tình làm lẫn với vật chứng thu được ở hiện trường.

Có chuyên gia cho rằng phương pháp thông qua lông và tinh dịch để phân biệt nhóm năm đó không đáng tin, bởi có trường hợp họ xét nghiệm raba nhóm máu A,O,B khác nhau. Hơn nữa, 8 sợi lông này hình dạng khác nhau, không thể chứng minh chúng thuộc về cùng một người. Xem xét các yếu tố, vật chứng năm đó, rất có thể có sai sót. Đáng tiếc toàn bộ mẫu xét nghiệm đã tổn hại, không thể xét nghiệm lại được nữa.

Năm 1989, khi bị đưa ra xét xử, Yoon đã phản cung: “Mặc dù tôi không gây án nhưng vẫn bị cảnh sát bắt, bị tra tấn tàn nhẫn. Trong tình trạng nhiều ngày không được ngủ, tôi phải bịa ra ‘hành vi phạm tội’ của mình”. Tòa án không chấp nhận lời khai của hắn, vẫn tuyên án tù chung thân. Yoon tiếp tục kháng án, trong phiên xét xử thứ hai và thứ ba đều bị bác bỏ.

Năm 2009, sau khi ngồi tù đủ 20 năm, Yoon được ân xá. Quản giáo từng trông coi hắn là chứng khi ở trong tù, Yoon vẫn không ngừng kêu oan.

Nhờ vụ án này mà các cảnh sát bắt Yoon năm đó được thăng chức, đến tận bây giờ họ vẫn không cho rằng mình sai. Nhưng điều làm họ khó xử là lúc thú nhận gây ra vụ án thứ tám, Lee Chun-jae đã mô tả cận kề cảnh tượng gây án và phác họa bố cục hiện trường vụ án. Quan trọng hơn là hắn nói ra thông tin mà cảnh sát chưa bao giờ công khai: Quần áo của nạn nhân lại được mặc lên người như cũ.

Vườn Hoa Mạt Dược:

Vụ án thứ tám có phải là của Lee Chun-jae không? Có một số tên tội phạm thích khoe khoang, mạo nhận các vụ án nổi tiếng. Không loại trừ khả năng: Có lẽ Lee ý thức được mình không còn cơ hội được tự do, chẳng thà làm to chuyện, gây thêm phiền phức cho cảnh sát năm xưa. Từ việc liêu lĩnh gây án bất chấp cảnh sát đang giăng bẫy, có thể thấy hẳn thích khiêu chiến, theo đuổi mục đích làm náo động dư luận.

Tôi cho rằng vụ án thứ tám chính do Lee làm.

Thứ nhất, khi đó hẳn ở gần nhà nạn nhân. Các vụ án hiếp dâm và giết người mà hẳn thú nhận phần lớn xảy ra ở xung quanh nhà, trường học và nơi làm việc của hẳn. Hẳn không kiêng kị giết người “ngay trước cửa nhà” mà ngược lại còn thích gây án trong môi trường mình quen thuộc.

Thứ hai, sau khi 7 người bị sát hại, sự quan tâm của dư luận ngày càng lớn, cảnh sát giám sát chặt chẽ, phụ nữ dần ít đi một mình vào ban đêm, có thể hẳn nhất thời không tìm được “con mồi” và cơ hội rat ay nên mới thay đổi “sách lược”, chuyển sang gây án trong nhà.

Thứ ba, xem lại các bức ảnh năm xưa, chuyên gia phát hiện trên cổ nạn nhân của vụ án thứ tám có một số vết thương rách da nên nghi ngờ hung thủ đeo găng tay thô ráp khi bóp cổ. Nhưng năm đó, trong lời khai sau khi bị bắt, Yoon không hề nhắc tới găng tay (hẳn nói là cảnh sát đọc cho hẳn viết lời khai). Trong khi đó, một năm sau, khi đột nhập vào nhà trộm cướp và bị phát hiện, Lee Chun-jae mang theo găng tay lao động dùng trong công việc. Điều này chứng thực suy đoán trước đó của tôi: Lee xông vào ngôi nhà đó không phải để cướp tài sản mà là muốn cưỡng hiếp và sát hại phụ nữ, giống như những gì hẳn đã làm trong vụ án thứ tám.

Yoon hơn 50 tuổi vẫn hi vọng vụ án được xét xử lần nữa, trả lại sự trong sạch cho hẳn. Tháng 1 năm 2020, thẩm phán Kim ở tòa án địa phương Suwon nói: “Yoon bị oan, tôi rất xin lỗi về việc anh Yoon bị

giam trong thời gian dài. Viện kiểm sát đã đưa ra ý kiến, chỉ cần luật sư đồng ý là có thể tuyên vô tội”. Luật sư của Yoon đã lên kế hoạch thông qua lời khai và chứng cứ cụ thể để chứng minh thân chủ vô tội trước tòa.

Phòng cảnh sát phía Nam Gyeonggi hiện nay cũng thừa nhận Lee Chun-jae bị tình nghi hiếp dâm giết người, 8 cảnh sát và kiểm sát viên tham gia điều tra khi đó bị tình nghi giam giữ, không làm tròn nhiệm vụ, tra tấn bức cung, nhưng bởi vì thời hạn truy tố đã hết nên không thể truy cứu trách nhiệm hình sự.

8. Tính cách và gia đình

Vườn Hoa Mạ Được

Lee Chun-jae là người thế nào?

Xem ra hẳn là một người cực kì mâu thuẫn trong ấn tượng của người khác. Nhà Lee Chun-jae nhiều đời chủ yếu trồng lúa nước và khoai lang, ruộng đất tương đối nhiều, gia đình không giàu có nhưng cũng không lo đói nghèo. Những năm 70 của thế kỉ XX, dân địa phương phải bán đất mới có tiền cho con học đại học, nhưng có một số người muốn giữ ruộng đất nên không cho con vào đại học, trong đó có nhà Lee Chun-jae.

Thời cấp hai và cấp ba, thành tích học tập của Lee rất tốt. Tôi không biết hẳn có ý kiến về quyết định không cho hẳn đi học đại học của gia đình hay không, có phải vì chuyện này mà hẳn thất vọng với cuộc đời hay không.

Từ năm 1994, Lee thụ án trong tù, quê nhà của hẳn thay đổi hoàn toàn. Sau năm 2000, cùng với việc thành phố Hwaseong mở rộng các khu đô thị, giá đất ở địa phương tăng gấp mấy ngàn lần. Những gia đình không cho con học đại học như nhà Lee bởi vì giữ được nhiều đất nên bỗng trở nên giàu có. Có hãng truyền thông Hàn Quốc ước tính tài sản nhà Lee bây giờ có thể là 1 tỉ đến 10 tỉ Won¹ (Tác giả: khoảng 6 triệu đến 60 triệu NDT). Đây rất có thể là lis do Lee

nóng lòng muốn được bảo lãnh, ra tù để sống một cuộc sống hưởng thụ.

1 Khoảng 17,6 tỉ đến 176 tỉ VNĐ. (ND)

Đa phần người dân địa phương có ấn tượng khá tốt với Lee Chun-jae. Trong một chương trình truyền hình của Hàn Quốc, một số hàng xóm đánh giá Lee là người lương thiện, ít nói, thành tích học tập tốt, nho nhã, lễ phép hơn bất cứ ai. Giống như những kẻ giết người hàng loạt ở Trung Quốc, trong cuộc sống hàng ngày, con người của tội phạm có thể không phải một kẻ lạnh lùng tàn nhẫn ác như trong tưởng tượng của mọi người, hoàn toàn khác lúc hắn phạm tội. Vì vậy, năm 2019, khi cảnh sát phát hiện Lee có thể là kẻ giết người hàng loạt đáng sợ nhất Hàn Quốc, phần lớn các bạn tù, mục sư, người dân trong thôn không tin.

Sau đó, Lee Chun-jae thi đỗ một trường cấp ba ở thành phố Suwon. Khi đến thành phố lớn để học, tình cảnh của hắn không giống ở quê. Một người bạn học cấp ba của hắn nói rất nhiều bạn trong lớp chế nhạo Lee quê mùa, trên người có mùi phân trâu, họ cô lập và coi thường hắn, không chơi cùng với hắn. Với tính tình hướng nội, bị bạn bè xa lánh, Lee lại càng sống khép kín. Bạn học A kể hắn không thích gần gũi người khác, người này chưa bao giờ nghe thấy hắn nói một câu nào, nhưng có lần nhìn vào mắt hắn lại cảm thấy đáng sợ. Bạn học B đánh giá hắn như người ở thế giới khác, chẳng khác nào người tàng hình làm người ta sợ hãi. Bạn học C nói hắn giống như hồn ma ở trong lớp.

Năm 1981, sau khi tốt nghiệp, Lee đi nghĩa vụ quân sự, lái xe tăng hạng nặng khoảng 50 tấn. Đồng đội của Lee nói ở đơn vị hắn không thể hiện ra điều gì bất thường, chung sống hòa hợp với mọi người.

Tương tự như những vụ án giết người hàng loạt ở Trung Quốc mà tôi từng viết, những tên tội phạm này bất kể có bạn gái hay vợ đều sẽ không chấm dứt việc gây án. Trong vụ án ở Bạch Ngân, Cao Thừa Dũng thừa nhận sau khi con trai mình thi đỗ đại học (thay cha hoàn thành tâm nguyện lớn nhất), hắn mới chấm dứt gây án. Mà trong vụ

án này, việc con trai ra đời đã làm Lee “rửa tay gác kiếm”. Nhưng sau đó, vợ của Lee không thể chịu đựng bạo hành và biến thái tình dục của chồng nên mang con trai bỏ nhà đi. Điều này đã tạo nên khát vọng trả thù mãnh liệt của Lee, khiến hấn một lần nữa dùng thủ đoạn gây án ở Hwaseong để sát hại em vợ.

Do em vợ bị hại, Lee bị thẩm vấn. Ấn tượng của cảnh sát về hấn là “xảo quyết”, rất giỏi nói dối. Ban đầu, hấn không nhận tội, nhưng sau khi nhìn thấy bằng chứng xác thực như vết máu trong nhà mình, hấn chối quanh là mình đột nhiên kích động. Cảnh sát lại phát hiện dư lượng thuốc ngủ rất cao trong thi thể em vợ hấn, nhận định đây là gây án có kế hoạch, hấn mới đổi giọng, khai đúng là mình có âm mưu cưỡng hiếp, nhưng giết người là do kích động. Hấn thực hiện hành vi giết người trên giường của mình. Nhưng cảnh sát phát hiện nơi hấn gây án thực tế là phòng vệ sinh để hấn tiện bề thu dọn hiện trường.

Mặc dù Lee thừa nhận giết người nhưng chỉ cần vị cảnh sát đó không có mặt, hấn lại nói là mình bị ép cung. Hấn thường thể hiện thái độ không thể tin tưởng. Theo lời khai của người bị giam cùng hấn năm 1994, Lee nhiều lần kể về em vợ mình, khen cô ấy xinh đẹp và nhắc tới chuyện mình hiếp dâm, vứt xác nhưng ngay sau đó hấn lại nói mình vô tội, phải không ngừng kháng án đến khi tòa trả lại sự trong sạch cho hấn mới thôi. Có một lần sau khi gặp luật sư, Lee tức giận trách móc: “Rõ ràng tôi không có tội, vì sao nhất định phải bắt tôi nhận tội?” và chửi mắng luật sư rất thô tục.

Có lẽ vì muốn được bảo lãnh trước 60 tuổi, trong hơn 20 năm ở nhà tù Busan, Lee Chun-jae không hề bị phạt hay bị điều tra một lần nào. Bạn tù nói hấn tính tình hiền lành, điềm đạm, biết quan tâm người khác, lúc được nghỉ thích đá bóng, thích tham gia các trò chơi tập thể. Việc được bầu là “phạm nhân mẫu mực nhất” giúp hấn tiền gần đến đích được bảo lãnh ra tù sớm. Trong tù bị giám sát chặt chẽ nhưng Lee Chun-jae vẫn lén sưu tầm được mười mấy bức ảnh đồi trụy về phụ nữ giấu trong thùng đồ dùng cá nhân của mình. Có lần, bạn tù trêu đùa, cướp ảnh của hấn, một người vốn hiền lành như hấn bỗng nhiên nổi giận khiến đều sợ.

Những biểu hiện tốt đẹp trong tù của hắn không liên quan đến việc quyết tâm hối cải để làm lại cuộc đời, chỉ có thể nói hắn rất giỏi nhẫn nhục. Một khi đã đặt ra mục tiêu, hắn có thể nguy trang hoặc kiên nhẫn chờ đợi, đây cũng là một trong những lí do hắn có thể gây án suốt 8 năm.

Trong lần thẩm vấn thứ mười, hắn mới thừa nhận tội ác. Nghe nói trước khi thú nhận, hắn nhìn chằm chằm tay của nữ chuyên gia tư vấn tâm lí rồi đột nhiên hỏi: “Tay cô rất đẹp, tôi có thể sờ một chút không?” Câu hỏi có vẻ bình thường báo hiệu hắn đã quyết định tháo bỏ lớp nguy trang, để lộ bộ mặt thật của mình. Sau đó, hắn thú nhận tội ác của mình.

Mấy năm trước, nhà tội phạm học nổi tiếng của Mỹ - Brown - đã nói lần đầu tiên Lee Chun-jae phạm tội có thể là nhất thời kích động, xảy ra ở gần nơi hắn sống. Lần đầu tiên Lee phạm tội cưỡng hiếp đúng là ở Jinan-ri. Còn các vụ sau đó được tiến hành theo kế hoạch, hắn cố ý chọn các địa điểm khác nhau, dương đông kích tây.

Mà lần đầu tiên Lee giết người khác những lần sau. Các vụ án mạng khác phần lớn xảy ra vào ban đêm, nhưng nạn nhân đầu tiên bị hại vào buổi sáng. Khi đó trời đã sáng, sẽ có người đi qua, hắn không thể cố ý chọn thời điểm này để mai phục giết người. Hiện trường hết sức lộn xộn, nạn nhân bị cởi quần nhưng không bị xâm hại tình dục, cho thấy việc này nằm ngoài kế hoạch. Có thể trên đường đi làm, Lee đi qua chỗ đó, tình cờ gặp bà lão, đột nhiên hắn tấn công tình dục bà ấy để giải phóng dục vọng, không ngờ nạn nhân phản kháng quá kịch liệt khiến Lee phải bóp cổ giết người ta. Bởi vì thời gian có hạn, hắn không xâm hại tình dục mà bỏ trốn khỏi hiện trường. Trong lần giết người không có dự mưu này, hắn cảm nhận được sự thỏa mãn tội độ nên từ đó bắt đầu con đường gây án có kế hoạch.

Không phải mọi vụ án đều đi kèm với cưỡng hiếp, rất nhiều vụ hung thủ chỉ thực hiện hành vi dâm ô, hành hạ, có thể thấy cảm giác thỏa mãn của hắn không phải đến từ việc giao cấu mà chủ yếu là hành hạ, sỉ nhục, khống chế nỗi sợ hãi và gây ra đau khổ cho nạn nhân.

Quan hệ với mẹ

Lee Chun-jae và mẹ có tình cảm khá sâu sắc. Hắn từng nói với bạn tù rằng hắn sẽ cố gắng ra tù trước khi mẹ hắn qua đời. Người dân trong thôn nói với phóng viên rằng ông bà nội và bố của Lee đều là “Bồ Tát sống”, cực kì tốt bụng, nhưng họ không nhắc tới mẹ của Lee. Từ việc bà Lee đứng ra trả lời phỏng vấn, có thể thấy bà mới là người có tiếng nói nhất trong gia đình này, đồng thời cũng hết sức bệnh vực con trai.

Trước đó, khi phóng viên hỏi con trai bà có phải hung thủ của vụ án Hwaseong không, bà nói mình không tin và hết lời khen ngợi con trai ngoan ngoãn, hiếu thảo, thường mang tiền về cho mình. Về vụ án Lee sát hại em vợ, bà đẩy tất cả trách nhiệm lên con dâu, gọi con dâu là “phụ nữ không có giáo dục”. Cảnh sát nói con dâu bà bỏ nhà đi vì không thể chịu được chồng bạo hành, bà Lee phản biện rằng con dâu mình bỏ đi theo người đàn ông khác, con trai quá giận dữ nên mới giết em vợ. Bà giải thích việc cưỡng hiếp giết người có âm mưu là “ai cũng có lúc kích động”.

Mẹ của Lee Chun-jae có thái độ ngang ngược, luôn bệnh vực con trai, đổi trắng thay đen. Bà không thể hiện ra bất cứ sự thông cảm và áy náy nào với con dâu - người vừa là nạn nhân của bạo hành gia đình, vừa mất em gái - mà ngược lại còn chửi bới, bôi nhọ. Vì vậy, không có gì lạ khi Lee Chun-jae có tình cảm rất tốt với mẹ nhưng lại không có năng lực đồng cảm với người khác, cũng không bao giờ tự kiểm điểm bản thân.

Vậy sự tàn bạo của Lee Chun-jae đến từ đâu? Vì sao trong mỗi vụ án, hắn đều làm nhục nạn nhân? Lee khai rằng hồi tiểu học, hắn bị một chị gái hàng xóm xâm phạm, bạo hành tình dục. Mặc dù không thể kiểm chứng nhưng cá nhân tôi cho rằng có khả năng hắn bị dâm ô và bạo lực tình dục khi còn nhỏ. Những gì trải qua trong giai đoạn này dẫn đến ham muốn tình dục của hắn luôn bị cảm giác căm hận và nhục nhã áp chế, cuối cùng diễn biến thành lệch lạc tình dục: Chỉ khi bạo hành, tước đoạt tôn nghiêm của phụ nữ, ham muốn của hắn mới được kích thích. Trong tiềm thức của hắn, chỉ khi làm cho đối phương sợ hãi và căm ghét, mình mới giành được quyền khống chế trong tình dục, mới làm cho bản thân tìm lại được tôn nghiêm của đàn ông.

Sự tự ti do chị gái hàng xóm mang đến và lòng tự phụ vì luôn được mẹ bệnh vực tồn tại đồng thời trong con người Lee. Khi bình thường, cử chỉ, hành vi của hắn càng kiềm chế thì lúc gây án hắn càng điên cuồng. Cho dù

khi dư luận đồn hết sự chú ý, cảnh sát mai phục khắp nơi, hắn cũng không dùng tay mà gây ra vụ án thứ sáu trên núi sau nhà.

Hắn không hề lo lắng cảnh sát biết những vụ án này là do cùng một người gây ra (thậm chí cố ý để cảnh sát biết) cho nên bất kể gây án ở ngay gần nhà hay bên ngoài, mỗi lần hắn đều dùng nút buộc trên tất làm “chữ kí”, thể hiện sự liên hệ giữa những vụ án này. Thông qua việc “trêu đùa” cảnh sát, làm cho dư luận hoảng loạn, hắn đạt được cảm giác coi thường mọi người, đạt được một loại khoái cảm khác ngoài khoái cảm khi giết người.

Ngoại hình và biểu hiện của Lee Chun-jae lúc bình thường dĩ nhiên có tính lừa gạt nhất định, nhưng nếu cảnh sát năm đó điều tra kĩ hơn thì rất có thể sẽ tìm được sơ hở của hắn.

Thứ nhất, số nam giới xung quanh Jinan-ri phù hợp với các điều kiện tuổi tác, chiều cao, tướng mạo mà nạn nhân trong vụ án hiếp dâm, người sống sót duy nhất trong loạt án giết người và tài xế xe bus mô tả không nhiều. Năm 1987, có người dân trong thôn tố cáo Lee Chun-jae là nghi phạm của loạt án hiếp dâm nhưng không biết vì sao cảnh sát chưa bao giờ sắp xếp cho những nhân chứng đó nhận diện Lee.

Thứ hai, cảnh sát quá phụ thuộc vào nhóm máu giám định từ lông và tinh dịch có thể bị ô nhiễm mà không tập trung điều tra bằng chứng ngoại phạm và thẩm vấn trực tiếp Lee. Tôi tin rằng với nhiều vụ án như vụ án như vậy, hắn rất khó nguy tạo bằng chứng ngoại phạm trong mỗi lần gây án.

Thứ ba, loạt án này mặc dù gây chấn động dư luận nhưng cảnh sát Hwaseong, Suwon và Cheongju lại thiếu hợp tác và chia sẻ thông tin. Mỗi lần Lee bị điều tra hoặc trong lúc hắn bị bắt đều không có vụ án nào xảy ra, hắn chuyển đến Cheongju thì án mạng cũng xảy ra ở đó. Vậy mà chưa bao giờ có người để ý đến những mối liên hệ này. Sau đó, Lee bị bắt tại Suwon với tội danh đột nhập vào nhà cướp tài sản, cảnh sát cũng không nhìn ra mối liên hệ giữa lần gây án này của hắn và vụ án thứ tám.

Lee có thể gây án thành công nhiều lần, trong 8 năm sát hại ít nhất 15 người, một lí do lớn là cảnh sát điều tra thời những năm 80,90 của thế kỉ XX quá qua loa, sơ suất. Để tranh công thăng quan tiến

chức, họ che giấu truyền thông và công chúng không những tạo ra nhiều vụ án oan sai mà còn giấu thi thể, che giấu vụ án.

Cuối cùng, tôi phải cảm ơn kĩ thuật giám định AND. Gần đây, tôi thấy rất nhiều vụ án hóc búa từ 20, thậm chí 30 năm trước tại Trung Quốc và nhiều nơi trên thế giới được phá giải nhờ kĩ thuật giám định AND và kho dữ liệu AND. Tôi hi vọng các vụ án khác cũng sẽ có ngày được làm sáng tỏ.

VỤ ÁN SỐ 3: ĐI TÌM OÁNH DĨNH

Ngày 12 tháng 6 năm 2017, 20 giờ 30 phút, hai cảnh sát bang Illinois gõ cửa nhà trọ B2 số 2503 phố Tây Springfield. Khi đó, họ đang điều tra vụ mất tích của một nữ sinh Trung Quốc sang Mỹ học dự thính.

Nữ sinh mất tích tên là Chương Oánh Dĩnh. Từ ngày 9 tháng 6, cô đến một nhà trọ để kí hợp đồng thuê trọ, sau đó không ai nhìn thấy cô nữa. Thông qua trích xuất camera giám sát trên đường, cảnh sát phát hiện 14 giờ 6 phút cùng ngày, cô lên một chiếc ô tô con màu đen có cửa sổ trời hiệu Saturn Astra.

Brendt Christensen sống ở nhà trọ này là một trong năm người sở hữu xe Saturn Astra có cửa sổ trời ở khu vực Champaign. Hai viên cảnh sát tới gặp Chris đầu tiên vì nơi ở của hắn gần trụ sở cảnh sát nhất. Họ đã điều tra về người đàn ông này, anh ta đang học cao học tại đại học Illinois, không có tiền án, dường như không hề giống người mà họ cần tìm.

Người mở cửa cho cảnh sát là Chris và Michel, vợ của hắn. Cảnh sát hỏi thăm Chris có gặp cô gái trong ảnh hay không. Chris trả lời hắn có nghe nói về vụ mất tích được nhiều người quan tâm này nhưng chưa bao giờ nhìn thấy Chương Oánh Dĩnh. Khi cảnh sát hỏi ngày 9 tháng 6 hắn đã đi đâu, làm gì, hắn nói hắn không nhớ vì đó đã là 3 ngày trước.

Một cảnh sát bảo hấn xem tin nhắn và thư điện tử để nhớ lại, thế là Chris lấy điện thoại di động ra. Cảnh sát phát hiện trong lúc xem tin nhắn, ngón tay hấn run run. Một lúc sau, Chris nói mình nhớ ra rồi, hôm đó hấn ở nhà chơi game và ngủ.

Hai viên cảnh sát nói muốn xem xét nhà và chiếc ô tô Saturn Astra của hấn, Chris và Michel đồng ý. Họ xem xét nhà trọ của hấn khoảng 10 phút, không hề phát hiện có gì khác thường. Một cảnh sát xem chiếc Saturn Astra, người còn lại đứng bên cạnh cùng Chris và nói chuyện. Bởi vì hai người đều đến từ bang Wisconsin đương nhiên họ trò chuyện về bang này.

Khi cảnh sát tìm được găng tay trên xe, người đang nói chuyện với Chris phát hiện hấn lập tức nhìn về phía đó và không thể tập trung vào cuộc nói chuyện được nữa. Biểu hiện khả nghi của Christensen làm cho hai viên cảnh sát nghi ngờ.

1. **Một lần gặp gỡ tình cờ**

Chương Oánh Dĩnh sinh tháng 12 năm 1990, quê ở thành phố Nam Bình, tỉnh Phúc Kiến.

Từ tháng 4 năm 2017, cô sang học dự thính tại phân hiệu Urbana Champaign thuộc đại học Illinois, Mỹ, theo kế hoạch sẽ dự thính một năm.

Con đường học hành của Chương Oánh Dĩnh rất thuận lợi. Năm 2013, cô tốt nghiệp hệ chính quy tại học viện môi trường thuộc đại học Trung Sơn. Năm 2016, cô tốt nghiệp thạc sĩ tại đại học Bắc Kinh. Từ năm 2016 đến năm 2017, cô là giảng viên thỉnh giảng tại viện khoa học Trung Quốc.

Trước khi xảy ra vụ án, cô đang theo học tiến sĩ tại phân hiệu Urban Champaign của đại học Illinois, Mỹ và dự định tháng 10 năm đó sẽ kết hôn với bạn trai lâu năm.

Ngày 9 tháng 6 năm 2017, Chương Oánh Dĩnh mới đến Mỹ chưa được 2 tháng. Aun trưa xong, cô đi xe bus nội bộ Champaign đến một khu nhà trọ ở ngoài trường, dự định kí hợp đồng thuê nhà, nhưng bởi vì chưa quen giao thông nên cô đến muộn.

13 giờ 39 phút, cô gửi tin nhắn cho chủ nhà trọ, nói khoảng 14 giờ 10 phút sẽ đến nơi.

13 giờ 52 phút, Chương Oánh Dĩnh định đổi một chuyến xe bus khác nhưng cô gái bị bạn trai gọi là “mù đường” này lại đợi xe nhầm chiều. Khoảng 4 phút sau, một chiếc xe bus từ hướng ngược chiều chạy đến. Cô cố gắng ngăn lại nhưng chiếc xe chạy thẳng qua cô. Sau đó, tài xế ra tòa làm chứng, việc làm của ông ta đúng với quy định của công ty, ông ta không được dừng xe cho hành khách bên kia đường để tránh khách xảy ra chuyện khi băng qua đường.

Sau khi lỡ mất chuyến xe bus này, Chương Oánh Dĩnh đi tới một trạm xe bus khác cách đó mấy con phố. Tuyến xe bus đi qua điểm dừng này có thể đưa cô đến thẳng khu nhà trọ, nhưng nó chỉ hoạt động vào các học kỳ mùa xuân và mùa thu.

Trường đại học ở Mỹ thường bắt đầu nghỉ hè từ tháng 6, sinh viên rời trường, dân số thành phố giảm mạnh, một số tuyến bus cũng tạm ngừng hoạt động. Cho nên Chương Oánh Dĩnh vẫn không thể chờ được chuyến xe mình cần.

14 giờ, một chiếc ô tô màu đen hiệu Saturn Astra đi qua Chương Oánh Dĩnh. Sau đó, chiếc xe quay đầu và dừng bên cạnh cô lúc 14 giờ 5 phút.

Sau khi Chương Oánh Dĩnh và tài xế nói chuyện với nhau khoảng nửa phút, cô ngồi vào ghế phụ lái, sau đó không còn ai nhìn thấy cô nữa.

14 giờ 38 phút, chủ nhà trọ nhắn tin cho Chương Oánh Dĩnh nhưng không nhận được hồi âm.

Bạn bè và đồng nghiệp của Chương vẫn không liên lạc được với cô nên ngày càng sốt ruột. 21 giờ 24 phút, một trợ lý giáo sư người Trung Quốc báo cảnh sát.

Ngày 18 tháng 7 năm 2019, hơn 2 năm sau khi xảy ra vụ án, hung thủ Brendt Christensen thừa nhận đã sát hại Chương Oánh Dĩnh, bị tuyên án chung thân, không được bảo lãnh hoặc ân xá.

Động cơ gây án và thủ đoạn giết người của Christensen được công khai cùng với việc xét xử khiến dư luận rất chú ý.

2.

Từ nhỏ đến năm 2013

Ngày 30 tháng 6 năm 1989, Christensen ra đời tại thị trấn Stevens Point ở miền trung tây nước Mỹ. Đây là một thị trấn nhỏ ở phía Bắc bang Wisconsin, mùa đông kéo dài, thời tiết lạnh giá, dân số chỉ hơn 20.000 người.

Christensen có một anh trai và một em gái. Cha hắn vốn là công nhân xây dựng, mẹ hắn từng làm nhân viên phụ trách mảng bồi thường bảo hiểm. Điều kiện kinh tế của gia đình hắn không khá giả.

Trong các bài báo trước đó chỉ nhắc sơ qua về gia đình Chris, thí dụ như khi Chris còn bé, cha hắn dẫn hắn và anh trai đi học võ. Không giống các thành phố lớn cởi mở trong phim Hollywood, thị trấn nhỏ ở miền trung tây Mỹ này tương đối truyền thống, bảo thủ. Mặc dù trong mắt hàng xóm, cha mẹ hắn từng là đôi vợ chồng “bình thường”, “hữu hảo với người ngoài”, nhưng mâu thuẫn trong gia đình không thể hòa giải. Mấy năm trước khi xảy ra vụ án, cha mẹ hắn li hôn, bán nhà trả hết nợ nần, cắt đứt các quan hệ xã giao, cha hắn chuyển đến bang Michigan, mẹ hắn đến Milwaukee.

Trong phiên xét xử năm 2019, luật sư bào chữa của Chris nhiều lần nhấn mạnh rằng Chris mắc bệnh tâm thần mặc dù họ chủ động từ chối giám định tâm thần. Thân nhân của hắn ra tòa làm chứng, nói những chuyện Chris gặp phải lúc nhỏ là nguồn cơn dẫn đến bệnh tâm thần của hắn. Mẹ của Chris khai trước tòa rằng bắt đầu từ khi hắn vào tiểu học, bà đã bị trầm cảm, nghiện rượu, suốt ngày chìm trong bi thương, cô độc. Một ngày bà có thể uống hết một phần tư chai Vodka. Bà từng lái xe trong tình trạng say rượu, đâm hỏng cửa garage nhà mình, còn từng uống rượu và lái một chiếc xe địa hình lội nước, cuối cùng lật xe. Khi đó, hai đứa con trai của bà đều ở trên xe. Bà vừa khóc vừa nói các thành viên khác trong dòng họ mình cũng có bệnh tâm lí, bà có hai người ông đều tự tử.

Nghe mẹ nói ra những lí do này, Christensen ngồi ở ghế bị cáo cúi xuống lau nước mắt.

Em gái 24 tuổi của Chris khai trước tòa rằng mẹ của họ rất lười biếng, nghiện rượu, đây là nguyên nhân khiến cha mẹ li hôn. Còn Chris là một người anh trai rất dịu dàng, luôn quan tâm chăm sóc em mình.

Cha của Christensen cũng có mặt ở phiên tòa. Trước đó, ông ta tự học lập trình, nhưng mỗi năm chỉ kiếm được từ 10.000 đến 20.000 USD. Bởi vì không có khả năng thanh toán một tháng tiền ở khách sạn nên ông ta thuê một chiếc lầu rồi sinh hoạt ngoài trời trong thời gian xét xử.

Ông ta nói từ nhỏ Christensen đã bị vướng vào các vấn đề liên quan đến tinh thần như lúc 15 tuổi hấn nhảy xuống từ ban công, còn cố ý lao vào một chiếc ô tô đang chạy với ý định tự tử. Ông ta kể Chris hồi nhỏ mắc chứng sợ bóng tối, đang ngủ đột nhiên tỉnh lại, phát hiện tứ chi của mình không thể nhúc nhích (có vẻ là hiện tượng bóng đè mà người ta hay nói).

Những lời khai này hiển nhiên không thể bào chữa cho tội ác sát hại Chương Oánh Dĩnh của Christensen. Người nhà của hấn làm vậy chủ yếu là muốn chứng minh Chris là “người bị hại” trong gia đình mình, hi vọng giành được sự thông cảm của bồi thẩm đoàn để họ không tuyên án tử hình.

“Tự tử” không thành công, Chris thuận lợi lên học cấp ba. Có bạn học đánh giá hấn: “Một nam sinh không có nhiều người hoan nghênh nhưng cậu ta luôn cố gắng để được như vậy”. Trong lòng hấn luôn hi vọng được khen ngợi và rất để ý đến đánh giá của người khác. Bạn cấp ba của hấn không nhiều, chỉ có một nhóm chơi với nhau, mọi người đều thích nhạc Heavy metal.

Christensen và vợ hấn Michel biết nhau từ thời cấp ba. Hai người là bạn cùng trường, cùng làm thêm ở siêu thị. Năm 2008, họ bắt đầu hẹn hò khi chưa đến 20 tuổi.

Thành tích học tập cấp ba của Christensen rất xuất sắc. Hấn đậu phân hiệu Madison của đại học Wisconsin, hấn vay học phí từ chương trình hỗ trợ sinh viên. Trong lúc Christensen học tại trường này, tôi cũng đang làm tiến sĩ ở cùng phân hiệu.

Đại học Wisconsin là trường đại học công lập mạnh về nghiên cứu, một số chuyên ngành nằm trong top đầu toàn nước Mỹ. Trường cũng nổi tiếng về văn hóa uống rượu. Từ tối thứ Năm đến thứ Bảy, các quán bar quanh trường tấp nập sinh viên. Trong thời gian học đại học, Christensen uống rượu rất nhiều.

Thành tích đại học của Chris rất ưu tú. Hấn còn gia nhập đội cử tạ và đội điền kinh của trường.

Năm 2013, Christensen 24 tuổi trải qua hai việc lớn trong đời:

Thứ nhất, hắn kết hôn với Michel. Hai người tổ chức một lễ cưới đơn giản ở khách sạn. Michel chỉ mặc quần jean và áo len màu xanh lá, khách tham dự chỉ có cha mẹ hai bên và bốn người bạn.

Thứ hai, Chris tốt nghiệp đại học, lấy được hai bằng cử nhân toán học và vật lí. Sau đó, hắn xin vào phân hiệu Urbana Champaign của đại học Illinois làm nghiên cứu sinh ngành vật lí học.

Khi đó, Christensen có cuộc đời mỹ mãn, tương lai xán lạn.

Tuy nhiên, 3 năm sau, tất cả thay đổi 180 độ.

3. Từ năm 2014 đến 2017: Bước ngoặt của cuộc đời.

Christensen và Michel chuyển đến thành phố Champaign, bắt đầu cuộc sống mới.

Sau khi tốt nghiệp cao đẳng cộng đồng, Michel làm chuyên viên cho vay tại một ngân hàng địa phương. Trong thời gian Chris làm nghiên cứu sinh, mặc dù có tiền lương trợ giảng nhưng sinh hoạt của gia đình chủ yếu dựa vào thu nhập của Michel. Cuộc sống của họ tương đối tưng quất.

Sau khi cưới, quan hệ của hai người rất bình đẳng. Christensen làm tất cả công việc dọn vệ sinh, Michel chịu trách nhiệm nấu cơm.

Sau đó, Christensen quen biết tình nhân TEB (để bảo vệ nhân chứng, cảnh sát chỉ công bố biệt danh) và bắt đầu một mối quan hệ BDSM¹. Trong đó, TEB đóng vai nô lệ, một phần chức trách chính là giúp Christensen hoàn thành công việc mà hắn ghét nhất: Dọn dẹp bếp và phòng vệ sinh.

1. Một số kiểu quan hệ tình dục. (TG)

Trong thời gian ở trường, Chris không chỉ một lần được bầu làm trợ giảng ưu tú. Sau khi xảy ra vụ án, những sinh viên mà hắn từng dạy đánh giá hắn là: Trầm tính, không nói nhiều, không thích kết bạn, nhưng cũng không lập dị.

Từ đợt nhập học mùa thu năm 2013 đến năm 2015, cuộc sống của Christensen dường như vẫn vận hành theo quỹ đạo bình thường. Tuy nhiên, việc học tập của hắn gặp vấn đề. Mặc dù hắn rất nỗ lực nhưng trong đám bạn học toàn cao thủ, thành tích của hắn không được như ý muốn. Có lẽ để trốn tránh áp lực hoặc chịu ảnh hưởng từ mẹ, hắn bắt đầu nghiện rượu. Hồi học đại học ở Wisconsin, Chris thường xuyên uống rượu nhưng biết dừng đúng lúc. Tuy nhiên khi ở đại học Illinois, mức độ uống rượu của hắn ngày càng nghiêm trọng. Hắn có thể uống hết một chai Rum to trong vòng 8 tiếng. Hắn chọn rượu này chỉ vì đây là loại rượu mạnh rẻ tiền nhất.

Bên cạnh đó, hắn cũng gặp vấn đề với giấc ngủ và có dấu hiệu trầm cảm.

Đến học kì mùa thu năm thứ ba, thành tích của hắn tụt dốc không phanh, gần như tất cả các môn đều điểm F - mức đánh giá thấp nhất. Quy định về đào tạo tiến sĩ tại Mỹ là trong thời gian làm nghiên cứu sinh phải vượt qua một cuộc thi với tư cách tiến sĩ, hơn nữa tất cả các môn học đều phải đạt thành tích theo yêu cầu thì mới được học tiếp, nếu không chỉ có thể cầm tấm bằng thạc sĩ. Lúc này, Chris buộc phải chấp nhận một hiện thực: Hắn không thể tiếp tục làm nghiên cứu sinh, chỉ còn nước ra về. Chuyện này khiến Michel vừa thất vọng vừa tức giận.

Một đồng nghiệp nam của Michel đang có cuộc sống hôn nhân cởi mở, anh ta đề nghị Michel và chồng thử. Michel bị thuyết phục, về nhà cô đề nghị với chồng. Khi đó, Chris không thể hiện thái độ gì. Sau vài ngày suy nghĩ, hắn đồng ý. Michel nhanh chóng có bạn trai. Mấy tuần sau, Chris cũng hẹn hò với những phụ nữ khác rồi có nhiều bạn tình.

Gần như cùng thời gian đó, Chris bắt đầu có hứng thú với giết người hàng loạt. Hắn đọc một số bài viết về tâm lí những kẻ giết người hàng loạt. Lịch sử trên máy tính của hắn cho thấy tháng 12 năm 2016, hắn tải nhiều ảnh phụ nữ bị trói chặt. Nhưng theo lời khai của hai vợ chồng, họ chưa bao giờ quan hệ tình dục theo kiểu bạo dâm hay những kiểu khác lạ.

Tháng 3 năm 2017, Michel cảm thấy cuộc hôn nhân của mình đã đi vào ngõ cụt nên chính thức đề nghị li hôn. Christensen trở nên kích động, hắn khóc lóc níu kéo vợ. Cuối cùng, Michel mềm lòng, bị hắn thuyết phục và chấp nhận duy trì hôn nhân. Cùng tháng, Chris đặt mua trên mạng một túi hành lí rất to, cao khoảng 56cm, dài 183cm

Tháng 4, Christensen đăng kí tài khoản Google mới dùng để tìm kiếm, cho thấy khi đó hắn đã có kế hoạch nên phải che giấu lịch sử tìm kiếm của mình.

Chris từng đến phòng tư vấn tâm lí của nhà trường để được tư vấn. Hắn nói với chuyên gia tư vấn tâm lí rằng hắn nghĩ mình là một kẻ thất bại, muốn tự hành hạ, tự làm tổn thương mình. Thậm chí hắn nói thẳng mình muốn giết người. Hắn kể mấy tháng trước hắn từng nói những suy nghĩ này với vợ, Michel rất tức giận và bắt hắn kiêng rượu càng sớm càng tốt. Vị chuyên gia đề xuất cho hắn một số tổ chức để hắn tìm kiếm sự giúp đỡ, giới thiệu cho hắn dùng một ứng dụng trên điện thoại di động để tập thiền và thư giãn.

Sau khi đi tư vấn tâm lí mấy lần, Chris trả lại chiếc túi du lịch đã mua, có thể thấy khi đó tư tưởng của hắn dao động, vẫn đang trong quá trình đấu tranh tâm lí.

Cũng vào tháng 4, Chris và bạn gái TEB gặp nhau trên ứng dụng hẹn hò OkCupid (Website hẹn hò trực tuyến của Mỹ). Lời tự giới thiệu của hắn trên Tinder (ứng dụng kết bạn trên điện thoại di động của Mỹ) và OkCupid là: Trầm tính, rất dễ chung sống, đã kết hôn, có cuộc sống hôn nhân cởi mở, tìm bạn gái quan hệ với bất cứ hình thức nào như tình một đêm, tình thỉnh thoảng hay tình lâu dài. Vài ngày sau khi biết nhau, Chris và TEB chính thức qua lại, trở thành bạn tình của nhau.

Khi đó TEB và mấy người bạn cùng phòng thuê chung một căn hộ lớn, thường quan hệ tình dục chéo. TEB khai chính cô ta chủ động đề nghị cùng Chris thử quan hệ BDSM. Cũng là TEB giới thiệu cho hắn một Website liên quan. Họ phân vai cho nhau, Chris là chủ nhân, TEB là nô lệ.

Tháng 5 năm 2017, Chris nhận bằng thạc sĩ vật lí tại đại học Illinois. Tại Mỹ, lấy học vị thạc sĩ bình thường mất 2 năm, còn Chris mất đến 4 năm vẫn chỉ lấy được bằng thạc sĩ một chuyên ngành không thực dụng. Đây là một thất bại rất lớn trong cuộc đời hắn. Cho nên khác với khi tốt nghiệp đại học hắn đăng rất nhiều ảnh lên mạng xã hội, lần này hắn không tham dự lễ tốt nghiệp, cũng không nhắc tới trên bất cứ trang mạng xã hội nào.

Ngày 6 tháng 6 năm 2017, Chris lại đặt mua chiếc túi du lịch siêu lớn mà trước đó hắn đã trả.

Trong thời gian này, hấn cũng đi tìm việc. Buổi sáng ngày 8 tháng 6, một ngày trước khi xảy ra vụ án, hấn nhận được một cuộc điện thoại phỏng vấn.

4. Hôm xảy ra vụ án

Ngày 9 tháng 6 là ngày xảy ra vụ án Chương Oánh Dĩnh.

Rạng sáng, Michel, vợ của Christensen, đã cùng bạn trai mới đi du lịch. Người này tên là Ryan. Trước đó, hai người đã bàn bạc và thống nhất sẽ đến một thị trấn du lịch hấp dẫn ở bang Wisconsin chơi hai ngày, mà đó chính là nơi Christensen và Michel đã từng đi nghỉ trăng mật.

Michel khai lúc đầu cô nói với Chris chuyện này, hấn có vẻ không phản đối, nhưng càng đến gần ngày cô đi, Chris càng tỏ ra rất không vui với lịch trình sắp tới của vợ.

Hiển nhiên sau khi Mischel đi du lịch, Chris khó ngủ. 7 giờ 40 phút sáng hôm đó, Chris để râu quai nón đi vào siêu thị, mua một chai rượu Rhum to với giá 20 USD. Sau đó, hấn về đến nhà, cạo râu rồi vừa uống rượu vừa lái xe lượn phố. Hấn gặp một nữ sinh tên là Emily gần khuôn viên đại học Illinois. Hấn dừng xe, hạ cửa kính bên phụ lái xuống, nói với cô mình là cảnh sát mặc thường phục phụ trách khu vực này, muốn hỏi cô mấy câu.

Emily trả lời. Sau khi Chris tiến thêm một bước, yêu cầu Emily lên xe để hỏi tiếp, cô gái đã từ chối. Chris có vẻ rất kinh ngạc, vội vàng nói: “Nếu cô thấy điều gì khả nghi thì hãy gọi điện thoại cho chúng tôi” rồi lái xe đi mất.

Emily cho rằng hấn không phải cảnh sát thật, bèn báo cảnh sát.

Cùng ngày, bạn gái TEB nói với Chris rằng đêm hôm qua cô ta và một người đàn ông khác có quan hệ. Hấn đáp “Không sao”, còn kèm theo biểu tượng nụ hôn. TEB có vẻ hơi bất an nên giải thích: “Bình thường em không có quan hệ tình dục tùy tiện như vậy”. Chris đáp một cách kì lạ: “You don't do the anything casual thing. From breathing, to fine dining, to...murder” (Bất cứ chuyện gì em làm đều không phải tùy tiện, từ hít thở, ăn cơm, đến... giết người). Tại tòa, TEB khai cô ta không biết nên hiểu câu này thế nào, khi đó cũng không biết phải trả lời ra sao. Sau đó, Chris khen TEB “đặc biệt”

trong một tình cảnh kì lạ và nói “chính điểm này đã khiến em trở thành ‘mèo con’ của anh”.

14 giờ cùng ngày, Chris vẫn lái xe không có mục đích trên phố, phát hiện Chương Oánh Dĩnh đang đứng đợi xe bus. Theo những gì hắn nói với bạn tù thân thiết sau đó, trên xe của hắn có một máy bộ đàm, hắn lấy danh nghĩa cảnh sát mặc thường phục để lừa Chương Oánh Dĩnh lên xe. Nhưng hắn không kể hết sự thật với bạn tù rằng sau khi qua mấy con phố, hắn đã cho Chương Oánh Dĩnh xuống xe.

5. Quá trình gây án

Bởi vì Christensen không thừa nhận tội ác nên tất cả các tình tiết gây án đều được lấy từ lời kể của chính hắn với TEB và suy đoán của cảnh sát dựa trên các bằng chứng vật lí.

Căn cứ vào camera giám sát, sau khi Chương Oánh Dĩnh lên xe, ban đầu đúng là hắn có lái về phía nhà trọ mà Chương cần đến, còn nhà trọ của hắn ở hướng khác, cách địa điểm Chương lên xe chỉ 10 phút lái xe.

Theo những gì Chris kể tên cho TEB, trên xe hắn trói hai tay Chương Oánh Dĩnh rồi đưa cô về nhà trọ của mình. Trong phòng, Chris cưỡng hiếp, đánh đập Chương, bóp cổ cô 10 phút nhưng cô vẫn sống sót. Hắn lại đưa cô vào phòng vệ sinh và sát hại một cách tàn nhẫn.

Cả buổi chiều ngày 9 tháng 6 năm 2017, Michel không ngừng nhắn tin cho chồng. Đến tận 15 giờ 51 phút, Chris mới trả lời một tin nhắn. Khi đó, cách thời điểm Chương Oánh Dĩnh bị bắt cóc chưa đến 2 tiếng đồng hồ, có thể hắn đang xử lí thi thể. Nội dung tin nhắn của Chris gửi Michel không được công khai trước tòa.

15 giờ 53 phút, sau khi xử lí xong mọi việc, hắn nhắn tin cho TEB, hỏi: “Hôm nay em thế nào? Anh mệt mỏi quá”.

Tối hôm đó, hắn ở nhà một mình, xem rất nhiều hình ảnh kích dục trên máy tính.

Ngày 10, ngày 11 tháng 6 là thứ Bảy và Chủ nhật. Chris mua đồ dùng vệ sinh nhà cửa và lau dọn rất kĩ ghé phụ của ô tô.

Ngày 12 tháng 6, thứ Hai, 7 giờ 3 phút, đột nhiên Michel đổi ảnh đại diện trên mạng xã hội, bức ảnh chụp hai vợ chồng đã sử dụng từ năm 2015 được đổi thành ảnh một mình cô ở bên hồ đại học Wisconsin. Từ bình luận của bạn thân cô, có thể thấy bình thường cô rất ít sử dụng mạng xã hội. Vì vậy, việc đổi ảnh đại diện rất có thể có nguyên nhân đặc biệt, thí dụ như về nhà cô phát hiện ra chồng mình khác thường hoặc trong thời gian đi du lịch tình cảm của cô với Ryan đã thăng hoa.

Michel nhìn thấy Christensen khiêng chiếc túi du lịch to đã mua trên mạng ra ngoài. Khi hắn về, chiếc túi đã biến mất. Cô thấy hắn đeo chiếc túi có vẻ nhẹ nhàng nên nghĩ rằng bên trong không chứa đồ nặng.

Đến khi buổi xét xử kết thúc, luật sư của Christensen mới tiết lộ hôm đó Chris bỏ hết quần áo, balo, điện thoại di động và đồ dùng cá nhân của Chương Oánh Dĩnh vào chiếc túi du lịch này rồi lái xe chạy vòng quanh Champaign, vứt vào các thùng rác khác nhau, cuối cùng vứt luôn cả túi du lịch.

Ngày 12 tháng 6, Chris đi siêu thị mua thực phẩm và một số túi rác to loại 13 gallon¹ mà hắn đã dùng hết. Tối hôm đó, hai cảnh sát tìm đến nhà trọ của hắn để hỏi có gặp Chương Oánh Dĩnh hay không, hắn đã phủ nhận.

1. Khoảng 50 lít

Ngày 13 tháng 6, Chris gửi một yêu cầu cho nhân viên bảo trì nhà trọ, nói keo dán mạch gạch men trong phòng vệ sinh nhà hắn bị bong và mốc, cần làm lại. Công nhân sửa chữa đến, phát hiện keo dán mạch không hề bị bong nhưng vẫn làm lại một chút.

Ngày 14 tháng 6, qua camera giám sát, cảnh sát phát hiện mâm bánh xe của chiếc Saturn Astra đón Chương Oánh Dĩnh có dấu vết tổn hại, chi tiết này ăn khớp với xe của Christensen, thế là họ xác định Chương Oánh Dĩnh đã lên xe của Chris.

6. **Thăm vấn và chứng cứ**

22 giờ ngày 14 tháng 6 năm 2017, cảnh sát ban hành lệnh khám xét chiếc xe Satur Astra của Christensen. Rạng sáng hôm sau, Christensen được dẫn về đồn để thẩm vấn. Người thẩm vấn hấn là nhân viên Cục điều tra liên bang Mỹ (FBI) và một cảnh sát.

Ban đầu, Christensen vẫn khẳng định như những gì đã khai trước đó. Nhưng sau khi cảnh sát không ngừng gây áp lực, hấn mới khai rằng mình nhớ nhầm thứ Sáu (ngày 9 tháng 6) với thứ Bảy (ngày 10 tháng 6). Hấn thừa nhận thứ Sáu mình đã chở Chương Oánh Dĩnh, nhưng lại nói Chương lên xe vẫn dùng điện thoại di động của cô để dẫn đường. Sau khi phát hiện hấn rẽ sai tại một giao lộ. Chương sợ quá, không ngừng giật tay nắm cửa, thế là hấn cho cô xuống.

Cảnh sát hỏi Chương Oánh Dĩnh trông như thế nào. Hấn nói hấn không phân biệt được ngoại hình của người châu Á. Cách hấn trả lời rất cẩn thận, bởi vì nếu miêu tả được ngoại hình của cô thì hấn sẽ không thể giải thích vì sao ngày 12 tháng 6, hấn thừa nhận đã xem tin tức về vụ mất tích của Chương mà vẫn khẳng định mình chưa từng nhìn thấy cô.

Biểu hiện của Chris khi thẩm vấn cho thấy hấn đang phải chịu áp lực cực lớn. Trong khi nói chuyện, hấn không dám nhìn thẳng vào cảnh sát mà nhìn chằm chằm xuống mặt bàn. Khi cảnh sát kiên quyết cho rằng hấn đang nói dối, hấn bắt đầu run rẩy, mắt đảo liên tục, da hấn tái nhợt, đột nhiên nổi mề đay, trên mặt nổi rất nhiều nốt màu đỏ. Có thể thấy tố chất tâm lí Christensen không cao, khả năng chịu áp lực kém.

Michel khai rằng mình đang nằm trên giường thì giật mình tỉnh giấc, không kịp mặc áo và dậy xem có chuyện gì, chỉ thấy một đám người xông vào nhà trọ do Christensen dẫn. Sau đó, một nữ cảnh sát bảo Michel ngồi lên ghế, kí một thỏa thuận đồng ý cho cảnh sát khám xét nhà và máy tính cá nhân, điện thoại di động và máy ảnh của Christensen.

Cục điều tra liên bang Mỹ khám xét 5,6 tiếng.

Trong máy tính của Chris, họ phát hiện trước khi xảy ra vụ án, hấn từng đăng nhập Fetlife¹.

1. Fetlife: Một trang mạng xã hội dành riêng cho những người tôn sùng những xu hướng tình dục lệch lạc.

Một số người liên hệ vụ án Chương Oánh Dĩnh với Web đen, có thể ám chỉ việc hấn từng truy cập. Nhưng Fetlife không phải trang Web đen mà có thể truy cập bằng trình duyệt bình thường, có điều phải đăng kí mới xem được nội dung.

Năm 2017, trang Fetlife có 6 triệu người đăng kí. Nó tự giới thiệu: “Fetlife là mạng xã hội của cộng đồng BDSM, tôn sùng và biến thái. Giống như Facebook nhưng nó chủ yếu do những người có sở thích tình dục kì dị như bạn và tôi tạo thành. Một Website rất thú vị đúng không?”

Trong lời tự giới thiệu của Christensen trên Fetlife, hấn miêu tả mình là người chi phối, chủ nhân, người thao túng tâm lí, người tạo ra nỗi sợ hãi. Nickname của hấn trên mạng là Akuma689. Akuma là con quỷ lửa Nhật Bản. Hấn tham gia thảo luận về việc bắt cóc và cưỡng hiếp trong diễn đàn Abduction 101 trên Website này. Hấn và một thành viên khác bàn luận thực hiện vụ bắt cóc thế nào. Chris nói hấn sẽ xông vào nhà, trói nạn nhân, nhét vào một chiếc túi du lịch, mang lên xe của mình, sau đó lái đến một khách sạn dành cho lái xe đường dài gần đó hoặc một đoạn đường nhỏ hẻo lánh hoặc công viên. Để tránh cảnh sát gây phiền phức, hai người này nói tốt nhất nên khiến nạn nhân viết cam kết tự nguyện.

Trong máy tính của hấn, cảnh sát phát hiện lịch sử tìm kiếm trước đó bao gồm: Phân tích cơ thể người, tâm lí kẻ giết người hàng loạt, đồ chơi tình dục dùng để trói...Sau khi xảy ra vụ án, hấn từng tìm kiếm thành phần của bột giặt. iPhone của Chris lưu giữ lịch sử di chuyển của hấn, tiến triển của vụ án Chương Oánh Dĩnh, trang Web quyền góp tiền,...

Từ lần đầu tiên cảnh sát tới nhà ngày 12 đến khi bị bắt tối ngày 15, Christensen có đủ thời gian để xóa rất nhiều thứ trên điện thoại và máy tính.

Mặc dù hấn nhanh chóng được thả ra nhưng từ ngày 18 tháng 6, cảnh sát bắt đầu giám sát hấn 24 tiếng và lắp thiết bị theo dõi GPS trên xe của hấn.

Có lẽ không hài lòng với biểu hiện của mình trong lần thẩm vấn trước nên hai ngày sau, Chris chủ động tìm gặp FBI. Hấn tưởng mình thông minh,

cung cấp lại lời khai. Trong lời khai lần này, hắn nhất quyết lặp lại những gì đã nói trước đó.

Khi bị hỏi trong chiếc túi du lịch to mà hắn vút có cái gì, hắn khai rằng có một bộ trụ cào móng cho mèo, hắn mua ở Walmart để tặng bạn gái nhưng vì nó bị gãy nên hắn vút ở bên đường. Cảnh sát điều tra tất cả những khách hàng mua trụ cào móng cho mèo ở Walmart địa phương nhưng không phát hiện Christensen.

Sau khi hắn liên tục không thừa nhận việc bắt cóc Chương Oánh Dĩnh, viên cảnh sát Steveson hỏi: “Anh không hề bị cô ấy hấp dẫn sao?”

“Quả thật có một chút.” Christensen trả lời.

“Suy nghĩ đó (chỉ việc phát sinh quan hệ với Chương Oánh Dĩnh) có bao giờ hiện lên trong đầu anh không?”

“Có. Nó từng thoáng hiện ra trong đầu tôi.” Chris trả lời, nhưng lập tức phủ nhận việc mình từng có tiếp xúc tình dục với Chương.

“Christensen, anh đưa cô ấy đi đâu rồi?” Nhân viên FBI Manganaro hỏi: “Chúng tôi phải tìm được Chương Oánh Dĩnh”.

“Đến lúc tôi nên dừng trả lời câu hỏi rồi. Tôi biết thông thường sẽ đề nghị tìm một luật sư khi trả lời thẩm vấn nhưng tôi (không làm như vậy vì) chỉ muốn cố gắng giúp các anh”.

Từ đó trở đi, Christensen không lên tiếng nữa.

Ngày 20 tháng 6 năm 2017, Chris đến tư vấn tại văn phòng luật sư Bruno nổi tiếng ở địa phương. Luật sư của văn phòng này đảm nhiệm vai trò người đại diện của Chris, nhưng vì hắn nợ phí luật sư nên họ đã dừng cung cấp dịch vụ. Sau đó, Christensen luôn dùng luật sư được tòa án chỉ định.

7. Cô bạn gái năm vùng

FBI tìm được tình nhân TEB của Christensen. TEB cực kì phối hợp. Cô ta đưa ra nội dung tin nhắn của hai người và đồng ý mang theo máy nghe trộm. Sau đó, cô ta ghi lại chín đoạn đối thoại, hai đoạn là nói chuyện điện

thoại, bảy đoạn là nói chuyện trực tiếp. Trong đó, đoạn ghi âm quan trọng nhất, cũng là chứng cứ mạnh mẽ nhất để định tội Christensen, được ghi âm ngày 29 tháng 6, một ngày trước khi Chris bị bắt.

Ngày 29 tháng 6 năm 2017, đại học Illinois lấy sự việc “Tìm Chương Oánh Dĩnh” làm chủ đề, tổ chức nhạc hội và hoạt động diễu hành trong khuôn viên trường. Christensen dẫn một phụ nữ tóc đỏ đến tham dự sự kiện, người đó chính là TEB.

Đã nửa tháng trôi qua kể từ ngày cảnh sát khám xét nhà trọ, có lẽ Chris cho rằng FBI không đủ chứng cứ, cũng không thể làm gì mình nên buông lỏng cảnh giác. Tuy nhiên, hấn không biết khi đó có nhiều cảnh sát mặc thường phục ở hiện trường theo dõi nhất cử nhất động của hấn.

Sau khi gặp TEB, Christensen định cho cô ta đeo vòng cổ đại diện cho M giống như thường ngày nhưng TEB nói ở hoàn cảnh này không hay lắm, hấn không ép cô ta nữa. Khi đó, trong balo của Chris có một bình nước màu đỏ đựng một phần năm rượu.

Đột nhiên, hấn đặc ý nói với TEB: [Những người này đến đây vì anh]. Sau đó, hấn viết con số 13 vào lòng bàn tay cô ta.

Trước đó, Chris chưa bao giờ thừa nhận bắt cóc Chương Oánh Dĩnh. TEB hơi căng thẳng, nhận ra hôm nay có thể hấn sẽ nói thật. Cô ta lấy cớ đi vệ sinh, gửi một tin nhắn cho nhân viên FBI, sau đó xóa đi. Khi đi ra, Chris xem tin nhắn và lịch sử cuộc gọi trong điện thoại của cô ta, sau đó mở quyển sổ ghi chép trên tay cô ta, viết mấy câu:

Là anh làm.

Cô ta là thứ 13.

Cô ta đã biến mất vĩnh viễn.

Nhìn đám đông, hấn nói với TEB rằng hấn đang tìm kiếm nạn nhân tiếp theo và miêu tả đối tượng lí tưởng của hấn có những đặc trưng nào.

Trong một đoạn ghi âm khác, hấn thừa nhận đã sát hại Chương Oánh Dĩnh. Hấn dẫn Chương về nhà trọ của mình, ép cô ở lại nhưng cô không đồng ý và phản kháng kịch liệt. Hấn còn nhắc tới việc mình phân thây thể nào. Hấn nói mình sẽ không đối xử với TEB như vậy bởi vì cô ta “quá béo”.

Sau khi TEB giả vờ tỏ vẻ sùng bái để gợi chuyện, Chris nói nhiều hơn, thậm chí bắt đầu khoe khoang. TEB hỏi:

[Anh có cho rằng mình sẽ trở thành kẻ giết người hàng loạt thành công tiếp theo không?]

Christensen trả lời:

[Anh đã là rồi.]

[Anh là người thành công nhất trong suốt ba mươi năm nay.]

[Không ai biết đã xảy ra chuyện gì...ngoài anh.]

[Chương Oánh Dĩnh là người duy nhất để lại bằng chứng chỉ vào anh. Mười ba người. Từ năm mười chín tuổi anh đã bắt đầu làm chuyện này (giết người) rồi...]

[Hiển nhiên anh rất giỏi làm việc này (giết người), người nhà của cô ta sẽ phải ra về tay không.]

Trong lúc đó, vì quá căng thẳng nên tim TEB đập kịch liệt. Cô ta ngất xỉu một lần trước mặt Chris.

Tối hôm đó, TEB giao file ghi âm cho FBI.

Hôm sau, ngày 30 tháng 6 năm 2017, cũng là sinh nhật của Christensen, FBI chính thức bắt hấn, đồng thời tuyên bố với truyền thông họ “tin rằng” Chương Oánh Dĩnh đã tử vong.

8. Quan hệ với hai người phụ nữ

Lúc đến gặp chuyên gia tư vấn tâm lí, Christensen thừa nhận nếu vợ hấn sẵn sàng dành nhiều thời gian ở bên hấn hơn thì vấn đề tâm lí của hấn sẽ được hỗ trợ.

Lúc vừa biết Chris qua ứng dụng hẹn hò, TEB muốn xác nhận hấn và vợ chấp nhận kiểu hôn nhân cởi mở. Thế là ba người đã cùng nói chuyện, hai người phụ nữ rất hòa hợp.

Ngày 29 tháng 6, sau khi kết thúc nhạc hội và hoạt động do nhà trường phát động với chủ đề “Tìm Chương Oánh Dĩnh”, Christensen nhắn tin

bảo Michel lái xe đón hẳn và TEB về nhà. Khi Michel đến đón, đột nhiên Christensen gọi “em yêu” rồi tự nói một mình: “Không ai biết rốt cuộc anh vừa gọi ai”.

Michel bảo: “Em coin he anh đang gọi em”.

Ngày 30 tháng 6, sau khi Chris bị bắt, Michel cố gắng liên hệ với TEB nhưng không được. Khi đó, hai vợ chồng không hề biết TEB đã giao file ghi âm cho FBI. Chris nói với Michel: “Anh biết cô ấy sẽ không bỏ anh, anh biết cô ấy sẽ không làm bất cứ việc gì phản bội anh”.

Hiển nhiên hẳn không hề hiểu TEB.

Tại tòa, TEB tự nhận rất có cảm tình với Chris nhưng về mặt đạo đức lại đứng về phía người nhà Chương Oánh Dĩnh, vì vậy có một thời gian cô ta rất mâu thuẫn.

Luật sư bào chữa của Chris nói TEB nhận mấy ngàn USD của FBI, khi ghi âm đã cố ý dẫn dắt câu chuyện. TEB phủ nhận, nói đó là FBI bồi thường cho mình vì không thể đi làm và phải trị liệu tâm lí.

Thái độ của Chris đối với hai người phụ nữ trước tòa hoàn toàn trái ngược.

Bình thường khi ra trước tòa, hẳn nhìn nhân chứng hoặc nhìn bồi thẩm đoàn. Nhưng lúc TEB ngồi trên ghế và cung cấp lời khai, hẳn cúi đầu, nhìn chằm chằm bàn tay mình đặt trên đầu gối, hoàn toàn không ngẩng lên nhìn cô ta.

Chris lập tức quay ra, dõi theo cô đi vào. Khi Michel đứng lên bục nhân chứng, ánh mắt của Chris vẫn không chuyển.

Luật sư hỏi sau khi hai người kết hôn Chris có bao giờ nấu ăn không, Michel đáp hẳn chỉ làm beefsteak một lần ở Wisconsin, Chris ở bên dưới cười ngây ngô. Khi cơ quan công tố nhắc tới Michel, Chris lại úp mặt vào hai lòng bàn tay, lau nước mắt. Những biểu hiện này cho thấy mặc dù Michel qua lại với bạn trai mới và làm tổn thương chồng nhưng cô vẫn là người quan trọng nhất trong lòng hẳn. Sự thay đổi tâm lí của hẳn diễn ra đồng điệu với diễn biến tình cảm của Michel và hẳn.

TEB đã phản bội hẳn, hẳn từ chối tiếp xúc ánh mắt với cô ta để bày tỏ nỗi hận và sự coi thường trong lòng mình.

9. Chân tướng

FBI rất chú ý đến lời khai Christensen đã từng giết 13 người. Bởi vì trước đó Chris chỉ sống ở bang Wisconsin nên họ đã liên hệ với cảnh sát bang này để phối hợp điều tra.

Bắt đầu từ năm Chris 19 tuổi, bang Wisconsin tổng cộng có 19 người mất tích hoặc bị hại vẫn chưa được giải quyết (trong đó có một số trẻ em). Họ giao mẫu AND của Chris cho cảnh sát Wisconsin nhưng đến nay không có bất cứ bằng chứng nào chứng minh hẳn có liên quan đến vụ mưu sát hoặc mất tích.

Bởi vì không tìm được thi thể, không thể khám nghiệm tử thi, cũng không có lời khai của Chris nên suy đoán của cảnh sát về quá trình xảy ra vụ án Chương Oánh Dĩnh chủ yếu đến từ lời tự thuật của chính hẳn hôm 29 tháng 6.

Không có gì phải nghi ngờ, Chris đã bắt cóc, sát hại Chương Oánh Dĩnh và xử lí thi thể. Nhưng mấu chốt là quá trình xảy ra vụ án thực sự như thế nào? Nếu chuyện sát hại 13 người hẳn nói với TEB hôm đó là hư cấu, vậy thì những gì hẳn nói cho cô ta có bao nhiêu phần là thật?

Trên xe đã xảy ra chuyện gì?

Đầu tiên, Christensen kể hẳn đã trói hai tay Chương Oánh Dĩnh rồi đưa cô về nhà trọ của mình. Nhà trọ của hẳn cách điểm Chương lên xe khoảng 10 phút lái xe, hướng khác với hướng nhà trọ mà Chương định đến.

Chương lên xe lúc 14 giờ 6 phút. Vài phút sau, trên chiếc Saturn Astra được camera giám sát ghi lại có vẻ đã không nhìn thấy trên ghế phụ lái có người.

14 giờ 28 phút, khoảng 22 phút sau khi Chương lên xe, điện thoại của cô mất tín hiệu, rất có thể đã tắt máy. Qua đây có thể suy đoán sau khi lên xe, có lẽ Chương Oánh Dĩnh ý thức được nguy hiểm nên yêu cầu xuống xe,

Chris bèn khống chế và đặt cô nằm trên ghế, lấy điện thoại di động của cô rồi tắt máy.

Nhà trọ mà Chris ở có ba tầng. Nếu hắn chỉ trói hai tay Chương và đưa cô từ bãi đậu xe ngoài trời vào nhà trọ sẽ rất mạo hiểm. Hắn không thể biết trước có gặp hàng xóm hoặc Chương có giãy giụa, kêu cứu hay không.

Trước khi cảnh sát xem xét chiếc xe, Chris đã chủ động khai mấy ngày trước hắn đứt tay chảy máu trên xe, nếu họ phát hiện vết máu thì có thể là của hắn. Nhưng cảnh sát không hề tìm thấy vết máu mà phát hiện Chris từng lau dọn rất kĩ ghế phụ lái mà Chương Oánh Dĩnh đã ngồi và cửa xe bên đó.

Không loại trừ khả năng Chris đã bóp cổ hoặc giật điện để khống chế Chương, quá trình này có thể khiến cô hôn mê và để lại dấu vết như máu hay nước tiểu trên xe.

Sau đó, hắn vội vàng lái xe về nhà trọ, dìu Chương vào nhà.

Trong nhà trọ đã xảy ra chuyện gì?

Christensen nói hắn sát hại Chương Oánh Dĩnh tại nhà vệ sinh và phân thây nạn nhân trong bồn tắm, nhưng cảnh sát không phát hiện AND của Chương ở bồn tắm. Đó cũng có thể là vì hắn đã lau rửa bồn tắm rất kĩ.

Theo sự chỉ dẫn của chó nghiệp vụ, nhân viên FBI phát hiện AND của Chương trên nệm, dưới thảm trải sàn, phía sau tấm dán tường và trên một cây gậy bóng chày. Ngoài vết máu và AND, cảnh sát còn tìm được dấu vết dọn dẹp. Trong nhà vệ sinh có dấu vết lau dọn, bồn tắm có dấu vết mới thông lỗ thoát nước, ghế phụ lái ô toa đã được lau, chứng tỏ những vị trí này đều đã từng xảy ra gì đó.

Christensen bị ám ảnh trở thành thân tượng trước mặt TEB, không muốn thừa nhận thất bại và sơ suất của mình với cô ta. Sau khi uống rượu, trong trạng thái lâng lâng, hắn kể một phiên bản “thành công” về việc hành hạ nạn nhân đến chết trong tưởng tượng của hắn. Chúng ta không biết có phải hắn đã “hoàn hảo hóa” năng lực của mình, cũng không biết có phải hắn đã hư cấu ra một số chi tiết để làm cho mình tỏ ra lợi hại hơn trong lòng TEB hay không.

Bởi vì không tìm được thi thể Chương Oánh Dĩnh nên một loạt nghi vấn vẫn còn tồn tại: Hấn và nạn nhân có xảy ra quan hệ tình dục hay không? Nạn nhân tử vong ở đâu? Trên xe, trong phòng ngủ hay nhà vệ sinh? Thực tế có phải đúng như hấn đã nói, sau khi bóp cổ nạn nhân 10 phút, hấn dùng gậy bóng chày đánh vỡ đầu, dùng dao đâm thủng họng, nạn nhân vẫn có thể phản kháng hay không?

Muốn biết động cơ gây án của Christensen và tâm lí của hấn, trước hết chúng ta phải tìm hiểu hấn rốt cuộc là người như thế nào.

10 .Christensen là người thế nào?

Christensen có thông minh không? Một bạn tù từng ở phòng bên cạnh Chris một thời gian đánh giá hắn là người thông minh, nhưng không phải là kiểu khôn ngoan mà hơi giống một sách.

Thủ đoạn cưỡng hiếp và sát hại tàn nhẫn mà Chris tự nói ra, quan hệ giữa hắn và TEB, việc tham gia Web Fetlife, tất cả rất dễ làm người ta cho rằng hắn là một kẻ cuồng bạo dâm điển hình. Nhưng từ những thông tin được làm rõ và miêu tả của những người xung quanh về hắn, có thể thấy hắn hoàn toàn không phải kẻ cuồng bạo dâm mà là một người cố gắng trở thành như vậy.

Bạn tù của Chris đã dùng một từ để bình luận về hắn: “soft”, có thể hiểu là yếu ớt. Trong tù có mấy người bắt nạt hắn, cuối cùng vẫn phải nhờ phạm nhân đó ra tay giải cứu.

Khi say, Chris chưa bao giờ có hành vi bạo lực, giận dữ mà sẽ chuyển từ trạng thái trầm tính sang nói nhiều, dẻo miệng.

Trong cuộc hôn nhân nhiều năm của hắn và Michel, hắn chưa bao giờ đề nghị quan hệ BDSM. Do TEB đề nghị trước nên hắn mới cùng cô ta nảy sinh quan hệ như vậy. Khi chơi DS¹, hắn và TEB đặt ra một số “từ khóa”, màu xanh lá nghĩa là “Đồng ý”, màu vàng nghĩa là sắp không chịu nổi, màu đỏ nghĩa là dừng lại. TEB nói cô ta chỉ dùng màu đỏ đúng một lần, Chris lập tức dừng lại. Bình thường, Chris cũng không có hành vi quá giới hạn.

1 Quan hệ giữa người chi phối và người phục tùng. (TG)

Trong vụ án này, tình dục hoàn toàn không phải mấu chốt mà là quyền lực.

Tự ti và tự phụ

Những gì mà gia đình Christensen trải qua có thể khiến cho hắn tương đối nhát gan và tự tin. Nhưng hắn lớn lên tại một thị trấn nhỏ của Mỹ, thi đỗ chuyên ngành vật lí của trường đại học tốt nhất bang, thành tích các môn tự

nhiên xuất sắc, được khen ngợi và tán thưởng nhiều. Mâu thuẫn này khiến hắn trở nên tự phụ, nhạy cảm, thích sĩ diện trong quá trình trưởng thành. Trong lòng hắn càng tự ti, càng không có cảm giác an toàn thì hắn càng quan tâm đến các yếu tố ngoại hình, trí tuệ của mình, càng để ý xem ở những phương diện này, mình có thể hơn người khác không.

Hắn thể hiện sự mê mẩn với ngoại hình của mình. Hắn nói điều duy nhất có thể khiến hắn uống rượu có chừng mực là khi hắn lo lắng cồn sẽ ảnh hưởng đến cơ bắp được rèn luyện của mình.

Trên một trang Web về trình thám của Mỹ, có một người dùng kể gần như ngày nào cũng nhìn thấy Christensen ở phòng tập gym. Anh ta phát hiện hắn không bao giờ nói chuyện hay tiếp xúc bằng ánh mắt với bất kì ai, kể cả cô vợ đi cùng hắn. Hắn cũng không xem tivi mà luôn vừa tập vừa nhìn chăm chăm chính mình trong gương.

Ảnh địa diện của Christensen trên mạng xã hội gần như đều là ảnh tự chụp hắn ngồi trên ghế trong phòng làm việc. Năm 2015, hắn và vợ cùng đăng ảnh hắn mặc áo tốt nghiệp chụp chung với vợ. Trong bức ảnh vợ hắn đăng, hai người đều nhìn vào ống kính. Còn trong bức ảnh hắn đăng, vợ của hắn chỉ có một bên mặt vì đang quay sang nhìn hắn chăm chú.

Chỉ số thông minh cao cũng là một yếu tố giúp hắn tạm thời áp chế tự ti, thể hiện sự tự tin hơn người khác. Nhưng sau khi trở thành nghiên cứu sinh, hắn mới ý thức được hạn chế của bản thân. Xung quanh có rất nhiều người thông minh hơn hắn, hắn không bao giờ có cơ hội trở thành một nhà vật lí vĩ đại.

Hắn nói với chuyên gia tư vấn tâm lí: “Cùng với thời gian trôi qua, tôi ý thức được mặc dù mình rất thông minh nhưng tôi không phải thiên tài”.

Nền tảng xây dựng lòng tin của hắn bị hiện thực phủ định. Thiếu mất sự tự tin này, hắn rất có thể chỉ là một người tầm thường tột độ, cả đời làm một công việc tầm thường.

Hắn nói với TEB rằng hắn không chịu làm việc làm bởi vì hắn không muốn dùng uống rượu, không muốn sống một cuộc sống sáng đi tối về. Thực ra, hắn đang phản kháng lại sự tầm thường, chống lại sự chênh lệch

giữa ước mơ và hiện thực. Hắn cực kì thất vọng về bản thân, từng mắc chứng rối loạn lo âu phải nhập viện điều trị.

Hắn từng gửi cho TEB một đoạn như sau: “Sống một cuộc đời không ai biết đến là lựa chọn mà đa số người chấp nhận. Nếu em muốn biết anh sợ cái gì nhất thì đó chính là điều này. Anh sẽ không lặng lẽ biến mất. Anh từ chối điều đó. Anh không quan tâm mọi người nhớ về anh như thế nào, anh sẵn sàng phá hủy nhân tính để làm cho điều đó xảy ra (được mọi người nhớ đến)”.

Chỉ cần được nhiều người nhớ đến, “Tốt hay xấu, được người khác tôn trọng hay tiếng xấu lan xa, anh đều không để ý”.

Mất đi nơi gửi gắm tình cảm

Theo mô tả của những người xung quanh và chính Christensen kể lại, chúng ta có thể thấy tính cách của hắn hướng nội, gặp khó khăn khi giao tiếp. Mặc dù thời cấp ba rất cố gắng cải thiện tình trạng này nhưng hắn vẫn không được hoan nghênh. Lòng tự trọng của hắn rất lớn, vì vậy sau đó hắn trở nên khép kín với biểu hiện “khinh thường giao tiếp”, không còn thử hòa nhập nữa. Sau khi đến bang Illinois, hắn gần như không có bạn bè. Hắn cũng nói với chuyên gia tư vấn tâm lí rằng hắn không có như cầu kết bạn.

Hắn lạnh lùng với tình cảm của người khác, tình cảm trong lòng hắn chủ yếu gửi gắm ở vợ hắn. Trong gần 10 năm qua lại từ thời học cùng trường cấp ba, về tâm lí và tình cảm, hắn đều hết sức ỷ lại Michel. Mấy năm đầu hai người hẹn hò, từ năm 2008 đến năm 2013, có lẽ Michel rất ngưỡng mộ Christensen vì học tập xuất sắc, tương lai sáng lạn. Nhưng sau khi chuyển đến thành phố Champaign, quan hệ của họ thay đổi. Michel bắt đầu đi làm nuôi gia đình, còn Christensen thất bại trong chuyện học hành, trở nên nát rệu. Cuộc sống đảo lộn.

Quan hệ quyền lực giữa hai người thay đổi, Michel đề nghị hôn nhân cởi mở và cũng chính Michel yêu cầu li hôn. Mặc dù Chris đau khổ cầu khẩn và giữ được Michel ở lại nhưng hắn cũng biết trái tim cô đã không thuộc về mình, cô cũng không còn ngưỡng mộ hắn nữa. Đây là một “cú đánh” mang tính hủy diệt đối với việc thừa nhận giá trị bản thân của hắn.

Mềm yếu và cuồng bạo dâm

Có học giả cho rằng sự cuồng bạo dâm có thể xuất phát từ tâm lí bồi thường với cảm giác tự ti quá độ. Việc Christensen hi vọng mình trở thành kẻ cuồng bạo dâm là một tâm lí bồi thường bên ngoài, hấn cố gắng trở thành người trái ngược với trạng thái chân thực của bản thân, đóng vai để lừa mình dối người.

Trong hiện thực, hấn là người thế nào? Thất nghiệp, suốt ngày chơi game và uống rượu giết thời gian. Vợ có tình nhân, hấn chỉ có thể chấp nhận. Vợ đòi li hôn, hấn khóc để níu kéo. Lúc bị FBI hỏi thăm, hấn thậm chí còn không dám ngước mắt lên, hai tay run rẩy, khắp mặt nổi mề đay. Hấn chán ghét chính mình, hi vọng thoát khỏi bản thân trầm lặng, gò bó, giao tiếp vụng về, yếu đuối, hèn nhát, vô dụng, tổ chất tâm lí kém. Hấn không thích việc mình không kiểm soát được các vấn đề trong cuộc sống.

Trái ngược với hiện thực, hấn miêu tả mình trên Fetlife là “một người chi phối, chủ nhân, một người thao túng tâm lí, một kẻ tạo ra nỗi sợ hãi”. Đây không phải chính hấn mà là hình tượng mà hấn hướng tới. Sau hi gặp TEB, TEB muốn hấn trở thành “chủ nhân” của cô ta, hành hạ cô ta. Trong quá trình này, hấn cảm thấy rất thỏa mãn. Hấn hướng tới việc trở thành một chủ nhân, một người khống chế, kì thực đã vượt qua nhu cầu tình dục bởi vì như vậy sẽ có khí khái đàn ông hơn, có sức mạnh hơn, có cảm giác không chế người khác hơn.

Mưu sát và sức mạnh

Từ cuối năm 2016 đến tháng 6 năm 2017, Christensen trải qua một quá trình xoắn ốc hướng xuống dưới. Hấn muốn chạy trốn khỏi hoàn cảnh khó khăn. Hoàn cảnh này vừa là tình cảnh hiện thực, vừa là tính cách và năng lực của bản thân hấn. Qua lời kể của hấn với chuyên gia tư vấn tâm lí, có vẻ hấn chỉ nghĩ đến hai biện pháp cực đoan nhất để chạy trốn khỏi khó khăn, đó là tự tử hoặc giết người.

Tự tử là trốn tránh. Hấn chưa bao giờ nói với TEB hấn từng có suy nghĩ tự tử, bởi vì điều đó sẽ để lộ sự mềm yếu của hấn.

Giết người là phản công. Đối với hắn và rất nhiều (không phải toàn bộ) những kẻ giết người hàng loạt, đây là một cách thức (sai lầm) để có quyền lực, thử thách cực hạn năng lực của mình.

Hắn nói với chuyên gia tư vấn tâm lí: “Tôi luôn có hứng thú với người xấu... Tất cả tình cảm và dục vọng kìm nén đều đang ăn mòn ý chí của tôi”.

Hắn nói hắn biết giết người thế nào, hắn vẫn muốn giết người nhưng lại nhận thức được không đáng phải làm như vậy. Hắn từng bày tỏ với chuyên gia tư vấn tâm lí và TEB về việc hắn sùng bái kẻ giết người hàng loạt Ted Bundy. Lí do mà hắn đưa ra là: “Ted Bundy thật sự là người tồi tệ nhất mà tôi từng nghe nói”.

Mặc dù chưa bao giờ có bảng xếp hạng “ai tồi tệ nhất” nhưng có những kẻ giết người hàng loạt thủ đoạn tàn nhẫn hơn, giết nhiều người hơn, vì sao Christensen chỉ ngưỡng mộ mỗi Ted Bundy? Tôi cho rằng không phải bởi vì Ted Bundy tồi tệ nhất mà vì ở Ted có thứ mà Chris hướng tới: Chỉ số thông minh cao, có sức hấp dẫn, cuộc sống thành đạt, lạnh lùng vô tình, tố chất tâm lí mạnh... Trong mắt hắn, Ted Bundy tội ác tày trời là một “người mạnh mẽ”.

Ted Bundy có ngoại hình điển trai, có sức hấp dẫn, đã làm cho rất nhiều nạn nhân mắc lừa. Không những thế, hắn tốt nghiệp chuyên ngành tâm lí học thuộc đại học Washington, sau đó hắn học luật, hắn thuộc tầng lớp xã hội khá cao, có công việc danh giá. Ted Bundy rất giống nhân vật nam chính trong tiểu thuyết *American Psycho*: thuộc lớp người thành đạt phố Wall, ăn diện cầu kì, thường xuyên tham dự các bữa tiệc của giới thượng lưu, ban đêm anh ta biến thành kẻ giết người hàng loạt tàn ác. Điều này cho thấy thực ra Christensen cực kì để ý đến quyền lực và sự thành đạt trong mắt người đời, hắn cho rằng đây là một phần trong việc xác định giá trị bản thân.

Hắn hi vọng mình có thể giống như Ted Bundy hoặc nhân vật nam chính trong *American Psycho*, một mặt đạt được thành công về danh lợi thế tục, trèo lên tầng lớp thượng lưu của xã hội, mặt khác có

thể coi thường từ đáy lòng những người sùng bái, yêu thích, ngưỡng mộ họ, có thể lạnh lùng vô tình nắm quyền sinh sát những người này.

Còn những kẻ giết người hành loạt nghèo khó, nhếch nhác, xấu xí, lôi thôi, Christensen khinh thường so sánh với chúng bởi đó là kẻ yếu thế, kẻ thất bại trong xã hội. Cho dù chúng tồi tệ hơn thì hẳn cũng khinh thường làm bạn với chúng.

Nếu lần này may mắn thoát được thì Christensen có trở thành kẻ giết người hàng loạt không?

Rất có thể là có.

Từ việc khoe khoang với TEB vào khoảng 29 tháng 6, hẳn tự đắc vì trong lần giết người này hẳn đạt được khoái cảm khống chế cục diện, thao túng tất cả mọi người. Đây là thứ mà hẳn không thể được trải nghiệm trong cuộc sống thất bại thảm hại của mình. Một khi đã nghiện, hẳn sẽ không ngừng theo đuổi sự kích thích và khoái cảm này.

Trong một sự kiện tại Bắc Kinh, tôi được hỏi rằng rất nhiều người có sự chênh lệch giữa hiện thực và ước mơ nhưng vì sao đại đa số mọi người không phạm tội? Câu trả lời của tôi là: Khi ở trong hoàn cảnh khó khăn, những người có sự từng trải, hoàn cảnh, nhân cách khác nhau sẽ tìm kiếm lối thoát khác nhau. Một số người điều chỉnh được tâm trạng, chấp nhận bản thân, thích ứng với hiện thực, một số người ăn năn hối hận cả đời, một số người không ngừng vùng vẫy... Gen di truyền, những gì đã trải qua lúc nhỏ, một số văn hóa và các yếu tố ngoại cảnh gợi mở nhận thức trong quá trình trưởng thành (thí dụ truyện tranh, phim ảnh, trò chơi...) đều có thể khiến con người chọn hướng đi sai lầm, coi tự tử hoặc giết người là lối thoát. Đây là một kết quả do tổng hợp các yếu tố phức tạp dẫn đến.

11.Chương Oánh Dĩnh ở đâu?

Sau khi tiếp nhận vụ án, FBI điều động nhân viên từ các nơi như Boston, Chicago tới. Để tìm kiếm Chương Oánh Dĩnh, họ làm việc liên tục 20 tiếng đồng hồ mỗi ngày trong suốt 6 tuần, tìm các thùng rác, rừng cây ở phía bắc, khu mỏ hoang, bãi rác ở phía tây nam.

Đến tận khi buổi xét xử kết thúc, người nhà của Chương Oánh Dĩnh mới được biết Christensen đã nói với luật sư của mình về nơi giấu thi thể của cô. Hắn nói sau khi giết người, hắn đã chia thi thể thành 3 phần, cho vào túi rác to, vứt vào một thùng rác to bên ngoài nhà trọ.

Ngày 7 tháng 6 năm 2017, Michel đổ xăng xe đầy bình. Ngày 12, cô về, phát hiện xe chỉ còn nửa bình xăng. Có thể nói vào cuối tuần xảy ra vụ án đó, Chris đã chạy khoảng 320km.

Trước đó, FBI phát hiện tín hiệu điện thoại di động của hắn từng đến ranh giới giữa bang Indiana và bang Illinois. Nếu hắn vứt thi thể trong thùng rác trước nhà thật thì trong 2 ngày đó, hắn lái xe đi đâu? Có phải hắn đã đi theo xe rác đến bãi chôn để quan sát xem thi thể có được xử lí thích đáng hay không? Có phải hắn đã thử hoặc vứt thi thể ở nơi khác thật?

Sau khi được tập kết về trạm trung chuyển, rác sẽ được nén lại ít nhất hai lần. Trong quá trình nén, máy nghiền rác sẽ nghiền nhỏ các loại rác, sau đó nén chặt, làm đi làm lại nhiều lần. Rác đã nghiền nhỏ sẽ được chôn ở bãi chôn rác tư nhân. Theo truyền thông đưa tin, bởi vì đã hơn 2 năm, thi thể của Chương Oánh Dĩnh có thể đã bị một lớp rác cao ít nhất 9 mét vùi lấp, còn phạm vi khu vực chôn rác thải rộng bằng nửa sân bóng đá.

Cho dù biết con gái ở đây nhưng không thể đưa con về, đây là sự tổn thương thứ hai đối với người nhà của Chương Oánh Dĩnh.

Phân tích quá trình thay đổi tâm lí của tội phạm không có nghĩa là giải thích và bào chữa cho tội ác của chúng mà để chúng ta có thể hiểu rõ hơn rốt cuộc sai lầm xảy ra ở đâu. Tôi hi vọng bi kịch như thế này sẽ không tái diễn.

VỤ ÁN SỐ 4

THI THỂ PHỤ NỮ TREO NGOÀI BAN CÔNG

Phần một: Mưu sát? Tự sát? Nguyên rủa?

Năm 2011, tại một căn biệt thự ven biển ở California, Mỹ, trong vòng 3 ngày đã có 2 người xảy ra chuyện bất ngờ rất kì quặc, lần lượt mất mạng.

Chưa được vài ngày sau khi một bé trai 6 tuổi ngã từ trên tầng xuống, người phụ nữ Rebecca chịu trách nhiệm chăm sóc cậu bé được phát hiện toàn thân trần truồng, hai tay trói sau lưng, treo ngoài ban công.

Kết luận điều tra của cảnh sát Mỹ năm 2011 khiến rất nhiều người kinh ngạc. Họ nhận định Rebecca tự tử, không hề xảy ra sự kiện phạm tội.

Một vụ tố tụng dân sự 7 năm sau lại có kết luận khác. Bồi thẩm đoàn quyết định người đàn ông duy nhất trong nhà khi đó nên chịu trách nhiệm đối với cái chết của Rebecca.

Năm 2018, cảnh sát California mở lại cuộc điều tra vụ án này. Kết quả điều tra mới nhất của họ là gì?

Kết hợp các bài báo, tin tức, tư liệu mà cảnh sát công khai, báo cáo pháp y, chương trình truyền hình, tư liệu trên Website do người nhà của nạn nhân lập ra, tôi sẽ trình bày lại vụ án này.

1. Biệt thự Spreckels

Một ngôi nhà có tên riêng chứng tỏ nó không những đắt tiền mà còn là thiết kế của kiến trúc sư có tiếng, có giá trị văn hóa lịch sử. Chẳng hạn như nơi xảy ra vụ án này. Bất kể ngôi nhà này đổi chủ thế nào, mọi người vẫn gọi nó là biệt thự Spreckels.

Biệt thự Spreckels do kiến trúc sư Harrison Albright thiết kế cho trùm tài phiệt John Spreckels ở San Diego năm 1908. Nó nằm ở vị trí tốt nhất trên đảo Coronado (San Diego), chỉ cách bãi biển một con đường, từ trong nhà có thể nhìn ra Thái Bình Dương. Trước cổng biệt thự, các du khách nườm nượp kéo ghế nghỉ mát đi qua để ra bãi biển.

Năm 1910, Spreckels tặng căn nhà này cho con trai làm quà cưới. Sau khi con trai Spreckels qua đời, con dâu của ông ta ở đây đến tận năm 1967.

Sau nhiều lần cải tạo, hiện nay ngôi nhà chính của biệt thự Spreckels rộng khoảng 1.000m², tổng cộng 27 phòng, trong đó có 10 phòng ngủ, 11 phòng vệ sinh, 4 garage để xe.

Năm 2007, ông chủ kiêm CEO của công ty dược Medicis là Jonah Shacknai chi 13 triệu USD mua căn nhà này. Jonah Shacknai là CEO có thu nhập cao thứ 9 bang Arizona. Năm 2010, thu nhập 1 năm của Jonah Shacknai là 6,4 triệu USD. Bình thường ông ta sống ở bang Arizona, biệt thự này là nơi nghỉ mát.

Jonah Shacknai đã kết hôn 2 lần, có 2 đứa con một nam một nữ với người vợ đầu tiên, năm 1998 li hôn. Khi vụ án xảy ra, 2 đứa con này đều đang ở độ tuổi thiếu niên.

Jonah và người vợ thứ hai Dina kết hôn năm 2002, li hôn năm 2008. Con trai của họ là Max sinh ngày 7 tháng 6 năm 2005. Khi xảy ra vụ án, Max mới 6 tuổi, là nạn nhân đầu tiên trong vụ án này.

Năm 2011, bạn gái của Jonah - người gốc Myanmar tên Rebecca Zahau - là nạn nhân thứ hai trong vụ án.

2. Rebecca Zahau

Tìm hiểu về Rebecca Zahau có lẽ sẽ giúp chúng ta suy luận có phải cô tự tử hay không.

Rebecca Zahau sinh ngày 15 tháng 3 năm 19979 trong một gia đình quý tộc Myanmar, Cô đã từng sống tại Nepal và Đức. Khi đang theo học tại một trường đại học tôn giáo ở Áo lúc chưa đầy 20 tuổi, cô gặp một người đàn ông tên Neil Nalepa đến từ New York lớn hơn cô gần 10 tuổi. Năm 2001, hai người đính hôn, Rebecca theo chồng chưa cưới di cư sang Mỹ, người nhà của cô cũng đi theo trong khoảng thời gian đó.

Năm 2002, sau khi Rebecca và Neil kết hôn tại Mỹ, hai người sinh sống ở nhiều bang khác nhau. Neil là người làm công ăn lương, từng có thời gian làm thợ mộc. Còn Rebecca trở thành bác sĩ mắt có giấy phép hành nghề, công việc chủ yếu là kiểm tra trước khi bệnh nhân làm phẫu thuật cận thị. Cô rất thích công việc này.

Tôi đã tra cứu lương một năm của bác sĩ mắt ở thành phố Phoenix nơi Rebecca sống là khoảng 36.000 USD. Có thể nói thu nhập của hai vợ chồng không cao.

Bạn bè của Rebecca miêu tả cô là người nhiệt tình, cởi mở, biết nói 6 thứ tiếng, trong bất cứ cuộc tụ tập nào cũng dễ dàng trở thành tâm điểm.

Năm 2007, Rebecca và Neil chuyển đến thành phố Phoenix bang Arizona. Neil 36 tuổi quyết định đi học lại ở trường y tá, sau khi tốt nghiệp sẽ theo nghề này.

Tháng 8 năm 2009, Rebecca bị bắt vì tội ăn cắp tại một trung tâm thương mại ở thành phố Phoenix. Khi đó, cô giáo các loại đá quý trị giá hơn 1.000 USD vào các túi khác nhau, không trả tiền đã mang ra cửa. Cô nhận tội trước tòa, nhưng giải thích khi đó mình đang nghe điện thoại, quên mất trên người có hàng hóa chưa thanh toán.

Hai tháng sau, Rebecca 30 tuổi gặp đại gia Jonah hơn mình 22 tuổi trong một buổi làm việc. Khi đó Jonah đã li hôn Dina, ông ta vừa gặp đã yêu Rebecca.

Rebecca chưa li hôn đã hẹn hò với Jonah. Sau đó, Jonah bày tỏ với truyền thông rằng quan hệ của hai người không chỉ hấp dẫn nhau về tình dục mà các phương diện khác đều rất hợp nhau, từ việc thích vận động ngoài trời đến những đồ ăn tốt cho sức khỏe.

Đến tận tháng 3 năm 2011, Rebecca mới chính thức li hôn người chồng làm y tá. Lúc này, cô và Jonah đã yêu nhau hơn một năm, tình cảm sâu sắc.

Rebecca nghỉ việc vào cuối năm 2010. Bình thường, cô giúp Jonah chăm sóc 3 đứa con của ông ta. Giữa Rebecca và hai đứa con lớn của Jonah có mâu thuẫn rất lớn, đặc biệt là con gái đầu tên

Kemp. Kemp căm ghét Rebecca, khôn nghe theo lời dạy bảo của Rebecca. Nhưng Rebecca và con trai út Max 6 tuổi của Jonah chung sống vui vẻ, hai người thường xuyên chơi đùa với nhau.

Theo lời Rebecca, hai vợ cũ của Jonah thường xuyên bắt bẻ, chỉ trích cô khiến cô phải chịu áp lực rất lớn. Đặc biệt là mẹ đẻ của Max - Dina - luôn gây khó dễ cho cô. Quan hệ giữa hai người phụ nữ rất căng thẳng.

3. Cậu bé dưới chân cầu thang

Ngày 30 tháng 5 năm 2011, Jonah và Rebecca dẫn 3 đứa trẻ được nghỉ hè đến biệt thự Spreckels nghỉ mát.

Ngày 10 tháng 7 năm 2011, em gái Zina 13 tuổi của Rebecca tới, lên kế hoạch ở đây hai tuần cùng với chị gái và gia đình của bạn trai chị.

Ngày 11 tháng 7 năm 2011, trong biệt thự Spreckels xảy ra một vụ việc đến nay vẫn không có lời giải. Sáng sớm, Jonah và Max đưa anh chị lớn đến sân bay để đến thành phố Phoenix ở với mẹ một thời gian. Sau đó, Jonah đến phòng gym gần đó, trong biệt thự chỉ còn 3 người là Rebecca, Zina vừa đến được một ngày và Max. Rebecca kể mình đang ở trong phòng vệ sinh đột nhiên nghe thấy tiếng động lớn. Cô vội vàng chạy ra xem thì nhìn thấy cảnh tượng đáng sợ: Max nằm trên thảm trải sàn ở tầng một, chiếc xe trượt scooter nằm ở cạnh chân phải cậu bé, chiếc đèn treo pha lê rơi vỡ tung tóe. Cô kể Max ở trong lòng mình chỉ nói một từ "Ocean" rồi ngất đi. Ocean là tên con chó của Rebecca, khi đó nó cũng ở bên cạnh.

Rebecca lập tức gọi Zina đang tắm trên tầng hai và tiến hành hô hấp nhân tạo cho Max.

Zina kể khoảng 10 giờ cô ra khỏi phòng tắm, nghe thấy chị đang lớn tiếng gọi mình. Cô vội vàng mặc quần áo vào chạy xuống thì nhìn thấy Max đang gối đầu lên đùi Rebecca. Cô mất một chút thời gian mới tìm được điện thoại di động của chị rồi gọi 911. Cô nói trong điện

thoại: “Thằng bé bị ngã từ trên lan can xuống, nó không còn thở nữa”.

10 giờ 12 phút, khi nhân viên cứu hộ tới, Max đã rơi vào hôn mê sâu.

Theo lời viên cảnh sát tới đầu tiên và Zian nhớ lại, khi đó Rebecca cực kỳ sợ hãi, hoảng hốt, cô không ngừng nói: “Thôi rồi, thôi rồi! Dina nhất định sẽ giết tôi! Dina nhất định sẽ giết tôi!”

10 giờ 24 phút, Jonah đang ở phòng gym nhận được điện thoại của Rebecca, ông ta không thấy cô nói gì mà chỉ nghe được tiếng người ồn ào. Jonah cảm thấy không ổn, vội vàng về nhà, vừa kịp nhìn thấy xe cứu thương chuẩn bị đưa Max đi.

Ông ta lên xe theo, cùng tới một bệnh viện nhi ở ngoài đảo.

Sau khi Jonah đi, Rebecca gọi điện cho một cửa hàng thú cưng, nói với họ “con trai” mình nằm viện rồi, bảo họ hôm sau tới đón con chó Ocean của mình về chăm.

Trong bệnh viện, sau khi khám, bác sĩ chẩn đoán Max có thể đột ngột phát bệnh tim, ngã từ trên cầu thang xuống. Đây là chẩn đoán dựa trên kiến thức cơ bản của bác sĩ. Max thoát nhìn không có ngoại thương, cầu thang không cao, dưới tầng một còn có thảm trải sàn, tại sao vừa ngã đã hôn mê? Có thể cậu bé mắc thêm bệnh khác.

Lúc này, Jonah tin rằng nhờ Rebecca kịp thời phát hiện Max phát bệnh và sơ cứu nên cậu bé mới sống sót.

Trong bệnh viện, ông ta gọi điện cho Dian cũng ở đảo Coronado. Khi báo tin cho vợ cũ, ông ta nói: “Em nên quỳ xuống cảm ơn Rebecca đã cứu mạng Max”.

Khi Dina đến bệnh viện, bác sĩ làm một loạt kiểm tra cho Dina và Jonah để xem hai người có bệnh tim di truyền hay không. Sau đó, Dina mới được biết lúc Max rơi xuống, Jonah không hề có mặt ở hiện trường. Cô ta bắt đầu sinh nghi.

Buổi chiều, chị gái của Dina là Nina đưa con trai mười mấy tuổi từ San Francisco tới. Rebecca ra sân bay đón Nina, ôm Nina thật

chặt, nói: “Tôi rất vui vì chị có thể đến được”. Nina cho rằng sự nhiệt tình của Rebecca rất khác thường. Trên xe, cô ta nhìn Rebecca lái xe, nói “Thằng bé mới sáu tuổi, nó rất khỏe mạnh, nó chơi bóng đá, tham gia hoạt động thể thao. Tôi không rõ tại sao nó lại đột ngột phát bệnh tim”.

Rebecca vừa lái xe vừa trả lời: “Tôi không biết nữa?”

Bởi vì nơi Max ngã xuống là cầu thang gấp khúc, Nina bèn hỏi: “Được rồi. Thế nó ngã từ đâu xuống? Từ bậc thang phía dưới, từ chiếu nghỉ, từ bậc thang phía trên hay là từ cửa phòng tầng hai?”

Rebecca nói liên tiếp hai lần: “Nó ngã từ trên phòng xuống, nó ngã từ trên phòng xuống.”

Nina lại hỏi: “Làm sao cô biết? Cô không thấy nó ngã xuống cơ mà?”

Rebecca không trả lời mà đưa điện thoại di động cho Nina, nhờ cô ta xem dẫn đường giúp mình.

Hiển nhiên Nina đến là để giúp đỡ em gái. Đến bệnh viện, cô gái vốn muốn nói với Dina về biểu hiện khác thường của Rebecca nhưng thấy em gái dồn hết tâm tư vào con trai nên không nói gì nữa.

Tuy nhiên, tối hôm sau, một vụ án khó tin hơn đã xảy ra.

4. Thi thể phụ nữ ở ban công

Buổi chiều hôm sau Max ngã cầu thang, Rebecca lái xe đến sân bay làm hai việc.

Trước hết, cô đưa em gái Zina lên máy bay về Missouri, sau đó đón em trai Adam của Jonah từ bang Tennessee tới. Adam là nhân vật then chốt trong vụ án này.

Năm đó, Adam 24 tuổi, là thuyền trưởng tàu kéo, tác giả nghiệp dư, đã có bạn gái. Sau khi biết cháu trai Max gặp chuyện không may, Adam tới để động viên anh trai.

Buổi tối, Adam, Jonah và Rebecca dùng bữa ở phòng ăn. Ngoài trình bày lại việc Max ngã như thế nào, suốt bữa ăn Rebecca đều im lặng, cũng không ăn uống.

Trước đó, Adam và Rebecca đã gặp nhau mấy lần, theo lời Jonah, quan hệ của hai người này rất hữu hảo.

20 giờ, ba người ăn tối xong, Jonah tới bệnh viện, Dina đã ở đó. Theo kế hoạch, hai người sẽ thay phiên nhau trông Max. Nửa đêm, Jonah nghỉ ở khách sạn, sáng sớm hôm sau đến bệnh viện thay cho Dina.

Rebecca và Adam cùng lái xe trở về biệt thự Spreckels. Adam ở nhà dành cho khách như mọi lần. Nhà khách là công trình xây dựng độc lập, có chung vườn hoa với nhà chính. Đêm đó, Rebecca ngủ một mình ở nhà chính.

Theo lời kể của Adam, anh ta gọi một cuộc điện thoại cho bạn gái, sau đó uống một viên thuốc ngủ rồi lên giường. Anh ta ngủ rất say, không nghe động tĩnh gì.

Ngày 13 tháng 7, cũng chính là sáng sớm hôm sau, 6 giờ 30 phút, Adam tỉnh dậy rồi đi tắm, lúc đang chuẩn bị sang nhà chính uống cà phê thì nhìn thấy ở ban công đối diện có một cảnh tượng rùng rợn. Rebecca 32 tuổi toàn thân trần truồng, bị một sợi dây thừng đỏ quấn quanh cổ, treo ngoài ban công phòng ngủ của mình ở tầng hai. Cổ chân Rebecca bị trói chặt, hai tay cũng bị dây thừng màu đỏ trói sau lưng. Một chiếc áo phông dài tay màu xanh dương quấn quanh cổ cô.

6 giờ 48 phút, Adam nhấn tín cho anh trau bảo vệ ngay và gọi 911.

Trong điện thoại, Adam thở hổn hển, nói: “Tôi nhìn thấy một cô gái treo cổ”.

Nhân viên trực tổng đài 911 hỏi: “Cô ấy còn sống không?”

Adam trả lời: “Tôi không biết”. Dường như anh ta đang gọi ai đó: “Cô còn sống không?”, sau đó nói vào điện thoại: “Không”.

Trong lúc nói chuyện với nhân viên trực tổng đài 911, anh ta chạy vào bếp, cầm một con dao, kéo một chiếc bàn gậy một chân ra, cắt dây thừng,

đặt thi thể lên bãi cỏ. Anh ta phát hiện hai tay áo của chiếc áo phông bị buộc lại, nhét vào trong miệng Rebecca. Sau khi bỏ tay áo ra, anh ta thử hô hấp nhân tạo cho cô.

Sau khi gác máy, Adam gọi điện cho Jonah, nói: “Rebecca tự tử rồi”.

Jonah kể khi đó ông ta kinh ngạc đến mức không nói nên lời. Nghe điện thoại xong, sau khi quay lại phòng bệnh, ông ta thuật lại tin dữ này với Dina.

Dina rất kinh ngạc, hỏi: “Vì sao?”. Cô ta nhìn thấy Jonah làm động tác rạch bụng và nói: “Danh dự châu Á?”. Ý ông ta là có thể Rebecca lấy cái chết để tạ tội giống như cách làm của người Nhật.

Căn cứ vào lịch sử hoạt động trên điện thoại của Rebecca, thời gian cô tử vong trong khoảng từ 21 giờ 53 phút (có thể muộn hơn) đến 6 giờ 30 phút sáng hôm sau.

Pháp y nhận định thời gian tử vong của Rebecca trong khoảng từ nửa đêm đến 3 giờ sáng. Bởi vì khi đó trong nhà chỉ có Adam nên buổi chiều cùng ngày cảnh sát đã đưa anh ta về đồn để làm trắc nghiệm nói dối, nhưng kết quả trắc nghiệm khiến chuyên gia không thể đưa ra kết luận. Chuyên gia cho biết ít nhất Adam có vẻ rất thành thật.

Ngày 16 tháng 7, 3 ngày sau cái chết của Rebecca, bệnh viện báo một tin dữ khác: Max chết não. Cha mẹ Max cực kì đau khổ, quyết định hiến tạng của cậu bé.

Jonah phải chịu đồng thời hai nỗi đau, vừa mất con trai vừa mất bạn gái. Trên chương trình truyền hình, ông ta vừa khóc vừa nói đến lúc này vẫn cảm thấy cực kì hoang mang với hai vụ án mạng. Tình cảm của ông ta với Rebecca có vẻ rất chân thành.

5. Đêm trước đó đã xảy ra chuyện gì?

Ngày xảy ra vụ án, sau khi về nhà, 20 giờ 6 phút, Rebecca gọi một cuộc điện thoại dài 27 phút cho chị gái là Mary. Theo lời Mary, trong điện thoại, Rebecca không hề có dấu hiệu cho thấy sẽ tự tử, cô nói muốn về thăm cha mẹ vào dịp nghỉ lễ Tạ ơn.

20 giờ 33 phút, không lâu sau khi cúp máy, Mary gọi lại cho Rebecca, cuộc gọi dài 3 phút.

Tiếp theo, Rebecca gửi 2 tin nhắn cho Jonah, Jonah hồi âm một tin nhắn.

21 giờ 25 phút, Rebecca lại gọi điện thoại dài 1 phút cho Mary. Tiếp theo, Rebecca và Mary nhắn tin với nhau đến 21 giờ 53 phút. Cuối cùng, Rebecca nói cô phải đi ngủ sớm, đợi ngày mai có kết quả chụp não của Max sẽ thông báo tiến triển cho Mary.

Tin nhắn cuối cùng Rebecca gửi cho Mary là: “Vì Jonah, em phải kiên cường”.

22 giờ 41 phút, Nina gửi 1 tin nhắn cho Rebecca, hỏi lúc này mình có thể đến biệt thự được không, cô ta muốn hỏi tường tận về chuyện của Max. Xét thấy ban ngày Nina đã chất vấn Rebecca về chuyện này, đêm khuya cô ta lại muốn đến nói chuyện tiếp, hiển nhiên là có ý định hỏi tội. Có lẽ vì nguyên nhân này nên Rebecca không trả lời tin nhắn của cô ta.

Sau đó, có nhân chứng khai nhìn thấy một phụ nữ quanh quẩn trước cửa biệt thự Spreckels lúc đêm khuya. Truyền thông cho rằng đáng người, màu tóc của phụ nữ này tương đối giống Dina, mẹ của Max. Có một hàng xóm cách hai nhà nói 23 giờ 30 phút, trong biệt thự hoặc nhà bên cạnh vang lên tiếng kêu của phụ nữ, sau đó là tiếng kêu cứu. Có người khác nói với phóng viên rằng đêm đó họ nghe thấy tiếng nhạc rất to từ phía biệt thự Spreckels như đang mở tiệc, nhưng cảnh sát không hề phát hiện có hoạt động tụ tập nào.

Tối hôm đó, một bác sĩ nhi khoa tên Peterson đến tìm Jonah và Dina ở phòng bệnh. Ông ta đi thẳng vào vấn đề, nói tình hình của Max không khả quan, cậu bé có thể qua đời bất cứ lúc nào, cho dù sống được cũng có thể bị liệt cả đời. Ông ta kết luận Max không bị bệnh tim, tình hình não bộ của Max hơi giống chết đuối, có thể đã bị ngạt thở trước khi ngã cầu thang.

Sau khi nghe những lời này của bác sĩ, 0 giờ 30 phút ngày 13 tháng 7, Jonah gọi một cuộc điện thoại cho Rebecca nhưng không có người nghe máy. Ông ta để lại một tin nhắn thoại.

20 phút sau, có người nghe tin nhắn thoại này trên di động của Rebecca và xóa đi. Bởi vì tin nhắn đã bị xóa nên không ai biết Jonah nói gì với Rebecca. Theo lời Jonah, ông ta chỉ báo cho Rebecca tin xấu mà bác sĩ vừa nói với ông ta và Dina.

1 giờ sáng, Jonah rời khỏi bệnh viện, đến khách sạn gần đó để ngủ, sáng sớm hôm sau mới quay lại bệnh viện.

6. Bằng chứng then chốt của hai vụ án

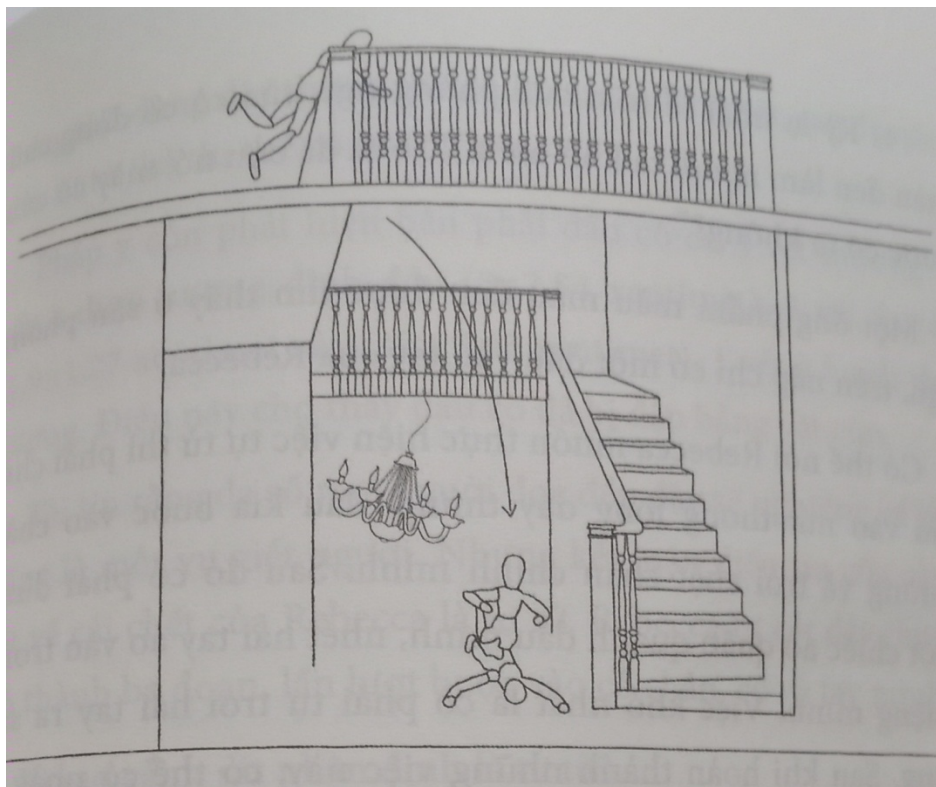
Tiếp theo, tôi sẽ trình bày bằng chứng then chốt của hai vụ án để mọi người suy luận.

Một, kết luận điều tra của cảnh sát về cái chết của Max: Tai nạn.

Trong báo cáo khám nghiệm tử thi Max, pháp y của cục cảnh sát San Diego chỉ rõ sau khi mặt bên phải của Max chạm đất, do va chạm nên đầu ngửa về phía sau, cổ bị kéo căng, dẫn đến não thiếu oxy, tử vong do ngạt thở. Vết thương sau lưng đối ứng với gai cột sống.

Ngày 26 tháng 7 năm 2011, căn cứ vào kết luận của pháp y, cảnh sát nhận định cái chết của Max là tai nạn.

Vậy Max ngã như thế nào? Lan can cao 82cm, Max cao 114,3cm, lan can cao ngang ngực cậu bé, trọng tâm cơ thể thấp hơn lan can, Max gần như không thể vô tình lộ qua lan can.



Cảnh sát suy luận Max chơi xe trượt trên tầng hai. Trẻ con chơi loại xe này cần cầm tay lái, một chân đạp xuống đất, chân còn lại đứng trên xe. Nhưng khi xe đang chạy nhanh, Max đột nhiên mất lái lao vào lan can, rơi xuống từ chỗ tay vịn tương đối thấp. Sau khi rơi, Max còn cố gắng bám vào đèn treo pha lê khiến chiếc đèn cũng rơi xuống.

Cảnh sát dựng lại hiện trường vụ ngã của Max

Hai, cái chết li kì của Rebecca.

Nếu Rebecca tự tử thật thì đây là một trong những cách tự tử lạ lùng nhất mà tôi từng thấy.

(1) Toàn thân trần truồng, cổ bị dây thừng quấn quanh, treo ngoài ban công phòng ngủ của mình.

(2) Cổ chân bị trói chặt, hai tay cũng bị trói sau lưng. Ở bắp chân trái và đùi phải có băng dính còn sót lại.

(3) Một đầu khác của sợi dây thừng buộc vào chân giường trong phòng ngủ của Rebecca, chạy qua phòng, kéo dài đến ban công.

(4) Kì lạ nhất là trên cửa phòng ngủ của cô có dòng chữ màu đen làm người ta khó hiểu: “Cô ta đã cứu nó, mà có cứu được cô ta không?”

Một ông phẩm màu màu đen được tìm thấy ở sàn phòng ngủ, trên nắp chỉ có một dấu vân tay của Rebecca.

Có thể nói Rebecca muốn thực hiện việc tự tử thì phải chui đầu vào nút thông lọng dây thừng, đầu kia buộc vào chân giường và trói chặt chân chính mình. Sau đó cô phải dùng một chiếc áo quần quanh đầu mình, nhét hai tay áo vào trong miệng mình. Việc khó nhất là cô phải tự trói hai tay ra sau lưng. Sau khi hoàn thành những việc này, có thể cô nhảy ra ban công. Lan can rất cao, cô phải thò đầu ra ngoài, cố gắng vươn mình ra, đến khi cơ thể mất trọng tâm và lộn ra ngoài ban công.

Kết quả khám nghiệm tử thi cho thấy Rebecca chết vì ngạt thở. Sau khi cô ngã ra ngoài ban công, nút thông lọng trên cổ thít lại, đầu bị giữ chặt, cơ thể buông xuống.

Có người cho rằng sau khi rơi từ ban công, cô phải rơi xuống dưới một đoạn giống như rơi tự do, đột nhiên bị sợi dây trên cổ giật lại, cơ thể sẽ nhận một lực kéo rất lớn. Trước khi được phát hiện, thi thể của cô đã treo một thời gian dài, lẽ ra xương cổ phải gãy mới đúng.

Tuy nhiên, trên thực tế, vết thương ở cổ thi thể không nghiêm trọng lắm. Điều này làm cho một số người nghi ngờ hung thủ dùng dây thừng siết cổ Rebecca đến chết, sau đó cầm dây từ từ thả thi thể cô xuống ban công.

Pháp y còn phát hiện bên phải đầu cô có 4 vết thương: 1 vết ở dưới xương đỉnh đầu (5x2,54cm), 2 vết ở trán (1,9 x1,27cm và 1,27x0,63cm), 1 vết ở huyệt thái dương. Điều này cho thấy đầu cô đã bị đập bằng vật cùn.

Tôi tin rằng đa số mọi người đọc đến đây sẽ nghiêng về khả năng là một vụ giết người. Nhưng kết luận điều tra của cảnh sát về cái chết của Rebecca là tự tử. Rebecca tự cắt dây thừng đó thành ba đoạn, lần lượt buộc vào cổ chân, cổ và tay mình.

Vì sao cảnh sát nhận định là tự tử?

(1) Trên con dao dùng để cắt đứt sợi dây và trên cửa ban công, cảnh sát chỉ phát hiện dấu vân tay của Rebecca.

(2) Trên sợi dây và chân giường buộc dây, cảnh sát đều phát hiện AND của Rebecca, tại hiện trường không tìm được AND của người khác, trong phòng cũng không có AND của Adam.

(3) Dấu chân trên ban công đều là của Rebecca. Họ cũng phát hiện một dấu chân đi ủng của đàn ông, sau đó được chứng thực là một viên cảnh sát sơ ý để lại.

(4) Cảnh sát tìm được một quyển sách có liên quan đến phép thuật trong phòng cô, tên là Phép luật Buckland toàn tập. Trong sách có một trang hướng dẫn người đọc dùng một sợi dây thừng đỏ dài 2,74m để trói chặt chính mình. Mà sợi dây phát hiện ở hiện trường đúng là màu đỏ, chiều dài cũng gần bằng. Một trang khác có tranh minh họa giải thích một phụ nữ trần truồng, hai mắt bị bịt làm thế nào trói chặt tay mình sau lưng, mặc dù cách buộc không giống trên thi thể Rebecca.

Căn cứ vào các bằng chứng trên, cảnh sát tin rằng Rebecca vô cùng tự trách vì cái chết của Max, sau khi nhận được tin nhắn thoại của Jonah, cô càng áy náy hơn nên lựa chọn tự tử.

Vậy giải thích thế nào về việc cô trói tay sau lưng? Cảnh sát cho rằng có một số người tự tử sợ mình đột nhiên đổi ý nên cố tình trói mình.

Trên mạng có video một nữ cảnh sát minh họa cách Rebecca tự trói hai tay mình sau lưng. Video này chứng minh một người có thể tự làm được việc đó, có điều rất khó, muốn vậy phải tập luyện trước.

Vậy thì giải thích thế nào về vết thương trên đầu cô? Cảnh sát nói sau khi lộn ra ngoài ban công, Rebecca đứng đưa giống như quả lắc đồng hồ, đầu bên phải nhiều lần va vào phần dưới ban công. Cảnh sát cũng điều tra lịch sử hoạt động trên điện thoại của Jonah và Dina xem đêm đó họ đã liên hệ với ai và vị trí trạm thu phát kết nối với máy trong đêm xảy ra vụ án, kết luận là đêm ấy hai người này không hề về biệt thự.

Người nhà của Rebecca không thể chấp nhận kết luận tự tử. Chị gái của cô là Mary khẳng định: "Tôi hiểu Rebecca, con bé không thể tự tử được".

7. Vụ kiện dân sự của gia đình Rebecca.

Năm 2018, thân nhân của Rebecca khởi kiện người duy nhất ở biệt thự hôm đó là Adam, bắt anh ta chịu trách nhiệm về cái chết của Rebecca.

Bên nguyên đơn mời rất nhiều chuyên gia, thậm chí mời cả người mẫu có hình thể tương tự Rebecca làm rất nhiều thí nghiệm trước tòa. Họ cố gắng thuyết phục bồi thẩm đoàn rằng một người tự tử bằng cách thức này cực kì hoang đường.

Có chuyên gia về bút tích chỉ ra bút tích của Adam phù hợp với bút tích dòng chữ trên cửa hơn là của Rebecca, vị trí viết cũng phù hợp với chiều cao của Adam.

Luật sư của nguyên đơn cho rằng một con dao phát hiện tại hiện trường có cán dao từng được cắm vào âm đạo Rebecca (xung quanh cán dao dính kính nguyệt), nhưng cảnh sát khẳng định theo kết quả khám nghiệm tử thi, cô không dính dáng đến bất cứ hình thức xâm hại tình dục nào.

Jonah làm chứng, nói quan hệ của em trai mình và Rebecca rất hòa hợp, ông ta không tin em trai sát hại Rebecca.

Adam tự làm chứng, khai Rebecca quả thật là một phụ nữ gợi cảm, nhưng cô là bạn gái của anh trai mình, anh ta chưa bao giờ bị Rebecca hấp dẫn.

Ngưỡng định tội trong tố tụng dân sự thấp hơn. Đối với nguyên đơn, chỉ cần khiến cho bồi thẩm đoàn cảm thấy “Đúng thế, làm sao lại có người tự tử như vậy? Không thể có chuyện đó được!” là họ đã cầm chắc một nửa chiến thắng. Khi đó, xuất phát từ sự cảm thông, bồi thẩm đoàn sẽ tìm một người chịu trách nhiệm về cái chết của Rebecca. Hiện trường chỉ có Adam, vậy thì Adam phải chịu trách nhiệm.

Mặc dù không hề có bằng chứng vật lí chứng minh Adam mưu sát Rebecca nhưng cuối cùng bồi thẩm đoàn vẫn quyết định Adam phải chịu trách nhiệm về cái chết của Rebecca với tỉ lệ 9-3, yêu cầu anh ta bồi thường 5 triệu USD. Sau đó, người nhà của Rebecca nói tiền không phải mục đích của họ, họ chỉ muốn dùng kết quả tố tụng dân sự để khiến cảnh sát mở lại cuộc điều tra.

Từ đầu đến cuối, Adam luôn kiên quyết khẳng định mình vô tội và kháng án.

Cuối cùng, hai bên hòa giải, công ty bảo hiểm của Adam giúp anh ta thanh toán 600.000 USD tiền bồi thường cho gia đình Rebecca.

Mấy tháng sau cảnh sát mở lại điều tra, mặc dù đã đổi một đội cảnh sát hoàn toàn khác nhưng kết quả điều tra vẫn như cũ: Rebecca tự tử.

8. Sáu suy luận

Kết luận về hai vụ án này khiến các bên đều không hài lòng.

Tháng 9 năm 2011, Jonah từng viết thư cho kiểm sát viên, yêu cầu ông ta thẩm tra lại kết luận của cảnh sát đối với hai vụ án nhưng bị từ chối.

Mẹ của Max không hài lòng với kết luận, đã tự thuê đội điều tra và pháp y điều tra lại nguyên nhân dẫn đến cái chết của Rebecca.

Hiện nay có một số suy luận khác nhau:

(1) Max tử vong do tai nạn, xuất phát từ áy náy hoặc nguyên nhân khác, buổi tối hôm sau Rebecca tự tử. Đây là quan điểm của cảnh sát.

(2) Cái chết của Max do Rebecca gây ra. Xuất phát từ áy náy hoặc nguyên nhân khác, buổi tối hôm sau Rebecca tự tử.

(3) Bất luận Max tử vong vì nguyên nhân gì, Dina vốn đã trở mặt với Rebecca, cho rằng Rebecca cố ý làm việc này, để báo thù cho con trai, cô ta đã tự mình hoặc thuê người sát hại Rebecca. Jonah không hề biết việc này.

(4) Bất luận Max tử vong vì nguyên nhân gì, Jonah cho rằng Rebecca phải chịu trách nhiệm về cái chết của con trai mình, cho nên hôm sau Adam tới giúp anh trai trừng phạt Rebecca. Tối hôm đó, sau khi biết con trai có thể không qua khỏi, Joanh gửi nhắn thoại cảnh cáo Rebecca và ra lệnh cho Adam giết người.

(5) Cái chết của Max là tai nạn hoặc sơ ý, vào đêm ở nhà một mình với Rebecca, Adam không kiềm chế được đã xâm phạm và sát hại Rebecca. Hai vụ án không có liên hệ trực tiếp, đây là giả thiết trong tố tụng dân sự.

(6) Một kẻ thù của Jonah gây án, ngày 11 sát hại Max, một ngày sau sát hại Rebecca.

Phần hai: Hoàn cảnh khó khăn của Rebecca

Tôi cũng khó đưa ra kết luận. Cuối cùng, sau khi đánh giá tất cả các thông tin, tôi đã quyết định lựa chọn của mình.

Lựa chọn của tôi là một lựa chọn ít thấy. Tôi không hi vọng thuyết phục tất cả mọi người, dù sao vụ án này cũng không có đáp án chuẩn. Nhưng tôi sẽ viết về câu chuyện tôi tìm hiểu được để nói lên suy nghĩ của mình.

Cái chết của Max và Rebecca có một số điểm giống nhau: Nguyên nhân tử vong đều là ngạt thở, hai nạn nhân đều lộn người qua lan can, rơi từ trên cao xuống và (có thể) đều không có người chứng kiến. Bên phải đầu cả hai đều có vết thương (Max là má phải, Rebecca là bên phải đầu).

1. Cái chết của Max có phải là tai nạn không?

3 ngày sau khi Rebecca chết, Max cũng qua đời. Kết quả khám nghiệm tử thi loại trừ trường hợp cậu bé mắc bệnh tim hoặc bệnh khác.

Căn cứ vào kết luận của pháp y, cảnh sát suy đoán Max chơi xe trượt trên hành lang tầng hai rồi bất ngờ ngã xuống. Max cố gắng bám lấy đèn chùm, chiếc đèn bị kéo đứt và cùng rơi xuống tầng một.

Các bác sĩ pháp y có các giải thích khác nhau về vết thương của Max. Bác sĩ pháp y của cục cảnh sát San Diego cho rằng vết thương cột sống của Max là do mặt cậu va xuống đất, còn bác sĩ pháp y nổi tiếng nước Mỹ Judy Melinek do Dina tự mời thì cho rằng vết thương trên lưng cậu bé có thể là trước đó va vào lan can.

Về nguyên nhân tử vong, hai bác sĩ pháp y có sự thống nhất. Họ đều đồng ý một điểm: Max bị ngã cầu thang, mặt đập mạnh xuống đất, cổ bị căng quá, dẫn đến tử vong. Dina từ đầu đến cuối không tin con trai mình tự dung ngã cầu thang nên thuê một công ty thám tử. Kết luận của công ty này là: Thứ nhất, thảm trải sàn rất dày và mềm, tốc độ của xe trượt không

nhanh đến mức làm cho Max bị văng ra. Thứ hai, lan can rất cao, trọng tâm của Max thấp, khó có khả năng lộn cổ xuống. Thứ ba, xe trượt không cùng rơi xuống với Max. Thứ tư, trong lúc rơi xuống Max kéo cả đèn chùm thì trên tay cậu bé phải có vết thương, nhưng thực tế là không hề có.

Tôi rất đồng ý với 4 điểm này. Tôi nghiêng về khả năng Rebecca có trách nhiệm nhất định đối với cái chết của Max, hai nguyên nhân chính:

Thứ nhất, trên bánh xe trượt rơi xuống có vết sơn trắng, mà đỉnh lan can màu trắng ở tầng một bị trầy. Nói cách khác, bánh xe có vết sơn là do va vào đỉnh lan can tầng một. Tôi tin Tốc độ của xe chạy trên thảm trải sàn dày không quá nhanh. Cho dù Max ngã xuống qua chỗ thấp ở tay vịn cầu thang thì xe trượt cũng không bay theo. Về lí thuyết, sau khi Max lộn xuống từ tay vịn cầu thang, xe trượt sẽ lăn xuống bậc thang trải thảm, dừng lại ở chiếu nghỉ chứ không lăn tiếp. Trong quá trình này, bánh xe không thể bay lên, quẹt vào sơn trắng trên đỉnh lan can. Cho nên xe trượt phải được ném từ tầng hai xuống, trong quá trình rơi xuống đập vào đỉnh lan can tầng một.

Ai ném xe trượt xuống? Chỉ có thể là một trong ba người Rebecca, Zina hoặc Max. Khả năng tương đối cao là Rebecca chịu trách nhiệm dạy dỗ Max ném xuống. Vì sao cô phải ném xe của cậu bé? Có lẽ Max đi xe trượt chạy qua chạy lại trên tầng hai làm ồn, Rebecca bảo Max dừng lại nhưng Max không nghe. Cô hù dọa cậu bé, hai người đuổi nhau, và rồi Max ngã lộn cổ. Cậu bé bám được vào đèn chùm nhưng đèn bị đứt, cả người và đèn rơi xuống tầng một, Max lập tức hôn mê..

Rebecca rất hoang mang. Trực giác của cô biết tay vịn cầu thang rất cao, sẽ không ai tin Max vô ý ngã ra ngoài. Biện pháp mà cô nghĩ đến là làm cho mọi người tin rằng Max đang chơi xe trượt thì cả người lẫn xe rơi xuống. Thế là cô lên tầng hai, ném cả chiếc xe trượt xuống cùng.

Tôi nhớ có độc giả nói trẻ con nghịch ngợm có một triệu cách chết. Đích xác ai có thể bảo đảm không phải Max tự nghịch ngợm, cậu bé ném xe trượt xuống trước, sau đó lại nhảy lên đèn chùm để chơi xích đu? Trẻ con 6 tuổi có khả năng phán đoán nhất định hậu

quả về hành vi của mình, có làm việc mạo hiểm như thế hay không được quyết định bởi tính cách của nó. Nếu Max là một em bé nghịch ngợm, thường xuyên gây rắc rối thì cực kì có khả năng này.

Bác gái Nina của Max kể: “Thời gian tôi ở với Max nhiều hơn những người đó. Tôi biết Max không lỗ mãng và liều lĩnh. Thằng bé không phải một đứa trẻ nghĩ đến việc chơi xích đu trên đèn chùm.”

Cho nên bất kể là Max ham chơi hay Rebecca muốn tạo hiện trường giả, hoặc là Zina bị Rebecca sai khiến, cậu bé đều có thể ném xe trượt xuống.

Thứ hai, tôi nghi ngờ Rebecca đã bịa ra trạng thái của Max trước khi cậu bé hôn mê. Khi cảnh sát điều tra việc Max bị ngã, Rebecca từng nói không nhớ lúc phát hiện Max thì cậu bé ngửa mặt hay úp mặt. Nhưng cô nói trước lúc hôn mê, Max nói một từ: Ocean. Hai bác sĩ pháp y thống nhất ý kiến nguyên nhân tử vong của Max là mặt va chạm với sàn nhà. Judy Melinek nói con người khi nói cần dùng neuron thần kinh tủy sống cổ, mà sau khi ngã, Max va mặt xuống đất, tác động đến phần cổ và xương sống, điều này làm cho cậu bé lập tức mất khả năng phát âm. Trong khi đó, Rebecca khai mình ở trong phòng vệ sinh nghe thấy tiếng động lớn, sau khi chạy ra tìm được Max trong biệt thự lớn như vậy còn có thể nghe thấy cậu bé nói ra từ “Ocean”, về mặt y học là không thể.

Vì sao Rebecca phải bịa ra một chi tiết như vậy, thậm chí đẩy trách nhiệm cho chó cưng Ocean của mình?

Có một cách giải thích khá hợp lí là Rebecca sợ mọi người biết nguyên nhân thật sự khiến Max bị ngã, cô thêm thắt các chi tiết từ xe trượt đến chó để làm cho phiên bản Max tự ngã ra ngoài lan can trở nên đáng tin hơn. Nếu suy đoán này đúng thì trong thời gian Max hôn mê, Rebecca nhất định vô cùng lo lắng, sợ bị bác sĩ và cảnh sát nhìn ra sơ hở.

Có lẽ có bạn sẽ thắc mắc liệu có phải người nào khác ném Max và xe trượt xuống để trả thù Jonah không? Tên này sát hại con trai của Jonah, đáng tiếc cậu bé được Rebecca cứu, thế là hấn sát hại

Rebecca. Chuyện này gần như là không thể. Nếu tồn tại một kẻ thù như vậy thật thì hẳn sẽ không sát hại Max bằng cách đó.

Nguyên nhân chủ yếu khiến Max qua đời là vì vận số kém may mắn, tiếp đất bằng một bên mặt. Tầng hai không cao, dưới đất còn trải thảm, nếu khi đó bất cứ phần nào khác trên cơ thể Max chạm đất thì có thể cậu bé sẽ không lập tức hôn mê.

Kẻ thù của Jonah muốn sát hại Max mới 6 tuổi có thể bóp cổ hoặc dùng biện pháp khác trí mạng hơn, ít gây tiếng động hơn. Việc ném Max từ tầng hai xuống là hạ sách. Một là vì trong nhà còn có hai người lớn, động tĩnh quá lớn, hai là vì tỉ lệ thành công rất thấp.

Xem xét bối cảnh cái chết của Max, tôi cho rằng không có người nào cố tình sát hại cậu bé. Bởi vì nếu muốn thì hung thủ hoàn toàn có thể áp dụng phương thức triệt để hơn, làm cho cậu bé không có cơ hội được cứu. Vì vậy, tôi cho rằng có thể loại trừ giả thiết kẻ thù của Jonah sát hại Max rồi sát hại Rebecca.

Tôi có xu hướng nhận định đây là một vụ tai nạn bất ngờ nhưng có lỗi của người lớn, hiện trường cũng bị làm giả.

2. Nguyên nhân tử vong của Rebecca có phải là tự tử không?

Mary, chị gái của Rebecca, vẫn kiên quyết cho rằng em gái mình không tự tử, lí do chủ yếu như sau:

(1) Rebecca lớn lên trong gia đình theo Cơ Đốc giáo, sau đó cô theo học ở đại học của giáo hội. Cô là giáo đồ ngoan đạo, không thể tự tử, cũng sẽ không luyện phép thuật.

(2) Rebecca trước đó không thể hiện bất cứ suy nghĩ tự tử nào. Việc tự tử không hợp với tính cách của cô.

(3) Rebecca sẽ không tự tử bằng cách thức làm cho gia tộc hổ thẹn như vậy. Cô chỉ không mặc quần áo lúc ngủ nên chắc chắn hung thủ thừa dịp cô đang ngủ đã đánh lén.

Đây là quan điểm cá nhân của chị gái Rebecca, mặc dù kinh nghiệm nói với chúng ta rằng người thân hiểu mặt ngoài của ta nhất nhưng lại không hiểu mặt tối của ta nhất.

Liệu có phải Dina thuê giết người không?

Ban đầu, người nhà của Rebecca khởi kiện ba người: Dina, Nina và Adam.

Dina và Nina là chị em sinh đôi, nhìn ảnh thì thấy tướng mạo của họ khác nhau, không phải sinh đôi cùng trứng. Dina học ngành giáo dục nhi đồng, là một nhà tâm lý học. Sau khi li hôn, cô ta sống ở bang Arizona, mùa hè đến nghỉ ở đảo Coronado như Jonah.

Sau khi xảy ra vụ án, Dina từng khen ngợi Rebecca trước truyền thông rằng cô này có dáng người đẹp, tính tình nhã nhặn, lễ phép, tuy nhiên chị em của Rebecca và Jonah đều chứng minh Dina và Rebecca có quan hệ bất hòa.

Có nhân chứng khai đêm ngày 12 tháng 7 nhìn thấy một người phụ nữ đứng ở trước cửa biệt thự. Người này có mái tóc dài, sẫm màu, nặng khoảng 90kg. Về sau có tin đồn người phụ nữ đó có ngoại hình gần giống Dina. Trên thực tế, tóc Dina không dài, có màu vàng, cô ta nặng hơn 60kg.

Mới đầu, người nhà Rebecca tin rằng Dina là chủ mưu, động cơ gây án chủ yếu là báo thù, Dina đổ kị quan hệ giữa Rebecca với chồng cũ và Max, lần này cô ta trách cứ Rebecca để con trai mình bị thương nặng, oán cũ thù mới dồn lại nên muốn giết Rebecca. Cô ta có thể tìm chị gái mình và Adam cùng rat ay, dùng cách giết người này để làm nhục nạn nhân.

Tuy nhiên...

(1) Camera giám sát bệnh viện cho thấy từ buổi tối ngày 12 tháng 7 đến rạng sáng hôm sau, Dina đều ở bệnh viện cùng con trai, còn Nina ở một khách sạn khá xa, hai người đều không hề đến biệt thự. Cho nên người mà hàng xóm nhìn thấy hoàn toàn không phải

Dina. Dù sao thời điểm đó đang là mùa du lịch, có rất nhiều du khách đi qua cổng biệt thự.

Sau khi nhận được bằng chứng ngoại phạm của Dina và Nina, luật sư nhà Rebecca loại hai người này khỏi danh sách khởi kiện và tổ chức họp báo xin lỗi hai chị em.

(2) Cảnh sát đã điều tra lịch sử hoạt động trên điện thoại di động của Jonah và Dina. Tôi tin rằng họ không tìm được chứng cứ Nina, Dian và Adam hợp mưu gây án.

(3) Thời điểm Rebecca tử vong, Max mới gặp chuyện một ngày, chị em nhà Dina mặc dù có nghi ngờ nhưng khi đó chưa kịp điều tra. Max vẫn đang hôn mê, Dina canh bên giường bệnh suốt đêm, lo lắng con trai đột nhiên tỉnh lại hoặc qua đời. Vào những lúc thế này, trong lòng người làm cha mẹ chỉ có lo âu và sợ hãi, những chuyện nhe trả thù thường không được ưu tiên trong đầu, huống chi là lên kế hoạch giết người phức tạp như vậy.

(4) Nếu Dina dùng cách thức nhục nhã này sát hại Rebecca để báo thù cho con trai thì trong lòng cô ta tin chắc Rebecca đã hại Max và cực kì hận Rebecca. Vậy tôi cho rằng cô ta sẽ không sai khiến Adam viết lên cửa: “Cô ta đã cứu nó, mà có cứu được cô ta không?”. Câu này thực ra là thừa nhận Rebecca đã cứu Max. Ngược lại, cô ta nên dùng Rebecca làm ngòi thứ nhất, viết: “Tôi không cứu được nó” hoặc “Tôi đã giết nó”, dùng cách này làm giả Rebecca sợ tội nên tự tử.

(5) Nếu trong lòng Dina đã xác nhận Rebecca hại Max, sau đó dùng cách của mình để báo thù thì trong mấy năm sau đó, cô ta không cần phải canh cánh việc này, tốn tiền thuê đội ngũ điều tra và pháp y đi tìm chân tướng cái chết của con trai.

Năm 2018, Dina nhận phỏng vấn của truyền thông đã nói bây giờ cô ta cho rằng người sát hại Max không phải Rebecca mà có thể

là người ngoài đột nhập vào nhà.

Tóm lại, tôi cho rằng khả năng Dina sai khiến người khác sát hại Rebecca không lớn.

Neil, chồng cũ của Rebecca gây án?

Vậy có phải là chồng cũ của Rebecca - Neil - gây án không?

Cảnh sát phát hiện sau khi li hôn vào tháng 3 năm 2011, đã rất lâu Neil không liên hệ với Rebecca.

Sáng sớm ngày 13 tháng 7, có người nhìn thấy Neil xuất hiện ở một phòng tập gym tại bang Arizona. Nếu sau khi sát hại Rebecca trong khoảng từ 1 giờ đến 3 giờ sáng, Neil bay về thì thông tin của ông ta phải có trên hệ thống. Còn nếu sau khi gây án ở đảo Coronado, Neil lái xe thì phải mất khoảng 7 tiếng đồng hồ. Vì vậy, về mặt thời gian là không khả thi. Cho nên khả năng duy nhất để Neil giết vợ cũ là tìm Adam đang ở đó để hỗ trợ. Nhưng không có bằng chứng cho thấy Neil và Adam quen biết nhau, Adam cũng không thể giúp chồng cũ của Rebecca sát hại cô.

Sau đó, khi trả lời phỏng vấn của một hãng truyền thông, Neil cho rằng tự tử không phù hợp với tính cách của Rebecca.

Năm 2018, tòa án muốn Neil làm chứng nhưng ông ta không có mặt, thậm chí còn nhanh chóng chuyển nhà, không để lại địa chỉ mới khiến tòa án San Diego không liên lạc được. Do nhiều năm đã qua, chúng ta có thể hiểu được ông ta không muốn liên đới với một vụ án chấn động như vậy.

Jonah sai khiến Adam sát hại Rebecca?

Rất nhiều người tin rằng có thể Jonah đã bảo em trai mình là Adam sát hại Rebecca.

Khi xảy ra vụ Án, Jonah 54 tuổi. Cuộc sống của ông ta phong phú, tốt nghiệp khoa luật, từng làm việc trong ngành chính trị, từng viết tiểu thuyết, ngoài ra còn là một doanh nhân thành đạt. Công ty dược do ông ta sáng lập kiêm CEO được định giá hàng tỷ USD, chủ yếu sản xuất Botox (Clostridium botulinum).

1 giờ ngày 13 tháng 7, ông ta rời khỏi bệnh viện, nghỉ ngơi tại một khách sạn ngoài đảo, camera giám sát ghi lại hình ảnh của ông ta, có thể chứng minh ông ta không có thời gian gây án.

Nhưng đích xác Jonah không cần thiết phải tự mình ra tay. Ông ta có thể nhờ Adam ra tay, thậm chí là thuê sát thủ.

Vậy ông ta có động cơ gây án không?

Trong mối quan hệ tình cảm của Joanh và Rebecca, thực ra Rebecca vẫn luôn lép vế, tự ti, nhân nhượng, cầu toàn, còn Jonah là bên được hưởng thụ. Quyền lợi của hai người hoàn toàn không ngang bằng. Điểm này tôi sẽ trình bày sau.

Nếu Jonah muốn làm Rebecca tổn thương thì chỉ cần bỏ rơi về vật chất, ngược đãi về mặt tình cảm là đã đủ để tạo thành tổn thương to lớn đối với cô, chẳng lẽ vẫn cần phải giết cô? Từ câu nói “Vì Jonah, em buộc phải kiên cường” của Rebecca, có thể thấy đến tận buổi tối ngày 12 tháng 7, cô vẫn còn có tình cảm với ông ta.

Có phải vì Rebecca không chăm sóc tốt cho Max khiến Jonah nảy sinh ý định giết người? Theo lời kể của Dina, Jonah từng bắt cô ta “quỳ xuống cảm ơn Rebecca”, có thể thấy ngày 11 tháng 7 Jonah hoàn toàn không cho rằng Rebecca có trách nhiệm để xảy ra chuyện này.

Vậy có phải một ngày sau, Jonah ngày càng nghi ngờ Rebecca không? Đặc biệt là khi ông ta biết Max có thể không sống nổi nữa nên bắt đầu oán hận Rebecca? Có khả năng này. Jonah có rất nhiều thời gian ở cùng Dina trong phòng bệnh. Dina và Nina đều nghi ngờ Rebecca, rất có thể Dina sẽ nhân cơ hội này nói với Jonah những nghi ngờ của mình. Mà tối ngày 12 tháng 7, bác sĩ ở bệnh viện nhi cũng nói với họ rằng Max không bị bệnh tim, thậm chí có thể cậu bé đã ngạt thở trước khi ngã. Cho nên khi để lại tin nhắn thoại cho Rebecca, có thể trong lòng Jonah đã có nghi ngờ.

Tuy nhiên, tôi cho rằng cho dù thật sự như vậy nhưng là một doanh nhân khôn ngoan và lí trí, Jonah không cần, cũng không có lí do gì để làm cho em trai mình sát hại Rebecca ngay tại nhà mình trong khi con trai còn đang trên giường bệnh, chân tướng vẫn chưa được làm rõ.

Từ góc độ tình cảm, trong lúc con trai sống chết chưa rõ, cha mẹ nào yêu con cũng cảm thấy hụt hẫng, bấn khoăn, bất lực. Cho dù ông ta hận Rebecca thật, muốn giết người trả thù thì cũng phải là sau khi Max qua đời, sau khi ông ta xác nhận trách nhiệm của cô.

Từ góc độ lí trí, nếu Jonah phải báo thù thì ông ta hoàn toàn có thể chờ đợi thời cơ thích hợp hơn. Việc chọn thời điểm mình đang hết sức lo lắng cho con trai, lại khiến bạn gái chết trong nhà mình, em trai bị cuốn vào vụ án thật không hợp tình hợp lí. Jonah càng không cần dùng đến cách thức quái gở khiến mọi người sợ hãi, thu hút sự chú ý của truyền thông như vậy.

Cái chết của Rebecca mang đến thiệt hại kinh tế không nhỏ cho Jonah. Bởi vì vụ án gây chấn động nên biệt thự Spreckels nhiều lần được lên trang nhất. Sau đó, Jonah phải tốn 2,73 triệu USD tân trang lại biệt thự từ trong ra ngoài, thay mái, trát lại tường ngoài, thay gạch lát nền, sửa sang phòng ốc, chỉ có ban công nơi Rebecca treo cổ vẫn duy trì nguyên trạng.

Ngôi nhà này được ông ta mua với giá 13 triệu USD năm 2007, năm 2012 nó được chào giá 16 triệu USD. Nhưng bởi vì từng xảy ra án mạng nên vẫn không ai mua, cuối cùng biệt thự được bán với giá 9 triệu USD. Có thể nói tính cả chi phí sửa sang lại, Jonah lỗ gần 7 triệu USD. Trong khi đó, thu nhập của ông ta năm 2010 là 6,4 triệu USD. Có thể thấy đây không phải một số tiền nhỏ với ông ta.

Sau khi Rebecca xảy ra chuyện, Jonah thuê hai vệ sĩ có súng bảo vệ mình cả ngày lẫn đêm. Ông ta giải thích rằng đó là vì ông ta phản ngăn cản truyền thông, nhưng không ai tin. Vì vậy, người nhà của Max và Rebecca nghi ngờ Jonah biết ai muốn hại ông ta. Nhưng khả năng cao hơn là chính Jonah cũng không biết ra sao, không biết rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì, ông ta lo lắng hai vụ án là nhằm vào mình nên mới phải bảo vệ bản thân. Nếu ông ta là chủ mưu thì không cần phải sợ hãi như vậy.

Jonah từng viết thư cho kiểm sát viên yêu cầu điều tra lại nguyên nhân tử vong con trai và bạn gái nhưng bị từ chối.

Nhìn chung, tôi cho rằng có thể loại trừ khả năng Jonah sai khiến Adam sát hại Rebecca.

Adam nhất thời kích động giết người vì động cơ tình dục?

Sau khi loại Dina và Nina khỏi danh sách kiện, trong đơn kiện của người nhà Rebecca chỉ còn một mình Adam. Quả thật, ở trong cùng một ngôi nhà mà Adam không hề phát hiện ra vụ mưu sát, dường như điều này rất khó giải thích.

Đơn kiện cũng sửa lại động cơ gây án thành xâm hại tình dục. Họ cho rằng Adam muốn xâm hại tình dục Rebecca, cô đã hét lên, Adam dùng vật cùn có bề mặt trơn nhẵn đập vào bên phải đầu cô, sau đó thực hiện hành vi xâm hại và làm giả hiện trường tự tử.

Bồi thẩm đoàn chấp nhận “phiên bản” này, cho rằng Adam nên chịu trách nhiệm về cái chết của Rebecca.

Năm 2018, khi mở lại cuộc điều tra, cảnh sát giữ nguyên kết luận cũ: Đây là một vụ tự tử, không liên quan đến Adam.

Có rất nhiều vấn đề mà tôi muốn biết nên tôi đã cố gắng đi tìm đáp án cho những câu hỏi này.

(1) Quyền sách phép thuật là của ai?

Một đầu khác của sợi dây siết cổ Rebecca buộc ở chân giường, mà căn phòng có chiếc giường đó không phải phòng ngủ chính của Rebecca. Phòng ngủ của Rebecca vốn là phòng của Jonah. Cảnh sát cho rằng đây vốn là phòng sách, được Rebecca sử dụng làm phòng ngủ khu ở một mình. Vì sao họ cho rằng Rebecca đang sử dụng phòng này? Bởi vì trên bàn và ở dưới đất phát hiện một số tài liệu cá nhân của Rebecca. Còn quyển sách phép thuật do một nữ cảnh sát tìm được ở tầng trên cùng của giá sách trong phòng này. Nếu nữ cảnh sát không cầm lên xem thì quyển sách này chưa chắc đã bị phát hiện và coi là vật chứng.

Tôi không cho rằng quyển sách này do người lạ mang đến vào đêm xảy ra vụ án. Nếu kẻ đó lên kế hoạch kĩ lưỡng, mang một quyển sách dày đến làm giả hiện trường tự tử thì sẽ phải để nó ở chỗ dễ thấy như trên bàn để đánh lạc hướng cảnh sát. Nếu người ngoài mang sách đến chỉ để học cách trói trong sách nhằm trói Rebecca thì sau đó nên mang sách đi chứ không phải đặt trên giá sách. Thực ra,

trong sách cũng không có cách trói giống như trên thi thể. Cho nên tôi tin rằng quyển sách này vốn đã ở trong biệt thự, vốn vẫn ở trên giá sách đó.

Vậy quyển sách này có nhất định là của Rebecca không? Quả thật là không nhất định.

Biệt thự được Jonah và Dina mua trong lúc họ vẫn là vợ chồng hợp pháp. Ban đầu, Dina cũng sống ở đây. Những người giúp việc được thuê để chăm sóc hai đứa con với vợ cả của Jonah cũng từng sống ở đây.

Quyển sách này có thể là của cô con gái lớn Kemp hoặc Dina để lại. Nhưng khi xảy ra vụ án, họ đều không ở trên đảo.

Một khả năng khác quyển sách này là của Rebecca. Từ khi sống ở bang Arizona, cô đã bắt đầu luyện phép thuật, lần này chuyển nhà nên mang sách theo, để ở trong căn phòng nhỏ mà bình thường chỉ có một mình cô sử dụng. Cô không dám để các chị em và Jonah biết mà một mình lén lút luyện.

Trên một diễn đàn ở Mỹ, có người nói trên sách chỉ phát hiện dấu vân tay của Rebecca, hơn nữa cô cũng luyện cách tự trói mình. Tôi không tìm được nguồn gốc của chứng cứ này, cũng không thể xác định cảnh sát có kiểm tra dấu vân tay hay không, nhưng cảnh sát tin rằng quyển sách này là của Rebecca.

(2) Nghi thức mô tả trong sách để làm gì?

Quyển sách này tên là *Phép thuật Buckland toàn tập*, tác giả nghiên cứu cùng chuyên ngành với tôi.

Buckland sinh ra ở London, Anh, mang dòng máu Gypsy¹. Ông ta là thành viên của giáo hội Anh, nghiên cứu phép thuật Gypsy và các hiện tượng siêu nhiên khác hơn nửa thế kỉ, được công nhận langười có thẩm quyền trong việc đưa phép thuật hiện đại vào Mỹ.

1. Gypsy: Tên gọi khác của người Digan, một tộc người di cư có nguồn gốc Ấn Độ.

Năm 1962, ông ta nhận được học vị tiến sĩ ngành Nhân loại học. Ông ta từng là học trò của Gerald Gardner, người đồng sáng lập giáo phái Wicca. Năm 1964, sau khi Gardner qua đời, Buckland thành lập giáo phái Wicca của mình tại Mỹ. Cho đến nay, Buckland đã có hơn 30 tác phẩm thần bí học được xuất bản, bao gồm tác phẩm kinh điển *Phép thuật Buckland toàn tập* được xuất bản lần đầu tiên năm 1986. Từ năm 1994, Mỹ thừa nhận giáo phái Wicca là một tôn giáo và cho phép thực hiện trị liệu bằng phép thuật. Quyển sách này có nhiều người đọc, trên Amazon có hơn 700 bình luận, tuyệt đại bộ phận là độc giả nữ.

Trong sách không nhắc tới tự tử, tôi cũng không nhìn ra những nghi thức đó liên quan gì với việc làm phép cứu trẻ con, đưa linh hồn lên thiên đường hay nguyên rửa người chết. Nếu cách chết này có dụng ý như vậy thì hung thủ hoặc Rebecca tự nghĩ ra, trong sách không viết như vậy.

(3) Có tồn tại xâm hại tình dục và dâm ô không?

Người nhà của Rebecca cho rằng bằng chứng về việc xâm hại tình dục là một con dao cắt beefsteak, xung quanh cán dao có dính kinh nguyệt.

Tại hiện trường, cảnh sát phát hiện tổng cộng 2 con dao. Một con dao nhỏ là dao cắt beefsteak, không phát hiện dấu vân tay nhưng có dính kinh nguyệt. Luật sư của Rebecca nói nhiều máu như vậy không giống bôi lên mà con dao đã bị cắm vào âm đạo. Cảnh sát nói vết kinh nguyệt có thể là tự Rebecca làm dính vào.

Trên lưỡi dao của con dao to hơn phát hiện dấu vân tay của Rebecca.

Nếu có dâm ô thì đồng nghĩa với việc hung thủ phải chạm tay vào lưỡi dao. Hung thủ phải giết chết Rebecca, vì sao không cắm lưỡi dao vào mà dùng cán dao đâm vào, không sợ cầm lưỡi dao có thể bị đứt tay?

Hung thủ dâm ô Rebecca như vậy, khả năng cao là không hề nhẹ nhàng, sẽ tạo thành một số dấu vết pháp y có thể phát hiện, nhưng cảnh sát nói hai lần khám nghiệm tử thi đều không phát hiện dấu vết tấn công.

Cá nhân tôi cho rằng khả năng Rebecca tự làm cán dao dính kinh nguyệt cao hơn. Cô không muốn làm đau mình, chỉ nhẹ nhàng đưa cán dao vào nơi riêng tư nên không tạo thành vết thương trên thân thể, cũng không để lại dấu vết.

(4) Phấn màu trên ngực

Trên ống phấn màu không có dấu vân tay, chỉ phát hiện vân tay của Rebecca trên nắp. Trên bầu ngực trái và đầu ngực phải của cô phát hiện phấn màu đen, khiến người ta nghi ngờ có người dùng ngón tay dính phấn màu chạm vào ngực cô. Trên người cô có nơi khác cũng dính phấn màu đen đã khô.

Vậy có phải Rebecca tự làm hay không? Không hề phát hiện trên ngón tay cô có phấn màu nên nếu tự làm thì có thể cô ấy dùng bút lông hoặc cầm ống phấn màu bôi thẳng lên người mình.

(5) Lời nhắn trên cửa

“Cô ta đã cứu nó, mà y có cứu được cô ta không?” Câu này làm người ta hoang mang nhất. Người viết câu này có quan điểm như thế nào?

Bất kể là Jonah hay Dina, nếu họ sai khiến người khác gây án thì tuyệt đối sẽ không thừa nhận Rebecca đã cứu Max. Tôi cho rằng họ không viết, nếu có sẽ không bao giờ viết như vậy.

Nếu ai đó sát hại Rebecca muốn làm giả hiện trường tự tử thì việc “để lại lời nhắn trời” là một cách tốt để thuyết phục cảnh sát. Kẻ đó nên nhân cơ hội này viết bằng ngôi thứ nhất: “Tôi không cứu được nó”, như vậy sẽ chứng thực nguyên nhân tự tử là dùng cái chết để chuộc lỗi như Jonah suy đoán.

Tuy nhiên, lời nhắn này lại được viết bằng ngôi thứ ba. Nhìn bề ngoài, người viết thừa nhận Rebecca đã cứu Max, muốn nói với Jonah và những người khác: “Rebecca đã cứu Max, để xem lần này mà có cứu được Rebecca không”. Cho nên đây là do hung thủ đã sát hại Max và Rebecca viết.

Nhưng tôi đã nói tôi không cho rằng có người cố ý sát hại Max.

Người viết “Rebecca đã cứu Max” e rằng chính là Rebecca. Nếu cô tự tử, lại muốn làm giả thành hiện trường giết người, vậy có thể giải thích được việc cô ấy dùng ngôi thứ ba viết những lời này. Tôi cho rằng qua câu này có thể thấy trong lòng cô ấy oán hận nhiều hơn là áy náy. Không giống như dùng cái chết để chuộc lỗi mà có vẻ cô ấy muốn “bị sát hại” để thể hiện sự trong sạch của mình.

(6) Ai tìm kiếm phim khiêu dâm

Một tác giả tên Ann xuất bản một cuốn sách có tựa đề *Sai khiến bạn bè và đoạt mạng kẻ thù*, trong đó viết ngày 13 tháng 7, viên cảnh sát tên Pierce tìm được một chiếc máy tính xách tay hiệu HP tại hiện trường, tài khoản duy nhất hoạt động trên máy tính là của Rebecca, cùng một chiếc máy tính Apple và tài khoản duy nhất là của Jonah. Trong lịch sử hoạt động 24 giờ cuối cùng trên máy tính của Rebecca (từ sáng ngày 12 tháng 7 đến sáng ngày 13 tháng 7), cảnh sát phát hiện có rất nhiều hoạt động tìm kiếm và xem phim kích dục, các từ khóa gồm có: gợi cảm, gái châu Á, hiệp dâm, hentai¹ trối buộc. Trong một bộ phim hoạt hình khiêu dâm có cảnh cô gái bị trối hai tay sau lưng. Cảnh sát không tìm thấy lịch sử tìm kiếm liên quan đến các từ khóa tự tử, treo cổ, dây thừng. Một số hoạt động tìm kiếm diễn ra trong ngày 12 tháng 7 nhưng khi đó Adam chưa tới biệt thự.

Khi làm trắc nghiệm nói dối, Adam nói buổi sáng ngày 13 tháng 7, anh ta xem phim kích dục bằng điện thoại di động của mình và thủ dâm, sau đó đi tắm, chuẩn bị đi uống cà phê thì phát hiện thi thể. Anh ta không nói rõ thể loại phim mình xem.

Nói cách khác, từ ngày 12 đến ngày 13 tháng 7, lịch sử tìm kiếm trên máy tính của Rebecca có thể là hoạt động của cô. Còn Adam, sáng 13 tháng 7, trước khi rời khỏi giường, anh ta có xem phim kích dục trên điện thoại của mình.

(7) Âm thanh mà nhân chứng nghe thấy

Một hàng xóm khai 23 giờ 30 phút nghe thấy giọng phụ nữ la hét và kêu cứu. Nhưng sau khi thẩm vấn người này, cảnh sát cho rằng không đáng tin.

Trên con phố ven biển toàn các biệt thự diện tích rất rộng, không chỉ vấn đề cách âm mà còn là vấn đề khoảng cách, khó có thể nghe thấy âm thanh từ nhà khác. Nếu cách một, hai nhà mà vẫn nghe được thì về lí thuyết Adam và cả những người khác cũng sẽ nghe thấy.

(8) Vết băng dính và dây thừng đỏ trên thi thể.

Trên đùi Rebecca có vết băng dính. Manh mối này cho thấy có người dùng băng dính trói hai chân cô để khống chế, bởi vì làm như vậy tương đối thuận tiện, sau đó mới đổi thành dây thừng. Nhưng không loại trừ khả năng cô dùng băng dính tự trói mình khi xem phim khiêu dâm, sau đó lúc làm giả hiện trường đã bóc ra để hoạt động cho tiện.

Dây thừng đỏ là dây kéo, vốn để ở garage. Jonah và Rebecca từng dẫn bọn trẻ ra biển chơi, họ lái thuyền ở phía trước, dùng dây này kéo bọn trẻ ngồi trên phao bằng xốp xe ô tô.

Điều này cho thấy dây thừng không phải người ngoài mang vào mà là một người biết rõ ngôi nhà này mang lên phòng dùng để trói người.

3. Cuộc đời bế tắc của Rebecca

Trở lại vấn đề quan trọng nhất, Rebecca là người như thế nào? Tình trạng của cô trước khi xảy ra vụ án ra sao? Tình cảm giữa cô và Jonah thế nào?

Rebecca khỏe đẹp, gợi cảm, chú trọng ngoại hình. Trong quá trình khám nghiệm tử thi, pháp y phát hiện cô từng độn ngực. Cô có rất nhiều người theo đuổi.

Trong mắt bạn bè, Rebecca không bao giờ ăn đồ ăn nhanh và đồ ăn vặt, không uống rượu, không hút thuốc, yêu thích các hoạt động thể thao, thể lực tốt, thích chạy marathon.

Rebecca quen biết chồng cũ Neil khi chưa đến 20 tuổi và theo Neil tới Mỹ.

Trên một diễn đàn, tôi thấy thông tin Neil trả lời phỏng vấn, ông ta nói dau khi cưới không lâu, Rebecca thường lấy lí do tụ tập với chị em để đến quán bar, làm quen với những người có tiền, đã kết hôn nhưng vẫn nhiều lần qua lại với đàn ông khác. Tôi không tìm được nguyên văn bài phỏng vấn.

Nhưng trong thời gian hôn nhân, đúng là Rebecca có qua lại với một người giàu, thông tin này được ghi trong hồ sơ của cảnh sát.

Năm 2004, khi làm việc tại California, Rebecca quen biết một triệu phú hơn cô 21 tuổi, hai người hẹn hò 8 tháng. Rebecca nói với bạn trai mới rằng cuộc hôn nhân của cô và Neil là do cha mẹ sắp đặt, cô không hài lòng và muốn li hôn.

Đến tháng 3 năm 2005, cô nói mình đã li hôn và chuyển đến sống cùng người này. Sau khi sống chung 1 tháng, 8 giờ ngày 25 tháng 4 năm 2005, Rebecca đi làm, hết thấy vẫn như thường ngày. Nhưng sau đó, cô không về nhà. Bạn trai triệu phú gọi điện thoại đến công ty của cô mới biết hôm đó cô không hề đi làm, cô đã gọi cho quản lí từ buổi sáng, nói mình đang ở bang khác. Bạn trai tìm cô khắp nơi. Đến 13 giờ hôm sau, cũng chính là ngày 26 tháng 4, Rebecca gọi cho ông ta, giọng cô bình tĩnh như đang nói chuyện công việc: “Anh không được gọi điện cho tôi nữa”, sau đó cúp máy. Vài phút sau, cô lại gọi điện thoại cho ông ta, bảo ông ta nhắc lại vừa rồi mình nói gì. Rebecca còn nói với giọng rất thần bí rằng có người đang nghe trộm điện thoại của mình, cô rất sợ hãi.

Từ những biểu hiện này của Rebecca, bạn trai cho rằng có thể cô bị “chồng cũ” khống chế, mất tự do nhân thân nên đã báo cảnh sát là Rebecca mất tích.

11giờ15 phút ngày 28 tháng 4 năm 2005, Rebecca đến đồn cảnh sát, nói rằng mình không có việc gì, bảo họ gạch tên mình khỏi danh sách người mất tích. Cô nói mình mới li thân chứ chưa hề li hôn. Hôm đó, khi đi làm, cô gặp chồng mình và quyết định quay lại.

Khi cảnh sát hỏi thăm, Neil - chồng cô - khai khi ông ta nói với Rebecca rằng mình cũng đang hẹn hò với người khác, Rebecca tỏ ra không vui, lập tức quay về bang Arizona với ông ta. Điều này cho thấy Rebecca rất tham lam, không muốn rời khỏi cuộc sống tốt đẹp với tình nhân triệu phú, cũng không chịu từ bỏ

tình cảm của người chồng nghèo khó, cuối cùng khi mọi chuyện bại lộ mới buộc phải lựa chọn.

Nhưng Mary - chị gái của Rebecca - không hề biết những chuyện này, bởi vậy có thể thấy Mary cũng không hoàn toàn hiểu rõ Rebecca.

Năm 2007, Rebecca và Neil chuyển đến thành phố Phoenix, bang Arizona.

Ngày 19 tháng 10 năm 2009, Jonah đến phòng khám nơi Rebecca làm việc để khám mắt. Ngay trong ngày quen biết Rebecca, Jonah đã mời cô cùng ăn tối. Hai người đi với nhau khoảng 3,4 tiếng đồng hồ, trò chuyện rất vui vẻ.

Khi đó, Jonah mới li hôn Dina được mấy tháng. Trong giai đoạn cuối của cuộc hôn nhân, hai người báo cảnh sát mấy lần về chuyện bạo hành gia đình, đều lên án đối phương đánh đập mình.

Sau đó, Jonah kể với bạn rằng ông ta đang hẹn hò với một “công chúa châu Á” và nói đây là mối quan hệ êm ấm nhất của ông ta từ trước đến nay, ông ta và Rebecca chỉ cãi nhau đúng một lần. Đến cuối năm 2009, hai người chính thức thành một đôi.

Nhưng đến tháng 3 năm 2010, giữa hai người nảy sinh một số vấn đề. Nhân lúc Jonah và ba đứa con đi du lịch, Rebecca không thông báo đã chuyển toàn bộ đồ đạc của mình đến nhà Jonah ở bang Arizona, về đến nơi Jonah và các con mới phát hiện. Con gái lớn Kemp của Jonah cực kì bất mãn với việc làm này của Rebecca, cô bé nổi cáu yêu cầu Rebecca ra khỏi nhà mình. Cô đành chuyển đồ của mình đi.

Một tháng sau, cuối cùng Rebecca đã thuyết phục được Jonah chính thức chuyển đến nhà bạn trai. Nhưng quan hệ giữa Kemp và cô vẫn không dịu đi, lúc nào cũng sặc mùi thuốc súng.

Mặc dù Rebecca cố gắng hòa nhập vào cuộc sống của Jonah nhưng trong hai năm đầu tiên, Rebecca vẫn không li hôn Neil mà kéo dài cuộc hôn nhân này đến tận tháng 3 năm 2011.

Qua chuyện này và cách cô xử lý vụ ngoại tình lần trước, có thể thấy tính cách do dự, thiếu quyết đoán của Rebecca. Trong lần ngoại tình trước, cô làm lành với chồng nhưng không có dũng khí nói với bạn trai, muốn để ông ta tiếp tục làm phương án dự phòng của mình. Khi phải đối mặt với rắc rối, cô chỉ có thể nói dối. Điều này nói rõ cô luôn tạo ra phiền phức nhưng lại tránh né phiền phức. Cô có dũng khí tranh giành nhưng không có dũng khí từ bỏ. Khi đối mặt với vấn đề, cách giải quyết mà cô áp dụng là nói dối và trốn tránh.

Thái độ và phong cách làm việc khi đối mặt với vấn đề của Rebecca rất quan trọng trong việc tìm hiểu lựa chọn cuối cùng của cô.

Quan hệ không bình đẳng.

Năm 2010, Rebecca nói với Jonah rằng cấp trên quấy rối cô, cô phải nghỉ việc. Nhưng cấp trên của Rebecca lại nói cô xin nghỉ với lí do cần có nhiều thời gian ở bên Jonah và người nhà của ông ta hơn.

Sau khi nghỉ việc, Rebecca đề nghị chăm sóc ba đứa con cho Jonah. Cô nói mình không có thu nhập và tiền tiết kiệm để phụng dưỡng cha mẹ, mỗi tháng Jonah cho cô 500USD và cho phép cô sử dụng thẻ tín dụng của ông ta để chi tiêu.

Tháng 1 năm 2011, một người bạn gặp Rebecca, phát hiện cô gầy đi rất nhiều, chịu áp lực lớn, mất ngủ, cũng không đến phòng gym nữa. Thế là hai người trò chuyện với nhau. Dường như Rebecca rất mệt mỏi với mối quan hệ này, cô không biết Jonah có yêu mình nhiều như cô yêu ông ta hay không, không biết tương lai của mối quan hệ này sẽ đi đến đâu.

Cuối tháng 5 năm 2011, Rebecca và Joanh chuyển đến đảo Coronado, chuẩn bị nghỉ hè ở đây.

Mary nói các bạn của Rebecca đều cho rằng cô trở thành bạn gái của triệu phú, sống cuộc sống xa hoa, được chiều chuộng, nhưng hiện thực hoàn toàn không phải như vậy. Vai trò của Rebecca giống như một người giúp việc tương đối có thể diện. Khi cô sống cùng Jonah, chị gái cô không cảm thấy giữa hai người có tình yêu, họ không bao giờ thể hiện sự thân mật và thoải mái như những đôi tình nhân bình thường trước mặt người ngoài.

Trong nhà không có người giúp việc, không có tài xế nên một mình Rebecca phải đảm nhiệm nhiều vai trò, phần lớn thời gian hàng ngày dành cho việc đưa đón ba đứa trẻ, tham gia hoạt động, làm việc vặt và lau dọn căn biệt thự rộng.

Tháng 6 năm 2011, khi Rebecca và Jonah vừa chuyển đến California, Mary và người nhà đã đến thăm cô. Cuối cùng trong phần lớn thời gian này, cả gia đình phải giúp Rebecca dọn dẹp căn biệt thự có 27 phòng, cả phòng tắm đầy vết nấm mốc.

Khi đó, Mary hỏi vì sao phải duy trì mối quan hệ này, Rebecca mới thổ lộ về quan hệ giữa mình với hai đứa trẻ đang tuổi dậy thì. Hai đứa con lớn của Jonah rất ghét cô, đặc biệt là con gái lớn Kemp 13 tuổi. Hai vợ cũ của Jonah cũng thường

xuyên chỉ trích Rebecca làm không tốt. Đặc biệt là khi Rebecca và Max trở nên thân thiết, Dina lại càng ghét bạn gái của chồng cũ.

Thái độ của người nhà Jonah với Rebecca thực ra cũng được quyết định bởi thái độ của Jonah với cô. Nếu Jonah thể hiện mình không coi trọng mối quan hệ này thì sự hèn mọn của cô cũng sẽ bị người nhà của Jonah nhìn rõ.

Rebecca cảm thấy rất chán nản, không thể chịu đựng được nữa.

Trong điện thoại di động của Rebecca, cảnh sát phát hiện một số ghi chép được viết trong mấy tháng trước khi cô qua đời, nội dung tiêu cực, bi quan.

Cô viết:

Bao nhiêu tiền cũng không thể bù đắp được những gì tôi đã phải trải qua.

Tôi quá hèn nhát, đến mức không dám đối mặt với một sự thật, đó chính là sung sướng mấy năm có thể làm tôi thỏa mãn. Điều gì vĩnh viễn không xảy ra? Có phải tôi đang giả vờ hài lòng cho dù mình sẽ không bao giờ có con không?

Qua những dòng kể này có thể thấy Rebecca rất cô độc.

Đây là lỗi của tôi. Tôi cho phép mình bị cắt bỏ hoàn toàn khỏi cuộc sống của mình, cuộc sống của tôi không còn tồn tại nữa. (Có lẽ Rebecca nói đến chuyện nghỉ việc).

Cô cũng viết:

Mỗi khi nằm xuống, trong đầu tôi có nhiều ý nghĩ làm tôi khó đi vào giấc ngủ. Tôi không biết làm thế nào giải thoát mình khỏi hiện thực.

Nếu không suy nghĩ thì tôi sẽ khóc mất.

Rất nhiều chi tiết nhỏ chắp vá thành cuộc đời khổ cực của Rebecca.

Trong hơn 10 năm trước đó, về tình cảm, có lẽ Rebecca vẫn rất quyến luyến Neil, nhưng Neil chỉ là một y tá lớn tuổi, thu nhập thấp, không thể thỏa mãn nhu cầu vật chất và lòng hư vinh của cô. Rebecca có ngoại hình rất được người phương Tây yêu thích, cô ý thức được con đường duy nhất để thỏa mãn ham muốn vật chất của mình chính là hôn nhân.

Đối với cô, gặp được triệu phú Jonah không khác gì trúng số độc đắc. Khi cô li hôn và nghỉ việc, cô đã cắt đứt tất cả đường lui, kí thác tất cả hi vọng của cuộc đời mình vào tình cảm mà Jonah dành cho cô. Nhưng có lẽ cô đã nhanh chóng ý thức được hiện thực tàn khốc: Jonah không hề có tình cảm sâu sắc với mình.

Với tài sản của mình, Jonah để một mình Rebecca chăm sóc ba đứa con, kiêm một loạt thân phận bạn gái, tài xế, bảo mẫu, người giúp việc là một sự bóc lột trần trụi. Tôi không nhìn ra ông ta có sự yêu thương và tôn trọng nào đối với Rebecca. Chẳng lẽ ông ta không thuê nổi một người giúp việc hỗ trợ dọn dẹp biệt thự sao?

Rebecca cũng nói với chị gái rằng cô cảm thấy Jonah không hề cảm kích với những gì cô đã làm cho ông ta.

Tôi nghĩ Rebecca nhận ra mối quan hệ này phải dựa vào sự hèn mọn và yêu cầu thấp của cô mới duy trì được. Khi Jonah đắc ý kể với bạn rằng hai người chỉ cãi nhau đúng một lần, ông ta cũng nên biết đằng sau mối quan hệ êm ấm này là sự nhường nhịn và hi sinh của Rebecca.

Trong cuộc hôn nhân với Neil, có thể cô được chiều chuộng như công chúa, nhưng chị gái cô nhìn thấy cô chỉ là một người giúp việc trong nhà Jonah. Nếu muốn theo đuổi quyền bình đẳng thì rất có thể cô sẽ bị loại bỏ.

Sự vô lễ và căm hận của hai đứa con lớn với cô, sự trách móc và bắt bẻ của hai người vợ cũ đều làm tăng thêm tâm lí bất bình của cô.

Mặc dù Mary nói Rebecca từng nghĩ đến chuyện chia tay nhưng tôi cho rằng thực ra cô ấy không buông được. Mặc dù sâu trong nội tâm cô cũng ý thức được mình bị lạnh nhạt, không được tôn trọng, không có tương lai nhưng cô vẫn không thể chia tay. Chia tay đồng nghĩa với việc mất "tám vé độc đắc", mất quyền sử dụng những vật chất sang trọng, rơi về tầng lớp cũ.

Một bên là khao khát được yêu, được tôn trọng, một bên là ham mê cuộc sống vật chất. Rebecca bị kẹt trong lồng giam ham muốn của chính mình, không thể nào thoát ra.

Sau khi Max ngã cầu thang, tôi nghĩ lòng nghi ngờ của chị em nhà Dina với Rebecca đã ép Rebecca đến bên bờ sụp đổ. Bác sĩ kiểm tra phát hiện điều bất thường hoặc Max qua đời đều có thể khiến mối quan hệ của cô và Jonah tan vỡ.

Cảnh sát nói lúc thẩm vấn, trạng thái của Rebecca rất điên cuồng, nhưng nhân viên cửa hàng thú cưng nói Rebecca cực kì bình tĩnh và trầm lặng, giống

như trong nhà có người đang ngủ, đến họ cũng phải rón rén. Trong bữa tối, cô gần như không lên tiếng.

Tôi cho rằng tâm trạng của Rebecca ngày 12 tháng 7 cực kì sa sút, chán nản, lo lắng, như đứa bé chờ đợi hình phạt sau khi gây chuyện.

22 giờ 41 phút, Nina nhắn tin cho Rebecca rằng cô ta muốn gặp cô để hỏi tường tận về chuyện của Max, việc này khiến cô càng sợ hãi và lo âu.

Tin nhắn thoại Jonah gửi cho cô lúc 0 giờ 30 phút là giọt nước tràn li.

Buổi tối hôm đó, bác sĩ nói với Jonah và Dina rằng Max sẽ không qua khỏi và thể hiện sự nghi ngờ về thương tích của Max. Có lẽ Dina cũng đưa ra nhiều nghi vấn.

Rất có thể trong tin nhắn thoại, Jonah đã bày tỏ sự đau khổ của mình vì sắp mất con trai cùng với sự nghi ngờ, lời chất vấn Rebecca.

0 giờ 50 phút, sau khi nghe lại tin nhắn thoại, Rebecca vô cùng sợ hãi, cô xóa tin nhắn, không trả lời. Cô không dám đối mặt với sự thật sẽ bị vạch trần và trách nhiệm mà mình sẽ phải gánh chịu.

Giả sử Rebecca không qua đời, tôi nghĩ sau khi Max ra đi, rất nhiều người như cảnh sát, người nhà của Dina, Jonah, phóng viên sẽ đưa ra các chi tiết như vết sơn trắng trên xe trượt, lời Max nói trước khi hôn mê "Ocean" để chất vấn cô.

Từ thái độ của Rebecca khi xử lí mối quan hệ tay ba năm 2005 có thể thấy khi gặp phiền phức, cô luôn giải quyết bằng cách trốn tránh. Nhưng lần này, cô không thể trốn được.

Mặt khác, Rebecca cũng dự cảm được quan hệ của mình và Jonah đã tới điểm cuối. Cô không thể thừa nhận sau khi li hôn và nghỉ việc lại mất cả Jonah, chỉ còn hai bàn tay trắng.

Phép thuật là ảo tưởng để giải quyết vấn đề, cũng là một kiểu trốn tránh. Có nhiều phụ nữ phương Tây hứng thú với phép thuật, hi vọng dùng thần chú tình yêu để trói buộc trái tim người yêu, trong đó có không ít cô gái theo Cơ Đốc giáo.

Tự tử cũng là một cách trốn tránh.

Vì sao tự tử bằng phương thức này?

Cảnh sát phát hiện trên các vật chứng trong phòng sách của Rebecca như sợi dây, con dao, ống phẩm màu chỉ có vân tay của một mình Rebecca, hiện

trường cũng không phát hiện vết tinh dịch.

Cảnh sát nhận định vết thương trên đầu cô có thể là do khi rơi xuống liên tục lắc lư, va đập vào ban công. Bởi vì pháp y giám định vết thương trên đầu cô rất nông, không gây tổn thương đến não. Vết thương sau lưng và trên đùi cô có thể do cây cỏ làm sây sát khi được Adam hạ xuống và đặt trên bãi cỏ.

Khả năng cao quyền sách phép thuật là của Rebecca. Cô đã luyện phép rất lâu để trói buộc trái tim Jonah hoặc thực hiện một số nguyện vọng, cho nên đêm đó có thể tự trói mình một cách thành thạo.

Phần cổ của cô không bị gãy hay bị thương nghiêm trọng, có thể là vì hai bàn tay sau lưng vẫn nắm dây thừng, sau khi mình lộn ra khỏi ban công mới buông ra.

Có người nói việc Rebecca muốn tự tử là điều dễ hiểu. Và thực tế cô ấy đã thực hiện việc đó bằng những thao tác phức tạp, nhưng vấn đề là vì sao cô ấy phải dùng phương thức phức tạp, khó khăn, kì quái như vậy? Có 2 suy đoán về cách chết mâu thuẫn và kì quái này:

(1) Sau khi sát hại Rebecca, hung thủ làm giả hiện trường thành cô tự tử.

(2) Rebecca tự tử, muốn làm giả thành hiện trường bị sát hại.

Sau khi đánh giá tất cả manh mối, tôi lựa chọn suy đoán thứ hai.

Nếu làm giả hiện trường tự tử thì vì sao hung thủ phải làm vậy? Hung thủ cần gì phải làm chuyện thừa thãi như trói tay chân, bịt miệng, trói hai tay sau lưng, để lại một lời nhắn viết với ngôi thứ ba?

Nhưng nếu Rebecca làm giả hiện trường bị sát hại thì có thể giải thích được, hơn nữa mức độ thành công của cô cũng rất sao. Cô ấy cố ý để lại thông tin viết với ngôi thứ ba, lau dấu vân tay trên một số vật chứng then chốt như cán dao, ống màu, cố ý làm cán dao dính kính nguyệt, cố ý trói hai tay sau lưng... Đáng tiếc là cô ấy không có cách nào để lại dấu vân tay, tinh dịch, AND và dấu chân của người khác ở hiện trường.

Tôi thử tìm hiểu tâm lí của Rebecca và giải thích vì sao cô ấy phải làm giả vụ tự tử thành án mạng.

Những áp lực phải chịu, thái độ lạnh nhạt của Jonah từ trước tới nay khiến tinh thần Rebecca sa sút trong thời gian dài. Sau khi sơ suất làm Max ngã cầu thang, sự chỉ trích và buộc tội của chị em Dina, sự nghi ngờ của bác sĩ khiến

Rebecca sợ hãi đến cùng cực. Tin nhắn thoại của Jonah đêm đó khiến hi vọng vào tình yêu của cô tan biến hoàn toàn.

Tôi cho rằng cái chết của Rebecca không xuất phát từ áy náy mà là nỗi sợ hãi với chuyện sắp tới, sự trốn tránh trừng phạt và trách nhiệm, ngoài ra cũng có cả lòng oán hận sâu sắc.

Cô ấy hi vọng cái chết của mình sẽ khiến Jonah phải ghi nhớ và áy máy.

“Cô ta đã cứu nó, mày có cứu được cô ta không?”

Lời nhắn trên cửa tiết lộ một điểm then chốt: Người viết câu này đặt Rebecca và Max ở vị trí bình đẳng. Từ thông điệp này rút ra một thông tin Rebecca và Max có thể cùng bị một hung thủ sát hại, cũng chính là người viết câu này.

Sau cái chết kì lạ này, những người này Dina rất dễ cho rằng mình đã trách oan Rebecca, thực ra cô ấy đã cứu Max, người thật sự làm Max ngã cầu thang là kẻ khác, bây giờ kẻ đó cũng giết Rebecca. Dina cũng nói điều này trong cuộc phỏng vấn năm 2018. Đó chính là điều mà Rebecca hi vọng: Mình có thể trở thành một người được Jonah quan tâm, lo lắng, nhớ nhung, giống như Max, trở thành đối tượng được mọi người chú ý, chứ không phải là một Rebecca luôn phải nhường nhịn, phục vụ người khác, không ai quan tâm đến cảm xúc của mình, vừa gặp vấn đề đã trở thành đối tượng bị chỉ trích.

“Cô ta đã cứu nó, mày có cứu được cô ta không?”

Đương nhiên, chúng mày không cứu được, chúng mày nên cảm thấy áy náy.

Nhưng Jonah có bao nhiêu áy náy với cái chết của Rebecca và nhớ cô thế nào, có lẽ chỉ ông ta mới biết. Một năm sau, ông ta bán công ty của mình với giá 2,7 tỉ USD, kết hôn với người khác và có cuộc sống hoàn toàn mới.

Câu chuyện của Rebecca là một bi kịch, cô có tham vọng không phù hợp với năng lực của bản thân, kí thác ước mơ vào tình cảm của người đàn ông dành cho mình.

Vậy nên, kết luận của tôi cũng giống cảnh sát: Rebecca tự tử.

Những nội dung tôi đã viết có thể thay đổi cái nhìn của một số người, nhưng tôi tin rằng vẫn sẽ có rất nhiều người kiên quyết cho rằng Rebecca bị sát hại.

Tranh luận có thể làm cho vụ án tiếp tục được mọi người quan tâm, có lẽ một ngày sau đó sẽ phát hiện nhiều bằng chứng hơn và tìm ra sự thật.

VỤ ÁN SỐ 5: NGHI ÁN NOURA GIẾT MẸ

Memphis là một thành phố cổ trung ở bang Tennessee, Mỹ, là nơi khởi nguyên của dòng nhạc Rock'n Roll. Nhiều nhạc sĩ nổi tiếng đã từng sống ở Memphis, thí dụ như Elvis Presley.

Thứ Bảy ngày 5 tháng 6 năm 2005, hơn 5 giờ, nhân viên trực tổng đài 911 nhận được một cuộc điện thoại. Một cô gái khóc cuồn cuộn, nói: "Tôi cần xe cứu thương, tôi cần xe cứu thương ngay lập tức! Có người xông vào nhà tôi! Mẹ tôi đang chảy máu. Mau đến đây giúp tôi. Ngay bây giờ!"

"Bà ấy còn thở không?"

"Không! Bà ấy không thở nữa, bà ấy không thở nữa... Ôi chúa ơi, chúa ơi, xin hãy giúp tôi, xin hãy cử người tới!" Tiếng kêu hòa cùng tiếng khóc và tiếng thở hổn hển.

Người gọi điện thoại là một cô gái 18 tuổi tên Noura Jackson.

Hôm đó, ở Memphis có một lễ hội Ý. Theo lời khai của Noura, cô cùng các bạn tham gia hoạt động này, đến nhà hai người bạn dự tiệc, đến tận 5 giờ sáng mới về nhà.

Về đến nơi, cô phát hiện tấm kính thứ hai trên cánh cửa nối giữa garage và phòng bếp bị vỡ. Nhưng nó không khiến cô cảnh giác ngay lập tức, bởi vì bà Jennifer - mẹ cô - đã từng có lần quên mang chìa khóa, phải đập vỡ kính mới mở cửa được.

Trên đường đi về phòng ngủ của mình, Noura phát hiện đèn phòng vệ sinh đang sáng, cửa phòng ngủ của mẹ mình mở toang. Chuyện này rất kì lạ vì bình thường Jennifer ngủ luôn đóng cửa.

Noura đi vào phòng ngủ của mẹ, phát hiện bà trần truồng nằm trên sàn nhà cạnh chân tường, toàn thân đầy máu, trên đầu úp một chiếc giỏ đan bằng cành liễu. Cô bỏ chiếc giỏ ra, sờ đầu và cánh tay mẹ, cố gắng lay tỉnh mẹ và phát hiện bà không có bất cứ phản ứng nào. Noura chạy sang bên kia đường, đập cửa nhà hàng xóm. Hàng xóm bị đánh thức, người chồng cầm một khẩu súng ngắn cùng vợ mình và Noura chạy sang nhà Noura.

Tiếp theo, Noura gọi cuộc điện thoại ở đoạn mở đầu.

Jennifer là một giao dịch viên chứng khoán có sự nghiệp thành đạt, bà cũng là tín đồ Cơ Đốc thành kính, nhiệt tình với các sự vụ của nhà thờ, rất thân thiện với mọi người xung quanh. Một người bạn của Jennifer kể bà là một trong những người “đẹp nhất” mà mình từng thấy trong hiện thực, bất kể là ngoại hình hay tâm hồn.

Con gái duy nhất của Jennifer - Noura - là ánh sáng của cuộc đời người mẹ đơn thân 39 tuổi này.

Sau khi biết tin, mọi người đều vô cùng bàng hoàng và cảm thông với Noura, bởi vì từ nay cô sẽ trở thành trẻ mồ côi.

Năm 2004, cha cô là Nazmi bị bắn vỡ đầu trong văn phòng của mình. Vụ án đó đến nay vẫn chưa được giải quyết, không ngờ chỉ 16 tháng sau, mẹ của cô đã bị sát hại tại nhà.

Pháp y phát hiện Jennifer bị đâm 51 nhát dao, vết thương trải khắp toàn thân. Trên bàn tay và cánh tay bà có vết thương phòng vệ, hiển nhiên bà đã giằng co với hung thủ.

Có thể bà đã bị tấn công bằng hai loại dao, một loại là dao kiểu răng cưa, một loại khác là dao không có răng cưa. Đầu bà có vết bầm tím như bị đánh mạnh bằng vật cùn. Bà không bị xâm hại tình dục, trước khi tử vong cũng không quan hệ tình dục.

Phần một: Tình tiết vụ án

1. Phá án.

Ý nghĩ đầu tiên của cảnh sát sau khi khám nghiệm hiện trường là có người lạ đột nhập trộm cắp. Trong nhà Jennifer hết sức bừa bãi giống như vừa bị cướp sạch. Vì vậy cảnh sát suy đoán kẻ trộm lục tìm đồ đạc đáng giá trong nhà, đánh thức Jennifer đang ngủ, sau khi hai người giằng co kẻ đó đã giết người diệt khẩu. Nhưng sau khi điều tra sâu hơn, họ nhanh chóng loại bỏ suy luận này. Đồ đạc có giá trị không hề mất, hơn nữa trong nhà lộn xộn như vậy lại là trạng thái bình thường, bởi vì đồ dùng cá nhân của Jennifer quá nhiều. Jennifer kiếm được rất nhiều tiền nhưng bà không những có hội chúng ám ảnh mua sắm mà còn có sở thích tích trữ, cho nên trong ngôi nhà ba phòng ngủ này tất cả các phòng đều chật đầy những chiếc hộp và túi hàng đủ loại màu sắc.

Không phải đột nhập vào nhà trộm cắp, vậy có khi nào là người quen gây án? Cảnh sát lập tức “khóa” một đối tượng tình nghi, đó là bạn trai của Jennifer tên Mark, một mục sư công hội Giám lý¹. Ngày Jennifer chết cũng là sinh nhật của Mark.

1 Công hội giám lý (Methodist): Nhóm cơ đốc giáo do John Wesley, Charles Wesley và George Whitefield thành lập tại Anh vào thế kỉ XVIII.

Quan hệ của Jennifer và Mark không hài hòa, thường xuyên cãi nhau, lúc hợp lúc tan. Noura nói Mark là người biết thao túng tâm lí nhất, ham muốn kiểm soát mạnh nhất mà cô từng gặp. Ông ta khiến cô rất sợ. Các bạn của Jennifer cũng cho rằng tâm lí kiểm soát của Mark rất mạnh.

Theo lời Mark kể, khi đó hai người đã chia tay, ông ta chỉ có thể xem như bạn trai cũ. Bởi vì ngày 5 tháng 6 là sinh nhật của ông ta nên ngày 4, Jennifer chủ động gọi điện thoại cho ông ta, đề nghị hôm sau cùng đi chúc mừng sinh nhật nhưng bị Mark từ chối. Mark nói Jennifer rất tức giận gì chuyện này.

Cảnh sát phát hiện Mark từng gọi một cuộc điện thoại cho Jennifer vào đêm khuya ngày 4 tháng 6 nhưng không có người nghe máy, ông ta cũng không gọi lại. Vì sao ông ta tìm Jennifer muộn như vậy? Vì sao ông ta không gọi lại?

Mark khai ông ta muốn nói chuyện với Jennifer về lần tranh cãi trước đó, nhưng không chờ Jennifer bắt máy đã hủy cuộc gọi, bởi vì ông ta nhận ra khi đó đã quá khuya. Mark nói vào đêm xảy ra án mạng, ông ta ở nhà một mình, từ nhà ông ta đến hiện trường vụ án phải hơn 90 phút lái xe. Gọi điện thoại xong, ông ta đi ngủ, đến 7 giờ mới dậy. Mặc dù không có nhân chứng cung cấp bằng chứng ngoại phạm cho ông ta nhưng cảnh sát đã xác nhận lời khai của ông ta, có thể là thông qua định vị tín hiệu di động và kiểm tra lịch sử hoạt động trên điện thoại.

Sau ba tháng điều tra, không ngờ vụ án đột nhiên đảo ngược. Ngày 29 tháng 9 năm 2005, cảnh sát đột nhiên bắt giữ Noura. Sau đó, kiểm sát khởi tố Noura sát hại mẹ mình với tội danh giết người cấp độ 1.

Từ đầu đến cuối, Noura luôn khẳng định mình vô tội. Điểm đặc biệt của vụ án này nằm ở chỗ không có bất cứ bằng chứng vật lí nào chứng minh Noura sát hại mẹ mình. Vật chứng trong nhà và trên thi thể Jennifer đều được đưa đến phòng giám định, tất cả đều không phát hiện AND của Noura.

Rất nhiều người tin tưởng Noura, bởi vì khi gọi điện thoại báo 911 hay trả lời phỏng vấn, cảm xúc đau khổ của Noura đều quá mức chân thành.

Vụ án được đưa ra xét xử vào tháng 2 năm 2009. Bồi thẩm đoàn gồm 8 phụ nữ và 4 nam giới căn cứ vào các bằng chứng gián tiếp, nhận định tội danh giết người cấp độ 2 của Noura được thành lập. Noura bị tuyên án tù 20 năm 9 tháng, không được bảo lãnh.

Nhiều năm qua, Noura vẫn kêu oan, không ngừng kháng án. Năm 2014, tòa án tối cao bang Tennessee lật lại vụ án, chuẩn bị xét xử lần nữa. Nhưng trước khi xét xử lại, Noura và viện kiểm sát đi đến thỏa thuận nhận tội, được ra tù sớm.

Điều khiến vụ án này hấp dẫn tôi là mặc dù đã có phán quyết về pháp luật nhưng vẫn có rất nhiều tranh luận. Người tin tưởng Noura là hung thủ hay vô tội đều cực kỳ kiên định với quan điểm của mình.

Vậy rốt cuộc Noura có phải là hung thủ giết mẹ hay không? Có những chứng cứ gián tiếp nào có thể định tội cô?

2. Người mẹ đơn thân xinh đẹp

Trước hết, giới thiệu một chút về nạn nhân Jennifer Jackson và con gái của bà - Noura Jackson.

Jennifer Jackson sinh ngày 10 tháng 11 năm 1965, có một chị và một em gái. Từ khi bà còn rất nhỏ, cha mẹ đã trải qua một vụ li hôn nhiều tranh chấp. Jennifer sống cùng cha. Sau khi cha qua đời, bà chuyển đến sống với người mẹ đã tái hôn. Khi đó, mẹ của bà đã sinh một em trai cùng mẹ khác cha tên là Eric. Năm 1980, Jennifer và hai chị em gái chuyển đến Memphis sống cùng cô ruột. Từ nhỏ, Jennifer thông minh, tự lập, bà chỉ mất 3 năm để hoàn thành chương trình học trung học phổ thông¹, 17 tuổi đã bắt đầu kiếm tiền tự nuôi mình. Trong thời gian học đại học công lập tại Memphis, bà làm thuê ở một khách sạn để trang trải học phí và sinh hoạt. Cũng chính tại khách sạn này, Jennifer gặp Nazmi - người đàn ông di cư đến từ Lebanon.

Nazmi kinh doanh một cây xăng. Ông ta nhanh chóng chú ý tới Jennifer trẻ trung xinh đẹp, còn Jennifer cũng bị sự tự tin của Nazmi hấp dẫn.

Yêu nhau không lâu, Jennifer phát hiện mình có thai, thế là hai người kết hôn vào tháng 12 năm 1986. 3 tháng sau khi cưới, ngày 17 tháng 3 năm 1987, con của họ - Noura - ra đời. Nazmi rất vui, dùng tên con gái đặt cho cây xăng và cửa hàng tạp hóa của mình.

Tuy nhiên sau khi có con, mâu thuẫn giữa hai vợ chồng ngày càng sâu, quan hệ dần đi tới đổ vỡ. Khi Noura mới 6 tháng tuổi, Jennifer đã nộp đơn li hôn

lên tòa án. Sau đó, Nazmi chuyển về sống cùng hai mẹ con nhưng họ vẫn nảy sinh mâu thuẫn. Cho đến một ngày Nazmi động tay động chân với Jennifer, đẩy ngã bà. Sau lần xung đột đó, Jennifer xin tòa án lệnh hạn chế, không cho Nazmi đến gần mình và con gái.

Hai người tranh giành quyền nuôi con một thời gian rất dài, cuối cùng Jennifer giành được toàn bộ quyền nuôi dưỡng Noura. Bà đổi họ cho con gái theo họ của mình. Trong mấy năm sau, hai người lại nảy sinh nhiều tranh chấp vì phí chu cấp, rốt cuộc Nazmi gần như không được gặp con gái Noura nữa.

Lúc li hôn, Jennifer mới 22 tuổi. Là một người mẹ đơn thân còn trẻ, để nuôi sống mình và con gái, bà chỉ còn cách làm việc cực lực. Trong thời gian này, hai mẹ con nhiều lần chuyển nhà, đồng thời bà cũng hẹn hò với những người đàn ông khác.

27 tuổi, Jennifer quen biết một chủ nông trường sống tại bang Arkansas tên là Jaime và rơi vào bẫy tình. Tháng 12 năm 1992, Jennifer và Jaime kết hôn. Sau khi cưới, Jennifer đưa con gái Noura 5 tuổi chuyển đến bang Arkansas sống cùng Jaime. Nhưng cưới nhau chưa lâu, Jennifer lại phát hiện Jaime không những nghiện cờ bạc mà còn thường xuyên ngoại tình. Sau một thời gian đánh bạc, Jaime thua đến hơn 100.000USD. Đây là một khoản tiền lớn với giai cấp trung lưu đầu những năm 90 thế kỉ XX

Mặc dù Jennifer không muốn li hôn lần ahi, cố gắng nhân nhượng nhưng mâu thuẫn của hai vợ chồng vẫn gay gắt, Jaime từng đánh Jennifer ngay trước mặt Noura. Jennifer lại phải trải qua một cuộc chiến li hôn kịch liệt, Jaime thậm chí từng chĩa súng vào luật sư của Jennifer.

Năm 2001, hai người mới hoàn tất thủ tục li hôn. Jennifer 36 tuổi đưa con gái về Memphis, mua một ngôi nhà ba phòng ngủ (là nơi xảy ra án mạng), bắt đầu một thời gian tương đối ổn định trong cuộc đời.

Jennifer tìm được công việc giao dịch viên chứng khoán. Bà làm việc chăm chỉ, sự nghiệp càng ngày càng đi lên, nhưng cũng vì vậy mà bà lơ là chăm sóc con gái. Khi rảnh rỗi, bà thích đi dạo phố mua sắm để thư giãn. Các loại hộp đựng chất đồng như núi trong nhà, tất cả phòng trống, nhà kho, nhà vệ sinh để không đều được dùng làm nơi chứa quần áo, giày và túi xách của bà.

Bởi vì Jennifer thường xuyên không ở nhà nên phần lớn thời gian của Noura ở cùng với bạn và người nhà của bạn.

Noura là một người thích tiệc tùng. Bạn bè vừa tiếp xúc với cô đã cảm thấy cô rất hướng ngoại, cởi mở, nhưng khi chơi thân mới nhận ra tâm tính cô rất thất

thường. Có một lần, cô ra ngoài chơi với bạn đã xảy ra tranh cãi, cô trở nên mất kiểm soát, cố ý dùng Tylenol¹ quá liều. Khi đó cô mới đang học lớp chín.

1 Tylenol: Tên một loại thuốc giảm đau, hạ sốt có thành phần chính là Paracetamol (Acetaminophen).

Jennifer hết sức áy náy với tình hình của con gái, cho rằng vì gia đình đơn thân, cộng thêm việc bà lơ là dạy dỗ mới khiến Noura trở nên như vậy. Để bù đắp cho Noura, bà càng chiều chuộng cô hơn, yêu cầu gì cũng thỏa mãn chỉ để làm cho con gái vui vẻ.

3. Cái chết của cha

Ngày 26 tháng 1 năm 2004, khi Noura 17 tuổi, Nazmi bị bắn chết trong phòng làm việc tại cửa hàng tạp hóa của mình. Vụ án này vẫn chưa thể giải quyết.

Hình ảnh từ camera giám sát cửa hàng cho thấy đêm đó một người đàn ông ăn mặc kín mít đi vào tiệm ở sau cây xăng, Nazmi chào hỏi rồi hai người đi ra chỗ khuất camera. Hung thủ bất ngờ rút súng bắn một phát vào đầu Nazmi. Sau khi sát hại Nazmi, hung thủ lục tìm ngăn kéo trong phòng làm việc. Hắn còn lấy băng ghi hình trong máy quay ra bỏ vào túi áo khoác của mình, nhưng hắn không biết thực ra còn có sao lưu. Mãi đến trước khi ra ngoài, hắn mới vội vã lấy tiền mặt trong máy thu ngân.

Căn cứ vào hành vi của hung thủ sau khi giết người, cảnh sát phán đoán mục đích của hắn không phải cướp tài sản mà nhằm vào thứ khác.

Vậy rốt cuộc hắn đang tìm cái gì?

Cây xăng của Nazmi nằm ở giữa đồn cảnh sát và câu lạc bộ thoát y, có nhiều tin đồn nói rằng Nazmi bị cuốn vào một vụ giao dịch tình dục và ma túy.

Khi còn sống, Nazmi từng kể với một người bạn thân rằng có một viên cảnh sát từng mượn văn phòng của ông ta để quan hệ với vũ công thoát y.

Ngoài cây xăng, Nazmi còn có một công ty cho thuê xe sang. Bạn bè nghi ngờ trên xe của Nazmi cũng lắp camera, lén quay lại cảnh khách hàng quan hệ với gái mại dâm, sau đó ông ta tổng tiền những vị khách này. Vậy có phải ai đó bị tổng tiền, rất muốn lấy lại băng thu hình nên sẵn sàng thuê sát thủ giết người không?

Từ camera giám sát có thể thấy hung thủ dường như không tìm được thứ hắn cần, vậy có phải hắn đến nhà vợ cũ của Nazmi để tìm không?

Cũng theo đó, những người tin tưởng Noura vô tội cho rằng 16 tháng sau Jennifer bị hại ở nhà rất có thể là do cùng một hung thủ.

4. Nghi ngờ Noura

Thời điểm cuối cùng Jennifer còn sống được xác nhận là 0 giờ 20 phút, bà gọi điện thoại cho con gái Noura. Vì vậy, thời gian tử vong của bà trong khoảng từ 0 giờ 20 phút đến 5 giờ (thời gian Noura khai là phát hiện thi thể).

Trong quá trình điều tra, cảnh sát phát hiện ra nhiều điểm đáng ngờ ở Noura.

Khi gọi 911, cô khóc một cách cuồng loạn, nói: “Có người xông vào nhà tôi! Mẹ tôi đang chảy máu. Mau đến đây giúp tôi! Ngay bây giờ!”

Nhân viên trực tổng đài hỏi: “Có người trúng đạn không?”

“Không!” Cô gào lên: “Nhưng máu chảy khắp nơi!”

Lúc nghe lại cuộc điện thoại này, cảnh sát thấy lạ vì Noura nói “Không” một cách dứt khoát, bởi vì người bình thường nhìn thấy thi thể đẫm máu, máu còn ở khắp nơi như drag trải giường, sàn nhà... sẽ không thể đoán được nạn nhân trúng đạn hay bị đâm.

Sau đó, pháp y phát hiện thi thể Jennifer có 51 nhát dao, vết thương trải rộng khắp thân thể, từ cổ, tứ chi đến ngón tay. Họ cho rằng đây không giống người lạ nhất thời kích động gây án hay sát thủ chuyên nghiệp giết người diệt khẩu. Khi cha của Noura bị sát hại, hung thủ chỉ bắn một phát súng vào đầu, gọn gàng, dứt khoát, như vậy mới phù hợp với sát thủ gây án. Trong khi đó, vết thương của Jennifer giống như giết người cho hả giận, cho thấy khi đó hung thủ đang trong trạng thái điên cuồng, có giận dữ và thù hận cực lớn với nạn nhân.

Vậy từ 0 giờ 20 phút đến 5 giờ, Noura ở đâu? Có bằng chứng ngoại phạm không? Cô nói mình cùng bạn đến dự một buổi tiệc nhân dịp lễ hội Ý, sau đó lại cùng bạn đến hai buổi tiệc khác.

0 giờ 20 phút, Noura ở buổi tiệc nghe điện thoại của mẹ.

Khoảng 0 giờ 30 phút, bạn của cô và cô tách ra sau khi rời tiệc.

0 giờ 46 phút, hoạt động trên thẻ tín dụng cho thấy cô mua một bao thuốc lá.

Từ đó đến 4 giờ 20 phút, không có cách nào xác minh Noura làm gì, ở đâu. Căn cứ vào lời khai ban đầu của Noura, cô đến Taco Bell (chuỗi cửa hàng ăn của Mỹ) mua đồ ăn nhưng phát hiện ví tiền rơi ở nhà bạn, thế là cô lại quay về nhà bạn để tìm ví.

4 giờ 20 phút, hoạt động trên thẻ tín dụng cho thấy cô đổ xăng cho xe của mình.

Sau đó, cô đến nhà bạn E, nhưng cô không xuống xe mà hạ cửa sổ ở ghế lái, nói với E mấy câu.

5 giờ, cô về nhà và phát hiện thi thể mẹ.

Theo lời khai của Noura, cô đến TacoBell và đến nhà bạn tìm ví mất hơn 3 tiếng đồng hồ. Nhưng hai người bạn mà cô nhắc tới đều phủ nhận, nói cô không hề hỏi chuyển rơi ví, cũng không quay lại tìm ví. Nói cách khác, từ 0 giờ 46 phút đến 4 giờ 20 phút, hành tung của cô không thể được xác nhận.

Một trong những điều khiến cảnh sát nghi ngờ là trên mu bàn tay trái cô có một vết thương. Mặc dù Noura tỏ ra rất thành khẩn, không từ chối trả lời bất cứ câu hỏi nào nhưng khi hỏi đến vết thương này, cô ấp úng, muốn né tránh. Cô nói đây là do bị ngã trong bữa tiệc lễ hội, bị mảnh vỡ chai bia cắt vào tay.

Cảnh sát ban hành lệnh khám xét, tìm được một túi giắt Walgreens (tên chuỗi siêu thị của Mỹ) trên xe của Noura, bên trong là đồ dùng y tế như băng cá nhân, thuốc sát trùng. Thế là họ điều tra Walgreens, tìm được chi nhánh nơi cô mua số vật dụng y tế đó. Họ xem camera giám sát, phát hiện 4 giờ 4 phút ngày 5 tháng 6, một mình Noura tới cửa hàng. Vết thương trên tay cô vẫn đang chảy máu, cô đã hỏi xin nhân viên thu ngân một ít khăn giấy để bịt vết thương. Sau đó, cô dùng tiền mặt mua đồ dùng y tế. Nhưng khu cảnh sát hỏi hoạt động sáng sớm hôm đó, cô lại che giấu chuyện mình đi mua băng y tế. Noura sử dụng tiền mặt có lẽ cũng là để che giấu chuyện này. Cô giải thích vì cảm thấy cảnh sát đặc biệt để ý đến vết thương của mình, sợ bị coi như nghi phạm nên không muốn nói.

Một điều nữa khiến cảnh sát nghi ngờ là quan hệ của hai mẹ con này không hề hòa hợp như bề ngoài. Gần đây, họ thường xuyên cãi nhau, mâu thuẫn chủ yếu là Noura không tập trung học hành, suốt ngày tiệc tùng, say rượu, dùng ma túy.

Theo lời người thân và bạn bè, Jennifer là một người mẹ cực kì bao dung, còn Noura đang trong độ tuổi dậy thì nhiều lần thách thức giới hạn của mẹ. Jennifer hi vọng có thể chung sống như bạn bè với con gái, nhưng Noura không tôn trọng mẹ khiến bà cảm thấy mình không thể kiểm soát con gái được nữa.

Ngày 9 tháng 2 năm 2009, vụ án được đưa ra xét xử. Bạn bè của Noura làm chứng, mô tả về một cô gái hoang dại, phóng túng, hút các loại ma túy, từ dược phẩm cấm dùng đến cocain.

Cũng có bạn của Noura làm chứng về sự mềm yếu của Jennifer. Có lần Noura dẫn một đám bạn ra vườn nhà hút cần sa, Jennifer được tan làm về sớm, khi về nhà đã bắt gặp. Mặc dù hết sức phản đối con làm việc này nhưng khi đó bà không thể hiện ra, vẫn nhiệt tình chiêu đãi các bạn của con gái, cố gắng giữ thể diện của Noura.

Hồi cấp ba, Noura chuyển trường 5 lần, đều là các trường tư, đến năm 18 tuổi cô vẫn còn học lớp 10, cuối cùng chỉ có thể tự học ở nhà. Điều này làm cho Jennifer rất đau lòng. Bản thân bà là một người có sự nghiệp, không muốn cuộc đời của con gái sa ngã như vậy. Thế là bà bắt đầu nghĩ cách đưa con gái vào khuôn khổ, chẳng hạn như thực hiện giờ giấc nghiêm, quy định 0 giờ phải về nhà. Đối với Noura đã quen sống buông thả phóng túng, lúc này mẹ đột nhiên trở nên nghiêm khắc, hiển nhiên cô không thể thích ứng và chấp nhận. Thế là hai mẹ con xảy ra mâu thuẫn kịch liệt.

Việc cha của Noura - Nazmi - qua đời càng khiến mâu thuẫn giữa hai mẹ con gay gắt thêm. Noura thừa kế một phần tài sản của cha, bao gồm nhiều xe sang. Nhưng bởi vì khi đó cô chưa tròn 18 tuổi nên số tài sản này do mẹ đứng tên thay.

Một người hàng xóm làm chứng nói bà từng hai lần nghe thấy Noura nổi cáu với mẹ mình. Một lần bà dắt cho đi dạo bên ngoài, gặp Noura và mẹ đi về nhà. Cô không ngừng gào lên: “Cho tôi tiền! Mẹ kiếp! Cho tôi số tiền đó!”. Jennifer chỉ nói nhỏ: “Nhỏ thôi, chúng ta về nhà nói chuyện”. Một lần khác, Noura cũng la hét: “Trả lại tất cả tiền của tôi cho tôi!”, Jennifer chỉ nói nhỏ: “Mẹ sẽ làm, mẹ sẽ làm”. Người hàng xóm này rất kinh ngạc, Noura tỏ ra cực kì giận dữ, thái độ nói chuyện với mẹ rất thiếu tôn trọng.

Jennifer kể với chị gái rằng bà định chờ thêm một năm nữa, đến khi Noura tròn 18 tuổi, sẽ giao toàn bộ số tài sản thừa kế cho cô.

Vậy có phải do Noura không muốn đợi lâu không?

Căn cứ vào những bằng chứng gián tiếp nói trên, cảnh sát cho rằng Noura có mức độ tình nghi lớn nhất.

Vậy trước và trong ngày xảy ra vụ án, rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì?

5. Trước khi xảy ra vụ án

Đầu năm 2005, một người bạn thân của Noura là Anne gặp tai nạn giao thông và qua đời. Đây là một cú sốc lớn với Noura. Cô rơi vào trầm cảm, bắt đầu xăm mình, uống rượu điên cuồng.

Một ngày tháng 5 năm 2005, Jennifer tổ chức sinh nhật cho Eric - em trai cùng mẹ khác cha của Noura - ở nhà, Noura về nhà muộn, hơn nữa có vẻ mới dùng ma túy. Jennifer hết sức tức giận, hai mẹ con xảy ra cãi vã. Noura kiên quyết không thừa nhận mình dùng ma túy, Jennifer đe dọa, nói phải dẫn con gái đi làm xét nghiệm.

Một cuối tuần cuối tháng 5 năm 2005, cũng chính là một tuần trước ngày xảy ra vụ án, ba mẹ con lái xe đến bang Florida thăm chị em của Jennifer. Trước khi xuất phát, Jennifer nhận được kết quả xét nghiệm của Noura, kết quả là dương tính. Vì thế, hai mẹ con tranh cãi suốt cả kì nghỉ.

Lúc chuẩn bị trở về, Jennifer nhận được điện thoại của hàng xóm, cuộc điện thoại này không khác nào thêm dầu vào lửa. Thì ra trước khi họ lên đường đi nghỉ, Noura không xin phép mẹ mà đã đưa chìa khóa nhà cho bạn trai Perry và cho phép cậu ta mở tiệc trong nhà mình. Perry gọi 40, 50 người đến nhà Jennifer mở tiệc điên cuồng, gây ồn ào hàng xóm xung quanh, cảnh sát cũng bị gọi tới.

Lần này, Jennifer thực sự bị chọc giận. Bà định bắt Noura nhập ngũ hoặc sống trong kí túc xá ở trường, tóm lại bà không thể cho con gái ở nhà nữa.

Căn cứ vào lời khai của Eric, trên đường về, ban đầu hai mẹ con vẫn lạnh lùng, không nói chuyện với nhau. Nhưng sau đó, Noura vốn không hứng thú với công việc của mẹ đột nhiên hỏi mẹ về chuyện bảo hiểm nhân thọ và thu nhập của mẹ.

Jennifer không cảnh giác, nói với Noura mình đã chuẩn bị kĩ càng, chẳng may mình có chuyện bất trắc thì bảo hiểm nhân thọ sẽ thanh toán 1,5 triệu USD cho người thu hưởng là Noura. Nghe đến đây, thái độ của Noura bỗng dung có chuyển biến tốt. Jennifer cảm thấy rất vui, trên đường còn mua cho con gái một đôi giày thể thao hiệu New Balance mới.

Jennifer vừa về đến nhà đã lập tức tìm bạn trai của con gái đòi lại chìa khóa nhà và đe dọa sẽ xin lệnh hạn chế của tòa án, không cho cậu ta đến gần nhà mình nữa. Sau khi xin lỗi Jennifer, Perry bắt mãi ra về.

Trước đó, Perry và Noura vẫn lúc hợp lúc tan. Lần này Perry không vui, lại đòi chia tay Noura, vì vậy Noura cực kì oán hận mẹ mình.

Ngày 4 tháng 6, một ngày trước khi xảy ra vụ án, lễ hội Ý được tổ chức, Noura dự định dành cả ngày để làm lành với Perry.

Vậy trong ngày đã xảy ra chuyện gì? Rốt cuộc Noura có phải là hung thủ sát hại mẹ mình hay không? Vì sao bản án của cô bị lật lại?

Phần hai: Phân tích

1. Hoạt động của hai mẹ con trước khi xảy ra vụ án

Tôi đã đọc lời khai của rất nhiều người tham gia buổi tiệc. Bởi vì những người này tạo thành nhiều nhóm nhỏ, một đêm tham gia mấy buổi tiệc nên kí ức về mặt thời gian không thống nhất, tôi chỉ có thể dùng cách kiểm tra chéo để sắp xếp tuyến thời gian đại khái.

Ngày 4 tháng 6 năm 2005, mười mấy tiếng đồng hồ trước khi xảy ra vụ án, Jennifer và bạn trai Mark mới chia tay xảy ra xích mích. Trước đó, quan hệ của họ cũng luôn ở trạng thái không ổn định, nhiều lần chia tay, nhiều lần tái hợp.

Ngày 5 tháng 6 là sinh nhật Mark, Jennifer nghĩ cách cứu vãn tình cảm nên đã đề nghị tổ chức sinh nhật cho Mark nhưng bị ông ta từ chối.

Trong lúc đó, Noura cũng một lòng muốn nhân lễ hội để thu hút sự chú ý của Perry, tìm cách làm lành với cậu ta. Hôm đó, cô đi làm nail, sơn toàn bộ mười móng bằng màu trắng. Những móng tay sơn trắng này trở thành lí do để rất nhiều người tin tưởng Noura vô tội.

Buổi chiều, cô cùng một vài người bạn đến bể bơi nhà bạn tên Cole.

Hơn 15 giờ, Noura và bạn rời khỏi nhà Cole. Sau khi đi đến nhà một người bạn khác, họ vốn định đến nhà Noura chơi nhưng phát hiện xe của Jennifer đậu bên ngoài nên lướt qua luôn.

Cũng trong lúc này, Jennifer lái xe ra ngoài tập thể dục để điều chỉnh tâm trạng.

Noura đi mua mấy lon bia, thấy có một chỗ tặng mèo con miễn phí, cô vào chọn một con mèo màu đen mới đẻ.

Hơn 16 giờ, Noura về nhà lần nữa, phát hiện xe của mẹ không còn ngoài cửa, bèn cùng Cole về nhà mình. Cole ở nhà Noura vừa uống bia, chơi với mèo

vừa đợi Noura trang điểm. Để phối với móng tay mới sơn, Noura thay váy màu trắng, áo không tay màu vàng và một đôi xăng đan cùng màu áo.

16 giờ 30 phút, hai người rời khỏi nhà Noura, đến dự tiệc ở vườn sau nhà Carter và chơi ở đó 3 tiếng đồng hồ. Trong thời gian này, cả đám hút thuốc và hút cần sa, đến tận khi bà nội của Carter về nhà đuổi cả đám đi.

Noura thỏa nguyện nhìn thấy Perry ở buổi tiệc này. Nhưng điều khiến cô vừa thất vọng vừa tức giận là Perry mới chia tay mình đã dẫn một cô gái khác đến. Noura và Perry xảy ra cãi vã, cô cho Perry một cái tát trước mặt mọi người. Sau đó, cô gái mà Perry dẫn đến bỏ về trước, Noura, Perry và các bạn khác ở lại tiếp tục tiệc tùng. Lúc này, mọi người tán gẫu, nói về mẹ của nhau. Khi các bạn đều nói rất thích mẹ mình, Noura đột nhiên bảo: “Mẹ tôi là một con điếm, bà ta phải xuống địa ngục”. Một bạn gái nghe thấy câu này đã đứng ra làm chứng.

Hơn 17 giờ, Jennifer tập thể dục về, trang điểm xong xuôi, chuẩn bị đi dự hôn lễ.

18 giờ, Jennifer cùng một bạn nam tên Jami tới hội trường hôn lễ.

Từ 19 giờ 30 phút đến 20 giờ, đám bạn tiệc tùng ở nhà Carter chuyển đến buổi tiệc nhân lễ hội Ý.

20 giờ, Jennifer và Jami rời khỏi hôn lễ, đến quán bar. Jami nói Jennifer khi đó thoát nhìn tâm trạng rất tốt, bà ấy chỉ uống một chút rượu, không hề uống say.

Từ 20 giờ đến 23 giờ, Noura ở buổi tiệc lễ hội Ý.

23 giờ, cả đám Noura lại chuyển từ buổi tiệc lễ hội đến tiệc tại nhà Perry. Không biết tại sao lúc này Noura vào xe của mình, thay chiếc váy jean ngắn sẫm màu và đôi xăng đan màu đen. Sau đó, Noura đi nhờ xe của bạn đến nhà Perry tiếp tục dự tiệc. Bạn của Noura làm chứng đêm đó cô không giống bình thường cho lắm, mặt không cảm xúc, rất ít nói.

Trước đó, Perry bị Noura cho một cái tát. Có lẽ để trả thù Noura, đêm đó cậu ta cố gắng quyến rũ một cô gái mà cả mình và Noura đều biết. Noura nhìn thấy tất cả những chuyện này, trong lòng tràn đầy đố kỵ nhưng không thể hiện ra.

23 giờ 6 phút, Jennifer dùng thẻ tín dụng trả tiền rượu, bà và Jami rời khỏi quán bar. Sau đó, Jami đi về nhà mình.

23 giờ 30 phút đêm, Jennifer về đến nhà.

0 giờ 10 phút và 0 giờ 20 phút, Jennifer gọi điện cho Noura, nói đã đến giờ giới nghiêm, giục Noura về nhà và nhắc nhở con gái sáng hôm sau còn cùng đi

nhà thờ. Cuộc gọi đầu tiên kéo dài 5 phút, cuộc gọi thứ hai không đến 1 phút.

Có thể Noura đang bực bội nên không muốn nghe điện thoại của mẹ. Lúc cuộc điện thoại thứ hai gọi đến, cô và bạn bè cùng rời khỏi nhà Perry. Một người bạn lái xe đưa Noura đến chỗ xe của cô rồi cho cô xuống.

Khoảng 0 giờ 30 phút, không lâu sau khi rời khỏi nhà Perry, Noura gọi điện thoại cho cậu ta, nói muốn quay lại.

0 giờ 46 phút, hoạt động của thẻ tín dụng cho thấy Noura mua một bao thuốc. Trong 3 tiếng sau đó, không ai biết Noura đã đi đâu, làm gì.

0 giờ 58 phút, một bạn nam của Noura tên Andrew nhận được tin nhắn mà cô gửi tới.

0 giờ 59 phút, điện thoại di động một bạn nam khác của Noura tên Clark đổ chuông 5 giây, số gọi đến là số máy bàn nhà Noura.

1 giờ 9 phút, Noura lại dùng điện thoại di động gọi cho Clark, còn để lại tin nhắn thoại.

Viện kiểm sát cho rằng những manh mối này đủ để chứng minh thực ra mua thuốc lá xong, Noura về nhà ngay. Sau khi dùng máy bàn của nhà gọi điện thoại, có thể cô lập tức ý thức được việc này sẽ để lộ mình đang ở nhà nên lập tức cúp máy, chuyển sang gọi bằng di động. Có ý thức đề phòng như thế cho thấy khi đó cô đã có ý định gây án.

Khoảng 1 giờ, Noura một lần nữa nhắn tin cho Perry yêu cầu tái hợp, khi đó Perry đang bận tham gia một buổi tiệc khác.

2. Hoạt động trong và sau khi xảy ra vụ án

Noura nghiện điện thoại di động, gần như bất cứ lúc nào cũng không ngừng nhắn tin và gọi điện cho bạn bè. Nhưng từ 1 giờ đến 3 giờ sáng, điện thoại di động của cô không có bất cứ hoạt động nào.

Ban đầu, Noura khai từ 1 giờ đến 5 giờ, cô lái xe đi qua nhà, thẩu trong nhà tối, cho rằng mẹ đã ngủ nên lại lái xe đi. Cô đến quán Taco Bell, phát hiện mình quan mang ví tiền nên gọi cho Perry hỏi mình có đánh rơi ví ở nhà cậu ta hay không. Tuy nhiên Perry phủ nhận chuyện nhận được điện thoại. Sau đó, cô gọi cho Carter và tìm lại được ví ở nhà cậu này. Dù vậy, Carter cũng phủ nhận chuyện nhận được điện thoại và tìm lại được ví tiền của Noura.

Sau khi rời khỏi nhà Perry, 0 giờ 46 phút, Noura quẹt thẻ mua thuốc, điều này cho thấy ví tiền (ít nhất là thẻ tín dụng) khi đó ở trên người cô. Vậy tại sao khi cô đến Taco Bell, ví tiền lại quên ở bữa tiệc? Đây là một sơ hở rõ ràng.

Sau đó, Noura đổi lời khai. Cô nói thực ra mình không đi lấy ví mà một mình lái xe đi dạo và hút cần sa. Vì đây là việc vi phạm pháp luật, cô không muốn gây phiền phức cho nên mới nói dối.

3 giờ 58 phút ngày 5 tháng 6, Andrew nhận được một tin nhắn của Noura. Sau đó, hai người nhắn tin qua lại rất nhiều. Noura còn gọi điện thoại cho cậu ta. Khi ra tòa làm chứng, Andrew tự nhận khi đó mình là bạn tình của Noura.

4 giờ 6 phút, Noura vào Walgreens, dùng tiền mặt mua bông băng y tế. Mới đầu cô che giấu chuyện này, quần áo cô mặc lúc đó khác bộ quần áo thứ hai cô mặc ở buổi tiệc. Mặc dù thời tiết nóng bức nhưng cô mặc áo dài tay, áo khoác, váy jean ngắn sáng màu, đi đôi giày New Blance mà mẹ mới mua cho.

4 giờ 20 phút, Noura dùng thẻ tín dụng để đổ xăng.

Khoảng 4 giờ 40 phút, Noura lái xe đến nhà bạn E, hai người đứng ngoài cửa nói chuyện 1 phút, sau đó Noura rời đi.

(Tác giả: Tôi muốn nói là nhóm học sinh học cấp ba này hình như toàn tiệc tùng suốt đêm, không cần ngủ)

Lúc gần 5 giờ sáng, khoảng thời gian phát hiện thi thể, Noura và Andrew không ngừng nhắn tin cho nhau. Noura nhắn với Andrew rằng cô ở cửa nhà mình, bảo cậu ta đến và cùng vào nhà. Andrew khai mình cảm thấy kì lạ nên không đến.

(Tác giả: Tôi chú ý tới chi tiết khi Andrew ra tòa làm chứng, Noura trên ghế bị cáo lạnh lùng nhìn cậu ta).

Trong ngày Jennifer qua đời, chị em ruột của bà lập tức đến an ủi cháu gái. Nhưng họ phát hiện Noura không muốn ở bên họ, lúc thì cô nói phải đi mua sắm, lúc lại nói phải đi mua sắm, lúc lại nói phải đi xem phim, còn bảo phải mở một buổi tiệc. Họ thuê một căn hộ cho Noura, hỗ trợ kinh tế cho cô. Nhưng mẹ mất chưa được vài ngày. Sau đó không lâu, cô bị bắt.

Điều khiến chị em của Jennifer bất mãn là Noura vẫn không nói mình ở đâu từ 1 giờ đến 4 giờ sáng hôm xảy ra vụ án. Dì Cindy của Noura nói bà sẵn sàng mời luật sư cho cháu gái, chỉ cần cô giải thích rõ ràng trong thời gian xảy ra vụ án, cô đã ở đâu, với ai. Nhưng Noura chỉ nói một câu: “Cháu không biết”. Câu trả

lời của cô khiến Cindy tức giận. Bởi vì không có người nhà nộp 500.000 USD tiền bảo lãnh, Noura đã phải ngồi tù hơn ba năm trước khi vụ án được đưa ra xét xử.

Từ đầu đến cuối, vết thương trên mu bàn tay Noura rớt cuộc từ đâu mà ra vẫn chưa được làm rõ. Về chi tiết này, cô khai đến năm phiên bản khác nhau. Noura khai tay cô bị mảnh vỡ chai bia cắt khi ngã ở lễ hội Ý ngày 3 tháng 6 (lễ hội này kéo dài 2 ngày). Cô nói với dì rằng vết thương mình bị bỏng khu nấu ăn. Cô nói với Andrew rằng mảnh kính cắt phải tay mình khi bắt mèo ở nhà ngày 4 tháng 6. Cô nói với bạn B mình bị thương khi đuổi mèo con ra khỏi garage.

Năm 2017, Noura nhận phỏng vấn của một chương trình đài ABC, cô giữ nguyên lời khai ban đầu với cảnh sát. Nhưng trong ngày 4 tháng 6, không ai nhìn thấy trên tay cô có vết thương.

Năm 2009 khi phiên tòa được mở, phía cơ quan công tố có hơn 10 nhân chứng ra tòa, họ là thân nhân, bạn trai cũ, bạn gái, bạn học của Noura, bao gồm chú Eric và di Cindy của Noura. Có thể nói cô bị tất cả mọi người xa lánh. Gần như tất cả họ đều chứng minh quan hệ giữa Noura và mẹ có vấn đề, Noura có cuộc sống riêng tư thác loạn, và cô căm hận mẹ mình. Phía luật sư bào chữa không biết do chủ quan hay không tìm được lựa chọn thích hợp mà họ không mời được nhân chứng nào ra tòa.

3. Thuyết vô tội

Căn cứ vào tuyến thời gian mà tôi sắp xếp ở trên, Noura đã nói dối trong vấn đề then chốt, điều này là không thể nghi ngờ. Những người tin rằng Noura vô tội chủ yếu căn cứ vào: “Thứ nhất là chứng cứ tại hiện trường, thứ hai là biểu hiện “chân thành” của Noura khi gọi điện thoại cho 911 và trong rất nhiều lần phỏng vấn sáu đó.

Chứng cứ tại hiện trường:

(1) Jennifer bị đâm 51 nhát dao, chảy rất nhiều máu, máu cũng bắn tung tóe khắp nơi. Nếu là Noura làm thì cô cũng phải dính máu khắp người mới đúng. Nhưng trong và xung quanh nhà không phát hiện bất cứ quần áo nào có thể xét nghiệm ra vết máu, cũng không tìm được hung khí. Cảnh sát phát hiện hai giọt máu của Jennifer trên bậc cửa chính nên cho rằng đây là hung thủ để lại khu mang thứ gì đó rỏ máu ra ngoài để phi tang, nhưng họ không hề tìm được thứ gì bị vứt ở gần đó. Có người nói Noura mang hung khí hoặc quần áo dính máu lên xe, lái đến nơi xa để phi tang, nhưng trên xe cũng không phát hiện bất cứ vết máu nào.

(2) Trong trường hợp bình thường, nếu Noura đâm Jennifer 51 nhát dao, hai người có vật lộ thì hiện trường phải lưu lại ADN của cô. Nhưng cảnh sát khám nghiệm cả căn phòng, bất kể là vỏ gối, drap trải giường, quần áo hay vật dụng khác đều không thể phát hiện vết máu hoặc ADN của Noura. Nếu vết thương trên mu bàn tay cô xuất hiện khi sát hại mẹ thì chính cô cũng chảy rất nhiều máu, vậy tại sao máu của cô lại không được tìm thấy ở hiện trường?

(3) Tại hiện trường vụ án, cảnh sát phát hiện hai mẫu ADN lạ trộn lẫn với AND của Jennifer. Một trong hai mẫu ADN hoàn chỉnh của phụ nữ chưa rõ danh tính được tìm thấy trên drap trải giường. Chuyên gia cho rằng mẫu ADN hoàn chỉnh như vậy thường đến từ mẫu vật khá lớn, có thể là da tóc, mồ hôi, nước bọt hoặc máu.

Mẫu ADN còn lại ở trên gối gần đầu giường.

Hai mẫu ADN này vẫn không thể xác định là của ai.

(4) Một chiếc vỏ bao cao su được tìm thấy trên sàn nhà, dấu vân tay trên đó không phải của Noura, cũng không phải của Jennifer. Cảnh sát điều tra được loại bao cao su mà hai mẹ con thường dùng đều không cùng nhãn hiệu với vật chứng.

(5) Hai bàn tay Jennifer nắm mấy sợi tóc màu vàng, trong khi đó tóc Noura màu nâu. Cơ quan công tố cho rằng những sợi tóc vàng chính là của Jennifer nên không mang đi xét nghiệm ADN. Điểm này bị luật sư bào chữa bám vào để chỉ trích và cho rằng có thể là tóc của hung thủ.

(6) Một điểm mà những người ủng hộ Noura thường nhắc tới nhất là: Nhìn vào bức ảnh hôm xảy ra vụ án, móng tay sơn trắng Noura vừa làm vẫn hoàn hảo không tí vết. Luật sư bào chữa của Noura biện hộ hung thủ và Jennifer vật lộn, nếu Noura nắm chặt hung khí đâm nhiều nhát thì sao móng tay của cô không có bất cứ hư hại nào, cũng không có vết máu khô nào.

Mặc dù không có bằng chứng thực tế có thể chứng minh Noura giết mẹ nhưng bồi thẩm đoàn vẫn quyết định tội danh được thành lập.

Tuy nhiên, trong quá trình này, cơ quan công tố phạm phải 2 sai lầm về thủ tục, trở thành lí do để Noura được tha.

Thứ nhất, khi kết thúc buộc tội, kiểm sát viên nói to với Noura: “Vì sao cô không nói với chúng tôi đêm đó cô ở đâu? Nói với chúng tôi đêm đó rốt cuộc cô ở đâu!”.

Noura đã không thể trả lời câu hỏi này. Sau đó, luật sư của Noura nói rằng kiểm sát viên đang ám chỉ Noura chột dạ nên không dám trả lời, điều này khiến

bồi thẩm đoàn hiểu lầm và vi phạm quyền không được đứng trên bục nhân chứng để làm chứng của bị cáo.

Thứ hai, sau khi tuyên án, luật sư bào chữa mới phát hiện ngày 13 tháng 6 năm 2005, người duy nhất có thể chứng minh Noura ở nhà khi xảy ra vụ án Andrew đã viết thư cho cảnh sát, nói lời khai của cậu ta lúc trước đều không đúng. Cậu ta nói đêm đó mình dùng thuốc gây ảo giác nên khi đó không cầm điện thoại di động bên người, cậu ta không gửi cho Noura những tin nhắn đó. Cậu ta còn nói khi đó mình đang ở cùng một “người khác”. Nhưng cảnh sát nhanh chóng phát hiện “người khác” này đang ở thành phố khác, cho nên lời khai này chắc chắn là nói dối. Bất kể thế nào, cơ quan công tố đã che giấu lời khai này của cậu ta, thuộc về Vi phạm Brandy (Brandy violation)¹.

1. Vi phạm Brandy (Brandy violation): Là hành vi vi phạm hiến định của công tố viên khi không cung cấp cho bên bào chữa thông tin, bằng chứng có lợi cho bị cáo trong một vụ án hình sự.

Năm 2014, tòa án tối cao bang Tennessee căn cứ vào 2 vi phạm về tố tụng hình sự nói trên để bác bỏ lời định tội trước đó, chuẩn bị xét xử lại vụ án này. Tuy nhiên, tháng 1 năm 2015, Noura và cơ quan công tố đạt được thỏa thuận Nhận tội Alford (Alford Plea).

Alford Plea là một thỏa thuận kì lạ, cho phép bị cáo khẳng định mình vô tội nhưng vẫn phải thừa nhận cơ quan công tố có đầy đủ chứng cứ định tội mình. Thực tế, sau khi kí thỏa thuận, bị cáo thường nói: “Tôi không thừa nhận tôi phạm tội, chỉ vì không có tiền tiếp tục kiện tụng, để được ra tù nên tôi mới kí”. Còn cơ quan công tố trình bày: “Chúng tôi có đầy đủ chứng cứ định tội bị cáo, chỉ là không muốn lãng phí tài nguyên tư pháp, vì vậy chúng tôi để bị cáo chủ động nhận tội và thả người.”

28 tuổi, Noura ra tù. Trong mắt một số người, cô là người bị hại do án oan điển hình.

Sau khi ra tù, cô vẫn rất tích cực, không hề kiêu kị, đàm luận về vấn đề này. Cô rời khỏi Memphis, thay đổi khuynh hướng tính dục, sống chung với bạn gái. Cô hợp tác với dự án Người vô tội, nói hi vọng có một ngày cảnh sát tìm được chủ nhân của các mẫu ADN tại hiện trường, bắt được hung thủ thật sự đã sát hại mẹ cô.

Bà Jennifer để lại khối tài sản gần 2 triệu USD, sau khi ra tù, Noura đã tranh giành tài sản với các chị em của mẹ.

4. Một số suy luận

Tôi đọc được một số lí luận sau:

(1) Noura giết mẹ.

(2) Mark sát hại bạn gái. Jennifer muốn chia tay nhưng ông ta không chịu. Sau khi lái xe đến giết bạn gái, ông ta về nhà. Bởi vì ông ta có chìa khóa nhà Jennifer nên vào được. Ông ta cũng không có bằng chứng ngoại phạm đáng tin.

(3) Hơn một năm sau, sát thủ đã sát hại cha của Noura lại giết mẹ cô để tìm món đồ gì đó.

(4) Bằng chứng ngoại phạm của Andrew vào đêm định mệnh đó không được xác nhận, rất nhiều bạn bè của cậu ta nói sau khi xảy ra án mạng, cậu ta hơi kì lạ. Thậm chí hôm đó khi về nhà, cậu ta đi một đôi giày không phải của mình. Cảnh sát cũng xét nghiệm ADN của cậu ta nhưng không trùng khớp với 2 mẫu ADN ở hiện trường.

Vườn Hoa Mạt Dược

Sau khi nghe lại ghi âm của điện thoại Noura gọi 911, rất nhiều người không thể tin cô là hung thủ. Giọng nói của cô có vẻ cực kì hoảng sợ, tuyệt vọng, bi thương, kích động...

Có bình luận về đoạn ghi âm này:

“Sao có người nghe xong file ghi âm này lại cho rằng cô ấy có tội!”

“Ngay cả Meryl Streep¹ cũng không thể diễn giống thật như vậy được, Chúa ơi!”

“Cô gái đáng thương. Tôi rất đồng cảm với cô ấy.”

Khi nghe ghi âm Noura gọi điện báo cảnh sát và xem video phỏng vấn cô, tôi cũng phải cảm động. Cô ấy rất thẳng thắn, rất chân thành. Đáng tiếc, tôi vẫn có khuynh hướng cho rằng cô ấy là hung thủ.

Nguyên nhân như sau:

(1) Sau khi mấy phiên bản về vết thương trên mu bàn tay Noura bị vạch trần, cô không chịu nói rõ mình đã làm gì trong khoảng thời gian từ 1 giờ đến 3 giờ khi Jennifer bị sát hại. Có lẽ có người cho rằng cô ấy có nỗi khổ tâm riêng, nhưng cô đang đối mặt với tội danh giết người cấp độ 1. Cô không thể nói ra hết

cuộc mình đi đâu, làm gì, rất có thể vì cô có mặt ở hiện trường nên thật sự không bịa được.

(2) Cánh cửa bị đập vỡ kính nằm giữa garage và phòng bếp, nhưng cảnh sát phát hiện cửa garage và các cửa sổ mở ra bên ngoài đều bị khóa, không có dấu vết bị cạy phá. Vậy hung thủ đi vào nhà thế nào? Chỉ ba người có chìa khóa là Jennifer, Mark và Noura, đương nhiên không loại trừ khả năng Perry từng bí mật nhân bản thêm. Bình thường còn có một chiếc dự phòng để ở dưới chậu hoa.

Ô kính bị đập vỡ trông như làm giả. Chỉ có ô kính thứ hai bị vỡ, trong khi đó ổ khóa bên ngoài nằm ở ô kính thứ ba, cho nên người không quen ngôi nhà này muốn mở khóa hẳn nhiên sẽ chọn đập vỡ ô kính này. Vì sao lại đập vỡ ô kính thứ hai? Bởi vì bên cạnh ô kính này có một ổ khóa chìm không thể nhìn thấy từ bên ngoài, chỉ người quen với ngôi nhà này mới biết.

Mặc dù điều này không thể chỉ ra Noura gây án nhưng ít nhất có thể xác định không phải người lạ đột nhập vào nhà trộm cướp mà là người quen gây án.

(3) Điểm này cũng là điểm quan trọng nhất. Jennifer tử vong, trên đầu úp một chiếc giỏ đan bằng cành liễu. Nhân viên cấp cứu bỏ chiếc giỏ ra, thấy hai mắt Jennifer trợn trừng. Thân thể bà hoàn toàn trần truồng không che đậy, chỉ có mặt bà bị che lại. Điều này cho thấy hung thủ không chịu được việc bị Jennifer nhìn như vậy.

Tuy nhiên, vấn đề xuất hiện. Noura nói sau khi phát hiện thi thể mẹ, cô bỏ chiếc giỏ ra, cố gắng lay mẹ dậy.

Dưới đây là lời khai mà cảnh sát công bố:

I walked into (the victim's) room and I took the basket off of her head. I tried to talk to her but she wouldn't talk. Then I tried to feel a pulse. I kept shaking... (Tôi đi vào phòng (của nạn nhân) và bỏ chiếc giỏ ra khỏi đầu bà ấy. Tôi thử nói chuyện với bà ấy nhưng bà ấy không nói gì. Tôi kiểm tra mạch đập của bà ấy. Tôi không ngừng lay bà ấy...)

Sau đó, Noura đi gọi vợ chồng hàng xóm sang nhà mình. Căn cứ vào lời khai của bà Cork hàng xóm, lúc bà đi vào phòng thì thấy gương mặt của Jennifer đã đông cứng. Jennifer đã chết. Điều này cho thấy khi đó trên mặt Jennifer không có giỏ, điều này phù hợp với lời khai của Noura, cô đã bỏ chiếc giỏ ra.

Nhưng hơn 10 phút sau, nhân viên cấp cứu Helbert đi vào phòng, phát hiện chiếc giỏ lại che kín đầu, cổ và ngực thi thể. Điều này cho thấy trong thời gian chờ cảnh sát và cấp cứu đến, có người đã đặt lại chiếc giỏ lên đầu nạn nhân. Đây là

hành vi rất không tôn trọng nạn nhân và phá hoại hiện trường. Vì sao người đó phải làm như vậy? Trong hai người ở đây, bà Cork không chạm vào thi thể vì sợ, vậy ngoài Noura còn có thể là ai? Có người cho rằng cô sợ nhìn thấy hai mắt mẹ trùng trùng vì áy náy, nhưng tôi cho rằng chủ yếu là vì chột dạ, dẫn tới sợ hãi, giống như làm việc trái với lương tâm sợ ma gõ cửa. Bởi vì đôi mắt trùng trùng này biết cô là hung thủ.

(4) Sau khi ra tù, Noura vẫn khẳng định mình bị thương ở tay trong lễ hội Ý một ngày trước (ngày 3 tháng 6), nhưng rạn sáng ngày 5 tháng 6, lúc cô đến Walgreens mua băng keo cá nhân, camera giám sát cho thấy vết thương của cô chảy máu không ngừng. Vì vậy, rất có thể cô mới bị thương sáng sớm ngày 5 tháng 6, nhưng không có ai cùng tham gia tiệc từng nhìn thấy vết thương của cô.

Tôi cho rằng vết thương của Noura có thể xuất hiện khi đâm mẹ mình, cũng có thể là mảnh kính làm bị thương lúc đập ô kính cửa để tạo hiện trường giả sau khi gây án.

(5) 4 giờ 4 phút, lúc Noura xuất hiện trong camera giám sát tại Walgreens, cô đã thay bộ trang phục khác. Nếu không phải về nhà để thay, chẳng lẽ trên xe của cô chuẩn bị sẵn nhiều đồ như vậy?

(6) Vì sao trên giường nạn nhân có ADN của người lạ?

ADN có thể lưu lại rất lâu nên có khả năng nó xuất hiện khi án mạng xảy ra hoặc từ trước đó.

Trong một tuần trước khi xảy ra vụ án, bạn trai Perry của Noura tổ chức tiệc với mấy chục người tham dự trong sân sau nhà Noura. Mặc dù Perry nói khi đó mọi người không vào nhà, nhưng thông thường loại tiệc từng này đến cuối cùng sẽ thành quá khích. Có thể một cặp đôi vào phòng ngủ chính của Jennifer, quan hệ trên giường của bà. Họ cởi hết quần áo nên để lại rất nhiều vết ADN. Vì vậy cảnh sát mới phát hiện ADN của phụ nữ chưa biết danh tính trên giường, nhưng đối chiếu kiểu gì cũng không tìm được người trùng khớp. Vớ bao cao su tìm được trong phòng đó có thể cũng là đôi tình nhân này không dọn dẹp, bởi vì nó rơi ở góc khuất nên Jennifer không phát hiện.

(7) Vì sao móng tay Noura không có vết xước sát?

Có thể trước khi vào phòng gây án, cô đã đeo găng tay cao su dùng để dọn dẹp phòng bếp, găng tay có vai trò bảo vệ nhất định nên không để lại vân tay và ADN.

(8) Có người cho rằng có thể sau khi dùng ma túy, Noura phát điên nên giết mẹ. Tôi đã dành thời gian tìm hiểu xem ma túy mà cô ấy dùng là loại gì. Kết hợp với lời khai của bạn bè Noura, bình thường cô chủ yếu uống rượu và hút cần sa. Năm 2003, cô hút cocain nhưng đến năm 2005, trước khi xảy ra vụ án, gần như đã bỏ. Thỉnh thoảng cô ấy dùng nắm gậy ảo giác hoặc Lortab (một loại thuốc giảm đau) quá liều. Hôm xảy ra vụ án, Noura uống rượu và hút cần sa ở nhà Carter. Có bạn bè nhìn thấy cô dùng ba viên Lortab. Căn cứ vào biểu hiện của cô sau đó tại buổi tiệc lễ hội Ý và ở nhà Perry, cô ấy không hề hút nhiều hay say rượu.

Mọi người cho rằng ma túy làm con người trở nên điên khùng, sinh ra ảo giá, có tính tấn công, bạo lực, giết người. Thực ra quan điểm này không chính xác.

Hút, hít những loại ma túy khác nhau sẽ có hiệu quả khác nhau. Có một số ma túy kích thích trung khu thần kinh như Methamphetamine, làm người dùng trở nên hưng phấn, xuất hiện ảo giác có tính tấn công. Hiện nay không có nghiên cứu nào chứng minh cần sa có liên quan với tội phạm bạo lực, Lortab cũng vậy.

Bây giờ nhìn lại, hôm đó Noura rất tỉnh táo, không hề có dấu hiệu dùng ma túy là điên cuồng thác loạn, tỉnh thuốc lại uể oải chán nản.

Từ các chứng cứ gián tiếp, Noura có mức độ tình nghi lớn nhất. Khi tôi xem lại biểu hiện của Noura, nhìn cô vừa khóc vừa kể về tình cảm dành cho mẹ trước ống kính, trong đầu tôi chỉ hiện ra những từ lạnh lùng, ích kỉ, dối trá...

Có lẽ Noura thật sự đã lừa gạt cả bản thân mình, không ngừng tẩy não chính mình: Tôi không làm gì hết. Nhưng vết thương trên mu bàn tay luôn đẩy cô về hiện thực, không ngừng nhắc nhở cô đã làm chuyện gì. Đây cũng là nguyên nhân vì sao cô đặc biệt để ý đến vết thương này, sau khi xảy ra vụ án lập tức thay áo dài tay, hơn nữa khi trả lời thẩm vấn luôn cố gắng né tránh nhắc đến vết thương.

5. Quan hệ giữa các nhân vật đằng sau vụ án

Vụ án này có lẽ không đủ quanh co phức tạp, nhưng tôi sẵn sàng dành thời gian viết về nó là bởi quan hệ giữa các nhân vật mà nó phản ánh. Vận mệnh của một người thường được dệt trong một tấm lưới quan hệ lớn, mà quan hệ là sự hợp tác hoặc đối kháng với người có ý chí độc lập, chính vì thế chúng ta thường có cảm giác bất lực với cuộc đời mình.

Jennifer xinh đẹp, xuất sắc, chưa từng được hưởng thụ sự ấm áp của gia đình trong cuộc đời ngắn ngủi của mình. Cha mẹ bà li hôn khi bà còn nhỏ, hai cuộc hôn nhân của bà đều kết thúc bằng những tranh cãi kịch liệt.

Trước khi bà qua đời, bà kí thác tình cảm của mình vào cô con gái Noura. Vài ngày trước khi xảy ra vụ án, bà còn vui mừng nói với con gái 18 tuổi rằng mình chọn cô làm người được thụ hưởng bảo hiểm nhân thọ và 400.000 USD lương hưu của mình. Rất có thể chính hành động này đã dẫn bà tới họa sát nhân.

Trong mắt Noura, mẹ là chướng ngại vật, ngăn cản cô mặc sức thỏa mãn ham muốn của mình. Đột nhiên mẹ siết chặt quản thúc, gây trở ngại việc hưởng thụ của cô, mẹ không sớm chuyển di sản của cha cho cô, những việc này đều khiến Noura cực kì căm hận mẹ. Tôi nghĩ Noura đã quá nhiều lần tưởng tượng về việc giết chết mẹ, loại bỏ chướng ngại vật ngăn mình làm những việc sung sướng.

Hôm xảy ra vụ án, điều khiến nổi căm hận của cô lên đến đỉnh điểm là quan hệ của cô với Perry đổ vỡ. Cô trút hết những đau khổ thất tình của mình lên mẹ, cho rằng tất cả đều là lỗi của bà. Đặc biệt là khi cô muốn ở lại, tiếp tục tham gia tiệc tùng với Perry, mẹ không ngừng gọi điện thúc giục cô về nhà lại càng khiến cô giận dữ hơn.

Hung thủ đâm Jennifer 51 nhát dao cho thấy khi đó hẳn đang cực kì căm hận.

Trước khi chết, Jennifer trợn trừng mắt, giật đứt tóc của hung thủ có thể là biểu hiện của sự kinh ngạc, hối hận và đau khổ tột độ. Có thể bà chưa bao giờ căm hận mình đến vậy.

Một vấn đề khác trong vụ án này khiến tôi suy nghĩ rất lâu, đó là thất bại trong tình yêu có thật sự truyền từ đời này sang đời khác không?

Cha mẹ Jennifer trở mặt sau khi li hôn. Mẹ bà nghiện rượu, sau đó chuyển đến Orlando. Jennifer cùng hai chị em sống cùng cha. Đến khi cha qua đời, ba chị em mới phải đến sống cùng mẹ. Khi đó, mẹ của họ đã sinh một đứa con trai với người khác, không rõ bà có đi bước nữa hay không. Nhưng hiển nhiên mẹ của bà không hề chăm sóc con cái, bởi vì ba cô gái lại nhanh chóng chuyển đến Memphis sống với gia đình cô ruột. Từ nhỏ, Jennifer đã chứng kiến cuộc hôn nhân đổ vỡ của cha mẹ, không nhận được tình thương của mẹ và thiếu cảm giác an toàn.

Khi tìm bạn đời, những người thiếu cảm giác an toàn thường sẵn sàng hạ thấp tiêu chuẩn, hi sinh một số điều kiện trên các phương diện khác để theo đuổi cảm giác an toàn. Cho nên xét về điều kiện, những người đàn ông mà Jennifer hẹn hò đều không xứng với bà. Để giành được “nữ thần”, ban đầu những người

đàn ông điều kiện không tốt thường dùng lời ngon tiếng ngọt, hứa hẹn giả dối, theo đuổi rất nhiệt tình.

Bà si mê cảm giác an toàn giả tạo này, thường “dững cảm” theo đuổi và hứa hẹn. Thí dụ như bà kết hôn và mang theo con gái chuyển đến sống với một chủ nông trường mà bà không hiểu biết nhiều ở bang khác, sau khi cưới mới phát hiện ông ta nghiện cờ bạc.

Về người bạn trai cuối cùng của bà, Mark, tôi đã xem video khi ông ta ra tòa, là một người kiêu ngạo, giả nhân giả nghĩa. Tôi không nhìn ra ông ta có bao nhiêu tình cảm với Jennifer. Khi kể lại chuyện hôm xảy ra vụ án, ông ta nói khi đó ông ta không những từ chối đề nghị của Jennifer mà còn trách bà có tâm lí kiểm soát quá mạnh. Ông ta nói rằng lời của mình đã chọc giận Jennifer. Khi kể, ông ta có vẻ đắc ý vì có thể thoải mái trách móc Jennifer.

Tuy nhiên, những người bên cạnh Jennifer, bao gồm Noura, đều nói Mark mới là một kẻ cuồng kiểm soát.

Mark đổi trắng thay đen, nói Jennifer là người cuồng kiểm soát chỉ để phủ định quyền chủ động của Jennifer trong quan hệ tình cảm này. Khi Jennifer tức giận (có thể bà cảm thấy ấm ức nhưng không nghĩ ra vấn đề ở đâu), ông ta lại cố ý gọi điện thoại đến vào lúc nửa đêm. Dường như ông ta rất tự tin với việc cả đêm bà ấy không ngủ được vì mình. Tôi cảm thấy tất cả những chuyện này đều là chiêu trò của Mark để thao túng tâm lí Jennifer.

Mặc dù Noura không giống mẹ ở rất nhiều phương diện, khi sống cùng mẹ, cô rất ngang ngược, không tôn trọng mẹ, nhưng lạ ở chỗ cô cũng luôn tìm mọi cách lấy lòng đàn ông.

Cô biết thừa cho phép Perry mở tiệc ở nhà mình sẽ làm mẹ giận nhưng vẫn làm vậy và không ngại cãi nhau với mẹ. Cho dù Perry vứt bỏ cô, quyến rũ bạn của cô, cô vẫn ăn nói khéps nép, gửi tin nhắn, gọi điện thoại xin Perry quay lại. Khi Perry làm việc có lỗi với mình, cô lại trút giận lên mẹ mình.

Cho dù không xảy ra vụ án này, tôi nghĩ rằng con đường tình cảm của Noura về sau cũng rất lận đận. Tôi không thích việc một số người thường nói “cha mẹ ngoại tình, con cũng sẽ ngoại tình” hay “con cái trong gia đình li dị không thích hợp kết hôn”. Tôi không cho rằng thế hệ trước có thể quyết định hạnh phúc của thế hệ sau.

Nhưng có một điểm không thể phủ nhận là tình cảm giữa cha mẹ tốt hay xấu hoặc cha mẹ không làm tròn chức trách của mình sẽ ảnh hưởng tới tình cảm của con cái khi chúng trưởng thành. Có điều tôi cho rằng sự ảnh hưởng này không đến mức độ mang tính quyết định. Chỉ cần chúng ta có nhận thức đủ sáng suốt với bản thân mình, ảnh hưởng tiêu cực này vẫn có thể cải thiện và loại trừ nhờ sự bảo vệ của cha mẹ, nhờ giáo dục, các tấm gương xã hội.

Đáng tiếc, các nhân vật trong vụ án này đều sống một cách vô thức.

VỤ ÁN SỐ 6: BÍ ẨN CÁI CHẾT CỦA BÉ GREGORY, PHÁP

Ở thung lũng sông Vologne ở Đông Bắc nước Pháp có một gia đình ba người sống hạnh phúc, gồm cha Jean-Marie Villemin 26 tuổi, mẹ Christine 24 tuổi và con trai 4 tuổi Gregory.

Một ngày tháng 10 năm 1984, Gregory mất tích trước cửa nhà. Một kẻ gọi điện thoại nặc danh nói mình đã ném Gregory xuống sông Vologne để báo thù. Tối hôm đó, thi thể Gregory được nhân viên tìm kiếm cứu hộ vớt dưới sông lên.

Vụ án xảy ra tại ngôi làng miền núi này là một trong những vụ án lớn nhất trong lịch sử tư pháp nước Pháp. Vụ án được truyền thông Pháp đưa tin rộng rãi, thu hút sự chú ý của công chúng suốt 36 năm qua, mức độ nổi tiếng có thể sánh với vụ mất tích của Madeleine ở Anh.

Cảnh sát từng nghi ngờ nhiều thân nhân của Gregory, bao gồm bác họ, bác ruột, mẹ, thậm chí là các thành viên lớn tuổi trong dòng họ.

Trong cuộc điều tra nhanh, vai trò của quan tòa, đối tượng tình nghi, phóng viên, cảnh sát khiến một vụ án có vẻ không phức tạp trở thành một vụ án tồn đọng.

Rốt cuộc ai đã sát hại bé Gregory?

Đáng tiếc, đến nay vẫn không có đáp án.

Phần một: Tình tiết vụ án

1 “Quạ đen” trong bóng tối

Trong thung lũng sông Vologne ở Đông Bắc nước Pháp có một số ngôi làng trên núi. Dưới ngòi bút của một số phóng viên Pháp, người dân địa phương từng là một đám nông dân ngu muội, lạc hậu, chưa được khai hóa. Lấy gia tộc Villemin làm ví dụ, ông nội của Jean-Marie từng đánh đập một đứa con trai đến chết vì sự bao che của vợ, sau đó ông treo cổ tự tử. Dì của Jean-Marie là Louissette cả đời không lập gia đình nhưng có một đứa con riêng không biết bố đẻ là ai, dân địa phương đồn đại đứa bé này là kết quả loạn luân giữa bà và bố đẻ (ông ngoại của Jean-Marie).

Đến những năm 70 của thế kỉ XX, trong thung lũng xây dựng rất nhiều nhà máy, nông dân nhanh chóng biến thành công nhân. Đa số thành viên trong gia tộc Villemin làm việc ở nhà máy, lương rất cao, vì vậy họ cảm thấy mình rất hơn người, cho rằng mình là tầng lớp ưu tú trong giới công nhân.

Cha mẹ của Jean-Marie là Albert Villemin và Monique Jacob sinh được 6 người con, 5 trai 1 gái. Jean-Marie Villemin đứng thứ tư, trên có anh cả Jacky, anh hai Michel, chị gái Jackqueline, dưới anh ta có hai em trai Gilbert và Lionel.

Jean-Marie sinh ngày 30 tháng 9 năm 1958, có ngoại hình ưa nhìn, tháo vát nhất trong số các anh chị em. Năm 1976, anh ta gặp cô thợ may Christine Blaise làm việc ở xưởng may địa phương. Khi đó, Christine mới 16 tuổi, cô từ làng khác ngoài thung lũng đến đây làm thuê. Hai người kết hôn vào tháng 1 năm 1979.

Mặc dù Christien ngoại hình xinh xắn, khí chất nhã nhặn, khác hoàn toàn với phụ nữ trong thôn nhưng rất nhiều người của gia tộc Villemin coi thường cô, cho rằng cô xuất thân thấp hèn, muốn thông qua hôn nhân để chen vào thế giới của họ. Có lẽ vì nguyên nhân này mà vợ chồng Jena-Marie xa lánh các thành viên khác trong gia đình.

Ngày 24 tháng 8 năm 1980, Christine sinh được một bé trai, đặt tên là Gregory. Gregory kế thừa diện mạo của cha, có mái tóc quăn dài màu nâu, đôi mắt màu xanh lam to. Cha mẹ hết sức thương yêu cậu.

Jean-Marie làm việc chăm chỉ, có tham vọng. Tháng 2 năm 1981, anh ta được đề bạt làm đốc công xưởng sản xuất ghế ô tô nơi anh ta đang làm

việc. Bởi vì anh ta quản lí công nhân một cách nghiêm khắc và quyền uy nên mọi người gọi anh ta là ngài, là sếp, là *ông chủ*.

Hơn 2 tháng sau khi Jean-Marie thăng chức, anh ta bắt đầu nhận được nhiều cuộc điện thoại nặc danh quấy rối và đe dọa. Người Pháp gọi những người viết thư, gọi điện thoại nặc danh là “quạ đen”, cách gọi này bắt nguồn từ một bộ phim tên *Le Corbeau* (Quạ đen) phát hành năm 1943.

Thực tế, ngay từ năm 1979, cha của Jean-Marie - ông Albert - đã nhận được điện thoại đe dọa của “quạ đen”

Tháng 6 năm 1981, Jean-Marie và Christine xây một ngôi nhà trị giá 50.000 USD. Khi đó, ông Albert và đa số con cái sống ở khu Aumontzey, còn nhà mới của Jean-Marie nằm bên sông Vologne cách đó 10km. Số điện thoại nhà mới của hai vợ chồng Jean chỉ có một số người nhà và bạn bè được biết.

Không ngờ điện thoại vừa lắp chưa được vài ngày, các cuộc gọi quấy rối đã gọi tới. Trong thời gian từ năm 1980 đến năm 1984, người nhà Villemin nhận được hàng ngàn cuộc điện thoại, có lúc một ngày nhận được đến 20, 30 cuộc, đa số gọi tới nhà Jean-Marie, có lúc gọi đến văn phòng của anh ta, một số cuộc gọi đến cho cha mẹ và họ hàng của anh ta.

Trong những cuộc điện thoại này, ban đầu “quạ đen” không nói gì, sau đó phát triển thành nhục mạ - gọi Christine và người thân nữ của anh ta là dâm phụ, gái điếm; đe dọa sẽ giết chết Jean-Marie và người nhà; đùa dai - gọi điện cho nhà tang lễ, đội cứu hỏa, họ hàng xa, bác sĩ, “thông báo” ông Albert qua đời.

Năm 1983, nhà Villemin nhận được 3 bức thư tay với nội dung đe dọa, không những sai chính tả mà cách dùng từ còn thể hiện sự thô thiển của người ở tầng lớp thấp trong xã hội. Bức thư đầu tiên được nhét vào qua cửa chớp nhà Jean-Marie ngày 5 tháng 3 năm 1983. Hai bức tiếp theo (nhận ngày 27 tháng 4 năm 1983 và ngày 17 tháng 5 năm 1983) được gửi cho Albert qua đường bưu điện, trong đó bức thư ba nói về việc làm hại Gregory.

Kính cửa sổ nhà mới của Jean-Marie bị đập vỡ, bánh xe bị chọc thủng, nửa đêm có người tìm cách xông vào nhà, những việc này khiến hai vợ chồng trẻ luôn phải sống trong sợ hãi.

Đủ loại dấu vết cho thấy “quạ đen” không chỉ nhằm vào một mình Jean-Marie mà còn nhằm vào cả gia đình ông Albert. Hẳn là một (hoặc

hiều) người cực kì hiểu gia tộc Villemin, biết những chuyện bê bối nội bộ nhà họ, ai nói gì với ai, gần đây xảy ra biến cố gì. Vì vậy, dù “quạ đen” không phải thành viên trong nhà thì cũng là người thường xuyên tiếp cận gia tộc Villemin.

Theo hướng dẫn của cảnh sát, Jean-Marie ghi lại hai cuộc điện thoại quấy rối. Nhưng họ phát hiện giọng nói đã ngụy trang rất khàn, không thể xác định thân phận, ngay cả giới tính cũng rất khó phân biệt. Do có một người họ hàng nói mình từng nhận được điện thoại giọng phụ nữ nên mọi người cho rằng “quạ đen” gồm một nam một nữ.

Tháng 4 năm 1983, sau khi cảnh sát lắp đặt thiết bị nghe trộm trong nhà Jean-Marie và nhà cha anh ta, “quạ đen” vốn thông thạo tin tức không còn gọi đến nhà họ nữa nhưng vẫn gọi tới văn phòng của Jean - Marie.

Vì sao “quạ đen” cố ý nhằm vào Jean-Marie, thậm chí đe dọa ông Albert và Jean-Marie cắt đứt quan hệ cha con?

Nhiều người cho rằng Jean-Marie là người thành đạt nhất trong gia tộc, mà anh ta lại thích khoe khoang nên đương nhiên dễ bị người khác đố kị.

Có một lần “quạ đen” gọi điện thoại đến văn phòng của Jean-Marie, đe dọa sẽ đốt nhà anh ta. Jean-Marie nói: “Mày đốt đi, tao sẽ xây cái khác”. Khi “quạ đen” nói sẽ cưỡng hiếp vợ anh ta, Jean-Marie vẫn giữ được bình tĩnh. Sau đó, “quạ đen” nói: “Đừng để con mày chơi bên ngoài quá lâu, có thể mày sẽ phát hiện nó chết ở đâu đó đấy”. Nghe đến đây, Jean-Marie không thể nhịn được nữa, anh ta giận dữ hét lên với người ở đầu dây bên kia: “Mày dám động vào con trai tao thì mày chết chắc”. Có lẽ từ cuộc điện thoại này, “quạ đen” đã phát hiện ra điểm yếu của anh ta.

Tháng 5 năm 1984, “quạ đen” bất ngờ gửi cho cha mẹ của Jean-Marie một bức thư, nói chúng sẽ không quấy rối họ nữa, họ cũng sẽ vĩnh viễn không biết chúng là ai.

Từ đó trở đi, “quạ đen” như biến mất khỏi cuộc sống của họ, đôi vợ chồng trẻ cuối cùng cũng có thể thở phào nhẹ nhõm.

2 Quá trình xảy ra vụ án

Năm tháng trôi qua, gia đình ba người sống cuộc sống bình yên bên cánh rừng, nhưng “quạ đen” vẫn chưa bay xa.

Ngày 16 tháng 10 năm 1984 (thứ Ba), trời trở lạnh nhưng nắng rực rỡ. Như bao ngày khác, sau khi đi làm về, Christine đến nhà bảo mẫu đón Gregory. Gregory muốn chơi ở đồng đá nhỏ trước cửa nhà, Christine đồng ý, sợ con bị lạnh nên cô đội mũ lông cừu cho con.

Quanh nhà trống trải, bình thường rất an toàn. Christine ở trong nhà, vừa ủi quần áo vừa nghe chương trình truyền thanh. Khi đó, cửa chớp không mở nên cô không nhìn thấy bên ngoài.

17 giờ 20 phút, cô phát hiện bên ngoài nổi gió, muốn gọi Gregory vào nhà thì phát hiện cậu bé đã biến mất. Christine hoang mang, đoán có thể con sang nhà bảo mẫu nên lập tức lái xe đi tìm và hỏi thăm hàng xóm ven đường. Nhưng hàng xóm và bảo mẫu đều nói không thấy cậu bé. Cô đi vào làng cũng không tìm được nên vội vàng về nhà gọi điện cho chồng.

Lúc này, mẹ chồng Monique gọi điện thoại cho cô, nói khoảng 17 giờ 30 phút, anh hai Michel của Jean-Marie nhận được một cuộc điện thoại. Đối phương nói: “Tao giết con trai của *ông chủ* rồi. Tao đã hoàn thành việc báo thù. Mẹ nó đang tìm nó nhưng vĩnh viễn không tìm được.”

17 giờ 50 phút, Christine báo cảnh sát.

Một tiếng đồng hồ sau, 15 cảnh sát bắt đầu tìm kiếm quanh nhà. Michel và Jean-Marie vào rừng gần nhà để tìm. Theo một bài báo đăng trên tờ *Họa báo thi đua Paris* phát hành năm 2017, Jean-Marie vặn hỏi nhiều lần, Michel mới tiết lộ “quạ đen” nói cậu bé bị ném xuống sông. Nhưng có bài báo khác nói ngay từ đầu Michel đã nói “quạ đen” ném thi thể xuống sông.

21 giờ 15 phút, cuối cùng nhân viên tìm kiếm cứu hộ vớt được thi thể Gregory tại hạ lưu sông Vologne cách nhà khoảng 7km. Gregory mặc áo khoác màu xanh lam, mũ lông cừu bị kéo xuống, che kín cả khuôn mặt. Cổ và cổ tay, cổ chân cậu bé bị trói bằng dây, hai tay bị trói đan chéo trước ngực.

Điều khiến tất cả những người có mặt cảm thấy kỳ lạ là biểu cảm của Gregory cực kỳ bình tĩnh, an tường, dường như trước khi chết cậu bé không cảm thấy sợ hãi, đau khổ. Toàn thân cậu bé không có vết bầm tím hay vết thương, vị trí bị trói bằng dây thừng cũng không có vết trầy xước tạo thành do vùng vấy.

Ngày 17 tháng 10, văn phòng của Jean-Marie nhận được bức thư nặc danh thứ năm. Thời gian trên dấu phong bì là 17 giờ 15 phút ngày 16,

được gửi từ hòm thư trước cửa bưu điện làng. Thư viết: “Thưa ông chủ, tôi hi vọng ông sẽ đau buồn đến chết. Tiền của ông không thể mua lại được con trai ông. Đây chính là sự báo thù của tôi. Ông là một kẻ khốn kiếp đáng thương.”

Hung thủ gửi bức thư này mà không ngại rủi ro bị nhìn thấy, xem ra hẳn thật sự không kiềm chế được mong muốn bày tỏ sự vui sướng sau khi báo thù và muốn làm mọi cách để hành hạ Jean-Marie.

3 Điều tra

Trên thi thể Gregory không có dấu vết bạo lực. Mặc dù trên đầu cậu bé có một vết thương dài 1cm nhưng xương sọ không bị tổn thương. Trong cơ thể cậu bé cũng không phát hiện Adrenalin tiết ra khi con người phát sinh cảm giác sợ hãi.

Nguyên nhân tử vong của Gregory là chết đuối, trong miệng và mũi toàn bong bóng, môi tím tái. Phổi sưng phù, có dấu hiệu thiếu Oxy, nhưng trong phổi chỉ phát hiện một chút nước, không thể giám định là nước sông hay nước máy. Ngoài ra, pháp y không có cách nào phán đoán cậu bé bị trói khi còn sống hay sau khi tử vong.

Sau khi ảnh thi thể Gregory được đăng trên báo chí, vụ án lập tức nhận được sự quan tâm của cả nước Pháp, phóng viên từ các thành phố lớn tìm đến ngôi làng nhỏ yên bình trên núi này. Tất cả những người dân bảo thủ và ngang bướng đều giữ im lặng với cảnh sát và phóng viên, không chịu nói ra quan hệ trong nội bộ gia tộc. Khi phóng viên đến làng phỏng vấn, thậm chí còn bị người dân cầm súng xua đuổi một cách thô bạo.

Sau khi thẩm vấn từng thành viên gia tộc, cảnh sát vẫn không có manh mối. Thế là họ bắt chước phim Quạ đen, gọi 100 người (có nơi nói là 70 người) gồm người nhà Villemin và hàng xóm đến đồn cảnh sát, sao chép bức thư nặc danh để so sánh chữ viết của họ và chữ viết trong thư.

Đối tượng tình nghi đầu tiên: Roger

Jean-Marie đương nhiên có đối tượng tình nghi số một của mình, đó chính là bố vợ Roger của anh cả Jacky nhà mình.

Hôm xảy ra vụ án, sau khi nhận được điện thoại của vợ, biết tin con trai mất tích, Jean-Marie lập tức cầm một khẩu súng ngắn xông đến nhà Roger định tính sổ với ông ta. Khi tới cửa nhà Roger, anh ta nhìn thấy hai chiếc xe đậu ở đó, nhìn giống xe cảnh sát, thế là không ra tay nữa.

Bây giờ nói về quan hệ giữa ba người: Roger, Jacky và Jean-Marie.

Jacky và Jean-Marie là anh em cùng mẹ khác cha. Mẹ của họ - Monnique - đã sinh ra Jacky trước khi kết hôn với Albert. Không rõ cha của Jacky là ai. Albert không thích đứa trẻ này nên từ nhỏ Jacky đã bị đối xử lạnh nhạt.

Theo một số tư liệu, tính tình Jacky lầm lì, hướng nội. Sau hi cưới Lillian, Jacky chuyển đến sống ở khu GSV¹ gần nhà bố vợ. Jacky là công nhân nhà máy, còn vợ anh ta ở nhà nhận may vá. Hai người có một cậu con trai, khi xảy ra vụ án, cậu bé khoảng 12 tuổi.

1 GSV: viết tắt của Granges-sur-Vologne, một xã thuộc tỉnh Vosges, nằm trong vùng Grand Est của Pháp.

Vì sao Jean-Marie nghi ngờ Roger sát hại con mình?

Đầu tiên, Roger và Jean-Marie từng làm việc trong cùng một nhà máy. Roger là đảng viên, cũng là đại diện công đoàn của nhà máy. Sau khi lên làm đốc công, Jean-Marie rất ngang ngược, từ chối yêu cầu của công đoàn nên hai người này sinh mâu thuẫn.

Tiếp theo, có một lần “quạ đen” gọi điện thoại mắng người nhà Villemin không đối xử tử tế với con riêng, sẽ gặp báo ứng. Điều này làm cho mọi người tin rằng có thể “quạ đen” ủng hộ Jacky.

Cuối cùng, giọng nói của “quạ đen” rất khàn, mà giọng của Roger cũng như thế. Cho nên Jean-Marie luôn tin tưởng Roger chính là “quạ đen”.

Chuyên gia giám định bút tích đầu tiên cũng cho rằng Roger có thể là người viết thư nặc danh.

Đương nhiên Jacky và Lillian không nghĩ vậy. Lillian nói mình cũng nhận được điện thoại quấy rối. Có lần “quạ đen” nói trong điện thoại là sẽ giết Jean-Marie và vợ anh ta. Nhưng bởi vì quan hệ giữa vợ chồng Jacky và Jean-Marie không tốt nên chị ta không báo cho Jean-Marie.

Sau khi điều tra, cảnh sát phát hiện hôm xảy ra vụ án, Jacky sửa nóc nhà mình, bận rộn cả buổi chiều. Bố vợ Roger của anh ta cũng có bằng chứng ngoại phạm đáng tin. Hai người này được loại khỏi diện tình nghi.

Đối tượng tình nghi thứ hai: Bernard

Mặc dù đa số người nhà đều không chịu cung cấp manh mối nhưng ngày 22 tháng 10, một người phụ nữ tên Marie-Ange dùng điện thoại công cộng tại quán cà phê gọi đến đồn cảnh sát, nói mình cho rằng Jacky và Lillian đáng ngờ. Khi đó, Jacky đã được loại khỏi diện tình nghi, điều này khiến cảnh sát nghi ngờ người phụ nữ gọi điện thoại. Chồng cô ta - Bernard - là anh họ của Jean-Marie, cũng sống ở Aumontzey cùng gia tộc Villemin.

Ba chuyên gia giám định bút tích cùng cho rằng chữ viết của Bernard tương tự như chữ trên thư nặc danh.

Một bài báo năm 1986 nhắc tới chi tiết cảnh sát thẩm vấn Jean-Marie và Christine, Christien nhớ lại Bernard từng trêu ghẹo cô trước khi cô kết hôn. Bởi vì trong những bài báo lúc đầu có rất nhiều nội dung là tin lá cải nên tính xác thực không cao.

Bernard hơn Jean-Marie 3 tuổi, người lúc nào cũng lôi thôi, dính dầu mỡ, lời ăn tiếng nói tương đối thô tục. Người quen của Bernard nhận xét thực ra tính tình anh ta hiền lành, nhát gan, sẵn lòng giúp đỡ người khác.

Theo gia phả của nhà Villemin, mẹ Bernard là chị gái của mẹ Jean-Marie, bà ấy qua đời vào năm Bernard sinh. Về sau, mẹ của Jean-Marie nuôi nấng Bernard.

Bernard và các anh em Jean-Marie lớn lên cùng nhau. Trong đó, Bernard, Jean-Marie và Michel thân thiết với nhau nhất vì tuổi tác tương đương. Ba người thường xuyên uống rượu, chơi đùa với nhau. Nhưng sau khi đi làm và lập gia đình, quan hệ của ba người có một thay đổi tế nhị. Năm 1976, Jean-Marie quan biết Christine, cùng năm, Bernard và Marie-Ange kết hôn.

Có người nói sau khi Jean-Marie lên làm đốc công, Bernard từng muốn nhờ Jean-Marie giới thiệu công việc nhưng Jean-Marie không giúp nên hai người bắt đầu có hiềm khích.

Một tháng trước khi xảy ra vụ án, sau 6 năm nỗ lực, cuối cùng Bernard cũng trở thành đốc công ở nhà máy khác, ngoài ra cũng xây nhà mới.

Đúng là các phương diện của Jean-Marie đáng được Bernard đố kị: Hồi nhỏ anh ta hạnh phúc hơn Bernard ăn nhờ ở đậu, có người vợ xinh đẹp hơn, sự nghiệp thành công hơn, có một đứa con trai thông minh khỏe mạnh.

10 ngày sau khi bé Gregory ra đời, con lớn của Bernard và Marie-Angne cũng được sinh ra, đáng tiếc cậu bé mắc bệnh bẩm sinh, có người nói cậu bé bị thiếu năng, người thì nói sức khỏe của cậu bé không tốt, lúc nào cũng cần có người giám sát.

Mặc dù trong mắt người ngoài, Bernard có quan hệ thân thiết với người nhà Villemin nhưng theo một phóng viên của *Họa báo thi đua Pháp* nhớ lại, anh ta đã tình cờ gặp Bernard ở nhà dì Louissette của Jean-Marie. Bernard cho rằng Gregory chết là sự trừng phạt đúng tội với người nhà Villemin. Anh ta nói một cách kích động: “Họ (người nhà Villemin) đã lợi dụng tôi, lừa gạt tôi, sau đó vứt bỏ tôi. Tôi giúp họ đốn cây, chuyển gỗ, thế mà họ chỉ trả tiền xăng dầu cho tôi... Họ coi tôi là người ngoài. Tôi là một thằng ngốc ngu xuẩn đáng thương. Khi nào họ cần là tôi đến, nhưng họ chưa bao giờ mời tôi đến nhà vào Chủ nhật... Họ đã trả giá cho việc mình làm... Thằng bé rất đáng thương, nhưng đó là báo ứng mà người nhà Villemin phải chịu”.

Trong mấy ngày sau khi xảy ra vụ án, anh ta còn nói ban đêm không ngủ được vì sợ nên cùng vợ chuyển đến ở nhà dì Louissette. Anh ta sợ cái gì? Jean-Marie cho rằng bởi vì mình đã có lần thề trước mặt mọi người trong cả gia tộc rằng nếu tìm được hung thủ sẽ bắn chết hung thủ trong nhà hắt, điều này làm Bernard chột dạ.

Từ 13 giờ đến 21 giờ hôm xảy ra vụ án,

Marie-Ange làm việc ở nhà máy, có bằng chứng ngoại phạm. Vậy còn Bernard có bằng chứng ngoại phạm từ 15 giờ đến 18 giờ không? Mặc dù anh ta đã khai mình làm gì trong thời gian này, cũng được 4 người chứng kiến xác nhận nhưng trong 40 phút then chốt trước và sau khi xảy ra vụ án, anh ta rất khó giải thích mình ở đâu, làm gì. Anh ta khai mình đi mua rượu, đến tìm đồng nghiệp nhưng không tìm được, 17 giờ 20 phút trở lại nhà dì, thấy em vợ Murielle 15 tuổi đang ở nhà một mình. Bởi vì

Gregory bị bắt cóc trong thời gian từ 17 giờ 2 phút đến 17 giờ 20 phút nên nếu lúc này Bernard về đến nhà thì không thể gây án.

Khi cảnh sát thẩm vấn em vợ Bernard, Murielle lại nói khác hẳn. Cô khai 17 giờ mình đi xe bus của trường về, vào nhà đã thấy Bernard ở đó (phiên bản 1).

Bạn học của Murielle đều khai hôm đó khi tan học, Murielle không lên xe bus mà lên một chiếc ô tô con màu xanh lá. Xe của Bernard cũng là màu xanh lá.

Khi miêu tả về tài xế xe bus, Murielle nói vẫn là người mọi ngày, nhưng sự thật là tài xế hôm đó bạn nên nhờ người khác đổi ca.

Theo lời cảnh sát, sau khi lời khai của bị lật tẩy, Murielle thừa nhận mình nói dối. Cô nói buổi chiều hôm đó lúc ra khỏi cổng trường, cô nghe thấy anh rể ngồi trong xe thò đầu ra gọi “Bouboule (tên thân mật của Murielle), anh ở đây”. Lên xe, cô phát hiện con trai 4 tuổi của Bernard cũng ở trong. Bernard đưa hai người đến một ngôi nhà mái đỏ tường trắng ở ngoài làng (nhà của Jean-Marie), mang về một cậu bé, sau đó lái xe đến một chỗ như trạm cứu hỏa ở bờ sông. Bernard đưa cậu bé xuống xe, khi trở về chỉ có một mình (phiên bản 2).

Phiên bản này của Murielle trực tiếp cáo buộc Bernard đã bắt cóc Gregory và ném cậu bé xuống sông hoặc giao cho người khác.

Murielle là nhân chứng nhưng không nhận được sự bảo vệ, ngược lại còn bị cảnh sát đưa về làng, tiếp tục sống cùng chị gái và cha mẹ.

2 ngày sau, người nhà của Murielle đột nhiên gọi phóng viên vào làng. Murielle tuyên bố: Anh rể mình vô tội, tối hôm đó cô đi xe bus của trường về nhà, chưa từng nhìn thấy Gregory. Đó là cảnh sát đe dọa nên cô mới nói như vậy (phiên bản 3). Từ đó trở đi, bất kể là ở trước tòa, trước truyền thông hay khi xuất bản sách, Murielle đều giữ nguyên bản này.

Sau khi Murielle thay đổi lời khai, Bernard có bằng chứng ngoại phạm trong toàn bộ thời gian xảy ra vụ án, đến ngày 4 tháng 2 năm 1985 được thẩm phán Lambert phụ trách điều tra phóng thích.

Từ chỗ các phóng viên biết được Bernard ngấm ngầm ghét cay ghét đắng mình, trong lòng Jean-Marie càng nhận định Bernard là hung thủ sát hại con trai. Bây giờ, đối tượng tình nghi chưa xét xử đã được trả tự do,

còn vợ mình lại bị tình nghi, điều này khiến Jean-Marie cực kì đau khổ và giận dữ.

Ngày 29 tháng 3 năm 1985, Jean-Marie đến thăm mộ con trai, trút hết tâm sự, sau đó cầm một khẩu súng hoa cải đến nhà Bernard. Bernard bảo đảm với Jean-Marie là mình không sát hại Gregory, nhưng Jean-Marie đang kích động, nhất quyết không nghe. Anh ta nổ súng bắn chết Bernard, sau đó đến đồn cảnh sát tự thú.

Trên bia mộ của Bernard viết: Bernard Laroche yên nghỉ ở đây. Anh ấy là vật hi sinh vô tội của hận thù mù quáng.

Đối tượng tình nghi thứ ba: Michel

Mặc dù quan hệ giữa Bernard và người nhà Villemin không tốt, anh ta rất ghét họ mà không thể hiện ra, nhưng Bernard và anh hai Michel của Jean-Marie vẫn duy trì tình bạn thân thiết nhiều năm, bởi vì ở cùng làng nên thường xuyên gặp mặt.

Khi xảy ra vụ án, Michel và vợ đã sinh được hai đứa con. Tính cách của Michel hoàn toàn khác em trai Jean-Marie, tương đối lười nhác, kinh tế không dồi dào. Hai ngày trước khi xảy ra vụ án, Jean-Marie và Christine mời vợ chồng Michel - Ginette Leconte - đến dùng bữa ở nhà mình. Đây là lần đầu tiên hai cặp vợ chồng này chính thức gặp nhau sau rất nhiều năm, có thể thấy trước đó quan hệ của họ không thân thiết.

Jean-Marie khoe khoang sự thành đạt của mình với anh hai và chị dâu: Nội thất đều là gỗ cao su, sofa da thật, phòng bếp rất hiện đại, anh ta còn dự định xây dựng thêm ở sau nhà, đã mua hai chiếc xe... Khi đó, Michel ngồi trên sofa da thật lúng túng khen ngợi: “Chỉ có *ông chủ* mới mua được cái này!”.

Hôm xảy ra vụ án, Michel khai khoảng 17 giờ 30 phút nhận được một cuộc điện thoại nặc danh, nói bé Gregory đã bị ném xuống sông.

Có người nghi ngờ cuộc điện thoại này không hề tồn tại. Vì sao “qua đen” gọi cho anh ta mà không phải người khác? Có phải anh ta và hung thủ thông đồng làm việc này, sau đó để gợi ý cho Jean-Marie tìm được thi thể nên mới bịa ra cuộc điện thoại?

Michel khai câu đầu tiên mà “qua đen” nói sau khi điện thoại kết nối là: “Tao gọi cho mày vì hàng xóm (nhà của ông bà Albert và Monique)

không có người nào nghe điện thoại”.

Khi Jean-Marie vặn hỏi Michel có liên quan đến việc này hay không trước mặt các thành viên trong gia đình, Michel cực kì căng thẳng, có vẻ hơi bất thường. Bà Monique hết sức bảo vệ Michel khiến Jean-Marie tức giận, thế là trở mặt với mẹ mình.

Từ đầu đến cuối, Michel không thừa nhận mình liên quan đến việc này. Anh ta qua đời năm 2010, hưởng dương 54 tuổi. Hơn 6 năm sau, cũng chính là năm 2017, vụ án cậu bé Gregory được điều tra lại, người vợ hóa Ginette của Michel đột nhiên bị cảnh sát đưa đi.

Đối tượng tình nghi thứ tư: Mẹ Christine

Khoảng tháng 2, tháng 3 năm 1985, sự nghi ngờ bắt đầu chuyển về phía Christine, mẹ của Gregory.

Ban đầu, những nghi ngờ này đi cùng với các tin đồn như chất lỏng tìm được trong phổi Gregory không có vi sinh vật thường có trong nước sông nên cho rằng cậu bé chết đuối trong bồn tắm. Có người tung tin Christine không nói được tên chương trình phát thanh mà mình nghe khi xảy ra vụ án...

Mới đầu, những nghi ngờ đó chỉ là tin đồn thất thiệt, nhưng khi cảnh sát trung ương thay thế cảnh sát địa phương điều tra vụ án này, họ coi Christine là nghi phạm. Tuyên thời gian Christine nhớ lại như sau: Trước 17 giờ, cô rời khỏi xưởng may, lái xe đến chỗ bảo mẫu đón Gregory, khoảng 17 giờ 2 phút về đến nhà.

Tuy nhiên, luật sư của Bernard tìm được 4 nữ công nhân trẻ ở xưởng may nơi Christine làm việc đứng ra làm chứng để xóa bỏ nghi ngờ cho thân chủ của mình. Bắt đầu, họ nói không khẳng định được, nhưng sau đó khẳng định: Hôm xảy ra vụ án, họ nhìn thấy Christine từ xưởng may đi ra, không đi về phía nhà bảo mẫu mà lái xe về làng ở hướng ngược lại. Khoảng 17 giờ, Christine xuất hiện ở cửa bưu điện của làng, sau đó quay về.

Lời khai của họ ám chỉ bức thư nặc danh mà Jean-Marie nhận được vào ngày hôm sau là do Christine gửi. Hơn nữa, trước khi đi đón con, cô đã gửi thư nặc danh, đồng nghĩa với việc cô có kế hoạch sát hại con trai duy nhất của mình.

Christine khẳng định hôm xảy ra vụ án, mình không hề đến bưu điện mà là một ngày trước đó, cô đến bưu điện gửi chi phiếu đặt mua hàng hóa. Cảnh sát tìm được chi phiếu ở chỗ người nhận, ngày tháng trên đó đúng là một ngày trước khi

xảy ra vụ án, nhưng phong bì đã bị vứt nên không kiểm tra thời gian trên dấu bưu kiện.

Trang phục của Christine mà bốn cô gái đó miêu tả không phải đồ cô mặc hôm xảy ra vụ án mà là một ngày trước đó, cho nên rất có thể họ đã nhớ nhầm ngày.

Đồng thời, cảnh sát tìm được một số dây thừng ở vườn sau nhà Christine giống sợi dây đã được dùng để trói tay chân Gregory. Nhưng loại dây này rất phổ biến ở địa phương, trong nhà của các thành viên gia tộc Villemin đều có.

Ngày 24 tháng 3 năm 1985, hai chuyên gia giám định bút tích cho rằng trong số thư nặc danh có hai bức 80% có thể là Christine viết. Hôm đó, Christine có thai nhiều tháng đột nhiên bị xuất huyết được đưa vào bệnh viện, quan tòa dẫn chuyên gia giám định bút tích và một đám đông phóng viên đến bệnh viện, tuyên bố kết quả giám định bút tích với cô ngay tại giường bệnh.

Ngày 5 tháng 7 năm 1985, thẩm phán Lambert mời Christine đến phòng làm việc và nói: “Thưa bà, tôi cần đẩy nhanh vụ án và tìm biện pháp giải quyết, cho nên tôi sẽ khởi tố bà về tội sát hại con mình”.

Sau khi vào tù, Christine mang thai gần 8 tháng bắt đầu tuyệt thực, chồng cô cũng tuyệt thực trong tù để kháng án. 11 ngày sau, cô được phóng thích.

Vụ án này kéo dài đến tận 8 năm. Ngày 3 tháng 2 năm 1993, tòa án mới chính thức tuyên bố không có bất cứ bằng chứng nào có thể khởi tố Christine. Trước đó, tòa án luôn nói: “không có đầy đủ chứng cứ”, tuyên bố này cho thấy thái độ của tòa án đối với tội danh này.

Sau khi bắn chết Bernard, Jean-Marie bị giam 33 tháng, sau đó bị quản thúc tại nhà. Vụ án này kéo dài đến năm 1993 mới xét xử, anh ta được hưởng khoan hồng, ngồi tù 5 năm. Bởi vì đã ngồi tù được một nửa thời gian, theo luật pháp của Pháp, anh ta được bảo lãnh tại ngoại.

Vợ chồng Jean-Marie rất tình cảm. Họ chuyển đến một thị trấn nhỏ gần Paris, chỉ lên tiếng thông qua luật sư. Christine làm thêm ở một nhà xuất bản, còn Jean-Marie chuyển sang kinh doanh bất động sản. Sau đó, họ sinh được hai đứa con nữa. Chúng đều được nuôi dạy rất cẩn thận, thành tích học tập tốt.

Về sau, Christine viết một cuốn sách tên là *Để tôi nói với bạn*, nhưng theo yêu cầu của tòa án, nhuận bút được quyên cho vợ của Bernard.

Nhiều năm qua, vợ chồng họ vẫn quan tâm đến tiến triển của vụ án, mấy lần đề nghị mở lại cuộc điều tra.

Vậy rốt cuộc ai đã sát hại Gregory? Công nghệ ADN thời nay có trợ giúp được gì trong vụ án này hay không? Năm 2017, cảnh sát bắt hai đối tượng tình nghi mới, đây có phải là hung thủ thực sự không?

Phần hai: Phân tích

Ngày 16 tháng 10 năm 1984, thi thể bị trói chặt của Gregory được tìm thấy giữa sông Vologne. Từ đó trở đi, vùng núi yên bình này không còn yên bình nữa.

Một số gia tộc lớn ở địa phương có quan hệ thân thích phức tạp, giữa gần trăm người đó có đủ kiểu liên hệ. Tôi đã phải dành nhiều thời gian để làm rõ những quan hệ thân thuộc đó.

Sau khi xảy ra vụ án, người đầu tiên bị nghi ngờ là Jacky (anh cả cùng mẹ khác cha của Jean-Marie) và bố vợ Roger của Jacky, tiếp theo là anh hai Michel của Jean-Marie, sau đó là Bernard và em vợ Murielle của Bernard, tiếp theo nữa là Christine - mẹ của Gregory.

Phần này sẽ nhắc tới nhiều đối tượng tình nghi hơn và quan điểm của tôi: Năm đó rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì.

1. Ai cũng có thể là “quạ đen”

Sau khi Gregory bị hại, bất kể cha mẹ cậu bé hay cảnh sát đều tin rằng hung thủ chính là gã “quạ đen” đã “biến mất” gần nửa năm đó. Cuộc điện thoại mà Michel nói mình nhận được sau khi xảy ra vụ án cùng với bức thư nặc danh Jean-Marie nhận được vào hôm sau dường như đều chứng thực điều này.

Bởi vậy, chỉ cần tìm được “quạ đen” là tìm được hung thủ. Nhưng vì sao vẫn không thể không tìm ra “quạ đen”?

Đầu tiên, không chỉ Jean-Marie và cha mình là Albert nhận được điện thoại quấy rối mà rất nhiều họ hàng khác cũng từng bị như vậy.

Trong thập kỷ 80 thế kỷ XX, phương tiện thông tin ở vùng núi nước Pháp tương đối lạc hậu, trừ phi cảnh sát lắp đặt thiết bị đặc biệt, nếu không sẽ không thể truy nguồn gốc số gọi đến. Sau khi cảnh sát lắp thiết bị ở nhà Jean-Marie và nhà cha mẹ anh ta, “quạ đen” lập tức tránh gọi điện thoại đến hai nơi này.

Thời đó, gọi điện thoại rất đắt đỏ. “quạ đen” gọi hàng ngàn cuộc, vậy thì hóa đơn của hắn phải rất cao. Một bài báo từ những năm 80 thế kỷ XX nhắc đến tiền cước điện thoại nhà Jean-Marie tăng vọt gấp ba trong 2 năm trước khi xảy ra

vụ án, cho nên mọi người nghi ngờ Christine từ làng khác ngoài thung lũng tới chính là “quạ đen”, gọi điện thoại quấy rối cha mẹ chồng và họ hàng bên chồng. Tuy nhiên, bài báo có tính điều hướng rất mạnh đó lại không đề cập đến việc khoảng thời gian đó, tiền cước điện thoại của các gia đình trong dòng họ Villemin đều cao đến bất thường.

Chuyện này là thế nào?

Cảnh sát địa phương đề nghị Jean-Marie và Christine gọi điện thoại cho đối tượng tình nghi của họ xem có thể nhận ra giọng nói của đối phương trong điện thoại không. Quả thật Jean-Marie đã làm như vậy. Anh ta thừa nhận từng gọi điện cho người mà mình nghi ngờ nhất là Roger lúc 2 giờ sáng. Ngoài ra, anh ta nghi ngờ Roger cũng giả mạo mình gọi điện thoại cho họ hàng khác, khiến những người đó lại gọi điện thoại về quấy rối anh ta.

Vì vậy, trong 4 năm đó, có thể rất nhiều người từng đóng vai “quạ đen”, hàng ngàn cuộc điện thoại này không phải do một người mà là rất nhiều người thực hiện.

“Quạ đen” gây ra rắc rối khiến mọi người nghi ngờ nhau, tấn công nhau, có cùng suy nghĩ: *Tôi rất khó chịu. Tôi đã không biết người hại tôi là ai, vậy thì mọi người cũng đừng hòng được yên bình.* Thế là điện thoại nặc danh giống như mầm bệnh lây lan khắp nơi, kéo tất cả mọi người vào một cuộc hỗn chiến.

Cảnh sát rất khó làm rõ ai là đầu sỏ, ai là kẻ báo thù sau đó bị cuốn vào.

2. Xét nghiệm ADN

Sau mấy chục năm tìm kiếm chân tướng không có kết quả, tất cả mọi người đặt hi vọng vào kĩ thuật ADN dần được ứng dụng rộng rãi.

Tháng 4 năm 2000, kiểm sát viên đề nghị xét nghiệm mẫu ADN trên tem thư nặc danh. Bức thư này được gửi cho ông nội của Gregory ngày 27 tháng 4 năm 1983. Mọi người hi vọng “quạ đen” để lại nước bọt của mình khi dán tem. Đáng tiếc một phòng thí nghiệm sinh học kiểm tra tem và phát hiện mẫu vật quá ít, không thể sử dụng.

Năm 2008, cha mẹ của bé Gregory yêu cầu mở lại cuộc điều tra sử dụng công nghệ xét nghiệm ADN tiên tiến hơn, nhạy bén hơn. Lần này cảnh sát lấy mẫu

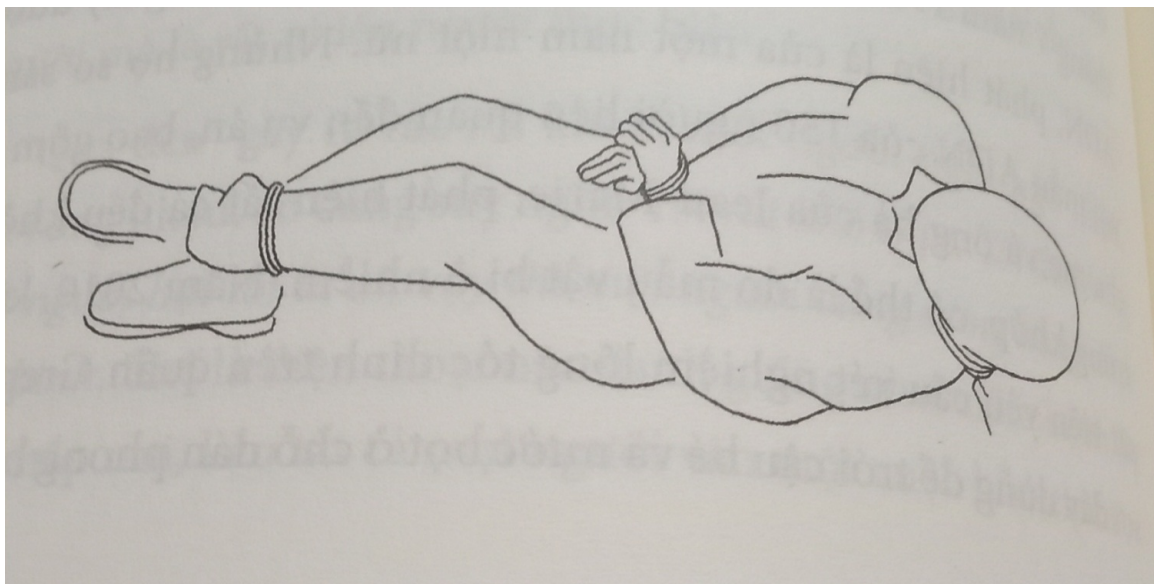
xét nghiệm từ bức thư mà “quạ đen” gửi cho ông Albert 9 tháng sau khi Gregory bị hại, tức tháng 7 năm 1985. Nhân viên xét nghiệm thành công lấy được ADN, phát hiện là của một nam một nữ. Nhưng họ so sánh với mẫu ADN của 150 người liên quan đến vụ án, bao gồm cả cha mẹ và ông bà của Jean-Marie, phát hiện tất cả đều không trùng khớp, có thể là do mẫu vật bị ô nhiễm. Năm 2010, kiểm sát viên yêu cầu xét nghiệm lông tóc dính trên quần Gregory, sợi dây dùng để trói cậu bé và nước bọt ở chỗ dán phong bì thư nặc danh. Đáng tiếc những vật chứng này vì ngâm dưới nước quá lâu hoặc do những nguyên nhân khác nên không thể lấy được thông tin ADN.

Năm 2013, cuối cùng cảnh sát tách được ADN của 10 người khác nhau từ sợi dây trói Gregory. Nhưng kết luận cuối cùng lại là vật chứng đã bị ô nhiễm, những mẫu ADN này đều do các nhân viên điều tra để lại.

Xét nghiệm thất bại nhiều lần, hi vọng thông qua phương pháp khoa học công nghệ để tìm ra chân tướng càng ngày càng xa vời.

3. Về mặt bình thần của Gregory

Mọi người còn nhớ không, vẻ mặt của bé Gregory khi được vớt lên hết sức bình thản, đây là điều cực kì khác thường đối với thi thể chết đuối. Đồng thời, pháp y phát hiện trong cơ thể cậu bé không có Adrenalin sinh ra khi sợ hãi, trên người cũng không có vết trầy xước do giãy giụa.



Một thời gian sau khi vụ án xảy ra, có dân làng tìm được một túi đồ trong rừng gần trạm cứu hỏa bên bờ sông, bên trong có một ống tiêm Insulin 2ml đã được sử

dụng và vỏ bao. Nơi này chính là chỗ mà Murielle từng nói Bernard dẫn nạn nhân xuống xe.

2ml Insulin cao gấp 6 lần với liều lượng mà bệnh nhi tiểu đường có thể dung nạp. Tiêm 2ml Insulin cho một em bé không bị tiểu đường sẽ gây nguy hại lớn, khiến lượng đường trong máu cậu bé giảm mạnh. Khoảng 1 tiếng 30 phút sau, người bị tiêm sẽ rơi vào hôn mê sâu do tuột đường huyết. Vì vậy rất nhiều người tin rằng Gregory không giãy giụa, vẻ mặt bình tĩnh là vì cậu bé đã hôn mê trước khi bị trói chặt thả xuống sông.

Bởi vì pháp y không kiểm tra trên người Gregory có lỗ kim hay không, cũng không làm xét nghiệm độc chất nên đến nay việc nạn nhân từng bị tiêm Insulin chỉ là một suy đoán.

4. Đối tượng tình nghi mới

Đến năm 2017, các thành viên thế hệ trước trong gia tộc Villemin đều lớn tuổi hoặc đã qua đời.

Ngày 14 tháng 6 năm 2017, 4 người liên quan đến vụ án này bất ngờ bị câu lưu. 33 năm sau khi xảy ra vụ án, việc làm đột xuất của cảnh sát đã gây ra sóng gió lớn. Những người bị bắt có Murielle 48 tuổi và bà Ginette 61 tuổi - vợ của Michel. Ngoài ra còn có 2 đối tượng tình nghi mới: Ông trẻ của Gregory là Marcel và vợ ông ta Jacklyn 72 tuổi. Họ bị kết tội bắt cóc và giam cầm Gregory, dẫn đến cái chết của cậu bé.

Tôi đã nhắc tới ở trên, ông bà nội của Gregory là Albert và Monique, gia đình Bernard, gia đình Michel đều ở trong làng Aumontzey. Vợ chồng Marcel vừa khéo cũng ở nơi đó.

Quan hệ của Marcel và Bernard rất tốt, hai người mặc dù có quan hệ cậu - cháu nhưng chỉ chênh nhau 11 tuổi. Ngoài ra, Marcel cũng có quan hệ rất tốt với Michel. Vì vậy, thành viên của 3 gia đình này kết thành một nhóm nhỏ trong gia tộc lớn

Vậy cảnh sát làm thế nào tìm được họ?

Đầu tiên, thông qua các phương pháp công nghệ mới như giám định bút tích, phân tích ngôn ngữ và phân tích file ghi âm, chuyên gia cho rằng "quạ đen" gồm một nam một nữ, hai bức đầu tiên trong số thư nặc danh là bút tích của Jacklyn.

Tôi tin rằng các bạn đã phát hiện mỗi lần “khóa chết” một đối tượng tình nghi luôn có một chuyên gia giám định bút tích đưa ra nhận dạng, cho nên khó có thể đánh giá độ chính xác của việc này.

Cảnh sát công bố họ đã áp dụng công nghệ AI (trí tuệ nhân tạo) tiên tiến nhất vào điều tra. Họ đưa toàn bộ 20.000 chứng cứ bao gồm tất cả thời gian, địa điểm hiện diện của các đối tượng tình nghi, hơn 400 lời khai, hơn 2000 bức thư vào một phần mềm, sau đó dùng trí tuệ nhân tạo phân tích ai có mức độ khả nghi lớn nhất. Cuối cùng, 4 người này được lọc ra. Ngoài kết luận của trí tuệ nhân tạo, hai vợ chồng Marcel và Jacklyn quả thật có rất nhiều điểm đáng ngờ.

(1) Khi xảy ra vụ án, vợ chồng Marcel đều khoảng 40 tuổi, làm việc trong một xưởng dệt. Theo con gái của họ miêu tả, tính khí của cha mẹ đều khó chịu, cáu kỉnh, đặc biệt là bà mẹ ngang ngược. Jacklyn có một tình nhân, bà ta đã 2 lần bỏ chồng ra đi nhưng lại phải quay về chỉ vì chồng dọa sẽ công khai bí mật của bà ta.

(2) Marcel nói mình có quan hệ thân thiết với chị gái Monique nên không có lí do gì đe dọa người nhà của Monique. Nhưng phóng viên đã sớm phát hiện ra người nhà Monique, bao gồm Marcel, đều có quan hệ không tốt với Albert. Albert là người đầu tiên bị đe dọa. Ngay từ năm 1979, “quạ đen” đã nguyên rủa ông ta qua điện thoại: “Ông sẽ treo cổ tự tử”. Nếu “quạ đen” là Bernard thì anh ta khó có khả năng thù hận bậc bề trên như vậy, Michel càng khó có khả năng nặc danh quấy rối cha mẹ đang sống cùng mình. Cho nên những cuộc điện thoại gọi cho Albert rất có thể đến từ họ hàng cùng thế hệ của ông ta.

(3) Marcel đã phẫu thuật cổ họng nên giọng khàn khàn, hơi giống giọng nói của “quạ đen” trong điện thoại nặc danh.

(4) Marcel có quan hệ bất hòa với Jean-Marie. Năm 1982, ông ta và Jean-Marie từng xảy ra xung đột. Khi đó, ông ta nói một câu: “Tôi sẽ không bắt tay với một *ông chủ*”. Sau đó từ *ông chủ* xuất hiện trong thư nặc danh.

(5) “Quạ đen” từng nói trong điện thoại rằng chúng vẫn theo dõi Albert và Monique, ngay cả việc họ vừa đi dạo về cũng biết. Valérie - con gái duy nhất của Marcel - nói cô đã thấy cha mình dùng ống nhòm quan sát nhà Albert phía dưới nhà mình.

Cả 4 người bị bắt đều phủ nhận mình có liên quan đến cái chết của Gregory. Họ chỉ giữ im lặng hoặc nói mình không nhớ nữa.

Jacklyn và Marcel khai ngày 16 tháng 10 năm 1984, hôm xảy ra vụ án, từ 13 giờ đến 21 giờ, họ đi làm ở xưởng dệt. Cuối năm 2017, luật sư của họ tìm

được bằng chứng ngoại phạm: Trong một biên bản cuộc họp kết thúc lúc 17 giờ cùng ngày có chữ kí của hai người. Bằng chứng ngoại phạm từ 33 năm trước rất khó kiểm chứng. Có người cho rằng về mặt thời gian, sau khi kết thúc cuộc họp, họ vẫn kịp đến gặp Bernard.

Bởi vì tất cả bằng chứng đều là gián tiếp, không hề có vật chứng hay nhân chứng có thể chứng minh những người này liên quan đến vụ án nên cuối cùng, tất cả họ được trả tự do.

Từ đó trở đi, vụ án này giống như núi lửa sau khi phun trào, một lần nữa đi vào trạng thái ngủ đông.

5. Thảo luận

Vấn đề số 1: Bernard có vô tội không?

Năm 1990, một nhân chứng theo chốt đột nhiên xuất hiện. Người đàn ông tên Claude nói với cảnh sát rằng trong thời gian Gregory bị bắt cóc, ông ta bắt gặp một người đàn ông để râu và một cô gái xuất hiện bên cạnh nhà Jean-Marie. Ngoại hình của họ hoàn toàn trùng khớp với Bernard và Murielle.

Vì sao 6 năm trước ông ta không khai? Ông ta nói thời điểm gặp hai người này đang là thời gian làm việc, ông ta sợ đứng ra làm chứng sẽ để lộ việc mình trốn làm. Đối với những người dân ở thung lũng Vologne những năm 80 của thế kỉ XX, tìm được công việc ở nhà máy rất may mắn, thế nên cũng dễ hiểu họ không dám đứng ra làm chứng vì sợ mất việc. Mà khi đó, trên xe của ông ta còn có một cô gái, cô ấy cũng nhìn thấy cảnh này và đã kể với hàng xóm của mình từ năm 1984.

Ngoài ra còn có nhiều hàng xóm khác hay người đi đường nói hôm xảy ra vụ án, họ nhìn thấy người có ngoại hình giống Bernard và một cô bé tóc đỏ lái ô tô màu xanh lá xuất hiện gần nhà Jean-Marie.

Mặc dù đến nay vẫn không có kết luận chính thức Bernard có tội hay không, nhưng thực ra việc tòa án cho Jean-Marie ngồi tù 5 năm và hành động của kiểm sát viên năm 2017 đều cho thấy họ tin Bernard không vô tội.

Vấn đề số 2: Phiên bản nào của Murielle là thật?

Tổng hợp lại các phiên bản, phiên bản thật rất có khả năng là hôm đó Murielle lên xe của Bernard.

Vì sao tôi nhận định như vậy?

Trong phiên bản đầu tiên và phiên bản thứ ba, Murielle khẳng định hôm xảy ra vụ án, mình đi xe bus của trường về nhà. Nhưng bạn học cùng trường và tài xế lái thay hôm đó đều nói không nhìn thấy cô, mà ngay cả hôm đó ai lái xe cô cũng nói sai (thẩm phán Lambert cho rằng bạn học và tài xế của trường đều nhớ nhầm ngày).

Tiếp theo, trong lời khai thứ hai, lúc đi tới cổng trường cô phát hiện anh rể từ trên xe thò đầu ra, gọi tên thân mật Bouboule của cô, nhưng sau đó cô lại khẳng khái lời khai này là cảnh sát đọc cho cô viết. Thẩm phán từng hỏi cảnh sát làm sao biết tên thân mật của cô? Cô trả lời: “Họ đương nhiên biết”. Tôi cho rằng cảnh sát khó có khả năng biết, cũng không có người nào nói rằng cảnh sát từng hỏi thăm tên thân mật của cô, cho nên chi tiết này chỉ có thể là chính cô cung cấp. Sau đó, trong ba lần thẩm vấn là ngày 1, ngày 2 và ngày 5 tháng 11 năm 1984, Murielle đều lặp lại phiên bản thứ hai không thay đổi.

Ngày 5 tháng 11, thẩm phán Lambert bắt Bernard, sau đó vội vàng mở họp báo tranh công. Ông ta không thể chịu được các câu hỏi của phóng viên nên đã tiết lộ tên của nhân chứng cho truyền thông và tất cả khán giả xem tivi. Sau buổi họp báo, ông ta bảo cảnh sát đưa Murielle về làng. Tôi có thể tưởng tượng được cô gái này sẽ phải đối mặt với chuyện gì.

Rất nhiều năm sau, anh họ Patrick của Murielle nói tháng 11 năm 1984 mình ở trong làng. Ông ta nhìn thấy Murielle bị người nhà đánh đập và nhốt vào một kho thóc. Ông ta còn nói Murielle từng chính miệng kể với mình rằng lúc xảy ra vụ bắt cóc, cô đang ở trên xe.

Một nhân chứng khác là y tá tên Jacklyn của Jeannine, mẹ của Murielle. Trước khi Jeannine qua đời năm 1987, hằng ngày Jacklyn phải đến nhà Jeannine để tiêm cho bà. Có một ngày Jacklyn nói nhỏ với bà rằng ngày 5 tháng 11, Murielle vừa về đến nhà đã bị cha và chị gái Marie Ange đánh một trận.

Nhưng Murielle phủ nhận mình rút lại lời khai là vì bị đánh. Cô và anh họ Patrick từng đối chất với nhau, bên nào cũng cho là mình đúng. Sau đó, Murielle xuất bản một cuốn sách tên là Phá vỡ sự im lặng, một lần nữa trách móc Patrick nói dối. Patrick đọc xong rất tức giận, không những phản bác trên chương trình truyền hình mà còn kiện Murielle và nhà xuất bản phỉ báng ông ta.

Hai ngày sau khi về nhà, Murielle rút lại lời khai. Biểu cảm của cô khi trả lời phỏng vấn có thể để lộ suy nghĩ trong lòng cô. Cô nói: “Bernard vô

tội, anh rể tôi vô tội” nhưng đồng thời khẽ lắc đầu, liếm môi. Từ hình ảnh phỏng vấn có thể thấy tâm thái phòng vệ của cô rất mạnh, sợ bị phóng viên “đánh sập” phỏng tuyến tâm lí nên không dám nói bất cứ lời nào tự do theo ý mình, chỉ lặp đi lặp lại mấy câu đó.

Vấn đề số 3: Vì sao Bernard đến đón Murielle?

Đây cũng là điều khiến tôi không hiểu nổi. Nếu hôm đó Bernard định bắt cóc trẻ em thì đương nhiên càng ít người biết chuyện càng tốt. Có thể hiểu anh ta phải mang theo con trai 4 tuổi vì con anh ta là trường hợp đặc biệt, luôn phải trông coi, mà hôm đó vợ anh ta đi làm. Nhưng vì sao anh ta cố tình đi đón em vợ?

Tôi đã nói ở trên, có người tìm được một ống kim tiêm rỗng dùng để tiêm Insulin gần hiện trường vụ án. Phóng viên điều tra phát hiện trong mấy gia tộc lớn, chỉ có mẹ của Murielle là Jeannine mắc bệnh tiểu đường cần tiêm Insulin mỗi ngày. Mà y tá Jacklyn nói mỗi lần tiêm, Murielle sẽ ở bên cạnh nhìn cô tiêm Insulin cho mẹ. Có lẽ điều này giải thích vì sao Bernard phải đi đón em vợ, bởi vì chỉ có Murielle biết cách tiêm Insulin. Hơn nữa, cô ta còn có thể hỗ trợ chăm sóc con trai của Bernard.

Năm 1985, vợ chồng Jean-Marie kiện Murielle, cho rằng cô ta là đồng phạm chứ không chỉ là nhân chứng. Nhưng năm 1988, tòa án nhận định Murielle không có động cơ bắt cóc Gregory nên bác bỏ đơn kiện.

Tháng 6 năm 2017, Murielle 48 tuổi bị bắt một lần nữa. Cảnh sát cho rằng cô ta tham gia vào việc chuẩn bị và thực hiện hành vi phạm tội một cách có ý thức. Thực ra cô ta đã biết anh rể muốn bắt cóc bé Gregory từ lâu. Căn cứ vào kết luận của chuyên gia giám định bút tích, lá thư mà Jean-Marie nhận được một ngày sau khi xảy ra vụ án do Murielle viết.

Xâu chuỗi tất cả các chi tiết, tôi suy đoán tình hình khi đó có thể là: Trước khi bị dẫn tới đồn cảnh sát lần đầu tiên, Murielle đã thông cung với anh rể Bernard, cung cấp bằng chứng ngoại phạm cho nhau. Chỉ có điều họ chưa bàn bạc hết các chi tiết nên cô ta và Bernard đã nói hoàn toàn trái ngược nhau về việc hôm đó ai về nhà trước.

Sau khi cảnh sát nhìn ra sơ hở này, Murielle xác định cảnh sát đã nghi ngờ Bernard bèn nói rõ sự thật liên quan đến Bernard. Nhưng cô ta vẫn trông chờ vào may mắn, tin rằng cảnh sát vẫn chưa nghi ngờ mình và những người khác nên che giấu vai trò của họ, ngoài Bernard.

Có lẽ có người sẽ thắc mắc một cô bé mới 15 tuổi đã có những suy nghĩ ghê gớm như vậy sao?

Trẻ con Pháp ở vùng núi những năm 80 thế kỉ XX phải lo việc nhà từ sớm. Lúc yêu Jean-Marie, Christine mới chỉ 16 tuổi mà đã làm công nhân ở nhà máy.

Trong 5 ngày đầu tiên, mỗi lần đến đồn cảnh sát lấy lời khai và trở về nhà, Murielle đều giữ kín với người nhà, cho đến khi thẩm phán Lambert ngu xuẩn công khai tên của nhân chứng trước máy quay.

Mặc dù Murielle không thừa nhận về nhà bị đánh đòn nhưng năm 1983, cô ta nói trước tòa rằng từ khi mình tổ giác anh rể, chị gái Marie Ange nhiều năm qua vẫn coi cô ta như không khí, không nói chuyện với cô ta nữa.

Thế giới của một cô bé 15 tuổi rất nhỏ. Murielle vốn không quen biết bé Gregory và cha mẹ của cậu bé. Chị gái, mẹ, anh rể và các anh chị em khác của cô ta mới là những người quan trọng nhất trong cuộc đời cô ta. Cho dù không đánh nhưng sự lạnh nhạt và trách cứ của người nhà đã đủ khiến cô ta không chịu nổi.

Sau khi xem buổi họp báo, Murielle mới ý thức được ngoài lời khai của mình, thực ra cảnh sát không hề có bằng chứng nào khác. Chỉ cần nhất quyết không thừa nhận, cô ta và Bernard sẽ không phải ngồi tù. Cô ta cảm thấy mình đã bị lừa nên hết sức hối hận, lập tức rút lại lời khai trước đó.

Vấn đề số 4: Năm đó có những ai tham gia gây án?

Sau khi thẩm phán Lambert bị mất chức, thẩm phán Morris Simon được mọi người kính trọng đã trì hoãn việc nghỉ hưu, từ tháng 1 năm 1987 bắt đầu phụ trách vụ án này. Không giống thẩm phán tiền nhiệm, ông đã nghiêm túc điều tra, nghiên cứu, thẩm vấn hơn 200 người, tốn 3 ngày sắp xếp lại tuyến thời gian, tập hợp gần 20.000 trang ghi chép. Trải qua hơn 2 năm điều tra, ông đã có đáp án của mình.

Nhưng không may là năm 1990, thẩm phán Simon đột phát bệnh tim, hôn mê 3 ngày, sau khi cấp cứu lại mất trí nhớ. Ông qua đời năm 1990. Sau đó, vợ chồng Jean-Marie đặt tên cho một trong những đứa con của mình là Simon để tưởng nhớ vị thẩm phán này.

Đến tận năm 2016, con trai của thẩm phán Simon mới tìm được quyển bút kí của cha và cung cấp cho tòa án. Trong bút kí, thẩm phán Simon cho rằng vụ án mạng là do mối liên kết tam giác gây nên: vợ chồng Marcel và Jacklyn, Michel và vợ anh ta, Bernard và em vợ Murielle.

Năm 2017, kiểm sát viên mở lại cuộc điều tra, có vẻ cũng tiến hành theo suy đoán của thẩm phán Simon.

Kết hợp với những bằng chứng khác, ba nhóm người này có thể đã phân công như sau:

(1) Bernard và Murielle ẩn nấp gần nhà Jean-Marie để theo dõi. Sau khi Christine vào nhà, Bernard lập tức dùng cách bịt miệng mũi hoặc dùng túi trùm đầu bắt cóc Gregory. Mang Gregory lên xe, Murielle tiêm Insulin vào mông cậu bé. Sau đó, hai người đi vào làng, một người xuống xe, bỏ thư nặc danh mà Murielle viết vào hòm thư. Họ mang Gregory tới bãi đất trống gần trạm cứu hỏa ở bờ sông, giao cậu bé cho Marcel đã chờ ở đó và rút ống tiêm Insulin trong rừng cây bên cạnh.

(2) Marcel và Jacklyn chịu trách nhiệm trông coi Gregory. Bọn họ dẫn cậu bé đến một địa điểm kín đáo nào đó. Trong lúc này Gregory rơi vào hôn mê sâu.

(3) Hai ngày trước khi xảy ra vụ án, vợ chồng Michel đến nhà Jean-Marie làm khách (lần đầu tiên sau nhiều năm), có thể là để quan sát kết cấu bên trong nhà và địa hình xung quanh. Hôm xảy ra vụ án, Michel nói dối là nhận được điện thoại của “quạ đen”.

Vấn đề số 5: Năm đó đã xảy ra chuyện gì?

Năm 1984, cảnh sát địa phương đầu tiên điều tra vụ án này từng dùng một hình nộm có trọng lượng, kích thước giống Gregory làm thí nghiệm, rút ra kết luận Gregory rất có thể đã bị người khác ném xuống sông từ trong thôn, nơi đó cách chỗ cậu bé được vớt lên rất gần. Bởi vì nếu bị ném từ nơi xa hơn như thượng du thì thi thể sẽ trôi và rơi xuống từ đập nuousc, hẳn nhiên phải để lại vết thương và vết bầm.

Sau khi tiếp nhận điều tra năm 1987, thẩm phán Simon cũng làm thí nghiệm và đưa ra kết luận giống như vậy. Trong bút kí, ông nhắc tới một nhận định nữa là sau khi bị mang đi lúc hơn 17 giờ, Gregory không bị ném xuống sông ngay lập tức.

21 giờ 15 phút hôm đó, nhân viên tìm kiếm cứu hộ mới vớt được thi thể Gregory ở giữa sông. Nếu thi thể đã trôi hơn 4 tiếng trên sông Vologne bị bắt cóc trong khoảng thời gian từ 17 giờ 2 phút đến 17 giờ 20 phút. Michel nói khoảng 17 giờ 30 phút nhận được một cuộc điện thoại nặc danh nói đã ném Gregory xuống sông. Nếu suy đoán của thẩm phán Simon là chính xác, vậy thì thời gian

hung thủ gọi cuộc điện thoại nhắc nhở này sớm hơn nhiều so với thời gian hẳn ném Gregory xuống sông. Chuyện này là thế nào?

Có hai loại quan điểm: Một là thuyết bất đồng khi mưu sát, hai là thuyết chơi khăm mất khống chế.

Quan điểm 1: Thuyết bất đồng khi mưu sát.

Ngay từ nửa năm trước khi xảy ra vụ án, trong bức thư thứ ba mà “quạ đen” viết cho ông Albert đã nhắc tới việc chúng sẽ làm hại Gregory. Trí tuệ nhân tạo suy đoán bức thư này do Jacklyn viết. Nếu trí tuệ nhân tạo đoán đúng thì Marcel và Jacklyn là kẻ chủ mưu của vụ án, từ lâu đã muốn dùng việc sát hại Gregory để làm thương tổn cả cha và ông nội của cậu bé, một mũi tên trúng hai đích. Trong nửa năm lên kế hoạch gây án, họ đã lôi kéo Michel và Bernard là những người cũng bất mãn với Jean-Marie.

Marcel muốn lấy danh nghĩa “quạ đen” đứng ra nhận trách nhiệm về vụ mưu sát này, thực ra bức thư nặc danh được gửi đi hơn 17 giờ lúc vừa bắt cóc xong đã đạt được mục đích đó. Trong thư viết: “Thưa *ông chủ*, tôi hi vọng ông sẽ đau buồn đến chết. Tiền của ông không thể mua lại được con trai ông. Đây chính là sự báo thù của tôi. Ông là một kẻ khốn kiếp đáng thương”. Vậy hẳn cần phải gọi thêm cuộc điện thoại này hoặc để Michel nói dối đã nhận được cuộc điện thoại này sao?

Huống hồ 17 giờ 30 phút, Gregory vẫn chưa bị ném xuống sông, thông báo cho cha mẹ cậu bé sớm nhớ cảnh sát và người tìm kiếm đến bờ sông, khi Marcel ném Gregory xuống sông sẽ có nguy cơ bị nhìn thấy.

Cho nên việc Michel mật báo có lẽ là quyết định của riêng anh ta. Gregory là cháu ruột của anh ta, anh ta không phải người nhảm tâm nên không tiếp tục tham gia vào âm mưu này nữa. Trong ngày, anh ta biết họ sẽ gây án, cũng nghe nói họ có kế hoạch ném cháu bé xuống sông. Sau khi đấu tranh tư tưởng, anh ta quyết định thông báo cho gia đình em trai càng sớm càng tốt. Bởi vì anh ta không thể tiết lộ là mình biết chuyện nên “mượn danh nghĩa” điện thoại nặc danh. Nhưng anh ta không ngờ là hôm đó, sau khi bắt cóc Gregory, Marcel và Bernard không lập tức ném cậu bé xuống sông mà trì hoãn mấy tiếng đồng hồ, đây mới là nguyên nhân khiến cuộc điện thoại nhắc nhở lại sớm hơn hành vi sát hại.

Quan điểm 2: Thuyết chơi khăm mất kiểm soát

Kế hoạch ban đầu của đám người này là giam giữ Gregory vài ngày để hù dọa vợ chồng Jean-Marie, sau đó trả cậu bé về nhà.

“Quạ đen” thích chơi khăm, thí dụ như trước đó họ gọi điện thoại cho nhà tang lễ, nói ông Albert đã chết, cần đưa đến đó. Đối phương đến nhà “khách hàng” thì thấy ông ta vẫn sống khỏe. Trong hơn 4 năm trước đó, những trò chơi khăm kiểu này xảy ra rất nhiều lần. Dường như “quạ đen” thích thú với việc đó, cũng không thực sự gây ra tổn thương với Albert và Jean-Marie.

Vậy có phải 4 năm sau, hẳn (bọn họ) muốn bày ra một trò chơi khăm tàn nhẫn hơn không? Ý định ban đầu của họ có lẽ không phải khiến Gregory chết mà là khống chế cậu bé một thời gian, hành hạ tinh thần cha mẹ cậu bé, khiến cho hai người ấy cảm nhận sự tuyệt vọng, lo âu, giận dữ, sợ hãi suốt mấy ngày.

Họ giao hẹn với nhau 17 giờ 30 phút, Michel nói dối nhận được điện thoại nặc danh, dẫn dắt vợ chồng Jean-Marie đi tìm kiếm ở sông dù ở đó không có thi thể. Đây cũng là một mắt xích để trêu đùa đôi vợ chồng này.

Vì sao tôi nghiêng về giả thiết đây là trò chơi khăm ti tiện mà không phải mưu sát?

Đầu tiên, ý tưởng sát hại một đứa bé vô tội có quan hệ huyết thống rất khó làm cho 5, 6 người có lí trí đạt được nhận thức chung. Trong thực tế, những vụ giết người có kế hoạch nhằm vào trẻ em với tâm lí đen tối cực độ như này rất ít khi là tập thể gây án. Mặc dù Michel và Bernard ghét Jean-Marie nhưng không hề có thù oán sâu sắc. Tuy nhiên, nếu đây vốn chỉ là một trò chơi khăm thì rất có thể Michel và Bernard sẽ đồng ý tham dự.

Tiếp theo, nếu ý định ban đầu là sát hại Gregory để trả thù Jean-Marie, vậy thì họ phải thực hiện ngay sau khi bắt được người. Đối với một em bé 4 tuổi không hề có năng lực phản kháng, họ hoàn toàn không cần làm việc thừa thãi là tiêm Insulin mà có thể dùng bất cứ phương thức dễ dàng nào. Nguyên nhân họ tiêm Insulin có lẽ là muốn để Gregory duy trì trạng thái hôn mê trong một thời gian để tiện khống chế. Họ kéo mũ của cậu bé xuống che khuất mặt có thể vì không muốn cậu nhìn thấy và nhận ra kẻ bắt cóc mình. Nếu đã không định để cậu bé còn sống trở về thì việc làm này cũng là thừa.

Tuy nhiên, họ thiếu kiến thức y học, không ngờ Gregory lại bị hôn mê sâu, không thể tỉnh lại nữa. Sau mấy tiếng đồng hồ không thể làm cho Gregory tỉnh lại, Marcel cứ tưởng cậu bé đã chết, thế là vụ chơi khăm biến thành mưu sát. Anh ta ý thức được mình đã gây ra họa lớn, sợ bị bắt hoặc Jean-Marie trả thù nên mới vội vàng vớt Gregory xuống sông Vologne. Có lẽ các bạn sẽ thắc mắc nếu khi đó cảnh sát đã bắt đầu tìm kiếm dưới hạ nguồn thì việc “vớt xác” có phải là rất rủi ro không. Vì sao không vớt vào rừng hoặc ở xa hơn nữa như hạ nguồn? Điều này e rằng chỉ có thể giải thích là anh ta hi vọng thi thể của Gregory được cha mẹ cậu

bé tìm thấy, bất kể điều này xuất phát từ một chút lương tri còn lại hay muốn tấn công gia đình họ lần thứ hai.

Bên trên chỉ là suy đoán của cá nhân tôi.

Năm 2017, cảnh sát cáo buộc những nghi phạm này với tội danh bắt cóc và cưỡng chế giam cầm dẫn đến chết người chứ không phải bắt cóc, mưu sát. Việc này thể hiện cảnh sát nghiêng về quan điểm số 2.

6. Săn phù thủy

Tôi đã xem phim tài liệu Ai giết bé Gregory? Trên Netflix. Khi nhìn Christine bị đối xử không công bằng, tôi cực kì giận dữ, thậm chí tưởng tượng ra mình xuyên về thời điểm đó, ra mặt thay cô ấy.

Cho dù người mẹ xinh đẹp vừa mất con trai này làm gì, trong mắt truyền thông đều là sai. Trong tang lễ của con trai, cô ấy khóc thảm thiết đến ngất xỉu nên được đưa về sớm, một nữ phóng viên lạnh lùng nói: “Đúng là một màn xiếc thú”. Cô ấy đến thăm chồng ngồi tù sau khi anh ta bắn chết Bernard, phóng viên nói cô ấy lại diễn kịch. Cô không dám đi thăm nữa thì họ nói cô vứt bỏ chồng mình.

Sau khi xảy ra vụ án, Christine và Jean-Marie cả ngày chìm trong nỗi đau mất con. Luật sư của họ khuyên hai người sinh thêm con. Gần một năm sau khi Gregory qua đời, Christine sinh đứa con thứ hai. Báo đăng ảnh cô ấy nở nụ cười hiếm thấy. Mọi người hỏi cô ấy vì sao vui vẻ thế? Sau khi giết Gregory, cô định giết thêm đứa nữa hay sao?

Có một thời gian Christine định tự tử. Sau khi mất ý thức vì uống thuốc an thần quá liều, cô ấy được cứu sống kịp thời. Vì những chỉ trích không có căn cứ nên khi xuất hiện trên truyền hình, vẻ mặt cô ấy không còn thể hiện cảm xúc nữa. Cô ấy giống như thiên thần xinh đẹp rơi xuống trần gian, nhìn thế giới tràn ngập xấu xa với nụ cười lạnh nhạt.

Truyền thông trực lợi

Khi Christine bị nghi ngờ, báo chí không ngừng đưa tin về việc tình nghi của cô, khi cô được tuyên bố vô tội năm 1993, truyền thông rất ít đề cập đến.

Người tích cực dẫn dắt giả thiết Christine có tội là một phóng viên tên Byczyna. Ông ta từng nói với đồng nghiệp: “Một người mẹ giết con mình là một

câu chuyện hút khách đấy! Nó sẽ thú vị hơn nhiều”. Bài báo đầu tiên của ông ta chĩa mũi dùi về phía Christine thu thập toàn tin vĩa hè. Byczna và vợ sở hữu một đài phát thanh và nhiều công ty truyền thông lớn. Họ dùng phương thức dây chuyền, đan dệt câu chuyện mẹ giết con và đưa tin trên phạm vi cả nước. Mỗi bài báo, mỗi chương trình giống như một đờn tấn công người mẹ có con trai bị sát hại đó.

Đối với phóng viên, đây chỉ là một câu chuyện li kì uẩn khúc, nhưng với đương sự, đây lại là cuộc đời của họ.

Cảnh sát phân biệt giới tính

Điều khiến tôi kinh ngạc là cảnh sát trung ương ấu trĩ, nông cạn, phân biệt giới tính.

Tháng 2 năm 1985, Collatz - cảnh sát trưởng trung ương, ăn mặc thời thượng - tiếp quản vụ án này. Ông ta vừa đến đã coi thường cảnh sát địa phương mặc đồng phục, cho rằng họ quá lạc hậu, câu nệ.

Vốn nên điều tra hai đối tượng tình nghi Bernard và Christine nhưng ông ta vừa đến thung lũng Vologne đã được phóng viên Byczna dẫn tới chỗ luật sư bào chữa của Bernard. Luật sư này vẫn cố gắng đẩy hướng tình nghi về phía Christine để thân chủ của ông ta thoát tội. Collatz dự buổi chiêu đãi của luật sư bào chữa, há miệng mắc quai, tiếp nhận hồ sơ hoàn toàn có lợi cho Bernard do luật sư bào chữa của Bernard cung cấp.

Collatz từng giải thích vì sao lần đầu tiên nhìn thấy Christine, ông ta đã bắt đầu nghi ngờ cô, không ngờ lí do lại là: Cô ta mặc một chiếc áo len màu đen bó sát người quá gợi cảm. Nguyên văn: “Cô ta mặc đồ màu đen, chẳng sao cả, nhưng chúng tôi có thể nói đây là một chiếc áo rất hấp dẫn. Cô ta mặc một chiếc áo len cực kì sát. Nếu trong trường hợp khác, anh sẽ không nhìn được mà theo đuổi cô ta. Cho nên tôi tự nhủ cô ta rất đẹp. Ý tôi là là một người đàn ông, tôi thấy cô ta khá tuyệt. Tôi vốn cho rằng mình sẽ nhìn thấy một người phụ nữ khóc lóc, đầu tóc rối bù, ăn mặc lôi thôi. Đương nhiên, điều này không có nghĩa cô ta có tội, nhưng đây chính là điểm đáng ngờ”.

Cảnh sát trung ương nói thời gian ông Albert nhận được một số cuộc điện thoại nặc danh đúng lúc Christine ở nhà một mình, nhưng họ cố ý bỏ qua sự thật ngược lại: Đa số thời gian diễn ra các cuộc điện thoại nặc danh, cô ấy đang làm việc ở nhà máy. Nhà Albert và Monique có một cuốn sổ ghi chi tiết thời gian và nội

dung mỗi lần “quạ đen” gọi điện thoại, nhưng nó đã bị cảnh sát trung ương làm mất.

Vì sao Christine phải cố ý giết con trai mình? Cô ấy đã nói: “Tôi yêu con trai tôi. Mất nó, tôi không còn gì nữa”.

Cảnh sát trung ương hỏi có phải cô có tình nhân hay không, Gregory có phải con của chồng cô hay không, cô có phải tình nhân của Bernard hay không. Họ dùng mọi biện pháp nhằm tìm ta chứng cứ cô không chung thủy với chồng nhưng không tìm được.

Duras dùng tâm linh cảm ứng để phá án

Khi vụ việc này đang nóng đến đỉnh điểm, tác giả Duras¹ nổi tiếng thời đó cũng tham gia phá án.

1 Duras: Marguerite Duras, bút danh của Marguerite Germaine Marie Donnadiou (1914 - 1996), một tiểu thuyết gia, kịch tác gia, biên kịch, nhà viết tiểu luận và nhà làm phim thể nghiệm người Pháp.

Bà đến ngôi làng miền núi, đề nghị gặp Christine và thẩm phán Lambert. Christine không muốn gặp mặt người nổi tiếng nên từ chối phỏng vấn.

Duras đến nhà Jean-Marie cùng phóng viên. Khi đó, nhà đã không còn người ở. Bà ta nói trong nháy mắt đứng ở cửa, bà ta có cảm ứng nơi này từng xảy ra một vụ án mạng, Gregory bị mẹ cậu bé dìm chết.

Thẩm phán Lambert vốn thích làm tâm điểm của truyền thông đã nhận lời mời phỏng vấn của tác giả nổi tiếng này. Ông ta khoe khoang một tin đồn mà ông ta nghe nói với Duras: Có lần Jean-Marie mang hai miếng beefsteak về, Christine nướng cháy nên anh ta tát vợ hai cái. Duras lập tức nghĩ ra cả động cơ giết người.

Nhưng cho dù Christine bị bạo hành thì chỉ nên trả thù chồng, vì sao lại giết con trai?

Nữ tác giả người Pháp này đưa ra một kết luận “thần kì”: “Đây là một người mẹ muốn trả thù tất cả những người mẹ khác”. Trở về, Duras viết một bài báo với tiêu đề “Christine coa cả, tất nhiên cao cả”. Mặc dù bà dùng thân phận của Christine và bối cảnh vụ án nhưng nội dung hoàn toàn là tưởng tượng. Bà viết Christine là người theo chủ nghĩa nữ quyền, bị người đàn ông mình không thích chiếm hữu, cô căm hận anh ta, muốn dùng cách giết con để phản kháng nam quyền áp bức. Thậm chí trong bản thảo, bà ta viết: “Một người mẹ sinh ra con

mình có quyền thu hồi tính mạng đó” (giết con). Khi xuất bản, biên tập viên đã cắt bỏ câu này.

Bài viết này được đăng lên báo đã dẫn tới một cuộc hỗn chiến dư luận. Sau khi đọc, Christine nói một câu: “Bà ta điên rồi!”

Thẩm phán non nớt, tự phụ

Trong phim tài liệu *Ai giết bé Gregory?*, thẩm phán Lambert là một kẻ ngu ngốc, tự phụ, ham mê quyền lực nhưng non nớt, ấu trĩ. Người như vậy rất dễ bị thao túng bằng các thủ đoạn tâm bồng, ông ta bị luật sư bào chữa của Bernard dắt mũi mà không hề biết. Mặt khác, ông ta cho rằng dân chúng thích theo dõi tình hình xoay chuyển như “hung thủ chính là mẹ nạn nhân”, thế là thúc đẩy diễn biến tiếp theo để chiều theo ý quần chúng. Khi thấy báo đài cả nước quan tâm đến vụ án này, ông ta hào hứng nói: “Vụ án này là cơ hội của cuộc đời tôi!”

Ông ta đã để xảy ra nhiều sơ suất trong công việc, tháng 4 năm 1986, vợ chồng Jean-Marie khiêu nại làm ông ta bị mất chức. Sau đó, ông ta xuất bản một cuốn sách tên là *Thẩm phán quên*, trong sách ghi Christine có một sức hấp dẫn kì lạ không miêu tả được, có thể làm cho những người đàn ông xung quanh mê muội cô.

Tháng 6 năm 2017, cùng với việc vụ án được điều tra lại, đối tượng tình nghi mới bị bắt, các việc làm thất trách của Lambert năm xưa cũng được nhắc lại. Một tháng sau, Lambert trùm túi nilon lên đầu, dùng một chiếc cà vạt tự tử trong nhà mình. Cùng ngày ông tự tử, một đài truyền hình công bố một đoạn trích trong bút kí của thẩm phán Simon viết ngày 14 tháng 9 năm 1988: “Tôi hoang mang khi thấy Lambert mắc nhiều khuyết điểm, vi phạm qui định, che giấu chứng cứ, trí tuệ thiếu minh mẫn, làm nhảm lẩn tài liệu. Tôi đang đối mặt với sự bất công tư pháp hết sức đáng sợ, có thể khiến một người vô tội bị định tội danh đáng sợ nhất. Đây chính là bất công tư pháp, giờ thì tôi đã biết rồi.”

Tuy nhiên, Lambert không cho rằng như vậy. Ông ta để lại một bức di thư dài thảo luận về vụ án, tự biện hộ cho mình. Ông ta tin chắc quyết định của mình năm đó không sai, Murielle lên xe bus về nhà, Bernard trong sạch, Christine đã sát hại con trai. Lambert cho rằng đối tượng tình nghi mà trí tuệ nhân tạo tìm được năm 2017 là sai, lần điều tra này nhất định sẽ thất bại. Đến lúc đó, để cứu vãn thể diện, thẩm phán, kiểm sát viên mới tìm ông ta làm “con dê thế thân”. Ông ta từ chối “vai diễn” này, cũng không có sức phản kháng nữa.

Năm 1993, mặc dù tòa án tuyên bố không có bất cứ bằng chứng nào có thể khởi tố Christine nhưng một số phóng viên từng công kích cô, cảnh sát trung ương phụ trách vụ án này, vợ chồng Marcel và họ hàng của họ vẫn cho rằng Gregory bị mẹ ruột sát hại.

Gregory đã qua đời gần 36 năm¹, bí ẩn xoay quanh cái chết của cậu bé vẫn chưa được giải đáp, nhưng hung thủ rõ ràng là người trong gia tộc.

Nhiều nơi trên thế giới vẫn tồn tại những làng xóm như vậy, bề ngoài chân chất, yên bình nhưng bên trong cuộn cuộn sóng ngầm. Hạn chế về giáo dục, phạm vi giao tiếp hạn hẹp và chênh lệch địa vị, của cải trong xã hội đều khiến tham vọng trong lòng con người không tìm được phương hướng. Dưới ngòi bút của phóng viên, bạo hành, loạn luân, đố kỵ, nhục mạ, phản bội đã nhiều lần xảy ra trong các gia tộc lớn.

Đáng tiếc, một đứa trẻ đáng yêu lại trở thành vật hi sinh cho sự tham lam và tị nạnh giữa những người trưởng thành.

VỤ ÁN SỐ 7: MADELEINE MẮT TÍCH

Phần một: Tình tiết vụ án

Năm 2007, cô bé Madeleine McCann người Anh mất tích li kì tại một ngôi làng du lịch ở Bồ Đào Nha.

Mất 13 năm, tiêu tốn 12 triệu Bảng Anh, huy động lực lượng cảnh sát của nhiều nước và thám tử tu nhưng đến nay vẫn không tìm được tung tích của cô bé.

Số lượng bài báo viết về vụ án này có thể so sánh với sự kiện công nương Diana qua đời, là một trong những vụ mất tích nổi tiếng trên thế giới cho đến nay.

Vụ án này được đưa tin rộng rãi vì có một số điểm dưới đây:

Đầu tiên, cha mẹ của Madeleine đều là bác sĩ, thuộc về tầng lớp trí thức của xã hội Anh. Madeleine có ngoại hình đáng yêu, đôi mắt to màu xanh xám. Sau khi bức ảnh chụp Madeleine được công bố, mọi người càng lo lắng cho số phận của cô bé.

Tiếp theo, Madeleine mất tích trên giường, trong một ngôi làng nghỉ mát yên bình. Khi đó, trong cùng phòng còn có một cặp song sinh nhưng vẫn bình yên vô sự. Cha mẹ cô bé đang dùng bữa ở nhà hàng cách đó chỉ 55m, cứ 30 phút họ lại về kiểm tra con một lần.

Sau khi xảy ra vụ án, cha mẹ Madeleine phối hợp với truyền thông, tham gia các chương trình phỏng vấn, cố gắng thu hút sự chú ý của công chúng. Có lẽ họ cho rằng số người biết vụ án này càng nhiều thì hi vọng tìm được con gái càng lớn đến chi tiết cốt lõi của vụ án. Trong phần này, tôi sẽ sắp xếp và thảo luận một lần nữa.

Đúng như một điều tra viên trong vụ án này đã nói: “Trên thế giới này nhất định có người biết chuyện gì đã xảy ra với Madeleine MacCann, chỉ là người đó vẫn không lên tiếng”.

1. Gia đình

Madeleine (được người nhà gọi là Maddie) sinh ngày 12 tháng 5 năm 2003 trong một gia đình giàu có. Cha mẹ cô bé là Gerry và Kate cùng sinh năm 1968, là tín đồ Công giáo và đều là bác sĩ. Kate là bác sĩ đa khoa và chuyên gia gây mê, còn Gerry là bác sĩ tim mạch. Hai người có rất nhiều điểm chung này quen biết nhau năm 1993, yêu nhau và kết hôn năm 1998.

Sau khi sinh con gái lớn Madeleine bằng phương pháp thụ tinh trong ống nghiệm năm 2003, Kate sinh thêm một cặp sinh đôi trai gái vào năm 2005.

Thứ Bảy, ngày 28 tháng 4 năm 2007, Kate và Gerry dẫn ba đứa con đến nghỉ dưỡng tại Paia da Luz, thuộc vùng Algarve ở miền nam Bồ Đào Nha.

Paia da Luz là một ngôi làng ven biển, dân số khi đó chỉ hơn 1.000 người. Bởi vì có rất nhiều người Anh mua bất động sản và du lịch ở đây nên nơi này còn được gọi là Little Britain.

Gia đình McCann và bạn bè đến nghỉ ở một khu nhà mở rộng tên là Waterside Village nằm trên đường Agostinho da Silva. Ngay bên cạnh là câu lạc bộ hải dương, du khách thuận tiện tiêu khiển nên nơi này có rất nhiều người đến nghỉ dưỡng.

Đây là kì nghỉ kiểu Anh điển hình của giai cấp trung lưu, nhàn nhã, thoái mái, mục đích xã giao là chính.

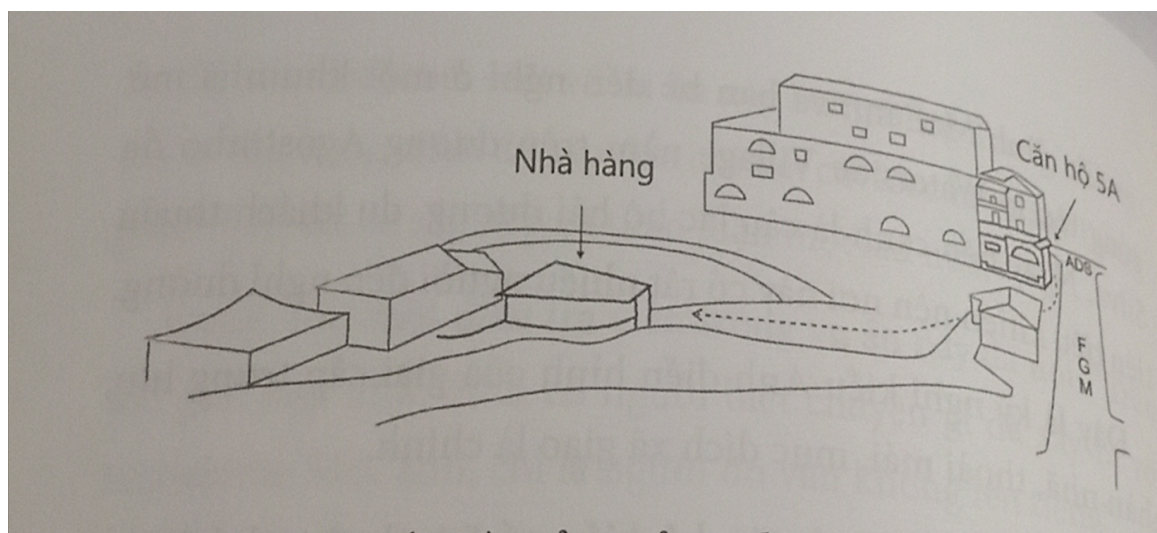
Gia đình McCann ở căn hộ biển số 5A thuộc sở hữu tư nhân, cho du khách thuê quanh năm. Sát vách nhà họ là căn hộ 5B, người ở đây là Matthew (bác sĩ),

vợ Rachel (luật sư) và con gái, họ cùng đi nghỉ với gia đình McCann. Ở căn hộ 5D là Russell (bác sĩ), vợ Jane (giám đốc marketing) và hai đứa con, cũng cùng đi nghỉ. Hai người bạn của họ là David, Fiona (đều là bác sĩ) cùng hai đứa con và mẹ vợ ở tầng hai của khu nhà.

Đoàn người đến nghỉ dưỡng tại Paia da Luz có tổng cộng 9 người lớn và 8 trẻ em. Trong 9 người này có 6 người là bác sĩ, quen nhau tại trường học hoặc nơi làm việc. Trong sự kiện này, David và Matthew đóng vai trò then chốt.

4 gia đình có quan hệ rất tốt, hẹn nhau cùng đi nghỉ phép, chia làm hai nhóm đến Paia da Luz. 20 giờ 30 phút mỗi ngày, họ sẽ cùng đến một nhà hàng Tây Ban Nha trong câu lạc bộ hải dương để dùng bữa tối.

Căn hộ 5A có hai phòng ngủ nằm ở góc trên của cả khu nhà, cũng là ngã tư đường Agostinho da Silva (ADS) và đường Francisco Gentil Martins (FGM), cho nên người đi từ hai con đường này sẽ đến căn hộ 5A đầu tiên.

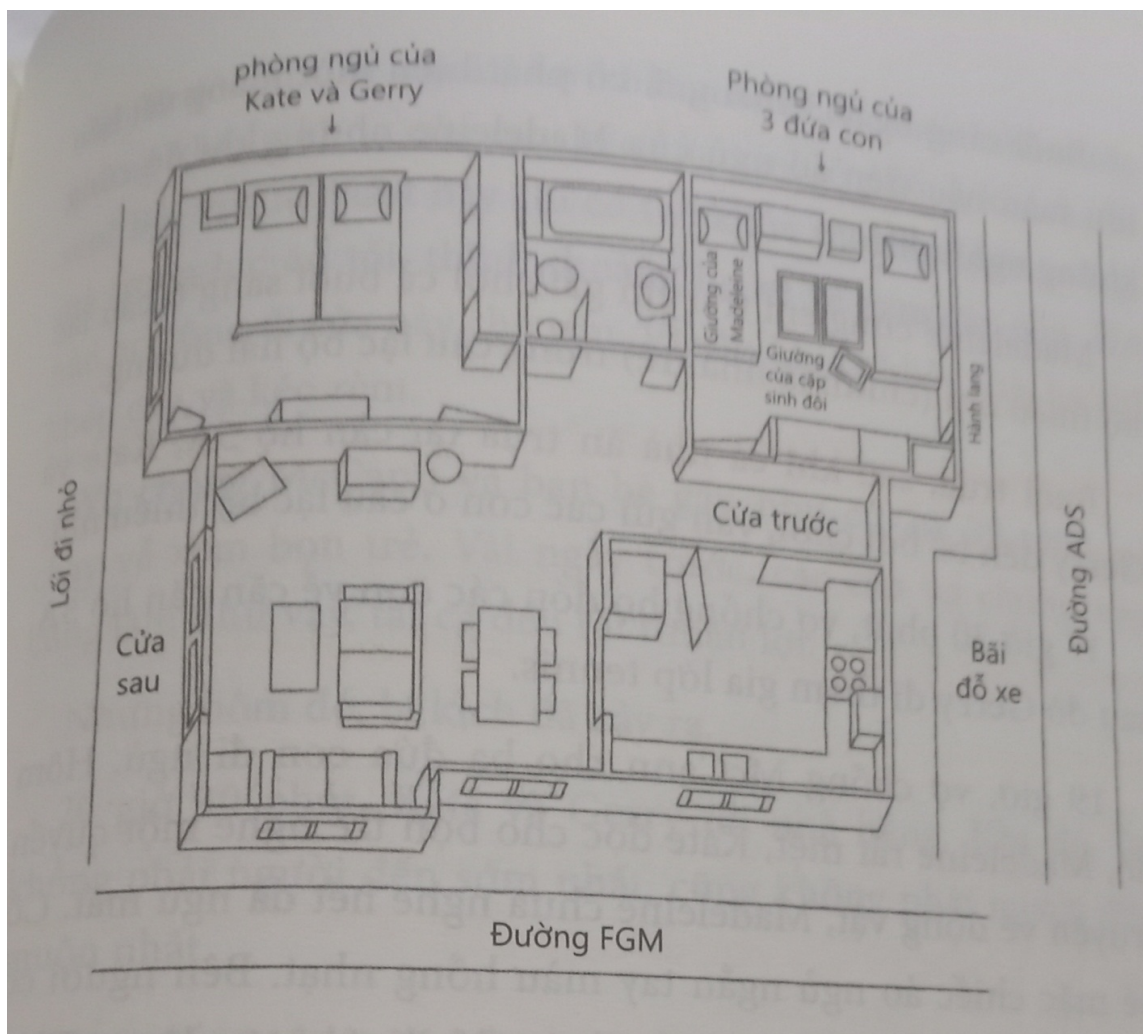


Căn hộ 5A có một cửa mở ra đường Agostinho da Silva. Phòng khách của căn hộ có một cửa kính trượt (cửa sau) đi ra bể bơi, sân tennis, nhà hàng và quán bar của câu lạc bộ hải dương. Từ đường Francisco Gentil Martins, đi qua một cánh cửa nhỏ bằng gang trắng và vài bậc thềm là tới cánh cửa sau này.

Madeleine và hai chị em sinh đôi ngủ trong phòng ngủ gần cửa trước, gần đường Agostinho da Silva. Gian phòng ngủ này có một cửa sổ cao ngang hông, bên trong có cửa kính, bên ngoài là cửa cuốn kim loại. Cửa cuốn chỉ có thể điều khiển bằng sợi dây trong phòng. Kate và Gerry khai trong cả kì nghỉ, họ không hề

mở cửa kính và cửa cuốn. Bên ngoài cửa sổ là một con đường mòn, bên ngoài tường thấp là bãi đậu xe của cư dân.

Trong phòng, Madeleine ngủ ở giường nhỏ gần cửa ra vào, cách xa cửa sổ. Em trai và em gái của cô bé ngủ trên hai chiếc giường gấp nhỏ ở giữa phòng. Còn chiếc giường nhỏ phía dưới cửa sổ để trống.



2. Hôm xảy ra vụ án

Ngày 3 tháng 5 là ngày chuẩn bị kết thúc kì nghỉ phép của gia đình McCann và bạn bè. Tình hình hôm xảy ra vụ án dưới đây dựa trên kí ức của vợ chồng McCann.

Hôm đó, lúc ăn sáng, đột nhiên Madeleine hỏi mẹ: “Đêm qua, lúc chúng nó (hai em sinh đôi) khóc, sao bố mẹ không sang?”. Một cách nói khác là: “Đêm

qua, lúc con và Sean (em trai) khóc, sao mẹ không sang?”. Lúc ấy, Kate không để ý đến câu hỏi này. Sau đó, cô mới nghi ngờ có thể tối hôm trước đã có người vào phòng của các con và làm gì đó.

Buổi sáng ngày 3 tháng 5, cô phát hiện một mảng vết bẩn lớn màu nâu trên áo ngủ của Madeleine nhưng khi đó cũng không nghĩ nhiều.

Madeleine cùng em trai em gái chơi cả buổi sáng ở câu lạc bộ thiếu nhi (chính là nhà trẻ) trong câu lạc bộ hải dương.

Buổi trưa, sau khi cả nhà ăn trưa tại căn hộ 5A, Kate và Gerry đến bể bơi chơi, vẫn gửi các con ở câu lạc bộ thiếu nhi.

17 giờ 30 phút, vợ chồng họ đón các con về căn hộ 5A, sau đó Gerry đi tham gia lớp tennis.

19 giờ, vợ chồng McCann cho ba đứa con đi ngủ. Hôm đó, Madeleine rất mệt, Kate đọc cho bọn trẻ nghe một quyển sách về động vật, Madeleine chưa nghe hết đã ngủ mất. Cô bé mặc chiếc áo ngủ ngắn tay màu hồng nhạt. Bên người có một chiếc chăn nhỏ và một con mèo đồ chơi bằng nhung. Món đồ chơi bằng nhung này sau đó trở thành tiêu điểm tranh luận.

3. Buổi tối xảy ra vụ án

Sau khi các con ngủ, Kate và Gerry lại ra ngoài ăn tối cùng bạn bè như mấy ngày trước.

Nhà hàng nằm ở đầu bên kia bể bơi, cách căn hộ 5A khoảng 55m theo đường thẳng, nhưng đi bộ phải vòng qua cửa câu lạc bộ nên thực tế có thể phải đi khoảng 90m.

Lúc ngồi ở nhà hàng ăn tối, Kate và Gerry có thể nhìn thấy phần trên của khu nhà nhưng không nhìn thấy cửa sau ở tầng một. Trước khi ra ngoài, họ khẳng định đã khóa cửa trước nhưng không khóa cửa sau, tức cửa kính ở phòng khách. Vì sao? Bởi vì cửa trượt này chỉ có thể khóa và mở từ bên trong, mà trong lúc ăn tối, thỉnh thoảng họ sẽ về xem các con, lần nào họ cũng đi cửa này cho gần. Vì vậy, khi ra khỏi nhà, họ chỉ khép cửa và kéo rèm.

Vợ chồng McCann và bạn bè gần như cứ 20, 30 phút lại chạy về xem bọn trẻ. Vài ngày trước, các cặp vợ chồng này cũng làm như vậy, tất cả đều rất thuận lợi.

Nhưng hôm đó, bi kịch đã xảy ra.

20 giờ 30 phút, Kate và Gerry tới nhà hàng. Khi đó, họ không phải người đến sớm nhất, cũng không phải người đến muộn nhất.

Chưa đến 21 giờ, Matthew đi về xem bọn trẻ trước. Lúc quay lại, anh ta nói mình đến ngoài cửa sổ các nhà nghe ngóng, tất cả đều rất yên tĩnh.

21 giờ 5 phút, Gerry về xem bọn trẻ. Theo lời Gerry, anh ta không hề nghe được Matthew nói vừa về xem qua các nhà. Trong lời khai lần đầu tiên, anh ta nói anh ta đi vào căn hộ 5A từ cửa trước đang khóa, sau đó sửa lại nói là đi vào từ cửa sau không khóa (sự khác biệt rõ ràng này rất khó giải thích là nhớ nhầm. Ban đầu có thể anh ta nói dối vì sợ công chúng chỉ trích để bọn trẻ ở nhà khi ra ngoài nhưng không khóa cửa sau).

Gerry nhớ trước khi ra ngoài, anh t và vợ đã khép hờ cửa phòng ngủ của các con, chỉ chừa lại một khe nhỏ. Nhưng 21 giờ 5 phút lúc anh ta về lại thấy cửa mở rộng. Sau đó anh ta nghi ngờ kẻ bắt cóc có thể đang nấp ở sau cánh cửa. Anh ta vào phòng, thấy các con đều đang ngủ say. Madeleine nằm nghiêng, tư thế giống như lúc Kate đưa con lên giường. Khi ra ngoài, anh ta nhẹ nhàng khép hờ cửa phòng.

Không lâu sau khi Gerry đi, Jane cũng về căn hộ 5D xem con của mình. Jane khai khoảng 21 giờ 15 phút cô nhìn thấy một người đàn ông đi từ ngã tư đường về phía đông. Lúc đây, cô khai nhìn thấy người đó ôm thứ gì giống như quần áo đang đi qua đường. Nhưng sau khi nói chuyện với cảnh sát, lời khai của cô càng nhiều chi tiết hơn. Phiên bản cuối cùng Jane khai là người đàn ông bế một cô bé ngủ say, cô bé mặc áo ngủ màu hồng có hoa văn, để chân trần.

21 giờ 25 phút, đến lượt Kate về xem con, Matthew bảo anh ta đang định về căn hộ 5B nhìn con mình nên có thể nhân tiện giúp Kate xem bọn trẻ ở căn hộ 5A. Kate đồng ý. Hành động này của Matthew có thể trở thành một sơ suất lớn.

Matthew khai sau khi đi vào căn hộ 5A, anh ta không đi vào mà chỉ đứng ở cửa phòng và nhìn vào trong. Anh ta nói phát hiện cửa phòng ngủ của bọn trẻ mở một nửa (trước đó Gerry nói lúc đi anh ta đã khép hờ), thấy trong phòng ngủ có ánh đèn lờ mờ (phòng ngủ không bật đèn nên điều này có nghĩa cửa cuốn có thể đã được mở) và có tiếng động, anh ta cho rằng là tiếng bọn trẻ cựa mình. Đứng ở cửa phòng, anh ta chỉ có thể nhìn được giường của cặp sinh đôi chứ không thể thấy giường của Madeleine ở góc trái cửa. Bởi vì không nghe thấy bọn trẻ kêu khóc, anh

đoán ba đứa đang ngủ ngon nên rời khỏi nhà. Vì vậy, anh ta không hề tận mắt nhìn thấy Madeleine nằm trên giường, cũng không để ý cửa sổ phòng ngủ có mở hay không.

Khoảng 22 giờ, Kate tự mình về xem các con. Cô nhớ lại cảnh tượng khi đó như sau: Cô đi vào nhà từ phòng khách không khóa cửa, phát hiện ánh sáng trong phòng ngủ có vẻ sáng hơn mình tưởng, cửa phòng ngủ mở rất rộng. Lúc cô định đóng cửa thì đột nhiên một cơn gió lùa tới, cửa bị đóng sầm. Cô hơi bất ngờ, lại mở cửa ra, lúc này mới phát hiện cửa sổ phòng ngủ bị mở ra hơn nửa, cửa cuốn đã bị kéo lên. Chiếc chăn nhỏ màu hồng nhạt và con mèo đồ chơi của Madeleine vẫn còn ở trên giường nhưng cô bé đã biến mất!

Sau đó, Kate đổi lời khai thành con mèo đồ chơi không ở trên giường mà bị để lên một chiếc giá rất cao trên tường, Madeleine không thể với tới, vì vậy cô lập tức đoán không phải con gái tự đi lạc mà là có người đã vào đây. Sau khi tìm kiếm sơ qua gầm giường, tủ âm tường, nhà vệ sinh, Kate vội vàng chạy về nhà hàng.

9 người nghe tin lập tức hoảng loạn. Gerry bảo Matthew đi tìm lễ tân báo cảnh sát.

22 giờ 30 phút, làng nghỉ mát câu lạc bộ hải dương phát cảnh báo trẻ em mất tích, khoảng 60 nhân viên và khách trọ cùng hỗ trợ tìm đến tận 4 giờ sáng.

Làng Paia da Luz nhỏ, đêm hôm đó gần như mọi góc ngách đều nghe thấy tiếng gọi Madeleine.

4. Bỏ lỡ cơ hội

Nếu lời khai của 9 người đều là thật thì Madeleine mất tích trong khoảng từ 21 giờ 5 phút đến 22 giờ.

Không loại trừ các khả năng sau: Lúc Gerry về, kẻ bắt cóc đang ở trong phòng ngủ của bọn trẻ, đứng phía sau cửa; Lúc Matthew đến căn hộ 5A xem bọn trẻ giúp Kate, kẻ bắt cóc đang ở trong phòng ngủ của bọn trẻ, tiếng động mà anh nghe thấy không phải tiếng bọn trẻ trở mình mà là của kẻ bắt cóc.

Nếu khi đó Kate không nhờ Matthew mà tự mình về thì cso lẽ Madeleine đã không bị bắt cóc hoặc ít nhất có thể thu hẹp phạm vi thời gian mất tích của cô bé,

xác nhận trước hay sau 21 giờ 30 phút.

Tuy nhiên, không có nếu như...

Cảnh sát địa phương Bồ Đào Nha nói 22 giờ 40 phút nhận được điện thoại báo mất tích, 23 giờ 10 phút họ tới làng nghỉ mát. Sau một lượt tìm kiếm không có kết quả, lúc gần 1 giờ, họ thông báo cho cục cảnh sát hình sự PJ (Polícia Judiciária) Bồ Đào Nha. Cảnh sát PJ nói họ tới nơi trong vòng 10 phút sau khi nhận được thông báo.

Khu Paia da Luz rất nhỏ, bình thường rất an toàn, vì vậy ban đầu cảnh sát cho rằng Madeleine ngủ dậy không tìm được cha mẹ nên ra ngoài một mình, tới nơi nào đó rồi ngủ tiếp. Họ đưa chó nghiệp vụ đi tìm kiếm cống thoát nước, đóng đố nát, giếng nước gần đó nhưng không thu hoạch được gì.

Lúc đầu, cảnh sát Bồ Đào Nha không hề phong tỏa căn nhà để bảo vệ hiện trường nên có ít nhất 20 người đã từng ra vào phòng. Ngoài cửa sổ có rất nhiều người, phá hoại và làm ô nhiễm các chứng cứ như dấu vân tay, dấu chân, ADN, dẫn đến việc khó thu thập chứng cứ.

Cảnh sát cũng không tìm kiếm từng nhà dân gần đó.

Truyền thông Anh không ngừng phê bình cảnh sát Bồ Đào Nha đã bỏ lỡ thời gian vàng tìm kiếm.

Cảnh sát Bồ Đào Nha giải thích việc tìm một người mất tích mấy tiếng đồng hồ không thể chứng minh hoạt động phạm tội có tồn tại, cho nên lúc đầu họ không coi vụ mất tích này là một vụ án. Hơn nữa, họ cho rằng mình tổ chức tìm kiếm là hợp lí. Đây là lần tìm kiếm cứu hộ có quy mô lớn nhất trong lịch sử Bồ Đào Nha, huy động tình nguyện viên, đội cứu hỏa và cảnh sát các nơi, tìm kiếm trên tổng diện tích 200km².

Nhưng hiển nhiên những gì mà cảnh sát Bồ Đào Nha làm vẫn chưa đủ.

Bởi vì Paia da Luz có vị trí địa lí đặc thù, kẻ bắt cóc có thể dễ dàng đi đường thủy, đưa Madeleine đến Maroc hoặc lái xe đến Tây Ban Nha và chuyển cô bé đến quốc gia châu Âu khác. Tuy nhiên, cảnh sát Bồ Đào Nha không kịp thời gửi ảnh Madeleine cho lực lượng tuần tra biên giới và cảnh sát biển để họ kiểm tra tàu thuyền và xe cộ rời khỏi Paia da Luz. Vì vậy, rất có thể cô bé đã bị đưa ra khỏi Bồ Đào Nha, việc tìm kiếm không khác gì mò kim đáy bể.

Đến tận 10 giờ hôm sau, cảnh sát mới lập chốt chặn kiểm tra xe cộ trên đường gần đó, nhưng lúc ấy, khả năng cao tội phạm đã mang Madeleine đi. Mà họ cũng chưa gặp công ty phụ trách giám sát giao thông để trích xuất camera

giám sát để điều tra các phương tiện giao thông rời khỏi Paia da Luz trước khi lập chốt chặn. 5 ngày sau, họ mới gửi thông báo tìm người đến các nước châu Âu khác. Sau đó, mặc dù họ đã lấy danh sách các số điện thoại có kết nối đến trạm thu phát tín hiệu gần cầu lạc bộ hải dương từ công ty viễn thông nhưng lại không triển khai điều tra toàn diện danh sách đó.

Trải qua mấy tháng hỗn loạn, vụ án vẫn không có manh mối, đối tượng tình nghi duy nhất vẫn là những người do phóng viên cung cấp.

Truyền thông Anh càng chỉ trích cảnh sát Bồ Đào Nha, dân chúng Bồ Đào Nha càng trở nên phản cảm. Tư tưởng chủ nghĩa dân tộc lan rộng ở địa phương, người dân Bồ Đào Nha cho rằng các nước phát triển coi thường nước mình, không tin tưởng dân địa phương, đến nước phát triển như Bồ Đào Nha để hạch sách.

Năm 2011, vợ chồng McCann đăng một bức thư ngỏ, hi vọng cảnh sát Anh có thể điều tra vụ án này. Khi đó, thủ tướng Anh Cameron cũng kêu gọi cục cảnh sát London mở lại cuộc điều tra.

Quả thực cục cảnh sát London đã làm rất nhiều việc đáng tin, chẳng hạn như thu thập manh mối được cung cấp từ các nơi, thu thập tín hiệu điện thoại hoạt động gần hiện trường vào thời điểm xảy ra vụ án...

12 năm qua, hoạt động tìm kiếm tiêu tốn hàng chục triệu Bảng Anh nhưng cho đến nay vẫn không ai biết tung tích của Madeleine.

5. Nhân chứng

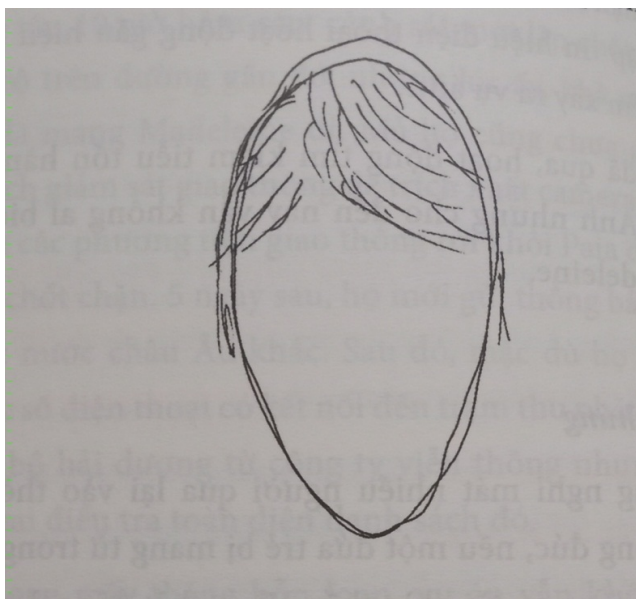
Trong làng nghỉ mát nhiều người qua lại vào thời điểm tương đối đông đúc, nếu một đứa trẻ bị mang từ trong phòng ra thì đáng lẽ sẽ có người nhìn thấy. Và sự thật đúng là thế. Không ít người nói hôm đó mình nhìn thấy gì, chỉ là những thông tin đó không thể chứng thực cho nhau.

Tôi chọn ra một số manh mối có thể có giá trị để trình bày.

Manh mối 1

Như đã nói ở trên, khoảng 21 giờ 15 phút, lúc Jane về xem con mình đã nhìn thấy một người đàn ông bế một bé gái. Cô miêu tả người đàn ông này là người da trắng, có lẽ ngoại hình của người Nam Âu và Địa Trung Hải, tuổi tác khoảng 35 đến 40, chiều cao khoảng 170cm, tóc sẫm. Khi đó, người này mặc quần dài màu trắng sữa hoặc màu vàng, áo khoác tối màu,

thoạt nhìn không giống khách du lịch. Nhưng cô không thể miêu tả tướng mạo người đàn ông này. Căn cứ vào lời khai của cô, cảnh sát Bồ Đào Nha đã công bố mô phỏng như sau:



Bức tranh vụng về này bị cộng đồng mạng chế giễu là “thằng cha trứng gà”.

Đến tận tháng 10 năm 2007, vợ chồng McCann thuê người vẽ bức tranh cụ thể hơn. Tính thời gian, khi đó Gerry đang trên đường về nhà hàng. Anh ta nhớ lại lúc ấy mình gặp một du khách Anh là một nhà sản xuất, hai người đã dừng lại nói chuyện, Jane nói cô đã đi lướt qua Gerry và người đó. Nhưng có thể vì hai người đàn ông này đang mãi nói chuyện nên không để ý Jane. Vì vậy, có thời gian cảnh sát Bồ Đào Nha nghi ngờ Jane bịa ra lời khai này.

6 năm sau, cảnh sát Anh công bố người mà Jane nhìn thấy rất có thể là một du khách Anh khác. Một gia đình Anh khi đó cũng nghỉ ở câu lạc bộ hào dương khai vào đêm xảy ra án mạng, ông bố đến nhà trẻ của câu lạc bộ đón con gái 3 tuổi. Con gái ông có một chiếc áo ngủ rất giống áo của Madeleine. Người đàn ông cũng có một bộ trang phục tương tự như Jane nhìn thấy. Cảnh sát anh cho rằng người đàn ông mà Jane nhìn thấy không phải nghi phạm, mà thời gian xảy ra vụ án cũng không sớm như vậy.

Manh mối 2

Ngày 26 tháng 5, 23 ngày sau khi xảy ra vụ án, gia đình Smith bay về Bồ Đào Nha, báo cho cảnh sát một cảnh tượng khả nghi mà họ nhìn thấy vào đêm xảy ra vụ án. Hai vợ chồng này cũng là người Anh, trọ ở gần Paia da Luz, họ thường đến đó nghỉ một vài ngày.

Trong khoảng thời gian 21 giờ 55 phút đến 22 giờ 5 phút vào đêm định mệnh đó, nhóm họ từ quán bar đi ra, trên đường về chỗ ở đã nhìn thấy một người đàn ông đi tới từ hướng đối diện. Người đàn ông đi từ câu lạc bộ hải dương tới, bế một cô bé tóc vàng mặc áo ngủ khoảng 4 tuổi, đang vội vã đi về phía bờ biển. Đầu cô bé dựa vào vai người đàn ông, hai tay buông thõng, có vẻ đang ngủ rất say. Đêm đó nhiệt độ hạ thấp, thế mà cô bé lại đi chân trần. Bọn họ còn phát hiện da cô bé tái nhợt.

Người đàn ông này khoảng 35 tuổi, cao từ 175 đến 180cm, dáng người hơi gầy, tóc màu nâu. Đêm đó, anh ta mặc chình chu hơn du khách bình thường, quần dài màu trắng sữa, áo khoác sẫm màu.

Trong gia đình Smith có nhiều người nhìn thấy người đàn ông này nhưng không ai để ý.

Năm 2008, vợ chồng McCann bỏ ra 500.000 Bảng Anh thuê một công ty thám tử tư Mỹ. Căn cứ vào lời khai của gia đình Smith, công ty thám tử tư đã dùng máy tính vẽ ra hai bức tranh.

Năm 2013, cảnh sát London công bố bức tranh. Họ cho rằng thông tin này tương đối đáng tin. Họ cũng khoanh vùng được khoảng thời gian Madeleine bị bắt cóc, không lâu trước 22 giờ, trước khi Kate về xem con.

Có thuyết âm mưu cho rằng bức tranh này rất giống hai chính khách Mỹ là anh em John Podesta và Toni Podesta. Hai người này đều là nhân vật chủ chốt trong đội ngũ tranh cử tổng thống của bà Hillary Clinton.

Mặc dù nhìn ảnh quả thật hơi giống nhưng hai bức tranh này là cùng một người ở hai góc nhìn khác nhau, hoàn toàn không phải hai người. Mà khi xảy ra vụ án, hai anh em này đã gần 60 tuổi, không phù hợp với độ tuổi 35 mà nhân chứng đã khai. Hiện nay cũng không có bất cứ bằng chứng nào chứng minh khi đó họ ở Bồ Đào Nha. Dù sao vụ án đã xảy ra từ nhiều năm trước, bức tranh chưa chắc đã phản ánh đúng tướng mạo của người đàn ông đó, cho nên suy đoán này không có căn cứ.

Manh mối 3

Nhiều năm sau, mọi người mới biết từ năm 2004 đến năm 2006, khu vực xung quan Paia da Luz đã xảy ra 12 vụ phạm tội tình dục mà nạn nhân là bé gái. Những nạn nhân này từ 7 đến 10 tuổi. Trong đó có 2 vụ xảy ra ở câu lạc bộ hải dương, thủ phạm của 6 vụ hoặc ngồi hoặc nằm trên giường của nạn nhân, có 4 vụ dâm ô hoặc xâm hại tình dục. Các nạn nhân đều là người da trắng.

Có một vụ một người đàn ông đi từ cửa sổ vào phòng của hai bé gái (7 tuổi và 11 tuổi), trèo lên giường của cô bé 7 tuổi và nằm cạnh. Cô bé mơ màng hỏi “Bố à”, hẳn dùng tiếng Anh đáp “Ừ”. Nhưng trên người hẳn có mùi thuốc lá, cô bé mở mắt ra, thấy là người đàn ông xa lạ, da sẫm màu, đeo khẩu trang y tế màu trắng.

Nhiều vụ án có thể do cùng một người gây ra nhưng kẻ ấu dâm này vẫn chưa được tìm thấy. Có thể sợ ảnh hưởng đến việc kinh doanh du lịch nên cảnh sát địa phương và làng nghỉ mát chưa bao giờ phát cảnh báo. Nếu khi đó họ phát cảnh báo thì vợ chồng McCann và bạn bè có thể đã không lựa chọn chỗ này là nơi nghỉ dưỡng, hoặc ít nhất sẽ không để các con ngủ ở nhà trọ mà không có người lớn ở bên.

Manh mối 4

6 giờ sáng hôm sau ngày xảy ra vụ án, ông chủ một quán pizza nhỏ lái xe đến nơi làm việc. Khi đó, trời vẫn còn tối, lúc đi qua bến tàu, đèn xe chiếu sáng một đôi nam nữ. Bị đèn xe chiếu vào, hai người này tỏ vẻ rất khó chịu. Khi đó, trên tay bọn họ bế một đứa trẻ, ôm rất chặt như thể không muốn bị người khác nhìn thấy.

Manh mối này ám chỉ có phụ nữ tham gia vào vụ bắt cóc Madeleine

Manh mối 5

Như tôi đã nói ở trên, nếu cô bé bị kẻ bắt cóc mang đi bằng đường biển thì điểm đến gần nhất chính là Maroc.

Vài ngày sau khi xảy ra vụ án, tại một trạm xăng ở Marrakech (Maroc), cặp vợ chồng người Tây Ban Nha đã nhìn thấy một người đàn ông dẫn một cô bé tóc vàng đi mua đồ ở cửa hàng tạp hóa. Cô bé có vẻ rất

buồn, dùng tiếng Anh giọng Anh hỏi người đàn ông: “Bây giờ chúng ta đi gặp mẹ được chưa?”

Trở về Tây Ban Nha, vợ chồng này mới nhìn thấy tin tức Madeleine mất tích, họ cho rằng cô bé mà mình nhìn thấy chính là Madeleine nên lập tức báo cảnh sát. Nhưng cảnh sát Tây Ban Nha nhận điện thoại hoàn toàn không rõ người dân đang nói đến vụ án nào, thế là họ gọi điện cho cảnh sát Bồ Đào Nha, nhưng viên cảnh sát Bồ Đào Nha nghe máy lại tỏ ra không quá quan tâm đến manh mối này.

Rất lâu sau, khi phóng viên được biết manh mối này và tìm đến trạm xăng thì camera giám sát khi đó đã bị ghi đè lên, không thể kiểm chứng lời nói của hai vợ chồng này được nữa.

Manh mối 6

Ngày 31 tháng 8, một du khách ở Maroc chụp ảnh toàn cảnh, trong ảnh có một phụ nữ địa phương cõng cô bé tóc vàng, nhìn từ xa rất giống Madeleine.

Một doanh nhân người Anh tài trợ cho vợ chồng McCann tìm con lập tức cùng con trai bay đến Maroc. Họ thuê một chiếc xe, đến vùng núi - nơi bức ảnh được chụp, cầm ảnh hỏi thăm khắp nơi. Cuối cùng, họ tìm được người phụ nữ và cô bé đó, đáng tiếc cô bé không phải Madeleine.

Tôi nhớ khi đó doanh nhân này nói một câu: Tìm kiếm Madeleine bằng phương pháp này chẳng khác nào mò một chiếc kim có thể không tồn tại dưới biển rộng.

Manh mối 7

Năm 2008, một người đàn ông Anh là giám đốc điều hành kể với thám tử tư mà vợ chồng McCann thuê rằng 2 giờ ngày 7 tháng 5 (4 ngày sau khi xảy ra vụ án), ông ta và bạn đi trên phố ở Barcelona, Tây Ban Nha. Một người phụ nữ tóc ngắn, ăn mặc cầu kì đột nhiên đến gần ông ta, hỏi ba lần liên tiếp: “Ông đến giao con gái cho tôi đúng không? Ông bắt được đứa bé đó chưa?”. Cô gái này có vẻ nói giọng Australia. Khi phát hiện mình hỏi nhầm người, cô ta vội vàng đi mất.

Manh mối 8

Có một người phụ nữ tên Carlo tới thăm nhà họ hàng của mình vào hôm xảy ra vụ án. Mà họ hàng của cô ở bên trên căn hộ 5A..

Carlo kể buổi chiều hôm đó Madeleine mất tích, lúc đứng trên ban công nhìn xuống, cô nhìn thấy một người đàn ông đi ra khỏi căn nhà ở tầng một (căn hộ 5A), cẩn thận đóng cửa (cửa sau bằng gang trắng). Hắn nhìn trước nhìn sau một lát rồi nhanh chóng đi mất. Dáng vẻ của hắn lén lút như không muốn bị người khác phát hiện.

Vợ chồng McCann không hề biết buổi chiều hôm xảy ra vụ án, rốt cuộc ai đã ra vào nhà trọ của họ.

Manh mối 9

Một số người dân kể trong khoảng thời gian Madeleine mất tích, có một tên (hoặc nhóm) lừa đảo lấy danh nghĩa từ thiện hoạt động tại Paiada Luz.

Trước khi gia đình McCann đến, người ở trong khu nhà nghỉ nói có một ngày, một người đàn ông lôi thôi hung dữ gõ cửa nhà họ, cố gắng ép họ quyên tiền ủng hộ một cô nhi viện ở làng lân cận. Về sau, mọi người cũng chứng thực làng đó không hề có cô nhi viện.

Một hộ dân khác cũng trải qua việc tương tự. Khi đứng ở cửa nói chuyện với người đàn ông đó, cô phát hiện ánh mắt người này liếc nhìn chằm chằm con gái cô đang chơi một mình phía sau lưng cô. Cô cảm thấy khó chịu nên đuổi người đi. Buổi chiều cùng ngày, khi cô giặt quần áo ở tầng trên xong đi xuống tầng dưới, bỗng nhìn thấy con gái mình đang ngồi trên sàn phòng khách, mà người đàn ông đó quay lại, đang ở bên cạnh cô bé. Cô sợ quá hét lên ầm ĩ, người đàn ông chạy vội ra cửa.

Nhóm người lấy danh nghĩa hoạt động từ thiện đi khắp nơi “chọn con mồ” này vẫn chưa bị bắt.

Bức tranh vẽ theo lời khai của một cư dân hơi giống người đàn ông mà Jane đã nhìn thấy.

Cho đến nay, có hàng vạn manh mối đến từ các nơi trên thế giới nói đã gặp Madeleine hoặc nhìn thấy tận mắt kẻ bắt cóc, nhưng cô bé vẫn không có tung tích.

6. Trò bịp bợm tự biên tự diễn

Ngày 3 tháng 5, Madeleine bị báo mất tích

Ngày 4 tháng 5, vợ chồng McCann chuyển từ căn hộ 5A sang căn hộ 4G. Căn 5A và 4G đều nằm ở trong khu nhà Waterside Village.

Ngày 27 tháng 5, vợ chồng McCann thuê một chiếc xe Van Renault để đi lại ở nơi nghỉ dưỡng.

Khoảng ngày 3 tháng 6, căn hộ 5A bị phong tỏa một tháng lại được cho thuê.

Ngày 2 đến ngày 3 tháng 7, vợ chồng McCann chuyển khỏi Waterside Village, đến biệt thự ở khu phố khác.

Lúc đầu, dân địa phương Paia da Luz và người dân Bồ Đào Nha đều bày tỏ sự thông cảm và ủng hộ vợ chồng McCann, nhưng sau khi điều tra mấy tháng không có kết quả, bầu không khí ở địa phương bắt đầu thay đổi trong âm thầm.

Trong nội bộ cảnh sát Bồ Đào Nha cho rằng vụ mất tích này do vợ chồng McCann tự biên tự diễn, thực ra con gái của họ đã chết trong phòng từ lâu, họ che giấu và di chuyển thi thể, những người khác trong nhóm 9 người cũng bịa ra tuyến thời gian để giúp họ che giấu tội ác. Nếu ban đầu đây chỉ là suy đoán theo lời đồn thì sau khi hai con chó đánh hơi Keela và Eddie xuất hiện, những người nghi ngờ cuối cùng cũng có cơ để công khai chỉ trích vợ chồng McCann.

Hơn 80 ngày sau khi xảy ra vụ án, cảnh sát Bồ Đào Nha mời điều tra viên người Anh rất giỏi tìm người mất tích và nạn nhân bắt cóc là Mark Harrison tới để phối hợp điều tra. Nhưng họ chỉ cho phép Mark điều tra một khả năng là Madeleine đã bị sát hại, thi thể giấu ở nơi nào đó. Vì vậy, Mark mời thám tử Martin Grime và hai con chó đánh hơi do ông ta huấn luyện đến hỗ trợ tìm kiếm Madeleine.

Hai con chó là “cao thủ”, dày dặn kinh nghiệm, thường được FBI và cảnh sát London mời đến trợ giúp phá án.

Keela biết đánh hơi vết máu, có thể phát hiện mùi máu trên bất cứ đồ vật nào cho dù đã được tẩy rửa nhiều lần. Nếu đánh hơi thấy mùi máu, nó sẽ báo cho chủ của mình bằng một dấu hiệu đặc thù: cả người không cử động, mũi hướng xuống đất. Nghe nói nó có kinh nghiệm phong phú, hơn nữa hết sức đáng tin. Eddie là chó tìm xác, thường được dùng trong việc

tìm kiếm cứu hộ. Bất cứ đồ vật nào chỉ cần đã từng tiếp xúc với thi thể, nó đều có thể đánh hơi được. Eddie không sửa dù gặp con chó khác, người lạ, nguy hiểm hay bất cứ nguyên nhân nào khác. Nó chỉ sửa trong một tình huống, đó là người được mùi thi thể người. Nghe nói Eddie từng tham gia điều tra hơn 200 vụ mưu sát và chưa bao giờ phán đoán sai.

Ngày 31 tháng 7, Martin dẫn hai con chó đến nhiều nơi để tìm chứng cứ. Kết quả tìm kiếm khiến tất cả mọi người kinh ngạc. Hai con chó không tìm được bất cứ thứ gì ở bên ngoài, thế là được dẫn tới căn hộ 5A. Từng con đi vào căn hộ. Trên mạng có video hơn 60 phút ghi lại toàn bộ quá trình hai con chó tìm kiếm trong nhà. Mặc dù từng con lần lượt đi vào căn hộ 5A nhưng sau khi người tới người lui đều cho ra tín hiệu ở nơi đó có vết máu hay mùi thi thể. Không những thế, Eddie còn sửa khi đứng trước tủ quần áo trong phòng vợ chồng McCann.

Nhận được kết quả tìm kiếm, cảnh sát Bồ Đào Nha lập tức xin lệnh khám xét, yêu cầu Eddie và Keela đến đánh hơi tại biệt thự mà vợ chồng McCann đang ở và chiếc xe họ thuê. Ngày 2 tháng 8 năm 2007, hai con chó lần lượt tìm kiếm chỗ ở mới của vợ chồng McCann. Keela không có bất cứ phản ứng nào trong biệt thự, nhưng Eddie lục một cái hòm ở phòng khách, lôi ra con mèo đồ chơi bằng nhựa để trên giường Madeleine vào đêm cô bé mất tích và sửa inh ỏi. Điều này có nghĩa món đồ chơi này đã tiếp xúc trực tiếp với thi thể hoặc nhiễm mùi thi thể.

Cảnh sát chuyển một vali quần áo và con mèo đồ chơi đến phòng thí nghiệm, xếp đồ vật trên mặt đất để hai con chó ngửi lại một lần nữa. Lần này, Keela không có phản ứng, còn Eddie vẫn sửa con mèo con bằng nhựa, cộng thêm một chiếc áo trẻ em và hai món quần áo của Kate. Kết quả này khiến mọi người xôn xao, có phải điều này có nghĩa Madeleine đã tử vong từ khi còn ở căn hộ 5A không? Hơn nữa con mèo đồ chơi đó còn tiếp xúc với thi thể cô bé?

Nếu kết quả hai lần tìm kiếm này có thể giải thích là kẻ bắt cóc vô tình sát hại Madeleine tại căn hộ 5A rồi di chuyển thi thể ra ngoài, vậy thì một kết quả tìm kiếm khác khó có thể phản bác dễ dàng như vậy.

Martin dẫn hai con chó đến garage, chỗ đó có 30 chiếc xe đang đậu, mỗi chiếc cách nhau 30 feet¹, không rõ xe nào thuộc về ai.

1. Khoảng 9m

Sau khi gửi các xe một lượt, Eddie sửa trước cửa bên ghế phụ một chiếc xe Van. Mà chiếc xe này là của vợ chồng McCann thuê 24 ngày sau khi Madeleine mất tích.

Nếu đêm đó kẻ bắt cóc mang thi thể của Madeleine đi thì theo lí thuyết, trên chiếc xe mới thuê này không thể có mùi thi thể, trừ phi có đồ vật nhiễm mùi thi thể được để trên xe và ám mùi. Con chó này có cái mũi thật sự thần kì, có thể đánh hơi được mùi nhiễm gián tiếp.

Keela cũng phát tín hiệu ở cốp xe và chùm chìa khóa xe. Người làm thí nghiệm đặt chùm chìa khóa ở những chỗ khác nhau, Keela vẫn phát hiện chính xác.

Chỉ vài ngày sau khi hai con chó đến tìm kiếm, vợ chồng McCann chính thức bị cảnh sát Bồ Đào Nha xếp vào diện tình nghi. Mặc dù mấy tháng sau đó, cảnh sát Bồ Đào Nha giải trừ nghi ngờ đối với họ do áp lực từ nước Anh nhưng duy đoán đôi vợ chồng này làm giả vụ bắt cóc đã lan truyền và được rất nhiều người chấp nhận.

Bây giờ đọc các tin tức liên quan đến vụ án, đa số bình luận đều cho rằng vợ chồng McCann nói dối.

Vậy sự thật có phải như thế không? Phán đoán của chó đánh hơi nhất định chính xác sao? Madeleine mất tích rốt cuộc do bị bắt cóc hay thi thể đã bị cha mẹ giấu đi?

Phần hai: Phân tích

Vụ án này đã tạo nên hai phe quan điểm.

Một phe cho rằng Madeleine bị bắt cóc. Kẻ bắt cóc cô bé có thể là tội phạm ấu dâm tại Paia da Luz, cũng có thể là băng nhóm buôn bán trẻ em xuyên quốc gia (người mua cũng có thể là kẻ ấu dâm). Quan điểm này chỉ trích cảnh sát Bồ Đào Nha vô dụng trong quá trình điều tra, phản ứng chậm chạp khiến cô bé sớm đã bị đưa ra khỏi Bồ Đào Nha hoặc đã chết.

Phe còn lại cho rằng vụ bắt cóc là cha mẹ Madeleine làm giả, mục đích là để che giấu nguyên nhân tử vong thật sự của con gái. Hai người đó đã đánh lạc hướng và quấy nhiễu cảnh sát Bồ Đào Nha phá án.

Vậy chân tướng là gì?

1. Sai sót của cha mẹ dẫn đến cái chết của con gái, làm giả hiện trường bắt cóc

Viết về suy luận này không thể không nhắc tới Goncalo. Anh ta là một thám tử thâm niên của cục cảnh sát Bồ Đào Nha. Giai đoạn đầu Madeleine mất tích, anh ta và cấp dưới phụ trách điều tra vụ án này, cũng là anh ta đưa vợ chồng McCann vào diện tình nghi. Anh ta phê bình cảnh sát Anh nghe một bên, chỉ tin vợ chồng McCann, chỉ điều tra manh mối mà hai người này cung cấp. Những lời này đã khiến anh ta bị cách chức.

Một số người phê bình Goncalo, cho rằng vợ chồng McCann là người nhà của nạn nhân, đã phải gánh chịu nhiều đau khổ, sao anh ta có thể làm thương tổn họ như thế.

Tôi cho rằng việc điều tra cha mẹ Madeleine không hề sai. Bởi vì có một số vụ án, cha mẹ mắc sai lầm làm hại con mình, thậm chí là cố ý sát hại con. Một em bé mất tích, trong hoàn cảnh không có manh mối khác, cha mẹ cũng đáng trở thành đối tượng bị điều tra như tất cả mọi người. Mà cha mẹ cũng nên phối hợp để trợ giúp cảnh sát tìm ra chân tướng.

Nhưng sự quan tâm của truyền thông quốc tế khi đó, cộng với yếu tố chính trị giữa hai nước khiến việc điều tra của cảnh sát Bồ Đào Nha theo hướng này gặp phải trở ngại. Trong tình cảnh khó khăn đó, Goncalo đã đưa ra kết luận một cách cầu thả và tiết lộ cho truyền thông Bồ Đào Nha, giống trống khua chiêng xếp vợ chồng McCann vào diện tình nghi khiến cả hai bên đều thiệt thòi.

Goncalo mất hết danh dự do sự tấn công của truyền thông Anh, còn vợ chồng McCann bị bạo lực mạng trong nhiều năm.

Goncalo cho rằng mình là hóa thân của chính nghĩa, bởi vì theo đuổi chân tướng mà đắc tội giai cấp thượng lưu Anh có quyền thế lớn. Về sau, anh ta tranh cử chức thị trưởng một thành phố nhỏ ở Bồ Đào Nha đã bị vợ chồng McCann phá đám. Từ đó, Goncalo và vợ chồng McCann đối đầu với nhau.

Năm 2008, Goncalo xuất bản một cuốn sách tên The truth of the lie (Chân tướng của lời nói dối) bán rất chạy và sản xuất một bộ phim tài liệu cùng tên. Anh ta lấy thân phận cảnh sát từng phụ trách điều tra vụ án này, chĩa thẳng mũi dùi vào vợ chồng McCann. Goncalo cho biết không có bất cứ bằng chứng nào cho thấy từng có người đột nhập căn hộ 5A. Anh ta

cho rằng ngày 3 tháng 5, Madeleine tử vong ở trong phòng do tai nạn bất ngờ. Tai nạn này xảy ra như thế nào?

Goncalo suy đoán để có thể tụ tập với các bạn, cha mẹ Madeleine cho cô bé uống Calpol (một loại thuốc hạ sốt dành cho trẻ sơ sinh) có tác dụng phụ gây buồn ngủ.

21 giờ 5 phút, trên đường đến căn hộ 5A, Gerry gặp một nhà sản xuất phim người Anh, hai người đứng dưới cửa sổ nói chuyện khiến Madeleine tỉnh lại. Cô bé trèo lên sofa, muốn lên bệ của sổ để xem, nhưng vì hiệu quả của thuốc nên choáng váng, ngã khỏi ghế, đập đầu xuống đất và tử vong (cho nên phía sau sofa có vết máu và mùi thi thể).

Gerry về nhà nhìn thấy cảnh này, sợ khám nghiệm tử thi sẽ phát hiện họ cho con uống thuốc và lơ là chăm sóc con nên vội vàng giấu thi thể đi. Mấy tuần sau, họ thuê một chiếc xe, bỏ thi thể vào cốp, đưa đến nơi khác để phi tang. Nhóm 9 người thông cung, bịa ra chuyện Gerry và Kate về xem con.

Năm 2009, vợ chồng McCann kiện Goncalo về tội phi báng, tòa tuyên án Goncalo phải bồi thường 450.000 Bảng Anh, xin lỗi công khai và cấm anh ta tiêu thụ bất cứ tác phẩm xuất bản và DVD liên quan. Goncalo kháng án lên tòa án tối cao Bồ Đào Nha. Tòa án tối cao Bồ Đào Nha cho rằng diện tình nghi của vợ chồng McCann không giải trừ hoàn toàn, Goncalo có quyền tự do ngôn luận nên bác bỏ phán quyết trước đó. Về sau, vợ chồng McCann nhiều lần kháng án, trải qua 8 năm giằng co, đến năm 2017, hai người vẫn thua kiện.

Vườn Mạc Dược:

Ban đầu nghe giả thiết của Goncalo, tôi hơi hoang mang mang: Ngày 3 tháng 5, vợ chồng McCann báo cảnh sát, có rất nhiều người quen và không quen nhiệt tình ra vào căn hộ 5A, an ủi vợ chồng, tìm kiếm khắp nơi, vậy vợ chồng McCann có thể giấu thi thể ở đâu mà không bị phát hiện?

Goncalo từng đưa ra một giả thiết rằng có thể họ giấu thi thể trong ngăn đông của tủ lạnh trong 24 ngày, đến khi thuê xe và chuyển đi.

Mặc dù một em bé 4 tuổi có thể nhét vừa trong tủ lạnh nhưng đây là tai nạn bất ngờ, họ tìm đâu ra tủ lạnh lớn như vậy và có thể bảo đảm trong 24 ngày sẽ không có người mở ra?

Hiển nhiên họ không thể mạo hiểm giấu thi thể ở một nơi đông người, không thể kiểm soát như căn hộ 5A. Hơn nữa sau ngày xảy ra vụ án, vợ chồng McCann chuyển khỏi căn hộ 5A ngay trước mắt mọi người, lên căn 4G trong cùng khu nhà. Căn hộ 5A bỏ trống một tháng, sau đó lại được cho thuê.

Nếu họ giấu thi thể ở nơi khác mà không phải tủ lạnh thì sao? Đêm ngày 3 tháng 5, cảnh sát đã dùng chó nghiệp vụ để tìm kiếm Madeleine, hơn nữa có hàng chục người hỗ trợ. Vợ chồng McCann là khách du lịch từ nơi khác đến, làm sao họ có thể giấu kín con mình trong thời gian ngắn đến dân bản xứ và chó nghiệp vụ cũng không tìm được tung tích?

Ngoài ra, theo lí thuyết, việc di chuyển thi thể sau đó cũng rất khó thực hiện. Cuối tháng 5, họ mới thuê xe để đi lại. Khi đó, bao nhiêu hãng truyền thông châu Âu ngày ngày túc trực trước cửa nhà, ghi lại nhất cử nhất động của hai người. Vậy thì sao họ dám nhét thi thể vào cốp xe? Họ cắt đuôi phóng viên bằng cách nào để lái xe đến nơi khác phi tang cái xác mà không bị ai nhìn thấy?

Cảnh sát Bồ Đào Nha một mặt nói mình tìm kiếm rất toàn diện, rất tỉ mỉ, mặt khác ám chỉ hai du khách có thể thoải mái giấu thi thể ở chỗ không tìm được. Điều này rất mâu thuẫn.

Trên đây chỉ là suy nghĩ ban đầu của tôi. Nhưng tôi cũng phải tự hỏi: Việc vợ chồng McCann giấu xác hiển nhiên có nhiều khó khăn, vì sao đến nay vẫn có nhiều người nghi ngờ họ, kể cả một số chuyên gia? (mặc dù cũng có rất nhiều chuyên gia ủng hộ vợ chồng McCann)

Brown đã xuất bản một cuốn sách về vụ án này và xuất hiện trên nhiều chương trình truyền hình để nói về quan điểm của mình. Quan điểm của cô cơ bản nhất trí với Goncalo. Sách của Brown được bán trên trang Amazon, vợ chồng McCann đã kiện Amazon, bắt gỡ bỏ quyền sách khỏi trang thương mại.

Vì sao có nhiều người tin rằng vợ chồng McCann có tội? Hiển nhiên không chỉ vì hai con chó đánh hơi thần kì mà còn có những bằng chứng khác góp phần cho lí luận của họ. Tôi sẽ liệt kê một số bằng chứng có giá trị, mời mọi người suy đoán những bằng chứng này có ám chỉ vợ chồng McCann là tội phạm hay không.

Trước khi xem xét những bằng chứng này, bản thân tôi không hề có định kiến mà có thể chấp nhận bất cứ lí luận nào.

2. Chứng cứ nghi ngờ cha mẹ gây án

Biểu hiện của vợ chồng McCann

Từ khi Madele biến mất, vợ chồng McCann thường xuyên xuất hiện trên báo đài. Truyền thông cần họ, chính họ cũng mong muốn vụ án được quan tâm. Kate đích thân viết thư cho J.K.Rowling, hi vọng bà có thể hỗ trợ tuyên truyền, chẳng hạn như in ảnh Madeleine lên thẻ ẹp sách trong tập truyện Harry Potter. Vì là tín đồ Công giáo, họ đến Vatican gặp Giáo hoàng theo lời giới thiệu, đây trở thành tin nổi bật trong ngày.

Có người nhận xét họ lợi dụng cái chết của con gái để thành người nổi tiếng. Tôi cho rằng phỏng đoán như vậy quá ác ý. Nếu coi họ là phụ huynh Trung Quốc có con mất tích có lẽ sẽ dễ hiểu hơn. Tại Trung Quốc, khi con cái mất tích, một số phụ huynh chưa từng dùng mạng xã hội sẽ đăng kí tài khoản trên các nền tảng, không ngừng nhờ vả các trang lớn chia sẻ thông tin, cầu xin phóng viên đưa tin... Điều này không có nghĩa họ muốn nổi tiếng. Có nhiều người quan tâm đồng nghĩa việc tăng xác suất con mình được tìm thấy. Vợ chồng McCann có lẽ giống như những bậc cha mẹ này, chỉ là họ có điều kiện hơn.

Ngoài ra, nhiều người còn nghi ngờ họ về việc:

(1) Hai người rất ít khi khóc trước ống kính. Tôi cho rằng mặc dù Kate không khóc nhưng biểu cảm của cô ấy thường rất đau khổ. Còn họ muốn giả vờ đau khổ thực ra không hề khó. Rất nhiều hung thủ vừa sát hại bạn đời của mình lại cố ý khóc nức nở trước báo chí. Kate cũng giải thích trong 18 tháng sau khi xảy ra vụ án, gần như ngày nào mình cũng khóc ở nhà rất lâu, nhưng cảnh sát nhắc nhở họ đừng tỏ ra quá đau thương trước ống kính, việc này sẽ khiến tội phạm hưng phấn hơn (vì vậy tôi không cho rằng điều này có ý nghĩa).

(2) Một số người nhắc tới trong một cuộc phỏng vấn 24 tiếng sau khi xảy ra vụ án, lúc nói đến Madeleine, vợ chồng McCann dùng thì quá khứ. Trong tiếng Anh, nếu dùng thì quá khứ nói đến biểu hiện hàng ngày của một người, chẳng hạn như She was a lovely girl (cô ấy là một cô bé đáng yêu) thì hoặc là ám chỉ bây giờ cô ấy không còn đáng yêu nữa hoặc cô ấy đã chết.

Brown nói rất nhiều cha mẹ từ chối chấp nhận thông tin con mình đã chết cho dù tìm được thi thể nên khi nói về con mình, họ vẫn dùng thì hiện tại. Trong khi đó, mới 24 tiếng sau khi vụ án xảy ra, Kate đã dùng thì quá khứ (mặc dù đã sửa lại ngay), như muốn truyền đạt thông tin cô cho rằng hoặc tin rằng hoặc biết rằng Madeleine đã chết (nếu chuyện này là thật thì điều này có thể đạt hiệu quả. Nhưng tôi dành rất nhiều thời gian vẫn không

tìm được vợ chồng McCann rồi cuộc dùng thì quá khứ trong sự kiện nào. Tôi không thể chứng thực thông tin này là thật hay bịa).

(3) Năm 2011, Kate xuất bản một cuốn sách tên là *Madeleine*, kể về con gái, gia đình và vụ án này. Ở trang 129, cô viết: “I asked Gerry apprehensively if he’d had any really horrible thoughts or visions of Madeleine. He nodded. Haltingly, I told him about the awful pictures that scrolled through my head of her perfect little genitals torn apart” (Tôi lo lắng hỏi Gerry có phải anh ấy từng có bất cứ suy nghĩ hoặc hình ảnh đáng sợ nào về Madeleine hay không, anh ấy gật đầu. Chần chừ một hồi, tôi nói với anh ấy rằng trong đầu tôi lóe lên một cảnh tượng đáng sợ: Bộ phận sinh dục bé nhỏ hoàn hảo của Madeleine bị xé rách). Câu này khiến rất nhiều độc giả kinh ngạc: Trong đầu một người mẹ mất con gái sao lại có hình ảnh như vậy? Khi đó vì sao cô lo lắng bộ phận sinh dục của con gái tổn hại? Ai lại dùng từ “hoàn hảo” để hình dung về bộ phận này của đứa bé 4 tuổi? Họ cho rằng Kate chắc chắn là ấu dâm, chính hai vợ chồng đã hại chết Madeleine.

Tôi đã đọc và cũng cảm thấy không thoải mái cho lắm. Nhưng tôi nghĩ Kate là bác sĩ đa khoa, cô không kiêng kị khi nhắc đến từ “bộ phận sinh dục” có phải vì “bệnh” nghề nghiệp của cô và chồng hay không?.

Viết sách không giống trả lời phỏng vấn, không cần phản ứng tức thời mà phải suy nghĩ cặn kẽ, viết xong mới công khai. Nếu mục đích viết sách của Kate là bào chữa cho bản thân thì cô không cần viết câu này. Trên thực tế, giống như điều thứ nhất, hung thủ càng giỏi ngụy trang thì càng biểu diễn theo đúng nguyên mẫu, thí dụ như nạn nhân hoàn hảo, người nhà nạn nhân hoàn hảo.

Tôi đọc được nhật kí của Kate bị truyền thông công bố dù chưa được cho phép. Cô ấy viết về nỗi lo lắng của mình sau khi con gái mất tích, sợ Madeleine sẽ đau, sẽ sợ. Nói chung, tôi thấy tình cảm trong nhật kí rất chân thành.

Tóm lại, tôi cho rằng biểu hiện nói trên của vợ chồng McCann không thể chứng minh họ có tội hoặc vô tội.

Chúng ta cần chứng cứ then chốt hơn.

Nhân chứng

Trong phim tài liệu Chân tướng của lời nói dối, giả thiết Goncalo đưa ra kì thực cũng là để phù hợp với nhân chứng quan trọng là gia đình Smith. Họ khai 22 giờ hôm đó nhìn thấy một người đàn ông bế một cô bé đi về phía biển. Vị trí khi đó chỉ cách bờ biển 150m, cách cầu lạc bộ hải dương khoảng 300m. Tôi tin rằng đúng là họ nhìn thấy cảnh này, bởi vì có nhiều người trong gia đình họ cùng nhìn thấy, mà họ không hề dính líu về lợi ích trong vụ án này.

Tuy nhiên, kịch tính ở chỗ mấy tháng sau khi gia đình Smith báo việc này với cảnh sát Bồ Đào Nha, ông Smith bất ngờ phát hiện người đàn ông bế đứa bé mà ông ta nhìn thấy đêm đó có thể là cha của Madeleine!

Tháng 9 năm 2007, vợ chồng McCann bị cảnh sát Bồ Đào Nha xếp vào diện tình nghi. Hai người cảm thấy nếu còn ở lại Bồ Đào Nha thì có thể sẽ bị bắt nên ngày 9 tháng 9 vội vàng mang hai đứa con sinh đôi trở lại Anh. Lúc họ xuống máy bay, phóng viên Anh đã chờ sẵn ở đó.

Ông Smith ngồi trước tivi nhìn cảnh Gerry bế một trong hai đứa con xuống máy bay. Theo lời ông ta, động tác này của Gerry không khác nào tia sét giữa trời quang đánh trúng ông ta. Ông ta đột nhiên nhớ tới người đàn ông cũng bế đứa bé đúng như vậy. Cho nên ông ta tìm đến 60% là người mà ông ta nhìn thấy đêm đó là Gerry. Ông ta nói suy nghĩ này với vợ con mình và nhận được sự ủng hộ của họ.

Vợ chồng McCann đương nhiên phủ nhận điều này. Họ cho rằng người đàn ông mà Jane nhìn thấy lúc 21 giờ 15 phút và người đàn ông mà gia đình Smith nhìn thấy lúc 21 giờ 55 phút rất có thể là cùng một người, bởi vì họ miêu tả cách ăn mặc của hai người rất giống nhau. Trong cuốn sách Madeleine, Kate cũng cố gắng liên hệ hai người này với nhau.

Tuy nhiên, lời khai của hai bên cũng có sự khác biệt rõ rệt, chẳng hạn như Jane nhìn thấy người đàn ông đi từ phía bãi biển vào, còn gia đình Smith, hơn 40 phút sau họ nhìn thấy người đàn ông đi về phía bờ biển (chẳng lẽ ban đầu người này mang cô bé về nhà, phát hiện cô bé đã chết lại mang ra bờ biển vứt xác?). Người đàn ông mà Jane miêu tả có tóc đen, khá dài, nhưng nhà Smith nói nhìn thấy một người đàn ông da trắng tóc ngắn.

Sau đó, vợ chồng McCann thuê thám tử Mỹ đến nhà Smith nói chuyện, và vẽ một bức tranh dựa trên lời khai của họ. Quả thực nhân vật trong tranh hơi giống Gerry.

Như vậy, người mà ông Smith nhìn thấy có khả năng là Gerry không? Theo suy luận của Goncalo, 21 giờ 5 phút, Gerry trở lại căn hộ 5A. Đến 21 giờ 55 phút, Gerry bế Madeleine đã tử vong đi về phía bờ biển và bị nhìn thấy. Cộng thêm thời gian giấu xác và quay về, anh ta rời khỏi bàn ít nhất 1 tiếng đồng hồ, lúc trở lại nhà hàng sớm nhất cũng là 22 giờ 5 phút.

21:05	21:30	21:55	22:00	22:05
Gerry rời bàn	Matthew đến căn hộ 5A	Gia đình Smith nhìn thấy người đàn ông bế một đứa bé	Kate về căn hộ 5A	

Giả sử gần 22 giờ, gia đình Smith nhìn thấy Gerry đi về phía bờ biển ở chỗ cách nhà hàng 300m, điều này có nghĩa anh ta cần ít nhất 10 phút, đến 22 giờ 5 phút mới có thể trở lại bàn ăn. Vậy thì lúc 21 giờ 30 phút, Matthew về căn hộ 5A xem bọn trẻ thay cho Kate và lúc 22 giờ, Kate đích thân về căn hộ 5A, lẽ ra Gerry vẫn chưa quay về bàn. Thậm chí lúc Kate chạy về nhà hàng thông báo cho mọi người, Gerry có thể cũng chưa trở lại đó. Như vậy chẳng khác nào hoàn toàn lật đổ lời khai của cả 9 người.

Căn cứ vào lời khai của nhóm 9 người, 21 giờ 5 phút, sau khi về căn hộ 5A kiểm tra bọn trẻ, Gerry gặp một nhà sản xuất phim người Anh, sau khi hai người đứng lại trên đường trò chuyện một lát, Gerry trở về nhà hàng và không rời khỏi đó nữa. Matthew cũng nói khi Kate chạy về thông báo tin dữ, những người khác đều có mặt. Nếu người mà gia đình Smith nhìn thấy là Gerry thì cả 9 người đều nói dối, họ giúp Gerry làm giả bằng chứng ngoại phạm.

Ngoài ra, các thực khách và nhân viên nhà hàng cũng trùng hợp không có bất kì ai để ý đến hành tung của Gerry. Vì thế, tôi lại đi tìm lời khai của nhân viên phục vụ hoặc thực khách có mặt ở nhà hàng vào đêm đó, xem có người nào nhìn thấy điều khác với lời khai của nhóm 9 người hay không. Hiện nay, tôi chỉ tìm được lời khai của nhân viên phục vụ Jose Baptist 45 tuổi. Đêm đó, chính ông ta phục vụ bàn ăn của nhóm người đó. Trong một số bài báo, ông ta có lời ủng hộ Goncalo. Tuy nhiên, ông ta chứng thực trong 4 buổi tối trước đó, các phụ huynh nam cứ 20 phút lại thay phiên nhau trở về xem con cái, bởi vì mỗi lần ông ta mang đồ ăn lên,

bàn luôn thiếu một người. Đêm xảy ra vụ án, ông ta chỉ nhớ Kate rời khỏi bàn về xem con, còn những chuyện khác không nhớ rõ.

Ông ta nghi ngờ cha mẹ Madeleine chủ yếu vì ông ta chú ý tới mấy ngày trước người chạy về xem căn hộ 5A luôn là Gerry, chỉ có lần phát hiện Madeleine mất tích là Kate về xem. Vậy khả năng cả nhóm 9 người thông cung, sẵn sàng đối mặt với rủi ro bị thực khách khác hoặc nhân viên nhà hàng vạch trần lớn bao nhiêu?

Hiện tại, tôi không thấy giữa họ có quan hệ lợi ích chặt chẽ nào. Tôi cho rằng khả năng làm cho nhiều người (đa số là bác sĩ) bán rẻ lương tri, lừa gạt cảnh sát và công chúng, mà bao năm nay không tiết lộ bí mật, là cực thấp.

Có độc giả nhắn tin cho tôi, nói rằng thấy có bài viết nhóm 9 người là câu lạc bộ trao đổi vợ chồng nên mới bao che cho nhau. Nhưng tôi tìm kiếm rất nhiều thông tin, xem bao nhiêu trang mạng đăng bài nghi ngờ vợ chồng McCann nhưng vẫn chưa tìm được thông tin này. Tôi cho rằng đây có thể là cư dân mạng nước ngoài tung tin đồn. Không có bất cứ bằng chứng nào cho thấy giữa những người đó tồn tại loại quan hệ này. Nếu là chuyện du lịch hoán đổi vợ chồng thì không nên đưa con cái và mẹ vợ đi cùng.

Có hai đơn vị truyền thông ám chỉ 7 người bạn của vợ chồng McCann hỗ trợ họ che giấu chân tướng. Sau đó, 7 người này khởi kiện khiến hai đơn vị truyền thông phải đăng bài xin lỗi và bồi thường 375.000 Bảng Anh. Họ đã quyền hết tiền bồi thường cho quỹ tìm kiếm Madeleine.

Gia đình Smith không thể nhớ nhằm thời gian (bởi vì các hoạt động khác vào đêm đó đều có hóa đơn chứng thực), vậy thì người đàn ông mà họ nhìn thấy khả năng cao không phải Gerry mà là thủ phạm của vụ án này, hoặc cũng có thể là người không liên quan. 22 giờ, khu vực ven biển đã là đêm, vùng này thiếu đèn đường nên ánh sáng tù mù, chưa chắc họ đã nhìn rõ tướng mạo của người đàn ông vội vã đi qua. Do sự dẫn dắt của truyền thông, khi nhớ lại nhằm lẫn ngoại hình, cử chỉ của người lạ chỉ gặp một lần là chuyện rất thường gặp. Chẳng hạn như trong bộ phim tài liệu *Making a murderer* (Tạo ra kẻ giết người), nạn nhân nữ được cảnh sát dẫn dắt, nhận nhầm người đã xâm hại tình dục mình.

Khoảng 22 giờ hôm đó, rất có thể Gerry đúng là đang ngồi trong nhà hàng, còn người mà gia đình Smith nhìn thấy là người khác. Mặc dù điều

này không thể chứng minh Gerry trong sạch nhưng có thể chứng minh giả thiết của Goncalo có sơ hở rất lớn.

Cửa sổ mở

Kate nói khi mình về lúc 22 giờ thì phát hiện cửa sổ trong phòng bọn trẻ đang mở, cửa cuốn bị kéo lên, Madeleine không ở trên giường. Trong thời gian ở đó, cô chưa từng mở cửa sổ này, và cô cũng không rõ nó có chốt hay không. Vì vậy, cô cho rằng có người cạy cửa sổ để vào phòng và bế Madeleine ra ngoài theo lối này. Sau khi cảnh sát Bồ Đào Nha nói với cô cửa sổ không có dấu vết leo trèo, cô mới nói cửa ban công không khóa, cũng có thể kẻ bắt cóc mang Madeleine đi qua cửa ban công. Vậy cửa sổ không có dấu vết trèo thật sao? Là kẻ bắt cóc hay Kate mở cửa sổ?

Căn cứ vào lời khai của Matthew, ngày 4 tháng 5, 21 giờ 30 phút, lúc thay Kate đến xem căn hộ 5A, anh ta phát hiện ánh sáng trong phòng đủ để anh ta thấy rõ cặp song sinh ngủ ở trên giường nhỏ. Nhưng trong phòng không hề có nguồn sáng. Anh ta hồi tưởng có thể khi đó cửa cuốn cửa sổ đã được kéo lên, nếu không thì không thể sáng như vậy. Nhưng anh ta không nhớ cửa sổ có mở hay không. Về lí thuyết, cửa cuốn của cửa sổ chỉ có thể kéo lên từ trong phòng ngủ.

Truyền thông Anh nói cửa sổ đã bị cạy hỏng, còn truyền thông Bồ Đào Nha nói cửa sổ không bị hỏng.

Tôi xem rất nhiều hình ảnh, video hiện trường nhưng vẫn chưa phát hiện dấu vết bị cạy, bị hỏng bên ngoài cửa sổ. Trong một số video khám nghiệm hiện trường, tôi phát hiện cửa sổ căn hộ 5A không cần cạy vẫn có thể mở từ bên ngoài (giống như cửa chớp bằng nhựa). Vì vậy cho dù không có hư hỏng nhưng vẫn có thể chứng minh có người mở cửa sổ từ bên ngoài phòng ngủ.

Có người làm thí nghiệm, nếu kẻ bắt cóc cố gắng mở cửa sổ từ bên ngoài thì không thể mở một phần bởi chỉ cần buông tay cửa cuốn sẽ rơi xuống. Cho nên lúc chui vào, hắn phải dùng một tay nâng và giữ cánh cửa. Sau khi vào phòng ngủ, hắn có thể dùng sợi dây bên trong kéo cửa cuốn lên, không cho nó rơi xuống.

Cửa sổ này cách mặt đất 1m, rất hẹp. Phía sau cửa cuốn là cửa kính trượt, chỉ mở được một nửa, rộng khoảng 46cm. Một người đàn ông châu Âu trưởng thành vóc dáng bình thường phải nghiêng người mới có thể miễn cưỡng lách vào, trong quá trình này còn phải nâng cửa cuốn trên đầu nên việc này cực kì khó khăn. Huống chi hắn còn phải bế một em bé 4 tuổi chui ra ngoài qua lối cửa sổ.

Vì thế, tôi tìm hiểu nhiều manh mối hơn về cửa sổ này. Chúng cứ đáng tin như sau: Bên trong lớp cửa kính, cảnh sát chỉ tìm được dấu tay ngón trỏ và ngón giữa tay trái của Kate.

Goncalo nói rằng dấu tay này cho thấy động tác của Kate là mở cửa sổ, cho nên cửa sổ là tự cô mở. Nhưng Kate phản biện mình không hề mở cửa sổ, có thể cô đặt tay ở đó để nhìn ra bên ngoài.

Bởi vì dấu tay khi mở hoặc đóng cửa sổ không khác nhau nhiều nên tôi không biết vì sao cảnh sát Bồ Đào Nha (hoặc nói là Goncalo) lại tự tin nhận định Kate mở cửa sổ như vậy.

Mặc dù cảnh sát Bồ Đào Nha nói họ không phát hiện dấu vân tay ở bên ngoài cửa cuốn cửa sổ nhưng điều này không khớp với ảnh chụp hiện trường. Có chuyên gia điều tra hình sự phát hiện trong bức ảnh thu thập dấu vân tay chụp ở hiện trường, trên cửa cuốn rõ ràng để lại ít nhất 2 dấu vân tay, thoạt nhìn là vân tay ngón cái. Người này cho rằng khoảng cách giữa 2 dấu này cho thấy tay được đặt ở rìa phần đáy cửa cuốn, đang nâng cửa lên hoặc hạ xuống.

Tôi cho rằng chỉ khi người đứng ngoài cửa sổ mới có thể đặt bốn ngón ở trong, ngón cái ở ngoài cánh cửa. Nếu người ở bên trong thì chỉ cần kéo dây là được.

Mấy dấu vân tay này rất quan trọng, chúng chứng minh quả thật có người mở cửa cuốn lên từ bên ngoài, có lợi cho việc chứng minh có người từng đột nhập vào phòng.

Cảnh sát Bồ Đào Nha chưa bao giờ đề cập đến các dấu vân tay này. Trong một cuộc phỏng vấn, Goncalo vô tình tiết lộ một viên cảnh sát sơ ý để lại dấu vân tay trên cửa cuốn cửa sổ. Dấu tay mà Goncalo nói có phải là mấy dấu vân tay này không? Tôi không thể xác định được.

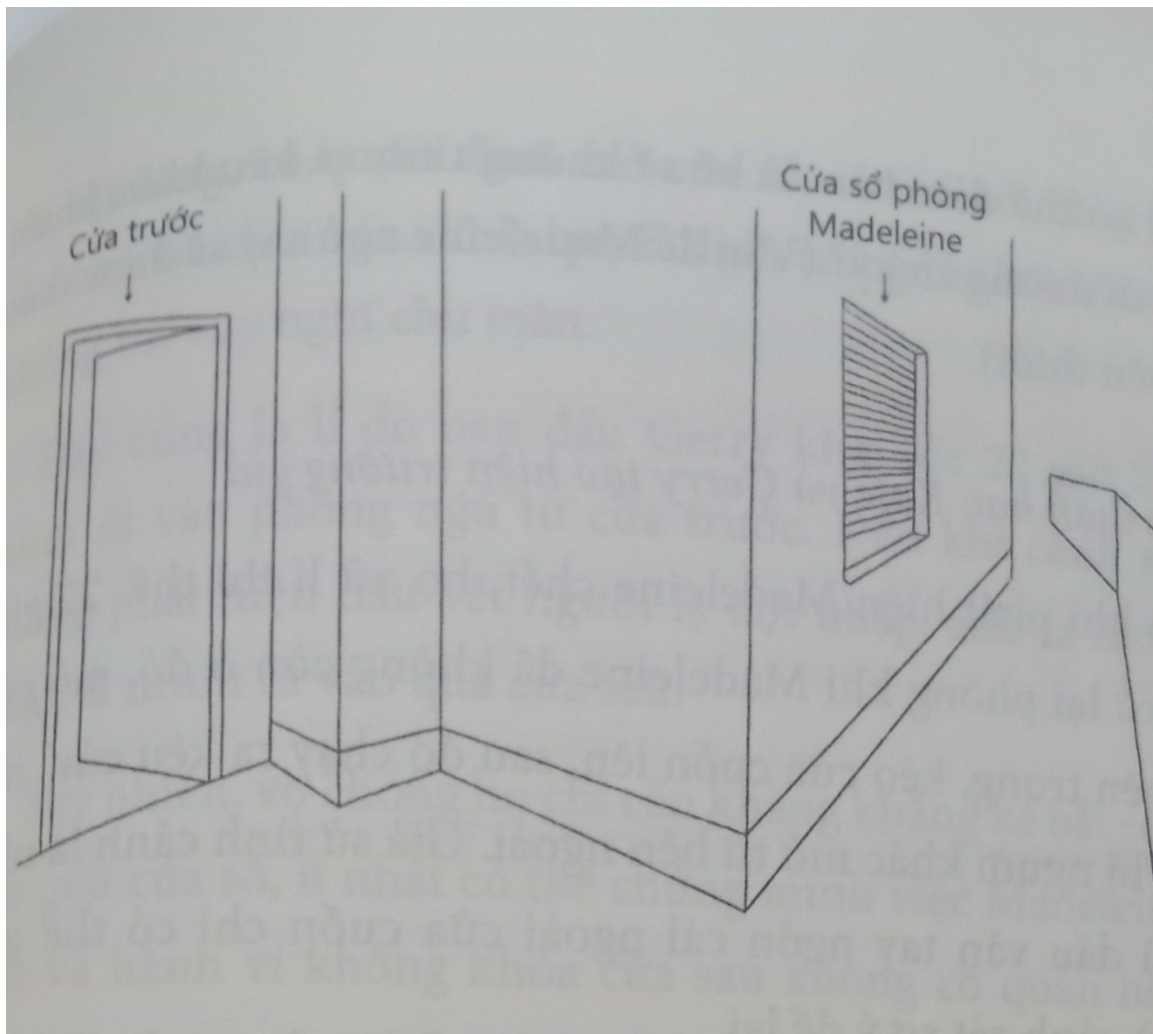
Hiện nay tôi không đọc được bài báo nào nói cảnh sát phát hiện dấu chân hay dấu giày.

Vậy kẻ bắt cóc làm thế nào mà không để lại dấu chân trên giường gần cửa sổ, trên bệ cửa sổ khi trèo ra ngoài?

Vườn Hoa Mạt Dược:

Nói một cách tổng quát, những bằng chứng này không hề giống như Goncalo đã nói, có thể loại trừ khả năng có người xông vào phòng.

Có điều kẻ bắt cóc rất khó để bế Madeleine ra ngoài qua lối cửa sổ. Cửa sổ và cửa trước rất gần nhau, đều dẫn ra cùng một hành lang. Hắn có cần thiết phải tránh đi cửa trước, nhất định phải chọn cách khó hơn là bế trẻ con chui qua cửa sổ không?



Về cửa sổ, tôi có ba suy luận:

Suy luận một: Kẻ bắt cóc không chỉ có một người

Lúc tên số 1 chui qua cửa sổ, tên số 2 giúp hắn nâng cửa cuốn lên. Số 1 chuyển Madeleine đang ngủ cho số 2 chờ ở ngoài cửa sổ, sau đó hắn tự chui ra ngoài hoặc đi ra qua cửa trước.

Suy luận này đồng nghĩa với vụ án có kế hoạch của một nhóm tội phạm.

- (1) Bọn chúng rất hiểu kết cấu căn nhà.
- (2) Chúng tin chắc thời điểm đó trong nhà không có người lớn.
- (3) Chúng tin chắc bọn trẻ vẫn đang ngủ say.

Có thể chúng còn có người canh chừng. Nếu không, với tiếng ồn khi nâng cửa cuốn và bế Madeleine đưa qua, sao chúng có thể đảm bảo cô bé sẽ không tỉnh và kêu khóc khiến người đi đường chú ý? (Vấn đề Madeleine ngủ say sẽ được thảo luận bên dưới).

Suy luận thứ hai: Kate và Gerry tạo hiện trường giả

Sau khi phát hiện Madeleine chết, họ xử lí thi thể. 22 giờ, Kate trở lại phòng khi Madeleine đã không còn ở đó, mở cửa sổ từ bên trong, kéo cửa cuốn lên, sau đó chạy ra kêu cứu, nói cửa sổ bị người khác mở từ bên ngoài. Giả sử tình cảnh là như vậy thì dấu vân tay ngón cái ngoài cửa cuốn chỉ có thể giải thích là cảnh sát sơ ý để lại.

Nhưng tôi cho rằng nếu làm giả hiện trường thì hai bác sĩ với chỉ số thông minh cao sẽ suy nghĩ lời giải thích thế nào về việc “kẻ bắt cóc” không để lại dấu vân tay và dấu chân.

Suy luận ba: Giả thiết của tôi

22 giờ, Kate phát hiện Madeleine biến mất, nhưng khi đó cửa sổ đang đóng, điều này có nghĩa kẻ bắt cóc có thể vào và ra qua lối cửa sau.

Là người có chức vị danh giá, suy nghĩ đầu tiên của Kate có lẽ là: Một khi việc này bị phanh phui thì mọi người nhất định sẽ chỉ trích cô và chồng không khóa cửa sau, để ba đứa con ở nhà mà không có người lớn, dẫn đến việc Madeleine đi lạc hoặc bị bắt cóc. Tại Anh, cha mẹ để con ở nhà một mình có thể bị truy tố, thậm chí bị tước quyền nuôi dưỡng. Cho

nên trong lúc vội vàng, cô quyết định mở cửa sổ, có thể nói rằng kẻ bắt cóc chạy cửa chui vào. Vì là quyết định trong lúc bối rối nên cô không thể suy nghĩ chu toàn.

Đây cũng là lí do ban đầu Gerry khai lúc 22 giờ 5 phút, mình đi vào phòng ngủ từ cửa trước. Đến khi cảnh sát nói không phát hiện dấu vết người lạ đột nhập, anh ta mới thừa nhận là mình ra vào qua cửa sau.

Tuy nhiên, vợ chồng họ chỉ cần khẳng định kẻ bắt cóc chui vào qua cửa sổ, ít nhất có thể chứng minh việc Madeleine mất tích và hành vi không khóa cửa sau không có quan hệ nhân quả với nhau, như thế sẽ ít bị chỉ trích hơn.

Nếu sự thực là vậy thì dấu vân tay ngón cái bên ngoài cửa sổ chỉ có thể giải thích là cảnh sát sơ ý để lại.

Tóm lại, tình trạng của cửa sổ có thể phù hợp với cả 3 giả thiết.

A. Vụ bắt cóc có kẻ hoạch.

B. Sau khi Madeleine chết trong nhà, Kate tạo hiện trường giả.

C. Sau khi Madeleine bị kẻ bắt cóc mang đi qua cửa sau, để tránh sơ suất của hai vợ chồng bị công chúng chỉ trích, Kate làm giả hiện trường kẻ bắt cóc ra vào qua cửa sổ.

4. Biểu hiện của Kate vào đêm hôm đó

Đêm đó, sau khi Kate “phát hiện” cửa sổ mở và con gái mất tích, cô không gọi điện thoại cho chồng, cũng không đứng trên ban công gọi về phía nhà hàng (chỉ cách 50m nên có thể nghe thấy được) mà để cặp song sinh ở nhà một mình, cửa sổ mở toang, chạy bộ về nhà hàng để thông báo. Mọi người đặt nghi vấn: Nếu Kate thật sự cho rằng kẻ bắt cóc mang Madeleine qua lối cửa sổ thì sao cô lại để cặp song sinh trong phòng ngủ mở cửa sổ? Ngộ nhỡ kẻ bắt cóc quay lại thì sao? Vì sao cô không đóng cửa sổ rồi hăng đi? Hơn nữa, đêm đó nhiệt độ rất thấp. (Đây là 1 trong 49 câu hỏi mà cảnh sát hỏi Kate khi xếp cô vào diện tình nghi nhưng Kate từ chối trả lời).

Vườn Hoa Mạ Được:

Vì sao Kate không gọi điện? Bởi vì đêm đó Gerry không mang điện thoại bên người. Sau đó, nhóm 9 người khi mỗi lần đến nhà hàng, họ đều không mang điện thoại di động. Điều này có thể giải thích vì sao Gerry không dùng điện thoại di động của mình báo cảnh sát mà nhờ Matthew đi tìm nhân viên.

Còn vì sao Kate không đóng cửa sổ đã rời khỏi phòng có rất nhiều cách giải thích.

(1) Madeleine bị bắt cóc, khi đó Kate quá bàng hoàng và sợ hãi nên không suy nghĩ được nhiều.

(2) Madeleine bị bắt cóc, Kate rất có ý thức bảo vệ hiện trường.

(3) Kate tạo hiện trường giả, hi vọng sau đó có người hỗ trợ làm chứng: Khi con mình mất tích, cửa sổ đang mở.

5. Hàng xóm phát hiện cốp xe mở

Ngày 3 tháng 7 năm 2007, 2 tháng sau sau khi xảy ra vụ án, vợ chồng McCann chuyển từ căn hộ 4G thuộc khu nhà Waterside Village đến biệt thự ở con phố khác.

Hàng xóm mới của họ là một nữ thẩm phán. Vợ chồng McCann đậu chiếc xe mà họ thuê trong ngõ, ngày nào nữ thẩm phán cũng đi qua.

Trong phim tài liệu *Chân tướng của lời nói dối*, nữ thẩm phán không lộ mặt, chỉ tiết lộ: Có một dạo bà đi qua, phát hiện xe nhà McCann luôn đậu ở đó, không có người nhưng cốp xe lại mở rộng. Vì vậy, bộ phim tài liệu ám chỉ vợ chồng McCann từng chở thi thể bằng chiếc xe đó, họ mở cốp xe là để bay bớt mùi.

Vợ chồng McCann từng nói họ lái xe này đi mua thực phẩm, có lần họ mua thịt bò, vì thời tiết nóng, trên đường về thịt bị rã đông khiến máu loãng chảy ra cốp xe.

6. Em bé ngủ say

Trong phim tài liệu *Vụ mất tích của Madeleine* trên Netflix, Goncalo cung cấp một thông tin: Đêm xảy ra vụ án, cặp song sinh vẫn luôn ngủ say. Sau khi phát hiện Madeleine mất tích, rất nhiều người đi vào phòng ngủ ở căn hộ 5A. Có người khóc lóc, có người nói chuyện âm ỉ, nhưng bất kể khi

đó xung quanh âm ỉ thế nào thì trong mấy tiếng đồng hồ, hai đứa trẻ vẫn ngủ say, thậm chí còn ngáy. Cho dù sau đó được bế lên căn hộ ở tầng trên, trên đường hai đứa cũng không tỉnh. Ông ta ta còn phát hiện Kate thỉnh thoảng lại kiểm tra hơi thở của cặp song sinh, tỏ ra rất lo lắng. Vì vậy, ông ta nghi ngờ có thể vợ chồng cô đã cho các con uống thuốc ngủ để có thể đi tụ tập với bạn bè (“Vì sao em bé không tỉnh? Cô có cho bọn trẻ uống thuốc không?” Đây cũng là 1 trong 49 câu hỏi thẩm vấn của cảnh sát nhưng Kate cũng từ chối trả lời. Thực tế, cô gần như từ chối trả lời cả 49 câu).

Cha của Kate là Brian từng trả lời phỏng vấn của truyền thông Anh. Ông nói có thể nói có thể Kate cho Madeleine uống Calpol để cô bé ngủ, nhưng Kate sẽ không làm hại con mình. Các phỏng đoán đều làm người ta giận dữ.

Gerry và Kate từng làm khách mời cho một chương trình truyền hình. Khi MC hỏi Gerry: “Anh chị có cho con uống thuốc để chúng ngủ không?”, anh ta gãi tai, tỏ ra hơi khó chịu, sau đó tức giận đứng dậy, lăm bắm gì đó rồi đi tới tắt máy quay (Chương trình này có video gốc trên mạng, tôi không biết nên giải thích anh ta tức giận hay hoảng loạn).

Vườn Hoa Mạc Dượ:

Calpol là một loại thuốc hạ sốt dành cho trẻ em phổ biến ở Anh. Thuốc này làm cho người dùng buồn ngủ. Sử dụng Calpol quá liều có thể gây ra tác dụng phụ là tổn thương gan, nhưng nếu dẫn đến tử vong thì nhất định là dùng quá liều cực nhiều. Chỉ để con ngủ có cần dùng liều lớn như vậy không? Hướng hồ cha mẹ đều là bác sĩ. Đương nhiên họ cũng có thể dùng dược phẩm khác. Xét theo lời của cha Kate và biểu hiện của cặp sinh đôi vào đêm đó, tôi cho rằng Kate cực kì có khả năng đã cho bọn trẻ uống một ít thuốc như Calpol để ba đứa ngủ say.

Tôi đã đọc toàn bộ lời khai của nhóm 9 người, qua đó được biết vợ chồng McCann cực kì mệt mỏi khi phải chăm 3 đứa con (các gia đình khác chỉ có 1 đến 2 con), họ đã bỏ lỡ nhiều hoạt động tập thể, chẳng hạn như buổi sáng hàng ngày, các cặp vợ chồng khác đều dẫn con đến nhà hàng ăn sáng, nhưng gia đình McCann lại dùng bữa ngay tại nhà trọ. Bữa tối là hoạt động duy nhất mà ngày nào họ cũng nhất định phải tham dự. Nếu họ không thể làm cho các con ngủ trước 20 giờ 30 phút thì ngay cả hoạt động này cũng rất khó có thời gian tham gia.

Hơn nữa, có người suy đoán Madeleine có thể gặp vấn đề về giấc ngủ. Quả thật một số em bé thường gặp ác mộng, la hét vào ban đêm. Vì sao có suy đoán như vậy? Bởi vì căn cứ vào ảnh chụp trong căn hộ 5A. Trong phòng ngủ chính của vợ chồng McCann, hai chiếc giường đơn được đẩy vào sát nhau, tạo thành giường đôi, không gian giữa giường và tủ quần áo rất rộng. Vì vậy có người cho rằng chỗ này là để kê hai chiếc giường gấp cho cặp song sinh. Có mấy buổi tối chúng ngủ cùng bố mẹ.

Vì sao cha mẹ và hai đứa con sinh đôi ngủ cùng nhau, để Madeleine ngủ một mình? Rất có thể là vì hai đêm đầu tiên họ đến đây, nửa đêm Madeleine la hét khiến cặp sinh đôi tỉnh lại và quấy khóc làm cả nhà mất ngủ.

Như vậy, cực kì có khả năng vợ chồng McCann cho cặp song sinh và Madeleine uống một lượng thuốc ngủ nhất định để cả ba đứa trẻ đều có thể ngủ say.

Giả sử họ cho con uống thuốc thật, mặc dù không dùng quá liều đến mức tử vong nhưng chính vì các con ngủ quá say nên kẻ bắt cóc mới có cơ hội gây án.

Cũng chính vì con ngủ quá say nên mới có cảnh tượng mà hai nhóm nhân chứng nhìn thấy: Một người đàn ông bế trẻ con mặc áo ngủ đi ngoài trời rét lạnh, đứa trẻ không khóc không quấy, vẫn ngủ say sưa.

Có thể Kate và Gerry cũng ý thức được điều này nên không dám thừa nhận chuyện mình cho con uống thuốc.

7. Vì sao không trả lời 48 câu hỏi?

Khi Kate bị cảnh sát Bồ Đào Nha xếp vào diện tình nghi, họ dẫn một mình cô về đồn, thẩm vấn suốt 11 tiếng đồng hồ. Có thể họ cho rằng nhìn cô tương đối yếu ớt, dễ trở thành đột phá khẩu. Nhưng họ hỏi 49 câu hỏi, cô chỉ trả lời 1 câu, những câu khác đều từ chối trả lời.

49 câu hỏi này được công khai trên mạng, tôi cho rằng chúng rất có giá trị. Vậy vì sao Kate không trả lời? Một cựu công tố viên Mỹ nghi ngờ: “Tôi không thể hiểu được. Cô ấy thuê công ty quan hệ công chúng, thuê luật sư bào chữa tốt nhất nhưng sao lại từ chối trả lời câu hỏi?”

Kate giải thích rằng cảnh sát sai lầm khi tốn thời gian với cô, đây là đang lãng phí thời gian vốn nên dùng để tìm Madeleine.

Sau khi đọc nhật kí của cô ấy, tôi cho rằng giữa vợ chồng McCann và cảnh sát Bồ Đào Nha đã hình thành thế đối địch từ rất sớm.

Từ sau ngày con gái mất tích, họ đã rất bất mãn với cách làm việc của cảnh sát, cho rằng cảnh sát không đủ chuyên nghiệp, không đủ nghiêm túc. Không những thế, truyền thông Anh phê phán cảnh sát Bồ Đào Nha. Cảnh sát Bồ Đào Nha cũng tỏ thái độ địch ý với vợ chồng McCann và truyền thông Anh. Tóm lại, quan hệ giữa hai bên ngày càng xấu đi. Đến khi cảnh sát xếp họ vào diện tình nghi, quan hệ đó trở thành đối lập công khai.

Trong 48 câu hỏi này, kì thực rất nhiều câu cô ấy đã trả lời, rất phối hợp với cảnh sát trong giai đoạn đầu của cuộc điều tra, thí dụ như vào đêm Madeleine mất tích, cô ấy đã lục soát những chỗ nào trong phòng.

Kate từ chối trả lời có thể giải thích là chột dạ, hoặc cô cho rằng cảnh sát Bồ Đào Nha vô dụng và có ác ý. Cô ấy từ chối trả lời để thể hiện sự kháng nghị và bảo vệ chính mình, không để cảnh sát bày mưu.

8. David khả nghi?

Tôi đã đọc tất cả lời khai của nhóm 9 người, trong đó có người bị hỏi nhiều lần, thí dụ như Matthew thay Kate về xem bọn trẻ lúc 21 giờ 30 phút. Tuyến thời gian của họ mặc dù có chỗ không khớp nhưng tôi cho rằng cái này không có vấn đề gì quá lớn. Nếu trong nhóm 9 người có ai khả nghi nhất thì người đó nhất định là David. Lí do chủ yếu là lời khai của một cặp vợ chồng người Anh.

David là một nghiên cứu viên y học cao cấp, là người tổ chức kì nghỉ này, kế hoạch cũng là anh ta đặt giúp mọi người. 3cặp vợ chồng còn lại đều là bạn của anh ta. Trong chuyến đi lần này, nhà David có 5 người gồm David, vợ Fiona, hai đứa con và mẹ của Fiona. David tự mang theo một chiếc camera cảm ứng âm thanh, hơi giống camera giám sát trong nhà hiện nay. Nếu bọn trẻ tỉnh dậy và quấy khóc, anh ta ở nhà hàng sẽ nghe thấy, vì vậy nhà họ không cần chạy về xem xét tình hình các con.

David đột nhiên bị cho rằng không bình thường là vào ngày thứ 13 sau khi xảy ra vụ án. Vợ chồng Gaspa đang ở Anh bất ngờ tìm đến cảnh sát địa phương Anh để cung cấp thông tin.

Vợ chồng Gaspa cũng đều là bác sĩ, quen biết gia đình McCann, và thông qua họ biết đến nhà David. Họ đã từng cùng tham gia chuyến du lịch

Tây Ban Nha do David tổ chức, lịch trình rất giống ở Paia da Luz, cũng là nhiều gia đình đưa các con đi theo.

Sau khi xem tin tức Madeleine mất tích, vợ Gaspa là Catherine nhớ lại một sự việc. Trong một đêm du lịch ở Tây Ban Nha, lúc mọi người đang uống rượu tán gẫu ở bên ngoài, Catherine ngồi giữa David và Gerry, nghe thấy họ đang nói chuyện về Madeleine. Đột nhiên David làm một động tác khiến cô giật mình kinh ngạc. Cô miêu tả động tác đó thế này: Anh ta mút ngón trỏ của mình, làm cho ngón tay chui ra chui vào trong miệng, ngón trỏ tay kia vè vòng tròn quanh đầu vú của mình và nói: “She would do this” (Nó sẽ làm thế này). Catherine cho rằng “nó” ở đây là chỉ Madeleine. Mặc dù không nghe thấy ngữ cảnh trước khi David nói câu này nhưng cô cho rằng anh ta đang làm động tác đòi trụ bằng cách thức và biểu cảm của một kẻ quấy rối tình dục.

Gaspa làm chứng, nói mình cũng nhìn thấy David làm động tác đó và cũng cho rằng động tác này mang tính tình dục. Nhưng anh ta không nghe thấy cuộc đối thoại nên không biết David có đang nói đến Madeleine hay không.

Khi đó, Gerry nghe thấy câu này nhưng không có phản ứng, chỉ im lặng một lát rồi chuyển chủ đề.

Catherine khai cũng trong chuyến du lịch đó, một lần nói chuyện khác, David lại làm động tác hết như vậy, nhưng khi đó nói về con gái của David, cô bé bằng tuổi Madeleine. Vì thế, Catherine cảm thấy rất không thoải mái, nghi ngờ David làm gì bọn trẻ. Các phụ huynh thay phiên phụ trách tắm cho tất cả các con. Khi một mình David tắm cho đám nhỏ, Catherine không yên tâm nên đứng bên ngoài phòng tắm nghe lén.

Cô nói với cảnh sát thông tin này hiển nhiên là lo lắng David có liên quan đến việc Madeleine mất tích.

Cư dân mạng có nhiều ý kiến với thông tin mà Catherine cung cấp. Có người cho rằng có thể David trêu đùa trẻ con nên Gerry nghe xong không có phản ứng, nhưng động tác này bị Catherine hiểu lầm. Có người lại cho rằng David là kẻ ấu dâm.

Tranh cãi thứ hai về David là lúc trả lời thẩm vấn. Khi được hỏi Madeleine là cô bé thế nào, anh ta nói: “She was beautiful” nhưng lập tức sửa lại: “She is beautiful”. Trên mạng có đoạn video này. Có cư dân mạng cho rằng David dùng thì quá khứ nghĩa là anh ta biết Madeleine đã chết.

Đánh giá theo góc độ khác, có thể câu này nghĩa là David “tin rằng” Madeleine đã chết. Sau khi tìm kiếm nhiều ngày không có kết quả, có lẽ David và những người khác trong nhóm nghĩ rằng Madeleine đã gặp phải bất trắc, chỉ là chuyện này quá đau lòng, không tiện nói rõ mà thôi. Còn việc anh ta sơ ý dùng thì quá khứ chỉ tiết lộ suy nghĩ của anh ta chứ không có nghĩa anh ta biết Madeleine đã xảy ra chuyện gì.

Tranh cãi thứ ba về David là lời khai của anh ta. David khai 18 giờ 30 phút hôm xảy ra vụ án, anh ta đã đến căn hộ 5A, nhìn thấy Madeleine và cặp song sinh. Nếu điều này là thật thì ngoài gia đình McCann, anh ta là người cuối cùng gặp Madeleine, có thể chứng thực khi đó cô bé còn sống.

Goncalo và cảnh sát Bồ Đào Nha cho rằng lời khai của David, Gerry và Kate mâu thuẫn với nhau. Hôm đó, David không hề đến căn hộ 5A, cũng không hề nhìn thấy ba đứa trẻ.

Vậy lời khai của họ có phải mâu thuẫn với nhau thật hay không?

Được biết buổi chiều ngày 3 tháng 5, 7 người trong nhóm 9 người đến một phòng ăn để ăn kem, uống trà. Còn Kate và Gerry không biết vì sao không tham gia hoạt động này (theo lời khai của họ thì khi đó Kate và Gerry đang bơi và đánh tennis).

17 giờ 50 phút, vợ chồng Kate đón các con từ nhà trẻ về.

18 giờ, Gerry đến sân tennis. 18 giờ 13 phút, cánh đàn ông trong số 7 người rời khỏi phòng ăn, còn hội phụ nữ 15 phút sau mới về. Camera tại phòng ăn đã xác minh thông tin này.

David khai: “Tôi trở lại câu lạc bộ hải dương, nhìn thấy Gerry trên sân tennis, xem xem anh ta đang làm gì, và quyết định chúng tôi (David và Russell) phải về đánh tennis. Gerry nhờ tôi quay về xem tình hình chỗ Kate có vấn đề gì không. Tôi không nhớ rõ cuộc vì sao anh ta bảo tôi làm như vậy. Có thể anh t muốn đánh tennis thêm một lát”.

David khai 18 giờ 30 phút, anh ta tới căn hộ 5A. Khi đó, cửa sau ban công không khóa, anh ta đi vào từ cửa sau.

Kate khai lúc David đi vào, ba đứa trẻ đang ăn bích quy, đọc sách, cô mới tắm xong, đang lau tóc thì nghe thấy tiếng gõ cửa. Cô đi ra, nhìn thấy David đã đi vào từ cửa trượt.

David nói anh ta nhìn thấy ba đứa trẻ đều đã mặc áo ngủ, có vẻ rất vui, tất cả đều rất ổn. Anh ta khẳng định mình nhìn thấy Madeleine cũng ở

đó.

Kate nói khi đó chồng cô nhờ David sang giúp cô dẫn các con đến trung tâm giải trí. Mặc dù kế hoạch là vậy nhưng Kate bảo mình không định đi nữa.

David nói một câu: “Bây giờ đã cho chúng nó ngủ thì có sớm quá không?”. Kate trả lời: “Bọn nó chơi cả ngày, mệt lắm rồi”.

Kate khai David chỉ ở đó 30 giây rồi rời đi. Trong khi đó, David khai mình ở đó 3 đến 5 phút.

Khác biệt về thời gian mà hai người miêu tả không nhiều.

Gerry khai David ở căn hộ 5A 30 phút.

Tôi cho rằng thời gian mà Gerry nói là từ lúc David rời khỏi sân tennis đến khi trở lại đó. Trên thực tế, sau khi đến căn hộ 5A vài phút, David về nhà trọ của mình làm việc khác. Cho nên Gerry không hề biết David thật sự ở nhà mình bao lâu.

David nói anh ta về sân tennis, đánh với Matthew, Russell, Gerry và Dann (huấn luyện viên). Gerry chỉ đánh một lát rồi về, để 4 người bọn họ ở đó (có thể vì sau khi nghe nói Kate không dẫn con đến trung tâm giải trí, Gerry quyết định về căn hộ của mình).

Tóm lại, tôi cho rằng lời khai của 3 người này không có quá nhiều mâu thuẫn, không thể là căn cứ để phủ định hôm đó David đã đến căn hộ 5A.

Nói một cách nghiêm túc, nếu lời khai của Catherine khiến nhân chứng David mất độ tin cậy thì quả thật không có cách nào chứng thực 18 giờ 30 phút hôm đó, anh ta đã nhìn thấy Madeleine.

Vậy thì có phải như một số người đã nói, thực ra Madeleine đã qua đời trước ngày 3 tháng 5 nên vợ chồng McCann có đủ thời gian giấu và phi tang cái xác hay không?

Suy đoán này chủ yếu do bức ảnh cuối cùng của Madeleine khi còn sống bị nghi là làm giả...

Phần ba: Phỏng đoán

1. Điểm đáng ngờ của cha mẹ

Tuyến thời gian sau khi xảy ra vụ án như sau:

Ngày 3 tháng 5, vợ chồng McCann báo cảnh sát, nói Madeleine mất tích.

Ngày 4 tháng 5, vợ chồng McCann chuyển từ căn hộ 5A sang căn hộ 4G. 5A và 4G đều nằm trong khu nhà Waterside Village.

Khoảng ngày 3 tháng 6, căn hộ 5A bị niêm phong một tháng lại được cho thuê.

Ngày 2 đến ngày 3 tháng 7, vợ chồng McCann chuyển từ căn hộ 4G sang biệt thự ở con phố khác.

Ngày 31 tháng 7, thám tử người Anh Martin Grime dẫn chó đánh hơi vào căn hộ 5A, “phát hiện” vết máu và mùi thi thể. Căn hộ 5A một lần nữa được coi là hiện trường phạm tội và bị niêm phong.

Ngày 2 tháng 8, Martin Grime dẫn chó đánh hơi đến biệt thự, chó tìm mùi máu không có phát hiện, chó tìm xác phát hiện một số đồ vật.

Ngày 6 tháng 8, Martin Grime dẫn chó đánh hơi xem xét chiếc xe mà vợ chồng McCann thuê, “phát hiện” vết máu và mùi thi thể trên xe. Mẫu xét nghiệm được đưa đến trung tâm dịch vụ khoa học của tòa án.

Ngày 7 tháng 9, vợ chồng McCann chính thức bị cảnh sát liệt vào danh sách đối tượng tình nghi.

Ngày 9 tháng 9, cả nhà McCann rời khỏi Bồ Đào Nha, trở về Anh.

Hành động và thái độ của vợ chồng McCann không phải chỉ có một cách giải thích. Theo những lời khai của bạn bè, đồng nghiệp với McCann và người ở nhà thờ mà tôi đọc được, nhóm 9 người cùng đi nghỉ không hề có ai từng nghi ngờ nhân phẩm, cách thức nuôi dạy con cái của họ hoặc cho rằng biểu hiện của họ có bất cứ vấn đề gì khả nghi.

Thí dụ sau 21 giờ ngày 3 tháng 5, một nhà sản xuất phim người Anh gặp Gerry đang trên đường quay lại nhà hàng sau khi về căn hộ 5A, hai người đứng dưới nhà trọ nói chuyện. Nhà sản xuất phim này khai đêm đó Gerry tỏ ra thoải mái, hữu hảo, không giống có tâm sự, hai người còn nói chuyện về gia đình, công việc. Khi đó, Gerry nói với ông ta nếu không có bạn bè cùng đi nghỉ thì buổi tối anh ta và vợ rất có thể sẽ không ra ngoài mà ở nhà cùng các con.

Sau khi biết tin Madeleine mất tích, một bảo mẫu nhà trẻ tới căn hộ 5A sau vài phút, đây là một trong ba nhân viên tới sớm nhất. Cô nói khi đó Kate rất suy sụp, không ngừng run rẩy. Cô cho rằng biểu hiện ấy của Kate không thể làm giả được.

Một đôi vợ chồng ở tầng trên căn hộ 5A xuống lầu hỗ trợ tìm người, nhìn thấy Kate đang không ngừng gào khóc đau đớn.

Tuy nhiên, khán giả không hiểu tính cách của họ nên có cách giải thích khác.

Sau khi bỏ qua những biểu hiện không thể trở thành chứng cứ này, chúng ta quay lại với chứng cứ then chốt nhất: Phát hiện của hai con chó đánh hơi.

Căn cứ vào nguyên văn báo cáo của Martin Grime, ngày 31 tháng 7, ngoài căn hộ 5A, chó tìm xác còn tìm kiếm các căn hộ 5B, 5D, 5H của các thành viên khác trong nhóm 9 người, căn hộ 4G mà sau đó vợ chồng McCann và cặp song sinh chuyển vào, chỗ ở của một nghi phạm khác là Robert Murat, bãi biển, bãi đất hoang và cống thoát nước bên ngoài. Nhưng trong tất cả các điểm tìm kiếm, chó tìm xác và chó đánh hơi mùi máu chỉ có phản ứng với căn hộ 5A.

Cho dù chứng thực chó đánh hơi phát hiện đúng, ADN là của Madeleine nhưng cũng không thể loại trừ một khả năng: Thủ phạm khiến Madeleine tử vong ở căn hộ 5A sợ để lại dấu vết của mình trên thi thể (ví dụ tinh dịch) nên đã di chuyển và tiêu hủy thi thể trước khi Kate về.

Cảnh sát Bồ Đào Nha xin lệnh khám xét căn biệt thự mà vợ chồng McCann đang ở và chiếc xe họ thuê 24 ngày sau khi xảy ra vụ án. Chỉ cần phát hiện vết máu và mùi thi thể Madeleine ở một trong hai nơi này, cơ bản có thể loại trừ khả năng nói trên.

Trong hai lần khám xét, những địa điểm mà hai con chó đánh hơi cho ra tín hiệu gồm có:

Căn hộ 5A: Phía sau sofa phòng khách (máu, xác), tủ quần áo trong phòng ngủ của vợ chồng McCann (xác), vườn hoa dưới ban công (xác).

Căn hộ 4G: Con mèo nhưng đã giết (xác), áo thun của Madeleine (xác), quần của Kate (xác), quần áo Kate mau sau khi Madeleine mất tích (xác).

Chiếc xe thuê: Cửa bên ghế phụ lái (xác), chìa khóa xe (máu, xác), cốp xe (máu, xác).

Những địa điểm, đồ vật này có thể ám chỉ điều gì?

Madeleine chết phía sau sofa, thi thể không được đặt lại giường (bởi vì trên giường của Madeleine không có mùi thi thể). Có thể bị giấu ở tủ quần áo trong phòng ngủ chính một thời gian ngắn (hoặc đồ dùng để bọc thi thể từng được bỏ vào tủ). Sau đó, bị mang đi từ cửa sau và xử lí.

Thi thể không được đưa vào căn hộ 4G bởi vì trong này không có đồ vật cố định phát hiện mùi thi thể. Con mèo đồ chơi và ba món quần áo có thể từng tiếp xúc với thi thể tại căn hộ 5A hoặc điểm giấu xác.

Có thể một tháng sau, vợ chồng McCann đã quay lại điểm giấu xác để tưởng nhớ hoặc xử lí thi thể thêm. Có lẽ họ từng tiếp xúc với thi thể như ôm, dùng tay hoặc gắng tay cầm chìa khóa xe, tay nắm cửa xe khiến mùi thi thể bám vào. Khi đó, Kate có thể mặc quần áo mới mua. Họ có thể từng chở thi thể trong cốp xe, cũng có thể chỉ lấy lại quần áo đã dùng để bọc thi thể, ném vào cốp xe nên để lại mùi thi thể trong cốp. (Đối với nghi vấn Kate mua quần áo mới sau khi con gái mất tích, tôi cho rằng họ đến đây du lịch, chỉ mang quần áo mặc vài ngày, nhưng vì phải ở lại một thời gian dài để tìm con gái nên mua thêm quần áo ngay tại địa phương là rất bình thường).

Vợ chồng McCann có phản ứng thế nào với phát hiện của hai con chó đánh hơi? Họ không ngừng nhấn mạnh:

(1) Hai con chó hoàn toàn không đáng tin, họ không tin con gái mình đã chết.

(2) Cho rằng mình bị cảnh sát hãm hại.

(3) Dưới sự quan tâm của truyền thông toàn thế giới, làm sao họ có thể di chuyển thi thể và vớt xác?

Brown nói nếu nhận được thông tin con gái mình đã chết thông qua một con chó, cha mẹ bình thường sẽ muốn làm rõ tin này là thật hay giả chứ không phải một mục phủ nhận.

Nhìn từ góc độ khác, việc phủ nhận của hai người có thể hiểu được: Rất nhiều phụ huynh của nạn nhân đều từ chối chấp nhận sự thật con mình đã mất.

Gerry từng phát biểu: Mục đích kiện tụng của chúng tôi chủ yếu là không muốn mọi người nói con gái chúng tôi đã chết trong khi không có chứng cứ, điều này sẽ khiến mọi người không còn đi tìm nó nữa.

Vườn Hoa Mạt Dược:

Vậy chó đánh hơi có tin được không?

Tôi đã cố gắng tìm hiểu cách thức làm việc của chó đánh hơi, chẳng hạn như chúng có thể phát hiện mùi thi thể để lại bao lâu sau khi chết, thi thể phải để ở một nơi bao lâu... Theo những thông tin mà tôi thu được, từ nhỏ chó đánh hơi đã được lựa chọn và huấn luyện, trải qua nhiều lần sàng lọc, cuối cùng chỉ có một số lượng cực nhỏ có thể đảm nhiệm công việc.

Trong vụ án này, Keela 3 tuổi, Eddie 7 tuổi (hiện đã qua đời). Chúng từng được sang Mỹ cho FBI huấn luyện.

(1) Về lý thuyết, chó tìm máu có thể phân biệt máu người và máu động vật, và chúng chỉ phản ứng với máu người.

(2) Chó tìm xác có thể phân biệt thi thể người và thi thể động vật, trừ lợn. Có thể vì người và lợn sau khi chết tỏa ra mùi tương tự nên huấn luyện viên dùng xác lợn con để huấn luyện.

(3) Tôi đọc được một bài viết rằng chó tìm xác có thể đánh hơi được thi thể người sau khi tử vong 90 phút. Nếu đặt trong tình huống Kate và Gerry giấu xác con gái, nghĩa là hơn một tiếng sau khi chết, thi thể Madeleine mới được chuyển đi.

Nhưng tôi tin rằng mỗi con chó tìm xác có sự khác biệt, hơn nữa biến số quá lớn nên rất khó làm thí nghiệm để kiểm chứng số liệu này. Tôi không tìm được chính xác thông tin Eddie có thể ngửi được mùi thi thể để lại bao lâu sau khi chết nên 90 phút này chỉ mang tính tham khảo.

(4) Thi thể chỉ cần ở một nơi trong vài phút ngắn ngủi thì dù rất lâu sau chó tìm xác vẫn đánh hơi được.

Đại học Bern, Thụy Sĩ đã từng làm thí nghiệm, họ đặt phía dưới thi thể mặc quần áo, tử vong chưa quá 3 giờ đồng hồ một số miếng hình vuông cắt ra từ tấm thảm trải sàn mới. Một tháng sau, họ cho ba con chó tìm xác tìm kiếm trong sáu miếng thảm trải sàn được xếp ngay ngắn xem miếng nào từng tiếp xúc với thi thể. Thí nghiệm này được lặp lại hàng trăm lần, kết quả cuối cùng: Tỷ lệ tìm chính xác miếng thảm trải sàn tiếp xúc với

thi thể trong vòng 10 phút của chó tìm xác là 98%. Tỷ lệ tìm chính xác miếng thảm trải sàn tiếp xúc với thi thể trong vòng 2 phút của chó tìm xác là 94%.

Chó tìm xác Eddie từng tham gia điều tra hơn 200 vụ án, tất cả đều phát hiện chính xác. Tuy nhiên Martin thừa nhận chó cũng có thể đưa ra tín hiệu sai. Ông ta cho rằng điều này là do huấn luyện viên ám chỉ hoặc nhắc nhở chúng, chúng cố tình báo sai để lấy lòng chủ. Nhưng ông ta nói mình chưa bao giờ làm như vậy.

Trong thời gian ở Mỹ, tôi từng tiếp xúc với cảnh khuyến một lần. Khi đó, thành phố chỗ tôi ở xảy ra dịch rệp giường, tôi nghi ngờ trong nhà có con này nên đã nhờ một cảnh khuyến đến kiểm tra. Nó là chó nghiệp vụ về hưu, được huấn luyện chuyên để ngửi mùi rệp. Theo công ty giới thiệu, tỷ lệ chính xác của nó đạt 99%. Chi phí thuê cảnh khuyến làm việc rất cao, 10 phút tốn 250 USD. Khi đó, huấn luyện viên nói với tôi rằng con chó phát hiện trong nhà tôi có rệp, cụ thể là giường phòng ngủ chính và sofa phòng khách (nghe có vẻ hợp lý). Quá trình không cần tỉ mỉ, cuối cùng tôi chứng minh được cảnh khuyến đã sai, nốt đỏ trên cánh tay tôi là vết dị ứng, trong nhà tôi không hề có rệp giường. Tự nhiên tôi mất 250 USD.

Trong vụ án Madeleine, hai con chó có báo sai hay không e rằng chỉ chúng mới biết. Căn cứ vào việc chó tìm máu và chó tìm xác lần lượt vào nhà, không hện mà cùng phát tín hiệu tại vị trí phía sau sofa, chìa khóa xe, cốp xe, cá nhân tôi cho rằng mức độ tin cậy rất cao. Tuy nhiên, cho dù Keela và Eddie phát hiện chính xác thì vẫn có một khả năng khác:

Đây là căn nhà cho thuê, trước khi xảy ra vụ án từng có nhiều người ở. Từ ngày 3 tháng 6 đến ngày 31 tháng 7, sau khi xảy ra vụ án, có gần hai tháng căn hộ được cho thuê. Xe là xe thuê, cũng có rất nhiều người từng dùng. Mùi thi thể và vết máu có thể không phải của Madeleine.

Để trả lời câu hỏi này, chúng ta chỉ có thể gửi gắm hi vọng vào xét nghiệm ADN. Mà trong quy trình bình thường, các phát hiện của chó đánh hơi không thể dùng làm chứng cứ mà phải kết hợp với việc phát hiện thi thể hoặc dấu vết ADN.

Cảnh sát lấy một số mẫu vật tại khu vực phía sau sofa và cốp xe, những nơi được cho là có vết máu, dịch và tóc, đưa đến trung tâm dịch vụ khoa học tòa án (Forensic Science Service-FSS) nằm ở London.

Sau khi nhận được báo cáo xét nghiệm sơ bộ, một cảnh sát Bồ Đào Nha đã lén tiết lộ cho một đơn vị truyền thông nước này: kết quả ADN

trùng khớp 80% với ADN của Madeleine. Tin tức này được đăng báo khiến dư luận kinh ngạc. Như vậy chẳng khác nào tuyên bố thi thể của Madeleine từng ở trên chiếc xe thuê và trong căn hộ 5A.

Vợ chồng McCann lập tức trở thành mục tiêu công kích.

Lúc này, một tổ chức xã hội bảo vệ trẻ em can dự, yêu cầu đánh giá sự an toàn của cặp song sinh và ám chỉ vợ chồng McCann có thể sẽ bị tước quyền nuôi dưỡng.

Bốn tháng sau khi có kết quả xét nghiệm, tình thế xoay chuyển.

Ngày 30 tháng 11 năm 2007, căn cứ vào báo cáo chính thức do FSS cung cấp, cảnh sát công bố: Không thể xác định những mẫu ADN này là của Madeleine. Họ nói là “không thể xác định”. Sau đó, cảnh sát Bồ Đào Nha loại vợ chồng McCann khỏi danh sách tình nghi.

Trong phim tài liệu của Netflix có một câu: “There’s no evidence linking the DNA in the blood traces found in the rented Renault Scenic and apartment 5A to Madeleine McCann” (Không có chứng cứ cho thấy ADN từ vết máu phát hiện trên xe và trong căn hộ 5A có quan hệ với Madeleine).

Vậy cụm từ “không thể xác định” rốt cuộc có ý nghĩa gì? Phải là phải, không phải là không phải, vì sao lại nói “không thể xác định”?

Tháng 4 năm 2008, tờ Daily Telegraph dựa trên một nguồn tin thân cận với vụ án này, đã viết:

(1) Trên xe tìm được 2 mẫu ADN, so sánh với ADN của Madeleine, một mẫu trùng khớp 100%, mẫu còn lại phát hiện phía dưới tấm thảm lót cốp xe trùng khớp 80%.

(2) 2 mẫu này không phải da hoặc tóc (hai loại vật chứng này rất dễ bị ô nhiễm bởi quần áo và đồ chơi Madeleine từng dùng) mà là máu từ cơ thể cô bé.

(3) Trên bệ cửa sổ phòng khách 5A tìm được mẫu ADN trùng khớp với Madeleine.

Vậy báo chí đưa tin có chính xác không? Tôi đã xem nguyên văn báo cáo của tiến sĩ Roy thuộc FSS và thấy tin tức của truyền thông không chính xác. Thông tin của họ rất có thể do người không chuyên nghiệp trong cảnh sát Bồ Đào Nha cung cấp hoặc người đó cố ý đưa tin sai.

Tiến sĩ Roy nói rằng: kết quả xét nghiệm của đa số mẫu vật do cảnh sát cung cấp không đạt chất lượng, không thể đưa ra kết luận nó có liên quan đến bất kì ai trong gia đình McCann, càng đừng nói đến Madeleine.

Một trong những mẫu vật gây tranh cãi nhất thu được trên xe nhưng không thể xác định là chất dịch gì. Trong 19 gene của mẫu na có 15 gene trùng khớp với Madeleine (con số 80% mà truyền thông đưa có lẽ đến từ đây).

Tôi đã học một số kiến thức cơ bản, thảo luận với chuyên gia, bây giờ tôi sẽ dùng cách diễn giải của tôi để giải thích một chút về báo cáo xét nghiệm ADN này (Nếu cảm thấy quá phức tạp, các bạn có thể bỏ qua. Xem luôn kết luận).

Mẫu ADN lấy được trên xe thuê và trong biệt thự được so sánh với ADN của Madeleine. Tôi tin rằng rất nhiều người sẽ hỏi Madeleine mất tích thì ADN của cô bé lấy ở đâu ra. Theo tôi, Gerry đã quay về Anh, có cảnh sát địa phương đi cùng, đến phòng ngủ của Madeleine lấy một số sợi tóc rụng ở gối.

Một số độc giả có thể sẽ có nghi vấn giống tôi: FSS làm thế nào để xác định tóc này nhất định là của Madeleine? Có khi nào là tóc của Emily (em gái Madeleine) không?

Nhân viên FSS cũng nghĩ đến điều này. Họ tiến hành kiểm tra: Đầu tiên, họ lấy mẫu ADN của Gerry và Kate, chứng minh ADN trong sợi tóc tung trên gối thuộc về con đẻ của họ. Sau đó, họ lấy ADN của cặp song sinh Emily và Sean, chứng minh ADN của chúng không trùng khớp với ADN từ tóc rụng. Do vậy, chỉ cần vợ chồng McCann có đúng ba đứa con thì những sợi tóc này nhất định là của Madeleine.

Kết quả xét nghiệm của hầu hết mẫu vật không đạt chất lượng nên phương pháp phân tích tiếp cận thành công cuối cùng là một mẫu vật lấy trong cốp của chiếc xe thuê. FSS kết luận là trong 19 gene có 15 gene trùng khớp.

Trong khi cố gắng tìm hiểu báo cáo này, tôi đọc rất nhiều bài thảo luận trên diễn đàn nước ngoài và phát hiện một người tự xưng là chuyên gia nhưng lại nhầm lẫn locus¹ và alen².

1. Thuật ngữ trong Di truyền học, được sử dụng để chỉ ra địa chỉ cụ thể của một gen trên nhiễm sắc thể mang DNA chứa gen đó.

2. Thuật ngữ trong Di truyền học, là dạng cụ thể của một gen, có chức năng di truyền nhất định.

Một người tự xưng là cảnh sát về hưu phát biểu trên mạng rằng tòa án Mỹ yêu cầu xét nghiệm 13 gene. Tòa án Anh yêu cầu xét nghiệm 10 gene, chỉ cần có 10 gene và giới tính trùng khớp sẽ chứng minh được một người. Nhưng trong vụ án này, FSS đã xét nghiệm 19 gene, đây là yêu cầu đặc biệt của cảnh sát Bồ Đào Nha sao? Chẳng lẽ 15 gene trùng khớp (vượt tiêu chuẩn của Anh, Mỹ) vẫn chưa đủ chứng minh là của Madeleine?

Ý kiến này nhận được rất nhiều ủng hộ. Ban đầu tôi cũng thấy có lí, nhưng sau khi tìm hiểu mới biết là sai.

Tòa án Mỹ yêu cầu xét nghiệm 13 locus chứ không phải 13 gene. 1 locus trong ADN người có 2 alen lần lượt được di truyền từ cha và mẹ. Cho nên 13 locus là 26 alen.

Tòa án Anh yêu cầu xét nghiệm 10 locus tương đương 20 alen. Vì vậy, các thí nghiệm được thực hiện hoàn toàn theo yêu cầu của tòa án Anh.

Bởi vì tại một locus nào đó có hai alen giống nhau được di truyền từ cha mẹ nên chỉ còn lại 19 alen. Cuối cùng, họ phát hiện trong 19 alen có 15 alen trùng khớp với Madeleine. 15/19 vẫn chưa đạt tiêu chuẩn nhận định của Anh là 19/19 hoặc 20/20.

Bất kể xét nghiệm bao nhiêu locus, chỉ cần có 1 alen không trùng khớp đồng nghĩa với mẫu đó không phải ADN của Madeleine. Vậy trong 19 alen có 15 alen giống nhau là thế nào?

Nếu 4 locus khác không trùng khớp thì FSS chỉ cần tuyển bố mẫu vật xét nghiệm không thuộc về Madeleine là được. Nhưng họ không hề nói như vậy mà tuyên bố không thể xác định. Điều này cho thấy 4 locus khác có thể bị hư tổn do các nguyên nhân như bị nắng chiếu, bị tẩy rửa, gặp nhiệt độ cao... nên không thể phân tích. Trong tình hình này, để đảm bảo, nhân viên nghiên cứu tuyên bố không thể xác định, bởi vì ngộ ngữ trong 4 alen còn lại có cái khác biệt thì sao?

Giả sử một hoặc toàn bộ 4 alen tổn hại không phải ADN của Madeleine thì có một vấn đề nảy sinh: Nếu ADN mà cảnh sát tìm được trong cốp xe không phải của Madeleine, vậy thì là của ai? Ai có 15 alen giống Madeleine? Xác suất này là bao nhiêu?

Tôi đã tra cứu một số bài viết và cho rằng xác suất Emily và Madeleine có 15 alen trùng khớp là cực thấp. Nói cách khác, nếu 15 alen trong mẫu vật hoàn toàn trùng khớp với ADN của Madeleine, còn 4 alen

khác bị tổn hại không thể xét nghiệm, vậy thì rất có thể mẫu vật đến từ Madeleine, xác suất cao hơn nhiều so với khả năng là của Emily.

Vậy có phải chúng ta có thể kết luận ADN rất có khả năng là của Madeleine không?

Không thể.

Bởi vì tôi đọc nguyên văn báo cáo của tiến sĩ Roy năm đó, họ không thể xác định không chỉ vì 4 alen khác bị tổn hại mà còn bởi họ lấy được tổng cộng 37 alen từ 10locus. Theo tỉ lệ 1 locus có 2 alen, về lí thuyết sẽ có 20 alen, nhưng sao lại là 37? Điều này cho thấy trong mẫu vật xét nghiệm có lẫn gen của 3 đến 5 người. Cho nên 15/19 biến thành 15/37, tỉ lệ này khiến mức độ không xác định tăng lên rất nhiều.

Về lí thuyết, nhân viên xét nghiệm không thể tách ADN của những người khác nhau, trừ phi biết đó là ADN của ai. Nhưng bởi vì đây là xe thuê nên ngoài ADN của người nhà McCann cũng có thể có ADN của rất nhiều người lạ, bởi vậy họ không thể xác định được rốt cuộc có bao nhiêu người và ADN của người nào lẫn trong mẫu vật. Điều này khiến kết quả so sánh 15 gene trùng khớp là không có ý nghĩa.

Tổng kết: Quả thật không thể đưa ra kết luận đây là ADN của Madeleine.

Nếu xét nghiệm ADN có kết luận rõ ràng thì cuộc tranh luận này có thể kết thúc sớm hoặc ít nhất làm cho khuynh hướng nghiêng về một luồng ý kiến mạnh hơn.

Đáng tiếc kết quả xét nghiệm ADN không thể chứng thực hoặc bác bỏ giả thiết thi thể Madeleine từng xuất hiện trong căn hộ 5A và trên chiếc xe thuê.

Điều này khiến những khả năng khác vẫn tồn tại:

(1) Chó đánh hơi báo sai

(2) Chó đánh hơi không báo sai nhưng vết máu và thi thể là của người khác.

(3) Chó đánh hơi không báo sai nhưng đồ đạc ở căn hộ 4G và xe thuê bị quần áo và đồ ừ chơi từ căn hộ 5A làm ô nhiễm.

Một cụm “không thể xác định” khiến cuộc tranh luận kéo dài mười mấy năm. Mỗi người chọn đều kiên định, tin tưởng vào phán đoán của

mình.

Hiện nay công nghệ xét nghiệm gene phát triển hơn mười mấy năm trước rất nhiều. Khi trả lời phỏng vấn của truyền thông, một phòng thí nghiệm của Mỹ ngỏ ý nếu giao mẫu vật cho họ thì chắc chắn sẽ cho ra kết quả và hi vọng cảnh sát Anh có thể cung cấp mẫu vật cho các phòng thí nghiệm khác để thử.

Nếu tin tưởng phán đoán của chó đánh hơi là đúng, kết quả xét nghiệm ADN là trùng khớp thì có 2 khả năng:

(1) Vợ chồng McCann sơ suất khiến cho con gái qua đời sau đó họ giấu xác.

(2) Có kẻ sát hại Madeleine và di chuyển thi thể ra khỏi căn hộ 5A. Mùi thi thể trên xe thuê và trong căn hộ 4G có thể là do con mèo đồ chơi từng tiếp xúc với thi thể Madeleine ám vào. Vết máu phát hiện trên xe có thể là máu của bất kì ai, thí dụ như cặp song sinh chảy máu mũi, hoặc vợ chồng McCann đứt tay chảy máu nhưng vì vết thương quá nhỏ nên quên mất.

Có một số người tin tưởng khả năng thứ hai.

2. Bí ẩn con mèo đồ chơi

Quả thật, bất kể đi đâu, Kate đều mang theo con mèo bằng nhung. Có phải việc này đã khiến mùi thi thể dính vào căn hộ 4G và chiếc xe thuê? Mới khiến quần áo Kate mới mua sau khi xảy ra vụ án cũng có mùi này?

Con mèo bằng nhung là đồ chơi mà Madeleine thích nhất, là món quà do cha đỡ đầu của cô bé ở Anh tặng. Ngày nào Madeleine cũng ôm nó đi ngủ.

Vào đêm xảy ra vụ án, Kate phát hiện con mèo bằng nhung ở đâu? Tôi thấy cô ấy cho ra hai lời khai khác nhau vào các thời điểm khác nhau. Nếu phải chỉ ra mâu thuẫn trong lời khai trước và sau của Kate thì rõ ràng nhất chính là:

Trong lời khai thứ nhất, tối hôm đó Kate trở lại căn hộ 5A, phát hiện Madeleine không ở trên giường, con mèo nhung bị đặt lên một chiếc giá rất cao trên tường mà Madeleine không thể với tới, hơn nữa cửa sổ đang mở, vì vậy cô mới đoán Madeleine đã bị bắt cóc.

Trong lời khai khác, Kate phát hiện con mèo nhung và chăn đều ở trên giường, Madeleine đã biến mất.

Hiện nay có hai phiên bản lời khai, không thấy có người nào vặn hỏi Kate rốt cuộc lời khai nào mới chính xác. Nhưng tôi xem ảnh chụp phòng ngủ của bọn trẻ ở căn hộ 5A không thấy có giá treo tường, vậy chẳng lẽ Kate phát hiện con mèo nhung trên giá trong phòng khác?

5 ngày sau khi xảy ra vụ án, Kate giặt con mèo đồ chơi. Cô viết trong nhật kí rằng mình không muốn giặt làm mất mùi của Madeleine trên con mèo nhưng nó dính đầy kem chống nắng và cát, rất bẩn. 2 tháng sau khi xảy ra vụ án, vài tuần trước khi chó đánh hơi đến, bởi vì thấy con mèo bẩn nên cô lại giặt. Nói cách khác, Eddie ngửi được mùi thi thể trên con mèo nhưng sau khi nó đã được giặt 2 lần.

Theo hình ảnh được công bố, con mèo nhung quả thật rất bẩn.

Tuy nhiên, rất nhiều người không tin một người mẹ lại giặt đồ chơi yêu thích của con gái tận hai lần, giặt hết mùi con gái để lại chỉ vì không chịu được bẩn.

Những suy luận khác

Về Goncalo, tôi cho rằng ông ta chỉ đặt được nghi vấn nhưng không thể đưa ra giả thiết có sức thuyết phục. Trên thực tế, lí luận của ông ta trong bộ phim tài liệu *Chân tướng của lời nói dối* có nhiều sơ hở hơn, khó làm người ta tin tưởng hơn suy luận có kẻ bắt cóc của vợ chồng McCann.

Goncalo cho rằng trên đường về căn hộ 5A lúc 21 giờ 5 phút, Gerry đã đứng dưới cửa sổ nói chuyện với nhà sản xuất phim người Anh, đánh thức Madeleine, khiến cô bé trèo lên sofa xem xét, để rồi trượt chân ngã và tử vong. Gerry trở về nhà phát hiện con gái đã chết nên lập tức nghĩ cách giấu xác rồi trở lại bàn ăn. 22 giờ, lúc Kate về kiểm tra lại mở cửa sổ, làm giả hiện trường bắt cóc.

Tôi chỉ có thể cho 0 sao với giả thiết này bởi nó cực kì vô lí.

(1) Nhà sản xuất phim đã khai Gerry gặp mình sau khi anh ta về kiểm tra căn hộ 5A và đang trên đường quay lại nhà hàng. Giả sử khi đó Gerry thật sự chưa về căn hộ 5A, không biết con gái đã qua đời, vậy anh ta không có lí do gì để nói dối.

(2) Đã tin rằng Madeleine uống thuốc ngủ thì tại sao cô bé lại dễ dàng tỉnh giấc vì tiếng nói chuyện bên ngoài? (Gerry ra vào căn hộ 5A bằng cửa ban công, vậy hai người phải trò chuyện với nhau ở con đường ngoài ban công như họ đã khai, cách xa phòng ngủ của bọn trẻ nhất, Madeleine không thể nghe thấy tiếng nói chuyện).

(3) Madeleine trèo lên sofa không hề cao, xác xuất bị ngã chết là bao nhiêu?

(4) Phát hiện con gái bị ngã (thông thường sẽ không chết ngay), vì sao Gerry không gọi cấp cứu?

(5) Cho dù khi đó Madeleine đã tử vong do bị ngã (dù sao cũng không phải chết vì uống thuốc quá liều) thì tại sao việc đầu tiên mà bố mẹ cô bé nghĩ đến là việc giấu xác con gái và làm giả hiện trường bị bắt cóc? Nếu muốn thoái thác trách nhiệm thì họ có thể nghĩ ra rất nhiều lí do như lúc cha mẹ đi vệ sinh, Madeleine tự trèo lên ghế.

(6) 21 giờ 5 phút, Gerry đến căn hộ 5A, 22 giờ xuất hiện ở gần bờ biển. Điều này cho thấy lúc thi thể ở căn hộ 5A có thể chỉ cách thời gian từ 30 phút, đủ để để lại mùi thi thể sao?

(7) Gerry đi giấu xác ở đâu? Nếu người vừa khéo bị gia đình Smith nhìn thấy là anh ta, vậy có nghĩa anh ta giấu ở bờ biển. Trong thời tiết nóng nực ở miền nam Bồ Đào Nha, thi thể ở ven biển 24 ngày cơ bản đã phân hủy, vì sao anh ta lại mạo hiểm cho thi thể đã thối rữa vào cốp xe, chuyển đi một lần nữa?

(8) Rõ ràng Gerry rời khỏi bàn ăn 1 tiếng đồng hồ, vì sao 8 người phải phối hợp nói dối với anh ta? Giữa họ có liên hệ lợi ích chặt chẽ gì có thể hơn cả lương tri và ý thức pháp luật?

(9) Trở lại bàn ăn sau khi phi tang cái xác, hẳn là anh ta không có cơ hội bàn bạc việc này với Kate trước mặt nhiều người. Có một người ngồi giữa hai vợ chồng, vậy làm sao Kate có thể ăn ý đến mức 22 giờ về nhà, phát hiện không thấy con gái đâu mà mở cửa sổ, làm giả hiện trường bắt cóc?

(10) Giả sử Gerry tìm được cơ hội nói rõ mọi chuyện với Kate ở nhà hàng, làm sao cô ấy có thể lập tức bình tĩnh, chấp nhận tất cả? Cô ấy vừa mới được biết con gái mình ngã chết, chồng mình mang thi thể con gái đi giấu. Sau khi nghe tin dữ này, một người mẹ phải máu lạnh đến mức nào

mới có thể vẫn ngồi bên bàn ăn, tâm trạng không thay đổi, đến tận khi trở lại căn hộ 5A mới bắt đầu diễn kịch?

Nếu nói sơ hờ chủ yếu của giả thiết bắt cóc là những phát hiện của hai con chó đánh hơi đó, vậy sơ hờ chủ yếu trong giả thiết giấu xác của Goncalo nằm ở chỗ vợ chồng McCann gần như rất khó có thời gian và điều kiện để giấu xác và di chuyển thi thể, tâm trạng của hai vợ chồng không phù hợp, tuyến thời gian mâu thuẫn với lời khai của tất cả nhân chứng trong nhà hàng.

Rất nhiều người không phục giả thiết bị bắt cóc của vợ chồng McCann, nhưng không có nghĩa việc hai người giấu xác con gái trong tủ lạnh, đêm đó di chuyển tiếp có sức thuyết phục. Họ cho rằng có một lí luận tốt hơn vẫn tồn tại, chỉ là chưa được đưa ra.

Vậy một lí luận như thế có tồn tại hay không?

3. Giả thiết bị bắt cóc

Một, trang Web đen và buôn người

Trong phim tài liệu *Vụ mất tích của Madeleine* từng nhắc tới cảnh sát phá án, bắt giam một nhóm tội phạm buôn người thông qua trang Web đen. Họ phát hiện trên Web đen có một thông tin: vài ngày trước khi xảy ra vụ án, có người mua nặc danh đặt hàng, hỏi mua một bé gái 3 tuổi (không thể chứng thực đơn đặt hàng này có liên quan đến Madeleine hay không).

Nếu là buôn người thì có thể đây là một nhóm tội phạm, có kế hoạch và tổ chức, lúc gây án có ít nhất 2 đến 3 người, có cả một đường dây mua bán hoàn chỉnh. Như vậy có thể giải thích một số vấn đề:

(1) Vì sao các phụ huynh cứ khoảng 30 phút lại về xem nhà một lần mà tội phạm vẫn tìm được thời cơ gây án?

Bởi vì có người canh chừng, theo sát nhất cử nhất động của các phụ huynh.

(2) Vì sao cửa sổ mở mà không có dấu chân trèo, mà người trưởng thành rất khó bế trẻ con qua cửa sổ?

Bởi vì một tên tội phạm đi vào từ cửa sau đã mở cửa sổ, đưa em bé cho đồng bọn ở ngoài để kẻ đó mang đi trước, còn mình đi ra từ cửa trước.

(3) Vì sao kẻ bắt cóc và Madeleine có thể nhanh chóng biến mất?

Bởi vì thủ phạm có kế hoạch chứ không phải đột nhiên nảy sinh ý định phạm tội, cho nên chúng có tàu thuyền đợi ở bến hoặc có xe đưa Madeleine rời khỏi Bồ Đào Nha.

Một năm sau thời điểm xảy ra vụ án, khi xem bản sao chứng cứ do cảnh sát Bồ Đào Nha cung cấp, Kate nhìn thấy quyển sổ thông tin đặt bàn tại nhà hàng, bên trong có ghi: “Chín người này đặt cùng một bàn ăn lúc 20 giờ 30 phút bốn buổi tối liền”. Sau câu này không ngờ còn ghi thêm: “Họ muốn ăn cơm ở đây bởi vì họ để con ngủ ở nhà trọ một mình và sẽ đứng giờ về kiểm tra”.

Khi đó, quyển sổ mở sẵn, đặt ở trên bàn lễ tân ở bể bơi, tất cả nhân viên và khách hàng đều có thể nhìn thấy.

Sau khi nhìn thấy bằng chứng này, Kate rất giận dữ, cho rằng có thể chính quyển sổ này đã gợi ý cho tội phạm, giúp bọn chúng biết chính xác trong căn nhà nào có trẻ con đang ngủ mà không có người lớn.

Vườn Hoa Mạt Dược:

Sơ hờ lớn nhất của giả thiết bắt cóc buôn người là: Nếu muốn bắt cóc cô bé thì chắc chắn thủ phạm phải bảo đảm Madeleine còn sống. Khó có khả năng chúng làm cô bé chết trong căn hộ 5A. Cho dù sơ ý khiến cô bé tử vong cũng khó có khả năng chúng sẽ mang thi thể đi, bởi vì thi thể không còn giá trị, ngược lại sẽ làm tăng rủi ro trong quá trình mang đi.

Vậy giải thích thế nào về phát hiện của hai con chó đánh hơi, đặc biệt là chó tìm xác?

Chuyên gia nghiên cứu tội phạm buôn người nổi tiếng, Kimberly Mehlman-Orozco, cho rằng Madeleine khó có khả năng gặp phải bọn buôn người. Nhóm tội phạm này chủ yếu dùng cách thức lừa đảo, rất ít khi dùng các bắt cóc, bởi vì rất khó khống chế “con mồi” và khó tránh thoát sự truy bắt của cảnh sát.

Quả thực, cho dù tổ chức này thông qua quyển sổ đặt chỗ biết căn hộ 5A không có người lớn thì sao bọn chúng có thể xác định Madeleine và cặp song sinh sẽ ngủ say để thực hiện vụ bắt cóc trắng trợn như thế? Bọn chúng làm thế nào để đề phòng việc ba đứa trẻ sẽ khóc ầm ĩ khi thấy người lạ?

Có lẽ có người giải thích rằng buổi tối ngày 2 tháng 5, nhóm tội phạm nghiên cứu địa hình phát hiện ba đứa trẻ ngủ rất say. Nhưng mục tiêu của chúng là bắt cóc, ngày 2 tháng 5 đã đột nhập vào phòng, hơn nữa bọn trẻ cũng không tỉnh, vậy vì sao khi đó chúng không hành động? Ai có thể bảo đảm hôm sau bọn trẻ vẫn ngủ say như vậy? (Trừ phi thủ phạm tiêm thuốc an thần, thuốc mê cho ba đứa trẻ).

Khả năng:

Hai, tội phạm ấu dâm ở địa phương gây án một mình

Kẻ ấu dâm chui vào qua cửa sổ, khiến cho Madeleine tử vong trong căn hộ 5A. Chẳng hạn lúc hấn mang Madeleine ra khỏi phòng ngủ để thực hiện hành vi phạm tội (hấn sợ gây án ở trong phòng sẽ đánh thức cặp song sinh). Khi tỉnh lại, Madeleine gào khóc, hấn bịt miệng khiến cô bé ngạt thở, chảy máu đến chết.

Hấn lo lắng để lại ADN của mình nên mang thi thể ra khỏi nhà.

Về cách thức rời khỏi nhà, tôi có xu hướng cho rằng thủ phạm đi ra từ cửa trước. Cửa trước và cửa sổ rất gần nhau, đều hướng ra hành lang lộ thiên, hấn không có lí do gì phải tốn sức trèo cửa sổ mà không mở cửa trước để ra ngoài.

Đối với giả thiết này, nếu trong biệt thự và trên ô tô xuất hiện mùi thi thể thì chỉ có thể giải thích là thông qua các đồ khác như con mèo nhưng.

Khả năng:

Quả thật cảnh sát đã tìm được hai đối tượng tình nghi ấu dâm.

Đối tượng tình nghi thứ nhất: Robert Murat

Robert Murat là nhà môi giới bất động sản người Anh. Khi xảy ra vụ án, hấn 33 tuổi, nhà ở bên cạnh câu lạc bộ hải dương. Hấn sống cùng mẹ ở Paia da Luz, vợ con hấn sống ở Anh, nghe nói hấn và vợ đang làm thủ tục li hôn. Hấn có một cô con gái tuổi tác xấp xỉ Madeleine. Tính cách hấn ngạo mạn, luôn tự cho mình là siêu phàm.

Sau ngày 3 tháng 5, rất nhiều phóng viên từ các nước châu Âu tới hiện trường, chờ trước cửa căn hộ 5A để phỏng vấn, Robert biết tiếng Bồ Đào Nha nên hấn ở hiện trường làm phiên dịch mấy ngày liền, giải đáp

thắc mắc của phóng viên không khác gì phát ngôn chính thức. Thịnh thoảng, hắn còn hỏi thăm phóng viên và cảnh sát về tiến triển của vụ án .

Ban đầu, phóng viên không biết hắn là ai, cho rằng là đại diện của gia đình McCann, nhưng sau đó họ nhanh chóng phát hiện hắn chỉ là hàng xóm sống ở gần đó. Phóng viên nghi ngờ nên theo dõi hắn và báo cho cảnh sát.

Jane khai khoảng 21 giờ 15 phút, mình nhìn thấy một người đàn ông bế một bé gái đi về phía đông, mà chỗ ở của Robert cách đó mấy trăm mét về phía đông.

Ngày 13 tháng 5 năm 2007, Jane khai Robert rất giống người đàn ông mà cô nhìn thấy và giữ lời khai này đến tận tháng 4 năm 2008 (trước đó Jane khai người mình nhìn thấy có tóc dài, nhưng Robert tóc ngắn, có thể hắn đội tóc giả và ngụy trang).

Ngày 14 tháng 5, Robert bị cảnh sát Bồ Đào Nha coi là đối tượng tình nghi số một. Robert bị cảnh sát hỏi cung, nhà hắn bị khám xét 3 lần, nước trong bể bơi bị tháo cạn, máy tính bị tịch thu, hai con chó đánh hơi cũng đến lục soát nhưng không thu hoạch được gì.

Tháng 7 năm 2008, cảnh sát Bồ Đào Nha kết thúc điều tra vụ án mới giải trừ tình nghi cho Robert.

Nếu nói Robert có chỗ nào khả nghi thì đó chính là bằng chứng ngoại phạm của hắn. Người mẹ 71 tuổi sống cùng hắn làm chứng đêm ngày 3 tháng 5, Robert không hề ra ngoài, nhưng có 8 nhân chứng khẳng định đêm đó đã gặp hắn ở làng nghỉ mát.

Russell, Fiona và Rachel đều khai nhìn thấy Robert ở gần căn hộ 5A. Russell khai thêm mình có nói chuyện với Robert, hắn còn cho anh ta số điện thoại. Có một cặp vợ chồng khác cũng nói hôm đó nhìn thấy hắn đi một mình trên đường trong khoảng thời gian này. Charlotte 20 tuổi làm bảo mẫu ở làng nghỉ mát khẳng định vào xảy ra vụ án, cô nhìn thấy Robert ở gần nhà trọ. Nhưng buổi sáng hôm sau, khi thấy Robert đang làm phiên dịch, cô bảo đêm qua hắn cũng ở hiện trường, hắn lại nói: “Không, tôi không ở đó” và ám chỉ cô không nên nói về vấn đề này nữa.

Ngoài ra, hắn còn cho một nhân viên khác ở nhà trẻ số điện thoại của mình, nói: “Các cô nhìn thấy bất cứ chuyện gì khả nghi thì cứ liên hệ với tôi”. Nhưng không người nào biết ai đã cho phép hắn làm việc này.

Cảnh sát Bồ Đào Nha đã cho các nhân chứng đối chất trực tiếp, ai cũng bảo vệ lời khai của mình. Robert cho rằng mấy người này thông đồng vu oan cho hắn. Sau đó, hắn nói có thể đối tượng mà 8 người này nhìn thấy là nhân viên môi giới bất động sản khác tên Angus, công ty của Angus cũng ở gần làng nghỉ mát.

Hai người này có ngoại hình hơi giống nhau, nghề nghiệp tương tự, nhưng tôi cho rằng khí chất có khác biệt rất lớn.

Angus nói rất chắc chắn rằng trước khi xảy ra vụ án, ông ta đã kết thúc công việc, lái xe về nhà cách đó 16km và ở cùng người nhà.

Cảnh sát khám xét chỗ ở của Robert 3 lần và không tìm được gì. Nhưng có phóng viên nói họ không lục soát cẩn thận, chẳng hạn như bên cạnh có một đồng bùn, trước đó phóng viên đã chụp ảnh, sau khi khám xét, đồng bùn vẫn y nguyên, chứng tỏ nó không hề bị đào bới (Nhưng tôi cho rằng Robert ở cùng mẹ, cho dù hắn bắt cóc Madeleine thật thì khả năng hắn mang cô bé về nhà khá thấp).

Gần nửa đêm Madeleine mất tích, Robert gọi điện cho một người Nga nhưng không có ai bắt máy. Người này làm trong ngành công nghệ thông tin, nói sẽ tạo trang Web cho Robert nên hai bên có số điện thoại của nhau. Cảnh sát nghi ngờ sau khi bắt cóc Madeleine, Robert đã giao cô bé cho người này mang đi. Nhưng anh ta nói mình không nhận được điện thoại của Robert, không biết hắn tìm mình làm gì. Còn Robert nói không nhớ cuộc điện thoại này, có thể hắn vô tình bấm nhầm.

Vậy người đàn ông mà gia đình Smith nhìn thấy vào khoảng 22 giờ có phải Robert không?

Ông Smith khẳng định người đàn ông bế bé gái mà mình nhìn thấy đêm đó không phải Robert, bởi vì ông ta quen biết hắn từ năm 2006. Nếu là hắn thì ông ta có thể nhận ra ngay.

Có 11 đơn vị truyền thông đưa tin Robert là kẻ ấu dâm, đã bắt cóc Madeleine. Sau khi được giải trừ tình nghi, Robert kiện những đơn vị truyền thông đó về tội phỉ báng, tòa tuyên án hắn được bồi thường 600.000 Bảng Anh.

Vườn Hoa Mạt Dược:

Ngoài bằng chứng ngoại phạm của Robert cực kì khả nghi, cảnh sát không có căn cứ nào để buộc tội hắn. Cá nhân tôi cho rằng hắn khó có khả năng bế Madeleine nghênh ngang đi trên đường về nhà mình ở gần khu căn hộ bởi có rất nhiều người biết hắn, mục tiêu quá rõ ràng nên xác suất bị nhìn thấy cực cao. Nhưng vì sao hắn ra sức phủ nhận đêm đó mình đã ở gần hiện trường vụ án?

Đối tượng tình nghi thứ hai: Euclides Monteiro

Euclides Monteiro là người da đen di cư tới Paia da Luz. Hắn vốn là nhân viên phục vụ ở nhà hàng câu lạc bộ hải dương, sáu tháng trước khi xảy ra vụ án, hắn bị sa thải vì trộm cắp sản của khách.

Euclides Monteiro cao 188cm, nghiện ma túy, nhiều lần trộm tiền của đồng nghiệp và khách hàng để mua thuốc.

Năm 2013, khi điều tra lại tín hiệu điện thoại xuất hiện gần hiện trường vào đêm xảy ra vụ án, cảnh sát Anh phát hiện trong khoảng thời gian Madeleine mất tích, tín hiệu điện thoại di động của hắn xuất hiện ở gần làng nghỉ mát, mà khi đó hắn đã bị sa thải, cũng không sống ở gần đó.

Buổi tối ngày 3 tháng 5, hắn về làng nghỉ mát làm gì?

Cảnh sát nghi ngờ hắn vẫn canh cánh trong lòng về chuyện bị sa thải, để trả thù chủ cũ, hắn đột nhập vào căn hộ 5A trộm cắp, vô tình phát hiện Madeleine và mang cô bé đi.

Cũng có người nghi ngờ Euclides Monteiro chính là kẻ ấu dâm nhiều lần đột nhập vào nhà dâm ô bé gái.

Ở phần trước tôi đã nói trước khi xảy ra vụ án (từ năm 2004 đến năm 2006), tại Paia da Luz xảy ra 12 vụ đột nhập vào nhà tại ba làng nghỉ mát. Trong 6 vụ án, thủ phạm ngồi hoặc nằm trên giường của bé gái. Trong 9 vụ án, nhà trọ không có dấu vết cạy phá, không có tài sản bị trộm hoặc chỉ có số lượng nhỏ bị lấy mất. Khi đó, một bé gái 7 tuổi khai nhìn thấy người đàn ông da sẫm màu (có người nói da sẫm màu do phơi nắng chứ không phải chỉ người da đen), người có mùi thuốc lá, nói tiếng Anh.

Năm 2007, cảnh sát yêu cầu câu lạc bộ hải dương cung cấp danh sách nhân viên hiện tại và nhân viên cũ. Không biết vì sao câu lạc bộ không đưa Euclides vào danh sách, khiến cảnh sát Bồ Đào Nha không lưu ý đến sự tồn tại của người này đến tận năm 2013.

Đáng tiếc, cảnh sát không còn cơ hội thẩm vấn Euclides bởi vì hắn đã mất trong một vụ tai nạn giao thông năm 2019. Sau đó, cảnh sát khám xét nhà hắn, hỏi thăm vợ hắn nhưng không tìm được manh mối. Vợ và người nhà Euclides rất giận dữ, cho rằng cảnh sát muốn tìm một người đã chết làm “con dê tế thần”.

Vườn Hoa Mạt Dược:

Hiện nay có thể xác định Euclides Monteiro là một con nghiện, có tiền án đột nhập vào nhà trộm cắp, nhưng không hề có thông tin hắn ấu dâm và xâm hại tình dục. Trước đó, bất kể là lấy trộm tài sản của khách hàng hay đột nhập trộm cắp, mục đích của hắn rất rõ ràng: hắn cần tiền.

Trong các vụ án xâm hại tình dục trẻ em, bao gồm vụ Madeleine, không có thông tin tiền bạc bị mất. Nếu Euclides đột nhập nhà McCann thì sao hắn không nhân cơ hội trộm cắp một ít tài sản?

Dựa trên chiều cao gần 190cm của hắn, khả năng hắn chui qua cửa sổ chỉ rộng 46cm rất nhỏ. Có lẽ hắn mở cửa sổ để xem tình hình ngoài bãi đậu xe.

Ngoại hình, chiều cao, màu da của hắn cũng không trùng khớp với người mà Jane hay nhà Smith nhìn thấy

4. Vợ chồng McCann giấu xác

Madeleine chết trước khi vợ chồng McCann đi ăn cơm, giấu xác

Một số người cho rằng đúng là vợ chồng McCann đã giấu xác, nhưng không giống Goncalo nói trong lúc họ đi ăn mà là xảy ra trước bữa ăn.

Hiện nay, chúng ta đã biết:

17 giờ 30 phút, vợ chồng McCann đón Madeleine từ nhà trở về, có phụ huynh kí tên làm chứng.

18 giờ 30 phút, David khai nhìn thấy Madeleine còn sống.

19 giờ, Gerry rời khỏi sân tennis, có kí tên làm chứng.

20 giờ 30 phút, Gerry và Kate xuất hiện tại nhà hàng.

Giả sử những chứng cứ này không bị làm giả, David không nói dối, vậy việc Madeleine tử vong và bị di chuyển thi thể có thể xảy ra từ 19 giờ đến 20 giờ 30 phút. Vì sao giả thiết này hợp lí hơn giả thiết Gerry đang ăn thì chạy về di chuyển

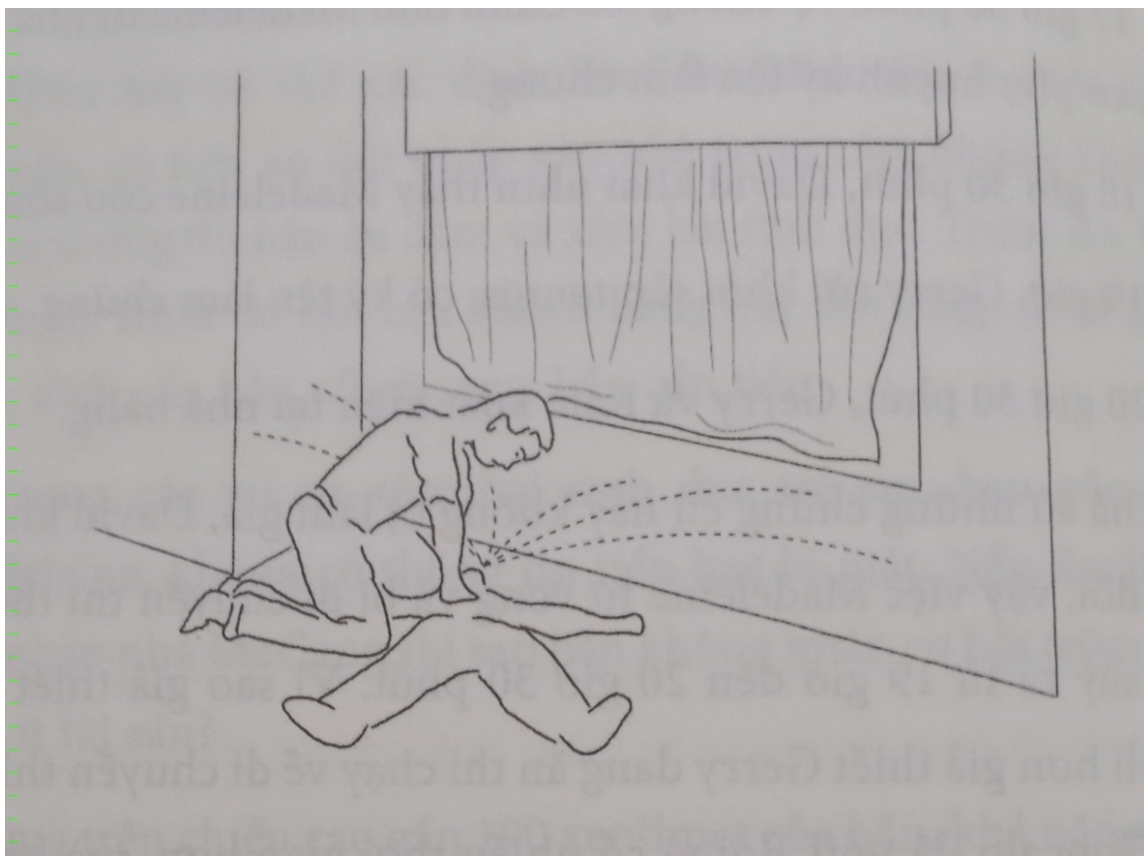
thi thể mà Goncalo đã nói? Bởi vì có nhiều thời gian hơn, mà hai vợ chồng đồng thời ở nhà nên có cơ hội bàn mưu, thông đồng.

Vậy vì sao Madeleine tử vong? Hiện có ba suy đoán chính:

(1) Vấp ngã (trường hợp này là tai nạn, trách nhiệm của cha mẹ không lớn, tôi cho rằng lựa chọn giấu xác của họ là không hợp lý).

(2) Cha hoặc mẹ đánh (hiện nay không có bất kì ai chỉ ra vợ chồng McCann từng bạo hành con cái, để đánh chết một em bé 4 tuổi phải rất kỳ tàn nhẫn)

(3) Madeleine có thể dị ứng với thuốc ngủ, bị sốc phản vệ. Cô bé ngã ra phía sau sofa. Gerry là bác sĩ tim mạch, anh ta vội vàng dịch chuyển ghế, cố gắng hô hấp nhân tạo cho con gái. Máu trong phổi Madeleine phun tung tóe từ miệng ra lưng sofa và tường.



Suy đoán thứ ba nghe có vẻ hợp lý hơn hai suy đoán trước.

Có lẽ có người sẽ hỏi:

(1) Nếu sau 20 giờ 30 phút, thi thể Madeleine đã không còn ở nhà, vợ chồng McCann chỉ giả vờ về căn hộ 5A theo đúng giờ, vậy vì sao họ lại để Matthew về xem thay mình?

Nếu khi đó Matthew chú ý hơn sẽ phát hiện Madeleine không có ở trên giường, cửa sổ đang mở. Đây có lẽ là tình hình lí tưởng mà Kate mong muốn, người thứ ba phát hiện và chứng thực “hiện trường phạm tội”.

(2) Vợ chồng McCann vừa mất một đứa con gái, làm xong chuyện đáng sợ như thế họ đã lập tức chạy tới nhà hàng dùng bữa. Lúc tương tác với những người khác trên bàn ăn, không ai phát hiện tâm trạng của họ có gì khác thường ư? Cho rằng hai người ấy có thể diễn kịch thật không biết là thần thánh hóa hay yêu ma hóa họ nữa.

(3) Tương tự, nếu hai người đã giấu xác thành công 24 ngày không bị người khác phát hiện thì vì sao sau đó họ phải đối mặt với rủi ro trong việc di chuyển thi thể?

Madeleine đã chết trước ngày 3 tháng 5

Giả thiết này có vẻ giống thuyết âm mưu. Madeleine đã chết từ ngày 1 hoặc ngày 2 tháng 5 và bị chuyển đi.

Vậy ngày 1 và ngày 2 tháng 5 rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì? Madeleine có khả năng đã chết trước ngày 3 tháng 5 không?

Chúng ta cùng xem lại tuyến thời gian trước khi xảy ra vụ án:

21 giờ ngày 1 tháng 5, một nữ huấn luyện viên aerobic dưới nước tổ chức trò chơi có thưởng ở nhà hàng, sau khi kết thúc được Gerry mời đến bàn của họ uống vài li. Cư dân mạng nước ngoài nói nữ huấn luyện viên trẻ này rất gợi cảm, đàn ông trên bàn chắc chắn sẽ không hề hững với cô.

Nữ huấn luyện viên ngồi 20 phút, đến 21 giờ 50 phút. Cô để ý thấy có một người vẫn không ngồi vào bàn, không động đến dao nĩa nhưng không biết là ai. Sao đó, cảnh sát cho cô xem ảnh, cô cảm thấy mình không có ấn tượng với David nhưng không khẳng định. Jane và Russell đều khai đêm đó Russell ở nhà với con gái bị ốm, người vắng có lẽ là Russell.

22 giờ 16 phút ngày 1 tháng 5, một mình Kate về căn hộ 5A trước, điều này được chứng thực từ hoạt động trên điện thoại di động của cô. Được biết khi đến nhà hàng, nhóm 9 người không mang điện thoại di động, cho nên trước đó 9 chiếc điện thoại của họ đều không có hoạt động trong thời gian ăn tối. Nhưng từ 22 giờ

16 phút đến 22 giờ 27 phút, điện thoại của Kate có một loạt cuộc gọi và tin nhắn, gián tiếp chứng minh cô đã trở về căn hộ 5A. Mặc dù không rõ cô ở nhà trọ liên hệ với ai nhưng có thể xác định không phải liên hệ với những người khác trong nhóm 9 người. Đến mấy tháng sau, khi cảnh sát Bồ Đào Nha điều tra vợ chồng McCann, lịch sử cuộc gọi đã bị xóa.

Ở trên căn hộ 5A là một bà lão người Anh tên Pamela (đã qua đời). Bà sống trong khu nhà Waterside Village từ năm 2003. Ba tháng rưỡi sau khi xảy ra vụ án, bà bất ngờ cung cấp cho cảnh sát một thông tin quan trọng. Pamela nói 22 giờ 30 phút ngày 1 tháng 5, bà nghe thấy tiếng khóc của một cô bé, còn không ngừng gọi: “Bố, bố”. Tiếng khóc ngày càng to, kéo dài suốt một tiếng 15 phút. Bà khẳng định tiếng khóc phát ra từ căn hộ 5A ở tầng dưới, không giống tiếng khóc của em bé như Emily.

23 giờ 45 phút, Pamela nói nghe thấy vợ chồng McCann về nhà. Khi họ về, tiếng khóc của trẻ em cũng ngừng. Nhưng bà không hề nhìn thấy họ về nhà. Chỉ nghe có người mở cửa ban công (có người nghi ngờ đứa bé khóc to như Pamela không nghe được tiếng mở cửa trượt).

Dưới một bài báo đăng ngày 24 tháng 7 năm 2007, một cư dân mạng nói 22 giờ ngày 1 tháng 5, nhóm 9 người tới quán bar Chaplin cách khu căn hộ hơn 500m, đến 23 giờ 45 phút mới về nhà. Trong thời gian đó không có ai về xem các con. Điều này thống nhất về mặt thời gian với lời khai của Pamela. Nhưng bình luận này không được khách hàng tại quán bar Chaplin chứng thực, cảnh sát cũng không cho là thật. Có người cho rằng người đó bịa đặt.

Nếu Kate đã trở về căn hộ 5A lúc 22 giờ 16 phút thì khi Madeleine khóc to, Kate đang ở nhà. Cô mặc kệ con gái hoặc chính cô đang đánh Madeleine, cho nên cô bé mới khóc gọi bố xin giúp đỡ mà không phải gọi mẹ. 23 giờ 45 phút, có thể vì Gerry về đến nhà nên Madeleine ngừng khóc.

Căn cứ vào những gì Kate đã khai với cảnh sát Bồ Đào Nha, buổi tối ngày 1 tháng 5, Madeleine ngủ trong phòng của bố mẹ. Nếu từ 22 giờ 30 phút đến 23 giờ 45 phút Madeleine đang khóc, vậy phải nửa đêm cô bé mới ngủ.

Ngày 2 tháng 5, 7 giờ 36 phút, Kate gọi điện cho bạn là cô Amanda ở Anh. Sáng hôm đó, thời gian dùng điện thoại di động của Kate sớm hơn ít nhất 2 tiếng đồng hồ so với mọi ngày.

Chăn đệm trên giường gần cửa sổ trong phòng ngủ của trẻ em rất bừa bộn, có vẻ từng có người ngủ ở đó. Khi cảnh sát hỏi Kate có từng ngủ ở phòng trẻ em hay không, Kate thừa nhận đêm ngày 2 tháng 5 đã ngủ ở chiếc giường trống

trong phòng đó. Cô khai vì giận chồng không quan tâm đến mình trong bữa tối nên hai người xảy ra tranh cãi. Để trả đũa Gerry, sau khi anh ta ngủ, một mình cô chuyển sang ngủ trong phòng bọn trẻ. Nhưng cô không biết chồng cô có phát hiện mình không có ở phòng ngủ chính hay không.

Khi trả lời cảnh sát, Gerry khai anh ta nghỉ nửa đêm Kate chuyển sang ngủ ở phòng khác bởi vì mình ngáy, cho nên không hỏi vợ.

Người nghi ngờ vợ chồng McCann cho rằng thực ra việc mỗi người ngủ một phòng xảy ra vào đêm ngày 1 tháng 5, Kate đã nói dối để che giấu chuyện thực sự xảy ra vào đêm hôm đó.

Buổi sáng ngày 3 tháng 5, Kate nghe Madeleine hỏi: “Đêm qua, lúc Emily và Sean khóc, sao mẹ không đến?”. Nếu ngày 2 tháng 5, Kate và các con ngủ trong cùng một căn phòng, vậy thì việc đứa trẻ khóc là thời điểm hai vợ chồng vẫn ở nhà hàng, chưa về nhà?

Buổi tối ngày xảy ra vụ án 3 tháng 5, lúc dùng bữa Kate và Gerry không ngồi cạnh nhau mà có Fiona ở giữa. Đương nhiên Gerry cũng kẹp giữa Fiona và chồng cô ấy là David. Vậy có thể xác định ngày 1 và ngày 2 tháng 5, đúng là vợ chồng McCann xảy ra chuyện không vui.

Nhưng đây chỉ là một trong những mâu thuẫn trong cuộc sống thường ngày giống như hàng vạn cặp vợ chồng khác trên thế giới, sau đó việc con gái mất tích càng khiến tình cảm của hai người vượt qua thử thách, hay là một cuộc tranh cãi có tính chất nghiêm trọng, đến mức có thể Kate trút giận lên con gái lớn, thậm chí khiến cô bé tử vong ngoài ý muốn?

Giả thiết Kate cãi nhau với Gerry khiến con gái qua đời có thể đứng vững hay không phải xem tính cách cô ấy thế nào. Nếu là một người kích động, dễ giận, hay ghen thì khả năng tất cả chuyện này xảy ra rất cao. Nhưng nếu cô ấy là một người dịu dàng, nhân nhượng, cầu toàn, lí trí thì ít có khả năng.

Có người nghi ngờ những chuyện này kì thực đều xảy ra trong cùng một ngày, không phải ngày 1 thì là ngày 2 tháng 5.

Ngoài việc hai việc nữ huấn luyện viên được mời ngày 1 tháng 5 và 22 giờ 16 phút hôm đó, Kate về căn hộ 5A đã được khẳng định, thời gian của những sự kiện khác rất cuộc là ngày nào đều không thể xác định. Có lẽ Pamela nhớ nhầm ngày, có thể Kate cố ý nói dối lùi lại một ngày.

Tôi liên hệ những sự kiện riêng lẻ này, rút ra một trong rất nhiều khả năng: Buổi tối ngày 1 tháng 5, Gerry mời nữ huấn luyện viên vào bàn mình, trò chuyện

rất vui vẻ (hiển nhiên nữ huấn luyện viên và Kate là hai kiểu phụ nữ hoàn toàn khác nhau). Việc này làm Kate ghen. 22 giờ 16 phút, một mình cô về căn hộ 5A trước, trong 11 phút tiếp theo, cô liên lạc với một người hoặc nhiều người, nhưng cô không muốn cảnh sát hoặc chồng biết mình đã làm gì nên sau đó xóa lịch sử cuộc gọi. Kate gọi điện thoại khiến Madeleine tỉnh. Cô bé đi ra khỏi phòng, không muốn về ngủ nữa. Đang trong cơn giận dữ, có thể Kate trút giận lên con gái, quát mắng hoặc lôi kéo (nếu bỏ mặc thì trẻ em 4 tuổi rất ít khi khóc suốt hơn một tiếng trong tình trạng mệt mỏi) khiến cô bé không ngừng khóc to.

23 giờ 45 phút, Gerry về nhà, Madeleine ngừng khóc. Vợ chồng McCann cãi nhau. Đêm đó, để đỡ dành Madeleine và không làm cặp song sinh tỉnh, Gerry để con lớn ngủ ở phòng ngủ chính. Tôi cho rằng việc di chuyển giường của Madeleine rất phiền phức nên có lẽ cô bé và cha mẹ ngủ ở giường lớn. Kate vì tâm trạng không tốt, không ngủ được nên một mình đến phòng trẻ em và ngủ ở đó.

Sáng sớm ngày 2 tháng 5, cả đêm trần trọc khó ngủ nên Kate dậy sớm hơn thường ngày. 7 giờ 36 phút, cô gọi điện thoại cho bạn Amanda đang ở Anh, tâm sự hết với bạn.

Buổi tối ngày 2 tháng 5, để đề phòng Madeleine tỉnh lại khóc to làm cặp song sinh giật mình tỉnh giấc như mấy ngày trước, Kate cho máy đưa con uống thuốc ngủ (có thể được Gerry ngầm đồng ý). Madeleine bị dị ứng thuốc, lúc đứng trên sofa đột nhiên bị sốc, ngã xuống phía sau ghế. Gerry hô hấp nhân tạo cho con nhưng không có hiệu quả.

Việc này không chỉ là sai lầm của một người trong hai vợ chồng. Nếu Kate bất chấp sự phản đối của Gerry, tự ý cho con uống thuốc thì đáng lẽ Gerry sẽ giận dữ, bực bội, sẽ không phối hợp diễn kịch ân ái và nói dối cùng vợ.

Họ giấu thi thể trong tủ quần áo phòng ngủ chính một thời gian ngắn. Buổi tối ngày 2 hoặc buổi sáng ngày 3 tháng 5, họ dùng cách nào đó như cuộn thi thể trong chăn, khiêng đến vách đá ở bờ biển để giấu.

Brown vẫn cho rằng họ giấu thi thể trong vách đá bên bờ biển. Nhưng hiện nay không có chứng cứ cho thấy cảnh sát đã bỏ sót những nơi đó trong quá trình tìm kiếm. Thực ra tôi cho rằng họ không có xe, lại không thông thạo địa hình, di chuyển thi thể bằng cách đi bộ thì xác suất bị nhìn thấy rất cao, về lí thuyết cũng không thể đi quá xa. Còn nếu là kẻ ấu dâm người địa phương, có phương tiện giao thông và thông thạo tình hình thì tính khả thi cao hơn rất nhiều. Trong 2 tháng sau khi xảy ra vụ án, hấn đã tìm cơ hội không bị phóng viên bao vây, đến nơi giấu xác xem tình hình thi thể.

Giả thiết này đồng nghĩa với việc tất cả những lời khai nói đã gặp Madeleine vào ngày 3 tháng 5 đều là giả.

(1) 17 giờ 30 phút, biên bản Kate đón Madeleine từ nhà trẻ về là giả.

(2) 18 giờ 30 phút, David tới thăm căn hộ 5A, nhìn thấy Madeleine là nói dối.

(3) 14 giờ 29 phút, bức ảnh cuối cùng mà Madeleine chụp là ảnh giả.

Vậy chúng ta hãy xem xét những bằng chứng này.

(1) Biên bản đón con

Đầu tiên, tôi xem biên bản được công bố, đúng là khi phụ huynh đưa con đến và đón con về đều có kí tên. Trưa ngày 2 tháng 5, người kí tên đón Madeleine về không phải Kate mà là nhân viên nhà trẻ. Đây có thể là Kate đi vội, quên kí nên họ kí thay.

Nhân viên nhà trẻ Baker khai 9 giờ 10 phút ngày 2 tháng 5, Gerry giao Madeleine cho cô. 12 giờ 25 phút, Baker giao Madeleine cho Kate. 14 giờ 50 phút, Kate giao Madeleine cho cô. 17 giờ 30 phút, Kate đón Madeleine về.

Tuy nhiên, trên Website công bố chứng cứ gốc bị thiếu hai trang của biên bản này và lời khai về ngày 3 tháng 5, chỉ có chữ kí mà không có lời khai của Baker.

Có người sẽ nói các nhân viên ở nhà trẻ đều nhìn thấy Madeleine vào ngày 3 tháng 5 nên không thể làm giả được.

Nhưng cũng có ý kiến cho rằng các em bé ở nhà trẻ đều là con của khách du lịch, mỗi ngày có rất nhiều em bé ra vào nên rất có khả năng các cô không thể nhớ mặt và tên của từng đứa. Việc này tạo cho Kate cơ hội khi đưa đón cặp song sinh, nhân lúc đông người đã viết tên Madeleine vào biên bản kí tên.

(2) David tới thăm

Việc David đến căn hộ 5A có thể được chứng thực. Khi đó có một người hàng xóm nhìn thấy anh ta đi đến nhà này. Nhưng không thể xác minh David có nhìn thấy Madeleine hay không, chỉ có anh ta mới biết sự thật.

(3) Bức ảnh cuối cùng

Vợ chồng McCann vẫn khai bức ảnh cuối cùng của Madeleine khi còn sống được chụp bằng máy ảnh Canon Mpx6 của Kate, nhưng đến tận ngày 24 tháng 5 ảnh mới được công bố. Trong ảnh hiển thị thời gian chụp 13 giờ 29 phút ngày 3

tháng 5 (giờ mùa hè trên máy ảnh chưa được điều chỉnh), thực tế là 14 giờ 29 phút ngày 3 tháng 5.

Tôi đã phải tốn rất nhiều thời gian để nghiên cứu bức ảnh rốt cuộc có phải giả hay không.

Rất nhiều người cho rằng bức ảnh bị làm giả, thí dụ:

(1) Cảm thấy viền quanh người Madeleine hơi lộn xộn, nghi là cắt ảnh dán vào ảnh chụp chung của Gerry và Emily (nhưng tôi đã xem ảnh gốc, không đến mức ấy, có thể họ đã xem ảnh thu nhỏ, độ phân giải thấp, thậm chí là bị người có ý xấu chỉnh sửa).

(2) Ảnh phản chiếu trong kính của Gerry không phù hợp (có người đã giải thích thành bể bơi nhìn như dựng đứng).

(3) Kính của Gerry như bị dán lên để chứng minh bức ảnh được chụp sau khi anh ta mua kính (tôi không nhìn ra dấu vết cắt dán, hơn nữa làm như vậy khác nào vẽ rấn thêm chân).

(4) Ảnh thật, nhưng thời tiết hôm đó rất lạnh, ba cha con không nên mặc ít như vậy. Đây có thể là chụp từ mấy ngày trước khi nhiệt độ giảm, thông tin về bức ảnh bị chỉnh sửa (số lượng quần áo tùy theo thể chất mỗi người).

(5) Về bố cục, Madeleine ngồi quá lệch ra bên rìa bức cảnh, không có cô bé thì bố cục ảnh mới chuẩn (cái này thuộc về sở thích cá nhân).

(6) Vì sao qua 3 tuần sau mới công bố bức ảnh cuối cùng của Madeleine?

Những nghi vấn này đều không thuyết phục được tôi cho đến khi tôi tìm thấy một manh mối.

Các bạn còn nhớ ngày 2 tháng 8, hai con chó đánh hơi đến biệt thự không? Toàn bộ quá trình làm việc của chúng được ghi hình. Một cư dân mạng phát hiện khi máy quay đang ghi hình bài trí trong phòng, tại thời điểm hơn 6 phút, một bức ảnh ở đầu giường lọt vào ống kính. Khi nhìn thấy bức ảnh này, tôi cảm thấy lưng lạnh toát. Tôi phải bội phục những người tinh ý này. Mặc dù chất lượng đoạn phim không tốt nhưng nhìn tư thế của Madeleine trong bức ảnh chụp một mình này gần như giống hệt Madeleine trong bức ảnh chụp chung. Điểm kì lạ của bức ảnh này nằm ở chỗ nó không những được cắt ra từ ảnh chụp ba người mà tay Gerry và em gái Madeleine còn bị xóa mất, nên được làm mờ, tạo thành ảnh chụp một mình.

Vì sao có người phải làm như vậy? Giữ ảnh chụp chung của ba cha con có ý nghĩa hơn, không phải sao?

Có phải ai đó đã cắt ảnh Madeleine chụp một mình trước đó, dán vào ảnh của Emily và cha chụp ngày 3 tháng 5 và tạo ra bức ảnh một mình này, mục đích là làm giả bằng chứng ngày 3 tháng 5 Madeleine còn sống?

Có một thời gian tôi đã tin như vậy. Nhưng tôi cần xem vợ chồng McCann giải thích việc này thế nào mới có thể đưa ra kết luận. Cuối cùng tôi cũng tìm được lời giải thích của họ.

Hai người ấy nói vì nhà thờ cần một bức ảnh Madeleine chụp một mình làm áp phích nên họ mới cắt hình cô bé từ ảnh chụp chung của ba cha con. Trước đó, họ cũng dùng các ảnh một mình khác của Madeleine để làm áp phích nên lần này quyết định dùng bức ảnh đó, có thể vì đây là bức ảnh cuối cùng của Madeleine khi còn sống? Hoặc bởi vì Madeleine trong ảnh cười rất rạng rỡ? Sau khi suy nghĩ mãi, tôi vẫn chọn tin tưởng lời giải thích của vợ chồng McCann.

(1) Nếu họ mất tận 3 tuần, cố ý dán ảnh Madeleine vào ảnh chụp của cha và em gái, mục đích là để che giấu thời gian tử vong của Madeleine thì họ phải cực kì chú ý việc giữ bí mật bức ảnh gốc, khó có khả năng dùng nó làm ảnh chân dung.

(2) Phòng nền bức ảnh chân dung Madeleine bị làm mờ. Đây có thể là vì nó được cắt ra từ ảnh chụp chung ba người, không thể xóa ay của Gerry và Emily một cách hoàn hảo nên mới phải xử lí làm mờ nền. Điều này nói rõ ảnh chụp chung có trước, ảnh một mình có sau.

Tổng hợp ba điểm trên, chúng ta vẫn không thể chứng thực hoặc bác bỏ giả thiết Madeleine đã qua đời trước ngày 3 tháng 5.

Vườn Hoa Mạt Dược tổng kết:

Tôi biết đọc đến đây, có thể nhiều người vẫn còn hoang mang, hi vọng tôi có thể cho ra một đáp án rõ ràng: Rất cuộc đây là một vụ bắt cóc hay vợ chồng McCann tự biên tự diễn?

Xin lỗi, tôi không có cách nào đưa ra đáp án.

Lúc xem tin tức và video trên mạng, tôi đã đọc cả bình luận và thấy bạo lực mạng ở đâu cũng đáng sợ. Cho dù vợ chồng McCann nghẹn ngào trước ống kính thì phần lớn các bình luận là: Đồ lừa đảo! Các người nên xuống địa ngục! Vì sao á phụ nữ rần rết này vẫn chưa bị bắt? Các người không xứng đáng có con... Những cư dân mạng lòng đầy căm phẫn sao có thể khẳng định vợ chồng McCann là hung

thủ sát hại con gái Madeleine và giấu xác? Nếu họ vô tội thì những bình luận này sẽ khiến họ tuyệt vọng đến mức nào?

Tôi cho rằng những thông tin mà cư dân mạng tìm hiểu được sẽ không toàn diện hơn tôi. Rất nhiều người mới chỉ đọc trên blog hay một cuốn sách mà đã bị thuyết phục. Tôi luôn luôn phản đối việc để tình cảm lấn át lí trí. Trong tình huống không thể khẳng định tuyệt đối, chúng ta chỉ có thể thảo luận nhiều khả năng, không nên trút cảm xúc của mình lên đương sự, bởi vì rất dễ hại người vô tội.

Tôi cho rằng phải nghe ý kiến của cả hai bên mới đưa ra được phán đoán tốt.

Tôi mất hơn một tháng tra cứu mà vẫn phân vân do dự, chỉ có thể nói mỗi giả thiết có khả năng nhất định nhưng cũng có sơ hở.

Từ góc độ truyền thông, tôi hiểu suy luận nghi ngờ vợ chồng McCann dễ được lòng người hơn, dễ truyền thông rộng hơn. Khi đọc những giả thiết này, chính tôi cũng thấy rõ ràng mình có hứng thú hơn, càng khi đọc những giả thiết về nhóm buôn người lại thấy tương đối nhạt nhẽo.

Vì sao lại thế?

(1) Câu chuyện cha mẹ giấu xác li kì hơn, tình tiết quanh co hơn.

(2) Quan hệ giữa bố mẹ và con cái có cùng một nhịp thở với cuộc sống của mỗi người, đọc xong những phân tích đó làm người ra có cảm giác bàng hoàng, tỉnh ngộ, nhìn thấu hết thảy.

(3) Có nghi phạm rõ ràng, một khi giả thiết được củng cố nghĩa là có thể kết thúc vụ án, đáp án được xác định.

Tuy nhiên, với giả thiết còn lại, bởi vì không thể xác định là kẻ ấu dâm hay bọn buôn người, có nghĩa vụ án này vẫn là một bí ẩn, công chúng vẫn không biết Madeleine sống hay chết, khao khát biết đáp án không được thỏa mãn.

Vì vậy, tôi lựa chọn không đưa ra kết luận về vụ án này.

Các bạn đã đọc rất nhiều nội dung thảo luận về chứng cứ mà tôi viết, vậy các bạn ủng hộ giả thiết nào?

VỤ ÁN SỐ 8: CHRISTOPHER LEE WATTS

SÁT HẠI VỢ CON

Có bài báo nói đây là vụ án tội tệ nhất xảy ra ở Mỹ trong thế kỉ XXI.

Frederick là một thị trấn nhỏ thuộc tiểu bang Colorado, Mỹ, nằm ở phía bắc thành phố Denver. Dân số của thị trấn này chỉ hơn 10.000 người, bình thường rất yên bình. Xung quanh thị trấn là vùng đất bằng rộng lớn, nơi có rất nhiều giàn khoan và giếng dầu. Rất nhiều cư dân địa phương làm việc liên quan đến dầu mỏ.

Gia đình Christopher Lee Watts sống tại một khu nhà mới ở ngoại ô Frederick. Họ đúng với hình tượng gia đình trung lưu da trắng điển hình ở Mỹ: Hai vợ chồng đều có công việc đàng hoàng, có hai đứa con, sở hữu một ngôi nhà lớn. Cô vợ Shanann Watts xinh đẹp, nhiệt tình, là người khá nổi tiếng trong vùng. Chồng Chris Watts làm việc chăm chỉ, biết lo cho gia đình. Cuộc sống của gia đình này có thể nói là đầm ấm, hạnh phúc.

Buổi chiều ngày 13 tháng 8 năm 2018, cảnh sát của thị trấn Frederick đột nhiên nhận được điện thoại của một người phụ nữ họ Atkinson, báo rằng bạn thân, đồng nghiệp tên Shanann của mình bị mất liên lạc.

Cuộc điện thoại này đã mở ra một vụ án đáng sợ.

Sáng sớm hôm đó, Christopher Lee Watts, người được coi là ông bố mẫu mực, người chồng lí tưởng, đã sát hại vợ đang có thai 15 tuần và 2 cô con gái nhỏ. Sau khi gây án, hắn còn nhớ chuẩn bị bữa trưa cho mình, đến cửa hàng tạp hóa mua bánh sandwich, sau đó vẫn bình thản rời nhà đi làm như không có chuyện gì.

Một “người đàn ông tốt” với tâm lí bình thường, từ bé đến lớn không đánh nhau với ai bao giờ, ngay cả hóa đơn phạt chạy quá tốc độ cũng chưa từng phải nhận, vì sao lại sát hại tất cả người nhà mà không hề có dấu hiệu báo trước?

Trước tòa, kiểm sát viên, luật sư bào chữa, người nhà Shanann và cha mẹ của Chris đều vặn hỏi hắn hết lần này tới lần khác, tất cả những chuyện này rốt cuộc là vì nguyên nhân gì.

Mặc dù ở Trung Quốc cũng xảy ra vụ án tương tự nhưng chứng cứ và tư liệu công khai tương đối ít. Còn trong vụ án này, cảnh sát bang Colorado đã công bố báo cáo điều tra hoàn chỉnh dài 1.960 trang, bao gồm báo cáo khám nghiệm tử thi, ghi chép thông tin đương sự, hoạt động của máy tính, điện thoại, lời khai của tất cả nhân chứng...

Kết hợp báo cáo điều tra chính thức, tài khoản mạng xã hội của đương sự, camera gắn trên người được cảnh sát công bố, phỏng vấn cha mẹ hai bên, phim tài liệu, các bài báo về vụ án này, tôi sẽ tường thuật lại quá trình xảy ra vụ án và thảo luận về nhân cách của hung thủ, sự thay đổi tâm lí của hắn trước khi giết người, hi vọng qua đó có thể đưa ra một số cảnh báo.

Phần một: Vụ án

1. Gia đình “hoàn hảo”

Christopher Lee Watts 33 tuổi và vợ Shanann cùng tuổi đều là người ở tiểu bang Bắc Carolina, hai người gặp nhau tại đây vào năm 2010.

Khi đó, Shanann vừa phát hiện mắc bệnh lupus ban đỏ, sức khỏe rất kém. Trong lúc chữa bệnh, cô nhận được yêu cầu kết bạn của Chris trên mạng xã hội. Sau khi hai người quen biết, Chris đã động viên cô rất nhiều, ở bên cô đến tận khi sức khỏe của cô chuyển biến tốt.

“Khi đó (lúc nhận được yêu cầu kết bạn) tôi nghĩ cái quái gì thế? Tôi sẽ không bao giờ đi gặp anh ta đâu. Nhưng việc nọ kéo theo việc kia, tám năm sau, chúng tôi có hai con. Chúng tôi ở bang Colorado. Sự xuất hiện của anh ấy là điều tuyệt vời nhất từng xảy ra với tôi”. Shanann từng viết như vậy trên mạng xã hội.

Hai người kết hôn ngày 3 tháng 11 năm 2012, sau đó chuyển đến bang Colorado cách xa tiểu bang Bắc Carolina.

Năm 2013, họ chi hơn 400.000 USD mua một căn nhà rộng gần 400m², có 5 phòng. Cuối năm đó, Shanann sinh con gái lớn Bella. Mùa hè năm 2015, con gái thứ hai Celeste (Cece) chào đời.

Ngày 19 tháng 6 năm 2018, Shanann đăng một bức ảnh siêu âm thai lên mạng xã hội, chồng cô bình luận: “Anh yêu bảo bối này mất rồi”.

Shanann không bao giờ keo kiệt thể hiện tình yêu với chồng trên mạng, cô thường nói chồng là ngôi sao dẫn đường của mình. Trong cùng bài đăng đó, cô còn bình luận: Chris là người cha tốt nhất mà hai đứa con gái của cô có được. Chính vì có chồng cô mới dũng cảm đồng ý sinh đứa con thứ ba.

Hai vợ chồng đều cố gắng làm việc. Chris là công nhân vận hành máy tại mỏ dầu của công ty dầu mỏ và khí đốt Anadarko lớn nhất bang Colorado, lương một năm khoảng 65.000 USD. Shanann là nhân viên bán hàng độc lập của công

ty bán hàng đa cấp Le-vel, chủ yếu tiếp thị thực phẩm chức năng thương hiệu Thrive.

Căn cứ vào thông tin mà Shanann tự tiết lộ trên mạng xã hội, được biết năm 2016, công ty này mời cô làm việc với lương một năm 80.000USD. Nhờ kĩ năng nghiệp vụ xuất sắc nên mỗi tháng công ty trả cho cô thêm 800USD phụ cấp đi lại. Cô dùng khoản tiền này mua một chiếc xe địa hình Lexus mới. Ngoài ra, công ty còn thưởng cho các nhân viên bán hàng như cô đi du lịch miễn phí đến các nơi như New Orleans, Mexico, Toronto, Dominica, Las Vegas, San Diego.

Shanann hiển nhiên hết sức hài lòng với cuộc sống của mình. Cô thường xuyên khoe khoang trên mạng xã hội tất cả những gì mình có: Chiếc xe đẹp, căn nhà lớn, hai cô con gái đáng yêu, ông chồng đẹp trai, biết quan tâm đến vợ.

Ngày 19 tháng 6 năm 2018, cô viết: “Tôi yêu cuộc sống hiện tại, sống và hưởng thụ mỗi phút giây bên người thân của tôi...Tôi đam mê việc tạo ra kí ức và làm phong phú cuộc sống của mình”.

Trong ảnh và video mà Shanann đăng lên, Chris luôn cười dịu dàng, lặng lẽ đóng vai hậu phương của vợ.

Vậy trong hơn một tháng ngắn ngủi, rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì khiến thái độ của Chris đột nhiên thay đổi 180⁰, từ một người chồng tốt, người cha tốt trở thành hung thủ sát hại vợ con?

2. Đồ đạc đều ở nhà, người đã biến mất

Ngày 13 tháng 8 năm 2018, Shanann trở về sau chuyến công tác đến bang Arizona.

Máy bay của cô vốn dự định hạ cánh lúc hơn 23 giờ ngày 12 tháng 8 nhưng bị chậm hơn 2 tiếng đồng hồ. Bạn thân Atkinson đi công tác với Shanann lái xe đưa cô về nhà, khi đó đã là 1 giờ 45 phút ngày 13 tháng 8.

Buổi sáng, Shanann vốn đã hẹn khám thai định kì với bác sĩ nhưng không đến, cô cũng không tham dự một cuộc họp tại công ty. Lúc đi công tác, Atkinson nghe Shanann nói mình không được khỏe nên rất lo lắng cho bạn. Cô gọi điện thoại cho Shanann, nhắn tin hỏi thăm, cả buổi sáng không nhận được hồi âm. 12 giờ 10 phút, Atkinson đến nhà Shanann, nhìn qua cửa sổ garage phát hiện chiếc xe Lexus của cô vẫn đang đậu bên trong, đôi giày mà cô đi hàng ngày đặt trước cửa. Tất cả những điều này dường như đều cho thấy Shanann đang ở nhà.

Atkinson biết mật mã khóa cửa nhà cô nhưng phát hiện bên trong bị cài dây xích, không vào được.

Atkinson lo lắng Shanann ngất xỉu trong nhà nên liên lạc với Chris, nhận được câu trả lời là mặc dù Shanann bị bệnh tiểu đường nhưng chưa từng ngất xỉu. Atkinson thúc giục Chris về nhà ngay và báo cảnh sát.

13 giờ 40 phút, một viên cảnh sát đến nhà Shanann xem xét. Không lâu sau, Chris lái xe tải của công ty từ chỗ làm việc về đến nơi.

Chris mở cửa, trong nhà không hề có người.

Chris nói mình đi làm từ 5 giờ 30 phút, lúc đơoi, Shanann và bọn trẻ đang ngủ trong nhà. Có thể ngủ dậy, cô ấy đã dẫn con bỏ nhà đi. Dây xích chống trộm sau cửa vẫn cài, vậy cô ấy chỉ có thể dẫn các con đi qua garage, nhưng lại không lái xe.

Gia đình đang yên ổn, vì sao Shanann lại bỏ nhà đi?

Chris kể cho cảnh sát chuyện xảy ra vào buổi sáng hôm nay. 2 giờ, lúc vợ về đến nhà, hấn đã ngủ. 5 giờ, sau khi tỉnh dậy, hấn nói với vợ nằm bên cạnh rằng muốn li thân và phải bán ngôi nhà này. Hai người đã thảo luận chuyện chia tay từ mấy tháng trước. Hấn nói mặc dù hai người không tranh cãi nhưng đều kích động và đều khóc. Cuối cùng, Shanann nói mình sẽ chuyển đến ở nhà một người bạn, nhưng chưa nói là bạn nào.

Atkinson không thể chấp nhận chuyện này. Cô hỏi Chris: “Bạn thân nhất của Shanann là tôi, cô ấy không nhờ tôi giúp đỡ thì đi đến nhà người bạn nào nữa?”

Chris cho phép cảnh sát vào nhà xem xét. Cảnh sát gắn camera trên người, khám xét một lượt từ tầng hầm, phòng khách đến các phòng tầng hai mộ.

cách tỉ mỉ.

Chris cố ý chỉ giường trẻ em cho cảnh sát xem. Hai chiếc chăn nhỏ như hình với bóng với hai đứa bé đã biến mất, ám chỉ có thể lúc bỏ đi, chúng đã mang theo thứ cần thiết nhất.

Tuy nhiên, cảnh sát để ý giường lớn trong phòng ngủ chính trông trơn, chăn gối vương vãi dưới sàn, drap trải giường đã biến mất. Tiếp theo, cảnh sát phát hiện chiếc điện thoại di động không bao giờ rời tay vì nhu cầu công việc của Shanann cùng với chìa khóa, giấy tờ tùy thân, ví tiền, nhẫn cưới đều còn ở nhà.

Trong túi của Shanann, Atkinson tìm được thuốc điều trị lupus ban đỏ mà cô ấy phải uống hàng ngày. Trong phòng trên tầng hai, Atkinson tìm được thuốc hen

suyễn mà bé Cece thường phải dùng.

Vì sao Shanann đến nhà bạn mà không mang theo điện thoại di động, chìa khóa, giấy tờ tùy thân và thuốc của mình?

Trên xe Lexus có ghế trẻ em. Nhà họ chỉ có một chiếc xe, bình thường Chris dùng xe tải của công ty. Nếu Shanann đưa con bỏ nhà đi thì sao không lái xe? Nếu có người tới đón ba mẹ con thì sao không mang theo ghế trẻ em?

Cảnh sát và Atkinson càng phát hiện ra nhiều điểm đáng ngờ trong nhà, Chris trong camera của cảnh sát càng bối rối, bất an.

3. Tất cả thay đổi chỉ trong hơn một tháng

Từ ngày 22 đến ngày 26 tháng 6 năm 2018, vợ chồng Watts tham gia chuyến du lịch San Diego do công ty của Shanann tổ chức. Trong ảnh, hai người vẫn hết sức hạnh phúc.

Một ngày sau khi đi du lịch về (ngày 27 tháng 6), Shanann dẫn hai con gái về quê nhà của hai vợ chồng là tiểu bang Bắc Carolina để nghỉ hè. Bởi vì công việc của Shanann khá tự do, không bị hạn chế về địa điểm nên cô dự định ba mẹ con đi đến ngày 7 tháng 8, ở nhà của cha mẹ Chris và nhà của cha mẹ mình mỗi nơi một nửa thời gian.

Sự thay đổi 180⁰ của Chris xảy ra trong hơn một tháng họ sống xa nhau.

Mới đầu, Chris vẫn tích cực nhắn tin, gọi điện, nhưng rõ ràng ngày càng lạnh nhạt, có lúc Shanann phải khẩn cầu hẳn trả lời tin nhắn.

Trong một tin nhắn, Shanann phàn nàn mình đang mang thai, vừa phải một mình chăm sóc hai đứa con vừa phải làm việc, trong khi đó hẳn sống cuộc sống vui vẻ của đàn ông độc thân, rất ít quan tâm mình và các con. Có lúc, mấy tiếng đồng hồ chồng không trả lời tin nhắn khiến cô nghi ngờ có phải hẳn đang ở cùng người phụ nữ khác, thậm chí là tệ hơn nữa hay không.

Trước những lời trách móc của vợ, mặc dù Chris vẫn nói vài lời ngon tiếng ngọt để dỗ dành nhưng thái độ ngày càng qua loa lấy lệ. Tuần cuối, hẳn bay đến Bắc Carolina đoàn tụ với vợ con. Nhưng người đàn ông xuất hiện ở sân bay dường như đã biến thành người khác, trở nên lạnh lùng, cố ý xa lánh vợ.

Shanann nhắn tin hỏi chồng: “Vì sao lúc em rời khỏi Colorado, tay anh gằn như không bao giờ rời khỏi người em, nhưng khi mình gặp lại nhau ở sân bay, em phải xin anh, anh mới hôn em?”.

Sau khi Chris tới, bỗng nhiên Shanann đau bụng, nằm trên sofa phòng khách nôn mửa cả đêm. Lúc anh trai và cha mẹ Shanann ở bên chăm sóc cô, Chris ở trong phòng ngủ không đi ra xem vợ lần nào, khác hoàn toàn với người chồng quan tâm chăm sóc trước kia.

Mẹ Shanann nhìn thấy tất cả biểu hiện của Chris nên buổi sáng hôm con gái và các cháu ngoại mất tích, bà đã nói với cảnh sát nhất định là Chris đã làm gì đó với ba mẹ con.

Sau vài ngày bạo hành lạnh, Chris bất ngờ nói với Shanann rằng hấn không cần đứa con trong bụng cô nữa, hấn có hai đứa con gái là đủ rồi. Nghĩ đến chuyện sinh thêm con, hấn cảm thấy vô cùng đáng sợ. Khi Shanann không ngừng vặn hỏi, Chris nói bởi vì có nhiều thời gian ở một mình hơn, hấn đã suy nghĩ và cảm thấy hai người không còn hợp nhau nữa. Vợ đề nghị đi gặp chuyên gia tư vấn hôn nhân nhưng hấn từ chối. Hành vi của Chris khiến Shanann bị tổn thương rất nhiều.

Ngày 5 tháng 8, cô nhắn tin cho hấn: “Em không biết tại sao chỉ sau năm tuần rưỡi ngắn ngủi, anh đã không còn yêu em nữa. Hay là anh đã không yêu em từ rất lâu rồi? Nhưng nếu anh không còn yêu em thì lúc trước tại sao còn lên kế hoạch sinh thêm con?”

Ngày 6 tháng 8, Shanann nhắn tin tiếp: “Em nhớ mùi của anh, nhớ cái vuốt ve của anh lúc em nấu cơm, nhớ cái cách anh vuốt ve em trên giường, nhớ lúc ôm anh...Nếu anh không yêu em nữa, không muốn giải quyết khó khăn, không còn cảm thấy hạnh phúc chỉ vì đứa bé mới thì em cần anh nói với em”.

Chris hiển nhiên không có can đảm nói với Shanann suy nghĩ chân thực của hấn. hấn chỉ trả lời: “Anh ở lại không phải vì bọn trẻ. Chúng là ánh sáng của anh, điều này sẽ không thay đổi. Không phải anh không còn yêu em sau năm tuần rưỡi, điều này là không thể. Anh sẽ không xóa đi kí ức tám năm. Anh cũng không biết trong đầu anh đang nghĩ gì nữa”.

Shanann muốn Chris ôm cô, làm cho cô cảm thấy an toàn nhưng Chris chỉ nhắn: “Tất cả những chuyện này sẽ được giải quyết”.

Ngày 7 tháng 8, hai người dẫn các con về nhà ở bang Colorado, nhưng tất cả đã không còn như hồi tháng 6. Chris ngủ một mình dưới tầng hầm.

Hôm đó, Shanann kể khổ trong một tin nhắn gửi cho bạn bè: “Anh ấy thay đổi rồi. Tôi không biết anh ấy là ai. Trọn một tuần anh ấy không chạm vào tôi, không hôn tôi, không chịu nói chuyện với tôi, chỉ có tôi vẫn muốn làm rõ rốt cuộc có vấn đề ở đâu. Quan hệ của chúng tôi chưa bao giờ như thế này. Tôi chỉ muốn khóc”.

Thậm chí, cô nhắc tới việc để níu kéo quan hệ, sau khi bọn trẻ ngủ, cô đã chủ động muốn quan hệ với chồng nhưng bị hấn từ chối. Cô chưa bao giờ khóc đau lòng như vậy.

Shanann vốn dự tính ngày 19 tháng 8 khi dự tiệc sẽ công bố giới tính của thai nhi, nhưng thái độ của Chris thay đổi nên đành phải hủy bỏ.

Ngày 9 tháng 8, hai ngày sau khi từ Bắc Carolina về, Shanann đi công tác ở bang Arizona với tâm trạng hoang mang, suy sụp.

Ngày 13 tháng 8, cô vừa đi công tác về đã mất tích.

4. Người phụ nữ đứng sau

Tin tức Shanann và hai con gái mất tích nhanh chóng lan khắp khu dân cư và cả thị trấn.

Đồng nghiệp, bạn bè, gia đình Shanann và mọi người cùng đi tìm ba mẹ con. Cảnh sát và FBI cũng tham gia, họ đưa chó đánh hơi tìm dấu vết quanh nhà, nhưng hoàn toàn không có tung tích của ba người.

Khóa cửa thông minh không có thông tin ba mẹ con ra ngoài, camera nhà dân gần đó cũng không ghi lại được bóng dáng họ.

Hôm sau, vụ mất tích này được nhiều hãng truyền thông thành phố Denver đưa tin, khiến toàn bang Colorado quan tâm.

Ngày 14 tháng 8, Chris nhận phỏng vấn của một đài truyền hình trước cửa nhà mình. Cuộc phỏng vấn này là một ví dụ cực tốt để phân tích biểu hiện của người nói dối. Khi phóng viên yêu cầu Chris giới thiệu một chút về hai cô con gái của mình, hấn vừa nói vừa không ngừng chớp mắt và nuốt nước miếng.

Khi phóng viên hỏi hấn Shanann có thể đi đâu, hấn lặp đi lặp lại: “Bây giờ tôi không suy đoán gì cả. Tôi hi vọng cô ấy đang ở nơi an toàn nào đó cùng bọn trẻ. Nhưng, ý tôi là, có phải cô ấy chỉ là bỏ đi không? Tôi không biết nữa. Nhưng nếu có người khống chế cô ấy, ba mẹ con không an toàn... Tôi hi vọng họ quay về. Nếu bây giờ họ an toàn thì họ sẽ về, nhưng nếu không thì... Tôi không biết nữa. Hai đứa con là tính mạng của tôi, ý của tôi là nụ cười của chúng đã thắp sáng cuộc đời tôi”.

Trong suốt buổi phỏng vấn, giọng điệu của Chris rất căng thẳng, bối rối, bất an. Trên cổ hấn có một vết xước màu đỏ khả nghi. Khi hấn nói “Tôi chỉ muốn họ

trở về”, không ngờ hấn không nhin được mà cười thành tiếng mặc dù hấn kìm lại được ngay.

Trong quá trình phỏng vấn còn xảy ra một vấn đề nghi là lỡ miệng. Hấn nói hôm qua, quan chức liên bang đã tìm kiếm quanh nhà, muốn tìm “remains” (di thể) của ba mẹ con nhưng đã lập tức sửa lại thành “information” (thông tin).

Khi phóng viên bảo hấn nói mấy câu với người vợ có thể đang xem truyền hình, hấn nói hơi qua loa: “Nếu em ở bên ngoài thì về nhà đi. Nếu có người bắt cô ấy, xin hãy đưa cô ấy về. Anh cần nhìn thấy cả ba mẹ con. Thiếu bất kì ai ngôi nhà này cũng không còn hoàn chỉnh nữa. Xin hãy đưa cô ấy về”.

Dưới video phỏng vấn có bình luận: “Một số người lạc mắt chó trông còn đau lòng hơn hấn.”

Trong mấy ngày, các trang mạng và đài truyền hình đưa tin ba mẹ con Shanann mất tích, Nichol Kessinger 30 tuổi đã xem được. Nichol là đồng nghiệp và bạn gái của Chris. Trước kia, cô ta chỉ là một nhân viên kế toán nhỏ, sau đó mới học đại học. Năm 2013, Nichol 27 tuổi tốt nghiệp chuyên ngành địa chất học của đại học bang Colorado.

Khi xảy ra vụ án, Nichol đang là nhân viên hợp đồng của công ty khoa học địa chất Tasman, chức vụ kĩ sư. Mà công ty này hợp tác với công ty dầu mỏ Anadarko của Chris.

Căn cứ vào lời khai của Nichol, hàng sáng, khi Chris cùng các công nhân khác ở trong phòng làm việc chờ được điều đến mỏ dầu, Nichol thường đi qua để cất đồ ăn trưa, vì vậy hai người biết nhau. Một ngày tháng 6, Chris vào phòng làm việc của cô ta và tự giới thiệu mình. Nichol thấy hấn rất gợi cảm, lại phát hiện tay hấn không đeo nhẫn cưới. Khi hai người hẹn hò, Chris mới nói hấn có hai đứa con gái, nhưng lập tức nói thêm hấn và vợ đang thảo luận chuyện li hôn, chỉ còn một số vấn đề nhỏ như chia tài sản.

Theo Nichol, Chris là một người đàn ông biết lắng nghe, thấu hiểu. Hai người có quan hệ vào đầu tháng 7, duy trì mỗi tuần gặp nhau 4,5 lần. Vì vậy, trong khi một mình Shanann đang mang bầu cùng hai đứa con ở Bắc Carolina, Chris lái xe Lexus của vợ chở tình nhân đi hẹn hò.

Để che giấu việc này, hấn dùng thẻ tín dụng mua thẻ trả trước của công ty dầu mỏ và dùng thẻ trả trước đó để thanh toán tình phí. Hấn khiến Nichol tin rằng thẻ trả trước là công ty thưởng cho hấn.

Khi hai người cả ngày như hình với bóng, tình cảm ngày càng nóng bỏng cũng là lúc ngọn lửa tình yêu với vợ của Chris tắt dần, trở thành một đồng tro tàn không thể cháy lại.

Ngày 28 và 29 tháng 7 năm 2018 là hai ngày cuối tuần, Chris và Nichol đến khu bảo tồn quốc gia Great Sand Dunes du lịch. Hắn lưu video, ảnh chụp trong chuyến đi và ảnh khỏa thân với đủ kiểu dáng mà Nichol gửi cho hắn vào một file bí mật trong máy tính. Số lượng những bức ảnh riêng tư này lên đến cả ngàn.

Về sau, Chris khai kì nghỉ ở khu bảo tồn Great Sand Dunes là “khởi đầu tận thế” của hắn. Nói cách khác, trong thời gian đó, tình yêu của hắn với Nichol thăng hoa thêm một bước, khiến hắn hạ quyết tâm phải đến với cô ta và bước lên con đường sát hại vợ con.

Ngày 31 tháng 7 năm 2018, hai ngày sau khi từ khu bảo tồn Great Sand Dunes về, Chris đến Bắc Carolina đoàn tụ với vợ con theo kế hoạch.

Đến nơi, hắn tỏ ra rất lạnh nhạt với Shanann. Đồng thời, để dễ dàng tình nhân đang ghen tuông, hắn gọi điện thoại cho cô ta, nói mình đã chính thức nộp đơn li hôn và nhờ cô ta hỗ trợ tìm một nhà trọ, hắn có thể chuyển đến ở cùng hai đứa con.

Sáng ngày 13 tháng 8, Shanann và hai con gái mất tích, Nichol vẫn duy trì quan hệ bí mật với Chris. Hắn bình tĩnh nói với cô ta rằng người nhà hắn “đi rồi”, Shanann dẫn bọn trẻ đi tham gia một buổi tụ tập, sau đó không quay về nữa. Nhưng Nichol đã xem tin tức, biết hai vợ chồng này không những chưa li hôn mà Shanann đã có thai được 15 tuần. Cô ta khai mình vô cùng kinh ngạc.

Cô ta nhắn tin cho Chris rất nhiều, gọi điện thoại rất lâu. Buổi tối ngày 13 tháng 8, cuối cùng Chris thừa nhận mình đã nói dối.

Nichol tự hỏi nếu tất cả lời hắn nói đều là giả vậy có cái gì là thật?

Mặc dù cô ta không dám nghĩ Shanann và hai đứa con có thể đi đâu nhưng khi cảnh sát tới tìm, cô ta đã nói thẳng chuyện Chris ngoại tình với mình.

Ngày 15 tháng 8, cảnh sát cho Chris làm trắc nghiệm nói dối, hắn không vượt qua được nên lập tức bị bắt. Biết tin này, công ty dầu mỏ lập tức sa thải hắn.

Ban đầu, Chris không thừa nhận hành vi giết người. Một cảnh sát hỏi hắn: “Có phải Shanann đã làm gì khiến anh kích động và gây nên chuyện này không?”.

Có lẽ câu hỏi này đã cho hắn gợi ý, đột nhiên hắn nói: “Tôi không muốn bảo vệ cô ta nữa”.

5. Nhận tội nhưng tiếp tục nói dối

Phiên bản Chris khai: Sáng sớm ngày 13 tháng 8, hắn đề nghị chia tay Shanann rồi đi xuống tầng. Đến lúc hắn quay lên thì phát hiện Shanann đã đánh mất lí trí, đang bóp cổ Cece, bên cạnh là thi thể Bella. Thế là hắn nổi giận, bóp cổ cô. Sau đó, hắn dùng xe tải chở ba thi thể đến kho chứa dầu cách xa nơi hắn làm việc, nhét thi thể hai con gái vào hai thùng đựng dầu, đào một hố nông chôn Shanann đang có thai.

Cảnh sát tìm được ba thi thể tại mỏ dầu của công ty hắn làm việc, nhưng kết quả khám nghiệm tử thi không trùng khớp với lời khai của hắn. Trên thi thể Shanann không có bất cứ vết thương do phản kháng hoặc vật lộn ngoài phần cổ có dấu tay của Chris, điều này cho thấy rất có thể cô ấy đột ngột bị bóp cổ trong tình trạng đang ngủ hoặc không phòng bị.

Lưỡi của Bella có mấy chỗ bị cắn rách, chứng tỏ trước khi chết cô bé vẫn tỉnh táo và phản kháng kịch liệt. Thi thể của Cece không có vết thương cơ phản kháng. Nguyên nhân tử vong của hai bé gái đều là chết ngạt chứ không phải bị bóp cổ.

Cảnh sát điều tra sâu hơn và nhận thấy nhiều hoạt động của Chris trước và sau khi gây án cho thấy đây là một vụ giết người có kế hoạch.

Khi Shanann tuyệt vọng lên mạng tìm kiếm các phương pháp để cố gắng cứu vớt cuộc hôn nhân của mình thì Chris lại lướt Web tìm kiếm địa điểm nghỉ phép và giá xe Audi Q7. Với thu nhập và tình hình nợ nần của hắn khi đó, hắn không thể mua nổi Q7, điều này có thể chứng tỏ khi đó hắn đã có dự định chiết đoạt tài sản sau khi sát hại vợ.

Shanann mua một cuốn sách cảm nang hạnh phúc hôn nhân trên mạng, hi vọng chồng mình có thể đọc. Chris đồng ý, nhưng sau đó cảnh sát tìm được cuốn sách vẫn chưa bóc màng co này trong thùng rác.

Buổi chiều một ngày trước khi gây án, đột nhiên Chris gọi điện cho đồng nghiệp, nói sáng sớm mai mình sẽ đi thẳng đến chỗ làm việc (khu vực vút xác) nên người này không cần đến đó. Hắn làm vậy là để hôm sau có thời gian xử lí thi thể.

Sau khi gây án, buổi sáng hôm đó hắn gọi điện cho nhà trẻ của các con gái, nói học kì này Bella và Cece không đi học để tránh nhà trẻ báo tìm người. Tiếp theo, hắn vội vã gọi cho người của công ty môi giới bất động sản, nói mình muốn

bán nhà. Thời gian còn lại, hấn bận rộn nhắn tin với Nichol, hào hứng bàn chuyện tương lai của hai người.

Chris khai hấn làm tất cả những việc này là để có một “khởi đầu hoàn toàn mới” với bạn gái vừa quen được hai tháng.

Kiểm sát viên hỏi hấn: “Anh muốn làm lại từ đầu thì li hôn là được. Vì sao phải giết tất cả mọi người?”.

Chris không biết trả lời ra sao.

Sau đó, khi trả lời phỏng vấn, Nichol nói: “Tôi không cho rằng những việc mà Chris đã làm có một cách giải thích logic. Đây là hành vi hoàn toàn không thể hiểu nổi, điều này quá kinh khủng”.

Tối hôm đó rất cuộc đã xảy ra chuyện gì? Giữa hấn và Shanann có tranh cãi thật không? Hấn sát hại vợ rồi sát hại con gái hay ngược lại?

Chris đều giữ im lặng với tất cả những nghi vấn này.

Bởi vì người nhà Shanann không muốn có thêm người chết nên kiểm sát viên chấp thuận đề nghị của họ, không yêu cầu tử hình với Chris. Cuối cùng, hấn bị kết 5 bản án chung thân, không được ân xá.

6. Chân tướng làm mọi người không rét mà run

Trong thời gian Chris ngồi tù, rất nhiều đơn vị truyền thông muốn phỏng vấn hấn nhưng đều bị hấn từ chối. Cuối cùng, một lời của tác giả chuyên viết tiểu sử Cheryln Cadle hơn 60 tuổi đã khiến hấn mở miệng.

Bà nói: “Đã đến nước này, nếu anh nói ra câu chuyện của mình thì có lẽ có thể thay đổi cuộc đời của một số người khác”.

Trong thư hấn gửi cho bà, mọi người mới biết chuyện gì đã xảy ra vào ngày 13 tháng 8. Mà tất cả những điều này đáng sợ hơn nhiều so với tình tiết mà cộng đồng mạng suy đoán.

Theo nội dung bức thư được truyền thông công bố vào tháng 10 năm 2019, Chris thừa nhận ý nghĩ sát hại Shanann và các con đã lẫn lộn trong đầu hấn mấy tuần lễ. Buổi tối ngày 12 tháng 8, khi dỗ dành các con đi ngủ, hấn đã tự nói với mình: Đây là lần cuối cùng mình đắp chăn cho các cục cưng này.

Ngày 13 tháng 8, Shanann đi công tác về. Khi đi ngủ, hai người không hề xảy ra tranh cãi. Chris đột ngột xuống giường, đi vào phòng của từng con, cầm

gối trên giường của chúng lần lượt đè lên mặt làm hai đứa trẻ chết ngạt. Tiếp theo, hắn quay về giường mình, bắt đầu cãi vả với Shanann. Hắn nói khi bóp cổ Shanann, hắn nhớ phải bóp tĩnh mạch cổ mới có thể chặn máu chảy lên não. Hắn tự nhủ mình phải kiên quyết, bởi vì một khi buông tay, Shanann sẽ ngăn cản mình đến với Nichol. Hai mắt Shanann xung huyết, cô không thể nào phản kháng, trợn mắt nhìn chồng mình rồi qua đời.

Hắn nói mỗi lần nhớ lại cảnh đó, ấn tượng nhất là mascara của vợ tan ra, làm lấm lem cả khuôn mặt. Nhưng điều khiến Chris kinh ngạc là khi hắn dùng drap trải giường bọc thi thể vợ thì hai đứa con gái đột nhiên đi vào phòng. Chúng đã tỉnh lại!

Trên mắt Bella có vết bầm. Hai đứa trẻ đều có vết thương rõ ràng. Sau đó, Chris tin rằng đây là cơ hội mà Chúa ban cho hắn để hắn dùng tay. Nhưng khi đó, hắn chỉ thấy giận dữ: Vì sao bọn chúng vẫn sống?

Hai đứa con hỏi Chris: “Mẹ làm sao thế?”

Hắn trả lời: “Mẹ không được khỏe”.

Khi hắn kéo thi thể vợ xuống cầu thang, đưa lên xe tải, hai đứa con đi theo phía sau với vẻ mặt sợ hãi. Bella 5 tuổi khóc, sau đó Cece cũng bắt đầu thúc thít. Chính hắn nói cảnh tượng này đúng là ác mộng.

Hắn dùng túi rác trùm đầu và chân Shanann, vút lên xe tải rồi cùng đưa hai đứa con đang khóc đến mỏ dầu. À đúng rồi, trước khi ra ngoài, hắn không quên mang theo bữa trưa của mình.

Sau khi vút thi thể Shanann xuống đất, hắn quay lại xe. Trước hết, hắn cướp chiếc chăn nhỏ trong lòng Cece 3 tuổi, trùm lên đầu cô bé khiến cô bé chết ngạt. Tiếp theo, hắn mang thi thể Cece trèo lên thùng chứa dầu rồi ném thi thể xuống. Hắn nói không ngờ tất cả lại đơn giản như vậy. Hắn còn nghe thấy tiếng Cece rơi xuống dầu, thấy dầu bắn tung tóe ra xung quanh.

Quá trình sát hại Bella 5 tuổi làm người ta kinh hãi nhất. Hắn rất kinh ngạc Bella nhỏ bé ít nói không ngờ lại có khát vọng sống mạnh như vậy. Thấy em gái đã chết, cô bé biết cha sẽ làm gì mình nên kêu la: “Bố ơi đừng làm thế!” và phản kháng kịch liệt. Nhưng Chris không hề dừng tay. Hắn nhét Bella đã chết ngạt vào một thùng chứa dầu khác. Bởi vì đường kính miệng thùng chỉ 20cm, hắn cố nhét thi thể vào khiến mái tóc vàng của Bella bị bung mất một mảng, móng có vết trầy xước.

Càng không thể chấp nhận được là hắn nói mình nhét thi thể các con vào thùng dầu không phải để giấu xác, chủ yếu là lo lắng Bella và Cece tỉnh lại lần nữa. Hắn phải dập tắt bất cứ cơ hội sống nào của bọn trẻ.

Theo một chuyên gia dầu mỏ, trong dầu thô chứa các chất như acid sulfuric, có tính ăn mòn rất mạnh. Thi thể trẻ em ngâm ở trong đó mấy tuần có thể hòa tan thành dầu mỏ và bùn.

Bởi vì thi thể Shanann quá to, không thể nhét vào thùng dầu nên Chris đào một hố nông ở bãi đất hoang để chôn. Sau khi lăn thi thể xuống, hắn mới phát hiện Shanann có thai 4 tháng dường như đã sinh non. Khám nghiệm tử thi phát hiện túi nhau thai đúng là đã chạy ra âm đạo. Khi bị lăn xuống hố, thi thể Shanann úp mặt xuống. Chris nói khi đó mình cực kì tức giận nên cố ý không điều chỉnh tư thế “giúp” cô. Xong xuôi, Chris đến cửa hàng tạp hóa mua một chiếc sandwich. Hắn khai sau khi giết người, hắn cảm thấy thoải mái chưa từng có.

Trong bức thư này, Chris rất thành thật, thành thật đến mức không bộc lộ một chút đau khổ và hối hận nào. Khi gặp tác giả Cheryl Cadle, cụm từ hắn nhắc đến nhiều nhất là “có lỗi với Nichol” mà không phải với Shanann và người nhà cô. Hắn vẫn còn yêu tình nhân.

Tôi tin lời bộc bạch của Chris sẽ kích thích sự giận dữ của mọi người. Hắn xứng với cách gọi của người nhà Shanann trước tòa: Cầm thú, kẻ tà ác, thẳng đien không có lương tâm.

Nhưng hắn đã không bị tuyên án tử hình thì còn có thể làm gì khác? Người dân Mỹ phát động kiến nghị trực tuyến, nhân danh người đóng thuế và công dân Mỹ, yêu cầu nhà tù tịch thu ảnh ba nạn nhân mà Chris dán trong phòng giam. Hắn không thể giữ chúng trong phòng giam của mình như những chiến lợi phẩm.

Bản kiến nghị này lọt đến tai Chris. Hắn nói với tác giả Cadle: “Họ có thể cướp ảnh của tôi nhưng không thể cướp đi kí ức của tôi”.

Trong cả quá trình xảy ra vụ án, có một chi tiết khiến tôi không hiểu: Hắn nhiều lần nhắc tới cơn giận dữ của mình khi giết người. Nhưng từ tin nhắn của Shanann gửi cho hắn vài ngày trước khi xảy ra vụ án, cô gần như không tranh cãi với hắn mà vẫn làm lành, cầu khẩn, níu kéo hắn. Rốt cuộc mối hận thù to lớn của hắn sinh ra từ đâu? Chẳng lẽ chỉ vì ba mẹ con họ cản trở hắn có một khởi đầu hoàn toàn mới với tình nhân?

Trong vụ án này, Nichol là nhân chứng được bảo vệ, được cho phép thay đổi tên và thân phận. Đến nay, rất nhiều người cho rằng cô ta không phải nhân chứng mà là đồng phạm. Khi tìm ra nhiều manh mối bất ngờ, tôi đã có nhận thức mới về

vai trò của Nichol trong vụ án này. Đương nhiên cô ta không vô tội như chính cô ta đã nói, là chỉ bị Chris lừa gạt mà thôi.

Trước khi sát hại vợ con, tâm lí Chris thay đổi như thế nào? Hẳn vốn là ác ma, nguy trang làm người thành thật hay mặt tà ác của hắn bị Nichol đánh thức?

Từ một số góc độ, tôi cho rằng hành vi và tâm lí của hắn có thể giải thích (nhưng không có nghĩa là có thể chấp nhận và tha thứ).

Phần hai: Hèn nhát và tàn bạo

Vụ án này khiến rất nhiều người không hiểu. Trước khi gặp Nichol, trong 8 năm sống chung với Shanann, Chris chưa bao giờ ngoại tình, hết lòng chăm sóc các con, chiều theo ý vợ. Còn Shanann toàn khen ngợi hắn trên trang mạng xã hội của mình. Vì sao một người đàn ông như vậy chỉ vì cuộc tình ngoài luồng hơn một tháng lại gây ra thảm án khiến tất cả mọi người kinh hãi?

Để làm rõ vấn đề này, tháng 2 năm 2019, hai điều tra viên đến nhà tù nói hắn đang thi hành án, thẩm vấn hắn suốt 5 tiếng đồng hồ. Họ nói với hắn rằng việc làm rõ tâm lí của hắn sẽ giúp ích rất nhiều cho công cuộc điều tra các vụ án tương tự sau này. Trong buổi thẩm vấn, Chris tỏ vẻ hối hận, nói hôm đó hắn và Shanann cãi nhau vì quyền nuôi con sau khi li hôn, hắn nhất thời kích động nên đã bóp chết vợ.

Tuy nhiên, mấy tháng sau, trong thư hắn gửi cho tác giả truyện kí lại là một phiên bản hoàn toàn khác. Hắn thừa nhận mình giết người có kế hoạch, hơn nữa trước khi giết chết Shanann, hắn đã dùng gỏi làm hai con gái suýt chết ngạt. Điều này làm cho động cơ gây án của hắn càng thêm khó hiểu.

Dưới đây, từ góc độ của nhiều đương sự, tôi sẽ phân tích vụ án này phát triển từng bước như thế nào, trong quá trình xảy ra vụ án có thể đã có chuyện gì. Vụ án như thế này rất cực đoan, nhưng quan hệ giữa các nhân vật không hiếm gặp, thậm chí có thể rút ra bài học nhân sinh để tham khảo. Chỉ khi tìm hiểu tâm lí tội phạm một cách khách quan và xâm nhập sâu hơn, chúng ta mới có thể phòng tránh loại án này.

1. Lời nói dối của Nichol

Vụ án này đã được xét xử xong xuôi, điều làm dư luận giận dữ nhất đương nhiên là tất cả việc làm của Chris. Nhưng đồng thời, rất nhiều dân mạng không

chấp nhận Nichol vô tội, thậm chí lan truyền tin đồn như cha cô ta là ông chủ công ty dầu mỏ, đã mua chuộc cảnh sát.

Sau khi quan hệ của Nichol và Chris lộ ra, Nichol lập tức bị sa thải và cộng đồng mạng đe dọa. Có người gọi điện cho kiểm sát viên, yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự của cô ta. Kiểm sát viên nói: “Vụ án đã kết thúc, ba nạn nhân đều do một mình Chris sát hại”.

Đến năm 2019, Chris vẫn khăng khăng Nichol không xúi giục hãm giết người, càng không trợ giúp hãm.

Vì sao nhiều người vẫn nhất quyết buộc tội Nichol?

Một phần nguyên nhân là cô ta quả thật đã che giấu một số chuyện với cảnh sát và truyền thông. Hôm sau ngày xảy ra vụ án, Nichol dặn Chris xóa tất cả tin nhắn và lịch sử cuộc gọi giữa hai người, điều này có thể hiểu được, vì cô lo lắng bê bối bị lộ. Nhưng Chris vẫn giữ lại một phần nhỏ chứ không xóa sạch. Trong ngày, Nichol còn lên mạng tìm kiếm “Cảnh sát có thể theo dõi tin nhắn không?”, “Công ty viễn thông lưu giữ tin nhắn bao lâu?”, “Nội dung tin nhắn và chi tiết tin nhắn có gì khác nhau?”. Sau đó, cảnh sát khôi phục lịch sử tìm kiếm, lịch sử cuộc gọi trên máy tính và điện thoại di động của hai người cùng với ảnh trong album bí mật của Chris, nhưng nội dung và thông tin tin nhắn không thể khôi phục.

Vấn đề thứ nhất: Rốt cuộc Nichol hiểu vợ chồng Watts đến đâu?

Nichol làm việc tại công ty khoa học địa chất Tasman từ khoảng tháng 3 hoặc tháng 4 năm 2018. Cô ta khai đã quen Chris ở đó. Tổng hợp các lời khai, tôi cho rằng hai người đã trao đổi số điện thoại vào một ngày nào đó trong tháng 5 và trò chuyện qua tin nhắn. Trong một cuộc phỏng vấn, cô nói “(Khi xảy ra vụ án) Chúng tôi gặp nhau chưa lâu. Tôi gần như không biết gì về Chris”. Câu này bị cộng đồng mạng mỉa mai.

Tuy nhiên, sau khi khôi phục lịch sử tìm kiếm trên điện thoại của Nichol, cảnh sát phát hiện cô ta đã tìm kiếm cái tên Shanann Watts từ ngày 1 tháng 9 năm 2017. Nói cách khác, hơn nửa năm trước khi “quen biết” Chris (sớm nhất là tháng 3 năm 2018), cô ta đã biết đến Shanann. Chỉ cần tìm kiếm tên Shanann, một trong những kết quả tìm kiếm đầu tiên chắc chắn có tài khoản mạng xã hội hoạt động rất tích cực của Shanann.

Ngày 29 tháng 8 năm 2017, Shanann làm phẫu thuật cổ. Ngày 30 tháng 8, Chris đăng nhập tài khoản của vợ, thay Shanann đăng bài thông báo kết quả thuận lợi. Ngày 1 tháng 9, Nichol vẫn đang sử dụng tài khoản mạng xã hội khó có

khả năng không xem được tin này. Năm 2017, vì sao cô ta tìm kiếm tên Shanann? Giữa hai người có quan hệ gì? Việc này không một ai biết ngoài Nichol.

Có phóng viên từng hỏi kiểm sát viên có phải nội dung trong bài báo này bị nhầm lẫn hay không. Kiểm sát viên phủ nhận và nói họ ghi chép y nguyên những gì mà máy tính hiển thị.

Nhưng Nichol vẫn khẳng định đến năm 2018 mình mới biết đến Chris. Trong lúc Chris ngồi tù, có phóng viên hỏi hấn về thông tin lịch sử tìm kiếm này, hấn cũng hết sức kinh ngạc, lẩm bẫm: “Có thể Shanann tương đối nổi tiếng trên mạng...”

Chris khẳng định mình chưa từng nói tên vợ cho Nichol biết, cũng chưa từng nhắc tới chuyện Shanann có thai, hấn đương nhiên cho rằng cô ta không biết. Tuy nhiên, thực tế là không những vào năm 2017 mà sau khi qua lại với Chris, trước và sau khi xảy ra vụ án, Nichol vẫn nhiều lần tìm kiếm tên của Shanann, Chris, cha của Chris, tài khoản chính thức của công ty họ và nơi ở của gia đình hấn. Dựa trên những thông tin tìm kiếm này, cư dân mạng Mỹ suy đoán năm 2017, Nichol đã gặp Chris và si mê hấn. Cô ta là một người cuồng theo dõi, thường xuyên lên mạng điều tra vợ chồng người ta. Năm 2018, cô ta đến công ty khoa học địa chất Tasman làm việc chính là để tiếp cận Chris. Suy luận này có lẽ quá khoa trương nhưng có thể khẳng định Chris không hiểu tình nhân của mình như chính hấn vẫn nghĩ, trong khi đó Nichol lại hiểu gia đình hấn hơn hấn tưởng rất nhiều.

Sau khi xảy ra vụ án, Nichol xóa sạch lịch sử tìm kiếm của mình, giấu giếm việc mình nắm rõ gia đình Watts. Cô ta nói với truyền thông rằng lúc cô ta gặp Chris ở phòng làm việc, hấn không đeo nhẫn cưới nên cô ta cho rằng hấn vẫn độc thân. Trong buổi hẹn hò lần đầu tiên, Chris lừa cô ta rằng hấn đang làm thủ tục li hôn với vợ. Khi trả lời phỏng vấn, cô ta tỏ ra rất giận dữ: “Tất cả những gì hấn nói đều là dối trá!”.

Tuy nhiên, Chris ở trong tù lại phủ nhận. Tháng 2 năm 2019, hấn khai lúc đó mình không đeo nhẫn cưới là vì ngón tay hấn nhỏ đi rất nhiều, phải chỉnh lại kích thước nhẫn. Hấn và Nichol mới quen biết chưa lâu, Nichol đã đòi xem điện thoại di động của hấn và thấy hình nền màn hình chính là ảnh Shanann. Hấn còn cho cô ta xem ảnh hai đứa con trong điện thoại. Đến tận khi quan hệ của hai người tiến triển đến bước cuối, hấn mới hứa hẹn với Nichol rằng mình sẽ li hôn. Chris cho rằng Nichol nói dối là để giữ thể diện.

Vấn đề thứ hai: Nichol có biết Shanann mang thai không?

Nichol khai năm 2018, cô ta đóng tất cả tài khoản mạng xã hội của mình, thời gian cụ thể có lẽ là trước khi đến làm việc tại công ty mới hoặc trước khi làm quen Chris.

Bình thường, người không thích dùng mạng xã hội nào thì từ bỏ là được, nếu không có nguyên nhân đặc thù thì vì sao phải đóng tài khoản? Mạng xã hội có thể liên hệ với những người lạ không lường trước trong hiện thực. Điều này làm nảy sinh nghi ngờ cô ta làm vậy có phải vì muốn che giấu mối quan hệ nào đó, không muốn bị Chris phát hiện hay không.

Tôi đã làm thí nghiệm, nếu chúng ta không có tài khoản thì gần như không xem được bài đăng của những người dùng khác, vậy vì sao năm 2018 Nichol vẫn nhiều lần tìm kiếm tài khoản mạng xã hội của vợ chồng Watts? Thí dụ ngày 5 tháng 8 năm 2018, khi Chris và Shanann đang ở Bắc Carolina, Nichol đang ở Colorado đã tìm kiếm họ. Không loại trừ khả năng sau khi đóng tài khoản chính, Nichol đã đăng kí một tài khoản nặc danh khác.

Tài khoản mạng xã hội của Shanann là nền tảng cô dùng để tiếp thị thực phẩm chức năng Thrive, tất cả mọi người có thể xem những gì cô chia sẻ về cuộc sống cá nhân, vì vậy dù không cần kết bạn nhưng Nichol vẫn xem được toàn bộ nội dung.

Ngày 29 tháng 5 năm 2018, Shanann đăng một video ghi lại phản ứng của Chris khi biết vợ có thai. Về sau, cô nhiều lần nhắc tới việc mình có thai trên mạng xã hội. Thật khó mà tin rằng qua nhiều lần tìm kiếm, Nichol rất tò mò về Shanann lại chưa bao giờ phát hiện những bài viết này.

Thế mà Chris thật sự tin tưởng Nichol không hề biết gì. Ngày 8 tháng 8 (5 ngày trước khi xảy ra vụ án), Nichol nói với Chris rằng cô ta đã kể cho một người bạn của mình về chuyện tình cảm của hai người. Chris rất căng thẳng, lo lắng người bạn đó sẽ phát hiện tài khoản của Shanann thông qua tài khoản của hắn, từ đó phát hiện Shanann có thai và báo cho Nichol. Hắn lập tức đóng tài khoản mạng xã hội của mình.

Tại sao hắn không nghĩ chính Nichol cũng có thể thông qua con đường này và biết Shanann có thai? Nichol nói với hắn rằng mình không có tài khoản mạng xã hội, từ trước đến nay cũng không sử dụng mạng xã hội.

Chris vẫn muốn có một đứa con trai. Ngày 31 tháng 7, trước khi hắn đến Bắc Carolina đoàn tụ với vợ con, Nichol nói với hắn rằng hi vọng mình “có thể sinh cho hắn đứa con trai đầu tiên”. Chính vì câu này mà Chris càng không thể chấp nhận đứa con trong bụng Shanann. Khi ngồi tù, Hắn mới thừa nhận sau khi đến

Bắc Carolina, hấn lén cho vợ uống thuốc giảm đau quá liều, cố gắng khiến cô sảy thai. Hôm đó, cô ấy nôn mửa cả đêm nhưng hấn không hỏi thăm một câu nào.

Trong thời gian ở Bắc Carolina, Chris và Shanann đi khám thai, phát hiện là con trai. Shanann vui vẻ kéo tay chồng nhưng hấn chỉ trưng ra vẻ mặt lạnh lùng. Để không làm Nichol thất vọng, hấn phải giải quyết chuyện này trước khi con trai ra đời.

Vậy Nichol nói câu ấy chỉ là trùng hợp?

Rất có thể cô ta biết Shanann có thai, lo lắng Chris mềm lòng không li hôn nữa nên tiếp tục dùng tương lai tươi đẹp mê hoặc hấn, làm cho hấn tin tưởng cho dù mất đứa con trong bụng Shanann cũng không sao, mình sẽ sinh bù cho hấn.

Nhà văn Cheryl In Cadle từng hỏi Chris là ai cho hấn thuốc giảm đau. Hấn nói đây là một bí mật khác mà hấn sẽ mang xuống mồ.

Khi Chris đấu tranh tư tưởng lần cuối cùng, Nichol “phát động tổng tiến công” không cho hấn chạy.

Ngày 24 tháng 7, Nichol tìm kiếm trên mạng: “Người đàn ông ngoại tình với tôi nói anh ấy sẽ chia tay vợ”.

Ngày 4 tháng 8, cô ta tốn 2 tiếng đồng hồ lên mạng tìm váy cưới.

Ngày 8 tháng 8, cô ta tìm kiếm: “Kết hôn với tình nhân của bạn”.

Ngày 11 tháng 8, trước buổi hẹn hò cuối cùng với Chris, cô ta tốn 45 phút tìm kiếm “Chuẩn bị anal sex (quan hệ qua đường hậu môn) thế nào” (Tin này từng trở thành tin tức nổi bật trên báo chí).

Ngày 13 tháng 8 xảy ra vụ án.

Trước đó, Nichol giả bộ trước mặt Chris mình hoàn toàn không biết gì về gia đình hấn. Sau khi xảy ra vụ án, cô ta đóng vai người bị Chris lừa dối với cảnh sát. Tuy nhiên, từ việc xóa bỏ lịch sử tìm kiếm, rất có thể cô ta đã biết Chris có một cuộc hôn nhân hạnh phúc, có hai đứa con gái, vợ đang mang thai từ lâu. Nhưng cô ta vẫn bất chấp tất cả muốn có được Chris. Nichol từng khai cô ta tin rằng cho dù mình không tồn tại thì đôi vợ chồng này sớm muộn gì cũng sẽ xảy ra chuyện, cô ta chỉ góp phần thúc đẩy việc này. Cô ta nói vấn đề lớn nhất giữa họ là tài chính.

Vậy sự thật có phải như thế không?

2 Tiêu xài và phá sản

Trong nội dung thảo luận trên một số diễn đàn, cư dân mạng Mỹ cho rằng Shanann đã ép Chris đến bên rìa sụp đổ. Lời lẽ của những bài viết đó rất cay nghiệt, khiến tôi từng có lúc cho rằng đó là người nhà của Chris đăng lên.

Nhưng tôi phát hiện số người ủng hộ bài viết này rất nhiều.

Mọi người lên án Shanann nhiều nhất là sự vô trách nhiệm về kinh tế.

Mặc dù Shanann khoe khoang cuộc sống giàu có, vô lo vô nghĩ trên mạng xã hội nhưng thực tế ngay từ tháng 6 năm 2015, vợ chồng Watts đã từng xin lệnh bảo hộ phá sản của bang Colorado.

Căn cứ vào biên bản của tòa án, khi đó thẻ tín dụng của họ nợ hàng chục ngàn USD, họ còn có các khoản vay mua nhà, vay mua xe, vay đi học, vay tiêu dùng, nợ hóa đơn chữa bệnh, phí quản lí nhà, phí spa... Tổng số nợ của họ lên tới 448.820USD. Nhưng tài sản của họ tại thời điểm đó chỉ có một chiếc xe Ford sản xuất năm 2006 trị giá hơn 8.000 USD, một chiếc nhẫn giá trị 1.000 USD và một con chó giá trị 5 USD. Lúc nộp đơn xin phá sản, Chris mới làm việc ở công ty dầu mỏ được nửa năm, lương một năm trước thuế 60.000 USD. Còn Shanann là nhân viên trực điện thoại tại một bệnh viện nhi, lương mỗi giờ 18 USD. Thu nhập như vậy kém xa mức chi tiêu của họ. Mỗi tháng, Họ phải trả tiền vay mua nhà, vay mua xe và các khoản chi tiêu cố định khác đã tốn 4.900 USD. Tôi chú ý họ còn nợ bách hóa Messi 1.547 USD và Nordstrom (công ty bách hóa cao cấp của Mỹ) 3.038 USD. Điều này cho thấy mặc dù nợ nần chồng chất nhưng họ vẫn không ngừng mua sắm.

Sau khi lệnh bảo hộ phá sản được thông qua, tòa án cho phép họ chậm trả nợ vay mua nhà, vay mua xe và miễn một số khoản nợ khác. Shanann nghĩ ra một ý tưởng là để cha mẹ cô chuyển đến ở cùng 16 tháng, như vậy họ vừa có thể chia sẻ tiền sinh hoạt và các khoản chi tiêu, ông bà còn có thể hỗ trợ vợ chồng chăm sóc bọn trẻ, tiết kiệm tiền thuê bảo mẫu.

Tháng 1 năm 2016, Shanann đến làm việc ở công ty Le-vel, tiếp thị thực phẩm chức năng Thrive. Le-vel là công ty bán hàng đa cấp, càng phát triển nhiều tuyến dưới thì thu nhập càng cao. Công ty không trả lương cơ bản và đóng bảo hiểm xã hội mà chỉ trích phần trăm hoa hồng cho nhân viên.

Theo lời đồng nghiệp của Shanann, năm 2016 và năm 2017, thu nhập của cô không cao. Năm 2016 sau khi cô hoàn thành chỉ tiêu bán hàng nhất định, công ty đã thưởng cho cô ấy mỗi tháng 800 USD tiền trợ cấp đi lại, cô lập tức dùng số tiền này mua một chiếc Lexus RX350 kiểu mới.

Mấy tháng sau, Chris cũng được thưởng trợ cấp ô tô nhưng hắn không mua xe.

Giữa năm 2017, Shanann nghỉ hẳn công việc trực điện thoại tại bệnh viện nhi, tập trung vào bán hàng đa cấp.

Ngoài tài khoản mạng xã hội của mình, Shanann còn kiểm soát tài khoản của chồng, mỗi ngày chia sẻ 5,6 bài tiếp thị của cô. Có bạn bè của Shanann đã hủy kết bạn vì không chịu nổi bị cô làm phiền trên mạng xã hội.

Vậy đến năm 2018, vợ chồng Watts đã cân đối được thu chi hay chưa?

Chưa hề!

Mấy năm nay, thu nhập của Chris không tăng trwowrgn. Shanann tích lũy được hơn 200 tuyến dưới (Chris cũng là tuyến dưới của cô), năm 2018 thu nhập một năm dự tính từ 65.000 đến 70.000 USD.

Mặc dù tổng thu nhập của gia đình tăng trưởng nhưng chi tiêu cũng tăng theo. Bella và Cece được học ở nhà trẻ đắt nhất địa phương, học phí mỗi năm là 25.000 USD. Shanann có một phòng màu hồng chuyên dùng để chứa giày, một phòng màu tím để chứa quần áo. Trong video trích xuất từ camera trên người cảnh sát, tường nhà Watts treo một khung tranh điện tử rất to. Nichol từng đến nhà họ, cô ta khai bằng giọng điệu rất tò mò: "Trong nhà đó toàn đồ đắt tiền, vừa nhìn đã biết giá rất đắt".

Trước khi xảy ra vụ án, gia đình Watts một lần nữa quanh quẩn bên rìa phá sản. Họ gần như quẹt kịch trần thẻ tín dụng, tổng số nợ khoảng 10.000 USD. Trong thời gian dài, Shanann chỉ trả nợ ở mức tối thiểu, lãi càng ngày càng nhiều. 5 tháng trước, Shanann buộc phải trích 10.000 USD từ quỹ lương hưu của Chris để chi tiêu (rút lương hưu sớm không được miễn thuế, bình thường không ai làm như vậy). Trước khi xảy ra vụ án, họ lạ khát nợ tiền vay mua nhà 3 tháng, ngân hàng đã gửi thư cảnh báo cho họ.

Đứa con thứ ba ra đời sẽ làm cho tình hình kinh tế của gia đình này càng thêm khó khăn nhưng Shanann dường như không hề để ý.

Qua lời khai của nhiều nhân chứng, có thể thấy Shanann là người quản lý tiền bạc và quyết định mọi chi tiêu trong gia đình. Chris không có mật khẩu tài khoản ngân hàng của hai người. Hắn chi tiêu cá nhân ít, cũng không có xe riêng, đi làm bằng xe tải của công ty. Trên xe tải có lắp GPS, hắn không thể lái xe đến bất cứ nơi nào ngoài nhà mình và công trường.

Thẻ tín dụng của hấn được liên kết với điện thoại di động của vợ, mỗi một khoản tiêu dùng Shanann đều sẽ lập tức nhận được thông báo. Vì vậy, có cư dân mạng Mỹ chỉ trích Shanann “(Chris) nhiều năm nay cố gắng làm việc, chung thủy với gia đình, hằng ngày 4 giờ đã phải dậy đi làm, giặt quần áo, tắm cho con, đọc truyện trước khi ngủ cho con, phối hợp chia sẻ những bài tuyên truyền không đầu không đuôi và bài quảng cáo Thrive ngu xuẩn trên mạng xã hội, còn phải nhìn Shanann tiêu xài không có chừng mực, mê muội trong ảo tưởng xa hoa, không ngừng kéo tình hình kinh tế của bọn họ vào đường cùng”. Từ việc Shanann thờ ơ trước nguy cơ tài chính của gia đình có thể thấy tính cách của cô: Vô tư, rất có lòng tin với tương lai, ít có ý thức đề phòng rủi ro, làm việc xông xáo khoe khoang cuộc sống xa hoa trên mạng xã hội cũng do nhu cầu của công việc. Nó giống như những người bán hàng trên mạng khác, hết sức khoe khoang, ra vẻ mình cực kì thành đạt, mục đích cuối cùng là thu hút nhiều người gia nhập. Thrive thưởng cho nhân viên đi du lịch, trợ cấp ô tô mà không phải tiền mặt cũng là để khuyến khích nhân viên khoe mẽ về cuộc sống sung túc, thu hút những người khác làm tuyến dưới. Theo lời cư dân mạng, những chuyến du lịch như thế này không hoàn toàn miễn phí mà những người tham gia phải chi trả một phần kinh phí. Những khi Shanann đi du lịch, Chris ở nhà chăm sóc hai đứa con.

Trước khi xảy ra vụ án, Shanann nhớ đến chiêu mời cha mẹ chuyển đến ở cùng mà cô đã nghĩ từ mấy năm trước. Thế là cô lên kế hoạch mời gia đình ba người của một đồng nghiệp ở công ty đến nhà mình ở chung để chia sẻ tiền nhà, tiền điện nước gas và giúp nhau chăm sóc bọn trẻ.

Chris cảm thấy thế nào với tình trạng kinh tế của gia đình? Hơn 8 giờ sáng hôm sát hại Shanann và hai con gái, hấn đã nhắn tin cho một người môi giới bất động sản, ủy thác cô ta bán nhà giúp mình. Có thể thấy hấn muốn nhanh chóng rũ bỏ gánh nặng này.

3. Nhu cầu cá nhân đột nhiên thức tỉnh

Shanann và Chris che giấu người ngoài về tài chính nhà mình bởi vì tình hình như vậy không hợp với hình tượng một người thành đạt mà Shanann muốn xây dựng. Ngay cả cha mẹ của Shanann và bạn bè thân thiết của cô cũng không biết nhà cô thiếu tiền. Nichol thừa nhận Chris chưa bao giờ nói với cô ta về việc nhà hấn từng “phá sản”.

Vậy vì sao Nichol lại nói tình hình tài chính là ngòi nổ lớn nhất của vụ án?

Có lẽ cô ta đã điều tra về thu nhập của vợ chồng Watts (dễ dàng tra trên mạng). Đã từng nhìn trong nhà Chris có rất nhiều đồ đạc đắt tiền nhưng thấy hấn

không có xe riêng, vốn là người thông minh, cô ta nhanh chóng đoán được bản thân Shanann có vấn đề mà cánh đàn ông không thích. Cô ta không cần phải nói xấu Shanann mà chỉ cần thể hiện sự khác biệt của mình là được. Thí dụ như cô ta từng hỏi Chris: “Nếu anh không ở một ngôi nhà rộng như vậy thì anh sẽ ở đâu?”, Chris trả lời: “Có thể là nhà gỗ ở nông trường”. Cô ta khai hai người đã đạt được nhận thức chung, đều thích cuộc sống giản dị. Câu này làm nổi bật thói hư vinh, ham vật chất của Shanann. Nichol khai tình hình kinh tế của mình rất vững chắc, Chris từng than thở với cô ta: Hẳn không biết trên đời còn tồn tại người phụ nữ như cô ta.

Nichol cố gắng làm cho cảnh sát tin rằng chính sự phô trương, lãng phí của Shanann đã chọc giận Chris, khiến hấn giết vợ. Lời khai của cô ta cho thấy có lẽ cô ta đã nhắm đến phương diện này để khiến Chris chán ghét vợ mình.

Khi trả lời thẩm vấn ở trong tù, Chris từng nói: “Nếu không gặp Nichol, liệu tôi có cảm thấy quan hệ của tôi với Shanann tồi tệ không? Rất có thể là không”.

Mấy năm trước, Chris bị các khoản nợ lãi mẹ đẻ lãi con dồn ép nên hết sức mệt mỏi. Nhưng hấn đã quen phục tùng, cho rằng đây là trách nhiệm của mình, là cuộc đời của mình mà không suy nghĩ khả năng khác. Sau khi gặp Nichol, tất cả đều thay đổi. Nichol có ý thức làm cho hấn “nhìn thấy” thì ra còn tồn tại một cách sống tốt hơn, phù hợp với hấn hơn. Nếu hấn kết hôn với Nichol, hai người đều có thu nhập ổn định, đều biết tính toán, có thể dành dụm lương hưu, cũng có thể sống một cuộc sống phù hợp hơn với mong muốn của mình.

Từng là thợ sửa xe, có lẽ hấn cũng khao khát muốn có chiếc xe của riêng mình. Sau khi nhận được trợ cấp đi lại, Shanann lập tức bán xe cũ của hai người, mua chiếc Lexus màu trắng mà cô thích và khoe trên mạng xã hội là xe của mình. Còn Chris, sau khi nhận được trợ cấp, hấn chỉ có thể từ bỏ ước mơ, bởi vì nhà hấn không “nuôi” nổi một chiếc xe nữa.

Trước đó, Chris cho rằng giá trị cuộc đời của hấn chính là làm cho vợ con vui vẻ. Nhưng dưới sự dẫn dắt của Nichol, hấn mới ý thức được nhu cầu cá nhân của mình chưa bao giờ thực sự được thỏa mãn. Có lẽ hấn sẽ tự hỏi: Chẳng lẽ mình làm việc bao nhiêu năm vẫn không xứng đáng có được một chiếc Audi Q7?

Đến giờ phút này, khi muốn rời đi, hấn mới phát hiện cách sống phô trương trước kia sẽ trói chặt hấn và Shanann với nhau. Gia đình họ giống như một cỗ máy có chức năng phức tạp, tốn rất nhiều điện. Shanann cần tiền lương ổn định của Chris, điểm tín dụng tốt đẹp và bảo hiểm y tế do công ty chồng thanh toán để duy trì hoạt động. Một mình cô không thể vận hành “cỗ máy” này. Chris muốn thoát ra khỏi cỗ máy lớn, chỉ vận hành một cỗ máy nhỏ đơn giản thuộc về mình. Nhưng

“điện lưu trữ” của hắn đã hết. Sau khi li hôn, hắn phải chi trả phí nuôi dưỡng của ba đứa con cho đến khi chúng 18 tuổi, nghĩa là cho dù thoát ra nhưng vẫn phải tiếp tục truyền điện cho cỗ máy lớn phức tạp kia. Hắn sẽ không thể khởi động được cỗ máy nhỏ của mình.

Hắn cảm thấy mình bị khóa chặt, thực tế với Shanann cũng như thế. Việc làm cuối cùng của hắn không khác nào dùng thuốc nổ phá cỗ máy lớn để thoát thân. Cho nên tôi cho rằng quá trình này là: Quan niệm tiêu dùng không hợp nhau + sự xuất hiện của Nichol Chris muốn thoát ra phát hiện việc chi tiêu đã khóa chặt năng lực kinh tế, không ai thoát ra được suy nghĩ tiêu cực, muốn thông qua việc giết người để thoát thân. Nichol đơn giản hóa quá trình này thành quan niệm cho tiêu không hợp dẫn đến Chris giết người là không hợp lí.

4. Người yếu đuối không còn muốn phục tùng

Chris sợ sau khi li hôn mình chẳng còn gì, Nichol cũng sẽ bỏ hắn, đây có lẽ là một trong những nguyên nhân hắn lựa chọn giết người mà không phải li hôn. Tôi cho rằng điều này vẫn không giải thích được vì sao hắn lên kế hoạch sát hại hai đứa con, vì sao lúc gây án hắn lại giận dữ như thế.

Cha mẹ của Shanann kể họ rất hài lòng với Chris, cảm thấy con gái mình không bao giờ tìm được người nào có thể quan tâm săn sóc hơn hắn. Shanann và Chris đã từng nói về chuyện của họ. Shanann vốn không quá hài lòng với Chris nhưng trong buổi hẹn hò thứ ba, Shanann phát bệnh lupus ban đỏ, cô đã nằm gối lên đùi Chris để nghỉ ngơi. Chris để cô gối 2 tiếng rưỡi không dám động đậy, khi tỉnh lại, Shanann rất cảm động.

Sau khi cưới, Chris vẫn tiếp tục đóng vai một người hiền lành, tốt bụng. Khi Shanann mời các đồng nghiệp bán Thrive đến nhà mình, Chris đã đưa tất cả bọn trẻ lên tầng hai chơi, không quấy rầy việc tụ tập của họ.

Đương nhiên Chris cũng làm việc nhà, nấu cơm, giặt quần áo, chăm con.

Khi thăm vấn trong tù, Chris kể từ khi hai người bắt đầu hẹn hò, mẹ hắn là Cindy đã không vui, cảm thấy Shanann không xứng với Chris và cho rằng cô đang khống chế con trai mình. Trong một chương trình, bà nói: “Khi ở bên Shanann, Chris lúc nào cũng lo âu, căng thẳng, luôn đứng sau lưng cô ta, sẵn sàng nghe cô ta sai khiến. Cô ta cần gì thẳng bẻ cũng đáp ứng”.

Cindy kể Shanann thường nói trước mặt mình là Chris không biết làm việc này, cũng không giỏi việc nọ. Là một người mẹ, đương nhiên bà không muốn thấy con trai bị người phụ nữ khác chê trách như vậy, cho dù chỉ là nói đùa. “Nếu tôi là

Chris, tôi sẽ không hẹn hò với loại người này”. Thậm chí, bà còn nói hôn nhân này nên kết thúc từ mấy năm trước.

Bởi vì không thích Shanann nên bà, cha và chị gái của Chris đã không đến dự hôn lễ của hai người họ. Sau đó, bởi vì Shanann cảm thấy Colorado có lợi cho sức khỏe của mình nên bảo chồng chuyển nhà đến bang Colorado. Cha mẹ Chris càng cảm thấy cô cố ép con trai xa rời họ. Có vẻ Shanann không quá nhạy cảm với cảm xúc của người khác, lúc nào cũng lạc quan. Cuối tháng 6 năm 2018, cô dẫn các con về Bắc Carolina, còn lên kế hoạch ở nhà chồng và nhà mình mỗi nơi một nửa thời gian. Tuy nhiên, mâu thuẫn nhanh chóng nảy sinh.

Vì Cece dị ứng quả hạch nên trước khi đến, Shanann đã liệt kê một danh sách những đồ cần mua sắm cho mẹ chồng và dặn dò người lớn không được ăn quả hạch trước mặt con. Nhưng khi dẫn con tới, cô phát hiện bà không hề mua theodanh sách mà mình đưa ra, khắp nhà toàn quả hạch. Cô đành tự đi siêu thị. Sau khi cô rời khỏi nhà, Cindy cho bọn trẻ (bao gồm các con của chị gái Chris) ăn kem, lại là kem quả hạch. Cece không được ăn nên giận dữ. Cindy nói với cô bé: “Là mẹ cháu không cho cháu ăn”.

Trở về và được biết tất cả những chuyện này, Shanann cãi nhau với Cindy. Cindy nói bà làm như vậy để dạy cho Cece một bài học: Cô bé không thể luôn nhận được thứ mình muốn (tôi có cảm giác câu này bà nói cho Shanann nghe). Shanann tức giận dẫn hai con về, sau đó không đến nhà mẹ chồng nữa.

Trong bài viết “Nguồn gốc của kiểu con trưởng, kiểu con thứ, kiểu hi sinh, kiểu đòi hỏi”, tôi đã viết: Nếu chồng bạn nhu nhược, nghe lời, vậy thì chúc mừng bạn, rất có thể bạn được tặng kèm một bà mẹ chồng ghê gớm.

Khi trả lời phỏng vấn, Cindy nhắc đến hôn lễ của con trai: “Chúng tôi không đến dự, bởi vì tôi không hợp với con dâu”. Rất có thể ở nhà, chồng con bà đều phải nghe lệnh bà. Sau khi Shanann và Cindy cãi nhau vì chuyện kem quả hạch, ông nội Ronnie vốn thường xuyên bấm Like video của các cháu đột nhiên cho Shanann vào danh sách đen, hơn nữa không đến dự tiệc sinh nhật của Cece.

Tính cách của Cindy bộc lộ rõ ràng khi vụ án Chris được đưa ra xét xử. Trước mặt ông bà thông gia đang vô cùng đau buồn, bà đọc bức thư gửi cho con trai, trong đó có một nửa nội dung là nói với con rằng bà yêu nó đến mức nào. Thậm chí bà còn nói mình đã tha thứ cho hắn (trong trường hợp này có vẻ bà ấy không có tư cách nói tha thứ cho hung thủ).

Khi phỏng vấn, khi người dẫn chương trình hỏi có lo lắng con trai bị tuyên án tử hình hay không, bà nói mình không hề lo lắng, số lượng phạm nhân tử hình

đang xếp hàng dài, có thể đến khi bà chết già con trai và vẫn chưa đến lượt thi hành án. Nói đến đây, bà còn phỏng đoán ác ý về sự bao dung của người nhà Shanann. Kiểm sát viên đã nói người nhà Shanann không muốn có thêm người chết nên ngăn cản ông đề nghị án tử hình. Nhưng Cindy lại ám chỉ họ rất gian trá, biết rõ cho dù bị tuyên án tử hình, Chris cũng không chết được. Mẹ của Chris là một người phụ nữ cứng rắn, luôn trong trạng thái chống đối, nói chuyện không cho thấy thái độ hữu hảo. Bà không mua đồ theo danh sách mà Shanann cung cấp, cố ý cho bọn trẻ ăn kem quả hạch có lẽ cũng xuất phát từ một tâm lí chống đối: “Đừng tưởng tôi sẽ bị cô sai khiến giống như con trai tôi”.

Trong cuộc chiến mẹ chồng nàng dâu này, Chris chỉ có thể đứng giữa xoa dịu hai bên. Trước đó, hấn luôn lựa chọn đứng về phía Shanann. Nhưng hấn cảm thấy thế nào?

Sau khi tạm biệt Nichol để đến Bắc Carolina, Chris nghe nói chuyện quả hạch. Hấn cảm thấy rất khó chịu khi nghĩ đến chuyện sau này cha mẹ mình không còn được gặp hai cháu gái nữa. Hấn trách Shanann, nói cô làm như vậy không khác nào cắm dao vào giữa hấn và cha hấn (Tôi cho rằng hấn không nhắc tới mẹ là sợ làm mâu thuẫn thêm gay gắt, tình cảm giữa hấn với cha rất sâu sắc, Shanann cũng biết điều này nên hấn hi vọng có thể dùng cách đó làm cô mềm lòng). Nhưng sự trách cứ của hấn lại khiến Shanann bùng nổ.

Ngày 4 tháng 8, dồn nén giận hờn mấy tuần, Shanann bất ngờ gửi cho hấn một loạt tin nhắn rất dài, thể hiện cảm xúc kích động của mình, lên án hấn và cha mẹ hấn. Shanann nói mình đang “bảo vệ con gái không bị người độc ác làm tổn thương”, nói mẹ chồng là “người độc ác”, trách móc Chris chỉ biết bảo vệ cha mẹ mình, đối xử với vợ như rác rưởi.

Sau khi nhận được một loạt tin nhắn như mưa rền gió dữ, 2 tiếng đồng hồ sau Chris mới hồi âm. Hấn không tranh cãi mà xin lỗi, nói mẹ hấn đã phá hỏng tất cả, nhấn mạnh mình rất yêu các con. Nhưng điều này không thể dập tắt lửa giận của Shanann. Cô tiếp tục trách cứ cha mẹ hấn, nhấn mạnh mình đang bảo vệ các con gái. Chris nhắn lại: “Đúng vậy, em bảo vệ con gái của chúng ta, vì thế anh cảm ơn em một triệu lần”.

Ngày 5 tháng 8, Shanann vẫn oán giận, trách móc cha mẹ Chris và cấm hấn dẫn các con về thăm ông bà nội. Tối hôm đó, đột nhiên Chris nói mình và Shanann không còn hợp nhau nữa.

Đúng vậy, lần này không còn là cuộc chiến giữa Shanann và Cindy nữa. Một người phụ nữ khác đã đứng lên bàn cân. Vai trò của Nichol có lẽ đã khiến Chris

kiên quyết muốn rời xa Shanann, giải thoát chính mình ra khỏi mâu thuẫn giữa vợ và gia đình mình.

Sau ngày hôm đó, lúc một mình đi thăm cha mẹ, hấn cũng nói với họ rằng hấn dự định li hôn. Có lẽ hấn nên biết tin này ít nhất có thể làm cho mẹ hấn vui vẻ. Chính Cindy đã nói trong phỏng vấn, lúc nghe con trai nói về dự định của mình, bà cảm thấy “Cuối cùng nó đã nhìn thấy ánh sáng”.

5. Danh dự và uy phong

Năm 2019, Chris nói với tác giả Cheryl Cadle rằng hấn nhận được ở Nichol sự “tôn trọng” mà chưa người nào cho hấn.

Theo Nichol nhớ lại, Chris nói với cô ta rằng Shanann không chịu nghe ý kiến của hấn. Cô thường mắng hấn trước mặt các con, và rồi bọn trẻ nhắc lại như vẹt. Có lần hấn muốn xin Shanann thứ gì đó, cô bảo hấn câm miệng, nói hấn không hiểu cái gì hết, bọn trẻ bắt đầu nhại mấy câu này với hấn. Hấn rất đau lòng. Chính vào lúc đó, hấn bắt đầu nghĩ đến việc chia tay Shanann.

Shanann thường xuyên khen chồng trên mạng xã hội nhưng nội dung chủ yếu là ca ngợi hấn yêu các con bao nhiêu, yêu vợ đến mức nào, hi sinh cho gia đình ra sao... với hàm ý tôi là một người phụ nữ may mắn, có sức hấp dẫn. Shanann dùng mọi cách để giành được sự hâm mộ của những người phụ nữ khác (nam giới thường thích kiểu khen ngợi làm cho người khác ghen tị với mình).

Ở nhà, quả thật Shanann có thể không bận tâm đến cảm nhận của Chris như những gì cô thể hiện trên mạng. Trong tin nhắn trách cứ cha mẹ hấn, cô viết mình có dũng khí hơn hấn trong việc bảo vệ hấn không bị cha mẹ hấn bắt nạt, cô hi vọng Chris cũng có dũng khí bảo vệ người nhà của hấn (Shanann và hai con gái).

Nguyên văn của từ “dũng khí” là balls (trứng), không có “balls” khác nào nói một người đàn ông không có khí khái của giống đực, không giống đàn ông.

Shanann hi vọng chồng có “balls” để đối kháng với mẹ mình, Cindy thì hi vọng con trai có “balls” để phản kháng lại vợ mình. Chris bị kẹp ở giữa, trong lòng tất nhiên chịu đủ kiểu hành hạ. Những người đàn ông khác nghe câu này sẽ có phản ứng không giống nhau, một người vốn tự ti, miễn cảm, lo lắng mình không đủ đàn ông sẽ rất để ý.

Thực ra đọc đến đây, mọi người có lẽ cũng đã thấy được mối quan hệ nhân quả móc nối với nhau rồi. Từ nhỏ, Chris đã rất “trầm tính”, không bao giờ gây rắc

rồi, không đánh nhau, thậm chí tuổi dậy thì cũng không “nổi loạn”. Đồng thời, hấn không quá tự tin khi giao tiếp với người khác (Nhà văn Cheryl từng hỏi hấn vì sao không nhìn vào mắt bà, hấn nói hấn luôn luôn như thế), tính cách hèn nhát, gặp xích mích không bao giờ phản kháng mà lựa chọn phục tùng...

Cindy thất vọng nhưng không ý thức được chính mình đã khiến cho con trai trở nên như vậy.

Từ biểu hiện trước và sau khi xảy ra vụ án, có thể thấy Cindy là một phụ nữ kiêu ngạo, bà cảm thấy con trai mình tốt ở mọi mặt. Rất có thể từ khi Chris còn bé, bà đã ra sức bảo vệ hấn trước mặt người ngoài, hấn gặp vấn đề gì cũng đứng ra giải quyết thay hấn. Nhưng trong quan hệ mẹ con, để giáo dục ra một đứa con trai chung sống với mình thoải mái nhất, Cindy biết cách thao túng con trai, làm thế nào để nó phục tùng tất cả mọi sắp xếp của mình. Thế là cậu bé Chris hèn nhát vô dụng, tính cách bị động, vừa tự ti vừa tự yêu bản thân được sinh ra. Đã quen làm con rối của mẹ, hấn sẽ tự động đi vào mô hình phục tùng này. Hấn sẽ vô thức bị hấp dẫn bởi túp phụ nữ mạnh mẽ. Cho dù mới đầu quan hệ của hai người tương đối bình đẳng nhưng sau khi tương tác một cách vô thức, quan hệ bình đẳng ấy sẽ dần biến thành nữ mạnh nam yếu, mặc dù trong nhận thức hấn chưa chắc đã muốn như thế.

Lúc đến nhà tù gặp hấn, điều tra viên hỏi: “Xem ra anh dễ bị phụ nữ mạnh mẽ hấp dẫn phải không?”. Chris trả lời mập mờ: “Có thể coi là vậy, bởi vì tôi hướng nội hơn. Tính cách tôi rất thoải mái, Shanann thường ra tất cả các quyết định”.

Lúc họ mới quen biết, hấn là thợ sửa xe, dáng người hơi mập, gọi dạ bảo vâng, đứng bên cạnh Shanann cởi mở, nhiệt tình, xinh đẹp không khác nào một tùy tùng. Hấn chỉ có thể dựa vào thành ý của mình (mà không phải sức hấp dẫn) để khiến cô động lòng. Shanann hoàn toàn nắm giữ quyền chủ động, hưởng thụ cảm giác một người đàn ông sùng bái mình, việc gì cũng nghe theo mình. Thỉnh thoảng cô dùng những lời khen ngợi trên mạng xã hội để định tính giá trị cuộc đời của hấn: Hi sinh vì vợ con chính là ý nghĩa cuộc đời hấn.

Mấy năm trước có lẽ Cindy đã không ngừng lải nhải như “Chris, con nên giống một người đàn ông, con không thể bị người phụ nữ đó thao túng nữa, nó đang bóc lột con, coi thường con”... nhưng không có tác dụng. Sau lưng Shanann chính là khu vực an toàn của Chris.

Shanann cũng giống Cindy, không ý thức được sự ngang ngược của mình. Cô coi sự nhẫn nhịn của chồng là tính cách hai người hợp nhau. Đến một ngày, trước khi bị sát hại, cô mới tỉnh táo.

Hôm đó, Chris vẫn cố gắng thoát thân đột nhiên nói với vợ: “Đến bao giờ em mới để anh tự quyết định mọi việc anh làm? Chẳng hạn như anh tự chọn chỗ treo tranh chứ không phải em nói với anh nên treo ở đâu”. Lời của chồng khiến Shanann kinh ngạc. Cô vẫn cho rằng hẳn như vậy. Trong tin nhắn gửi cho bạn bè ngày 12 tháng 8, cô viết: “Anh ấy không bao giờ cãi nhau với tôi, tôi nói gì anh ấy đều đồng ý. Anh ấy và tôi biết tôi làm việc có phương pháp của mình, nhưng tôi không biết là một người đàn ông, anh ấy cảm thấy thế nào, có phải nặng nề hay không... Quả thật tôi đã coi thường anh ấy, không ý thức được họ là cha mẹ của anh ấy. Tôi nói với anh ấy rằng phải có dũng khí bảo vệ người nhà của anh ấy. Chris vẫn rất nghe lời”.

Bị kẹp giữa hai người phụ nữ, vì sao Chris đột ngột thay đổi?

Một phần vì chuyện kem quả hạch khiến cho mâu thuẫn giữa Cindy và Shanann gay gắt hơn, thậm chí đến mức cha của Chris đã cho Shanann vào danh sách đen, Shanann cũng không cho ông bà nội gặp cháu nữa. Chris rất đau khổ, nhưng lúc đối mặt với vợ, hẳn lại không thể kiên cường nổi, ngay cả dũng khí giải thích giúp cha mẹ cũng không có, chỉ biết nhịn cơn tức giận trong lòng để xin lỗi, khen ngợi Shanann.

Mặt khác, bởi vì trong cuộc hôn nhân của họ xuất hiện Nichol với thủ đoạn cao tay hơn, biết cách thao túng lòng người hơn. Cindy rất đặc ý mình có một đứa con trai nghe lời mà chưa từng nghĩ chính vì nó không có chính kiến nên rất dễ bị vợ ảnh hưởng. Shanann rất đặc ý có một người đàn ông nhu thuận nhưng không nghĩ rằng chính vì anh ta mềm yếu nên rất dễ bị tình nhân thao túng.

Chris nói với tác giả Cheryl rằng khi ở bên Nichol, hẳn cảm thấy quan hệ của họ “bình đẳng”, mình có quyền làm chủ hơn. Nichol thường xuyên hỏi ý kiến hẳn nên hẳn cho rằng cô ta cực kỳ tôn trọng hẳn.

Quan trọng hơn là hẳn giống một con đực muông thể hiện sức mạnh trước mặt con cái để được giao phối, hi vọng mình trở thành người đàn ông có khí phách, có quyền uy phong trong mắt bạn đời. Nichol làm cho hẳn tự thấy mình tốt đẹp, hẳn muốn duy trì hình tượng cao lớn của mình trong mắt Nichol, hẳn cực kỳ lo lắng bạn gái sẽ cho rằng hẳn không có dũng khí giống như Shanann.

Khi Shanann mắng chồng không có dũng khí bảo vệ cô và các con, Chris tự ti có lẽ đang nghĩ: “Tôi có dũng khí là tôi như thế nào? Bóp cổ cô, làm cho cô câm miệng? Đứng ra biện hộ cho mẹ mình? Không phụ sự kì vọng của Nichol?”

Nhìn bề ngoài, hẳn sát hại vợ con vì theo đuổi “khởi đầu hoàn toàn mới” với Nichol nhưng thực chất, hẳn làm vậy là để vĩnh biệt gã Chris không có dũng khí.

Hắn cho rằng mình phải thật sự trở nên kiên cường, phải thoát bằng được khỏi Shanann cùng hai đứa con không tôn trọng hắn, còn bắt hắn “câm miệng”.

Ý thức này đương nhiên là sai lầm. Hắn cho rằng chỉ khi hủy diệt vợ mới có thể làm cho bản thân giống một người đàn ông, kì thực điều này càng phản ánh sự nhu nhược và ngu xuẩn trong hắn.

6. Bị Nichol bỏ bùa?

Tôi đã xem lại sơ lược diễn biến tình cảm của ba người này.

Căn cứ vào lời tự thuật của Chris trong tù, từ nhỏ hắn đã ngại ngùng, tính cách bị động. Trước Nichol, chưa bao giờ có người phụ nữ nào chủ động theo đuổi hắn, cho nên suốt thời cấp ba vốn là giai đoạn yêu đương tích cực nhất của người Mỹ, hắn chưa yêu ai.

Khi còn ở tuổi xuân thì, Shanann từng có một cuộc hôn nhân kéo dài 3, 4 năm. Thời cấp ba, cô quen biết chồng cũ khi anh ta đang học trường luật. Sau khi cưới, tình cảm của hai người nảy sinh vấn đề. Khi đó, Shanann đang làm nhân viên bán hàng ở cửa hàng lốp xe. Cô tập trung tất cả tinh thần và sức lực vào công việc, mặc dù chồng cũ cố gắng níu kéo nhưng Shanann kiên quyết li hôn vào năm 2008.

Shanann là kiểu người nhiệt tình, có tham vọng, cũng rất có chính kiến. Cô có rất nhiều bạn bè, cô chung sống hòa hợp với tất cả mọi người.

Còn Chris thì trái ngược, hắn hướng nội, trầm mặc, hòa theo số đông.

Năm 2010, qua sự giới thiệu từ một người họ hàng của Chris, Shanann và Chris kết bạn trên mạng xã hội. Chris ở trong tù nhớ lại ngoài mẹ hắn vẫn không hài lòng với Shanann, tình cảm của hai người vẫn rất tốt.

Năm 2017, Chris bắt đầu dùng sản phẩm giảm béo của Thrive và rèn luyện thân thể, giảm béo thành công. Từ một người mập mạp, hắn trở nên đẹp trai và khỏe mạnh.

Mỗi ngày, Chris dán hai miếng dán của Thrive ở lưng và uống thực phẩm chức năng cùng hãng. Hàng tối, hắn đi ngủ lúc 0 giờ, 4 giờ sáng dậy, như thể từ trước đến nay hắn không cần ngủ nhiều hơn. Khi tiếp thị sản phẩm trên mạng xã hội, Chris cũng từng nói sau khi dùng miếng dán của Thrive, đồng hồ thể thao của hắn hiển thị nhịp tim hắn luôn cao, giống như cơ thể vẫn đang trong trạng thái tập thể dục. Vì vậy, có người nghi ngờ có phải sản phẩm của Thrive có thành phần gì đó làm thay đổi tâm trí con người hay không.

Nhờ có Shanann, Chris trở thành người chồng lí tưởng trong cảm nhận của nữ giới: Dáng người hoàn mỹ, chăm sóc gia đình, chiều chuộng vợ con. Khoe chồng là một chủ đề lớn trên mạng xã hội của Shanann.

Nếu đây là một cuốn tiểu thuyết thì tình tiết có thể là: Một ngày tháng 8 năm 2017, người phụ nữ độc thân tên Nichol xảy ra tranh cãi kịch liệt với Shanann chỉ vì một chuyện vặt vãnh như tranh giành chỗ đậu xe ở bệnh viện. Tính tình vốn thù lâu nhớ dai, sau khi biết tên Shanann, Nichol lên mạng tìm kiếm và tra được thông tin của Shanann và Chris chồng cô, phát hiện công việc của Chris có liên quan với chuyên môn của mình. Nichol xin vào công ty của Chris và tiếp cận hấn ta. Chỉ vì muốn cướp đi thứ đặc ý nhất của Shanann mà cô ta không ngờ rằng Chris mê đắm mình đến mức giết người.

Thôi bỏ qua, có lẽ tình tiết này hơi bi kịch quá. Lịch sử tìm kiếm của Nichol vào tháng 8 hiển thị quả thật cô ta có suy nghĩ kết hôn với Chris mà không chỉ là thủ đoạn để trả thù Shanann.

Cũng có lẽ một ngày nào đó trong năm 2017, Nichol nghe nói về một người khá nổi tiếng là Shanann, vì tò mò nên tìm hiểu, và rồi nhìn thấy “người chồng hoàn hảo” của Shanann. Cô ta thấy Shanann có tất cả nên sinh lòng đố kỵ. Mấy tháng sau, cô ta đi làm ở công ty mới, nhận ra Chris trong đám công nhân. Đây không phải là ông chồng của cô ả Shanann đó sao?

Lòng hiếu thắng của phụ nữ khiến cô ta cố gắng thể hiện sức hấp dẫn trước mặt Chris. Theo lời Chris thì ban đầu Nichol chủ động.

Khi Nichol hỏi Chris: “Đã ngoại tình bao giờ chưa?”, hấn trả lời: “Chưa bao giờ. Có lẽ bởi vì em không giống những người khác.”

Shanann càng khoe khoang tình yêu với chồng. Nichol càng đố kỵ bởi ngay cả một người đàn ông chung thủy như Chris cũng phải quỳ gối trước sức hấp dẫn của cô ta, “phá rào” ngoại tình với cô ta. Tham vọng chinh phục đàn ông của một số phụ nữ không xuất phát từ việc giành được tình yêu của phái mạnh mà đến từ sự so bì với người cùng giới tính. Cô ta dùng sự say mê của một người đàn ông đối với mình để chứng minh mình ưu tú hơn bạn gái cũ, bạn gái hiện tại hay vợ của người đàn ông đó.

Chris nói khi hấn và Nichol bắt đầu nhắn tin với nhau, hấn chưa bao giờ nghĩ giữa hai người sẽ thật sự xảy ra chuyện gì. Tôi đoán hấn nói thật. Rất nhiều năm trước, hấn không được các cô gái để ý, bây giờ vừa mới rèn luyện được dáng người đẹp, làm sao hấn dám ảo tưởng một phụ nữ độc thân xinh đẹp sẽ chủ động

thích hẳn. Nguyên nhân tự ti không dám ngoại tình và chủ động giữ mình trong sạch là hai việc khác nhau.

Ngày 27 tháng 6, Shanann vừa rời đi, hai người lập tức dính lấy nhau.

Nichol khai ngày 4 tháng 7 là thời điểm bước ngoặt. Hôm đó là ngày nghỉ quốc khánh Mỹ, bởi vì đêm hôm trước ngủ ở nhà Nichol nên Chris đã bỏ lỡ 10 cuộc điện thoại của Shanann gọi từ Bắc Carolina. Hẳn vội vàng mặc quần áo, muốn về nhà video call với vợ. Nichol không cho hẳn đi. Chris sợ vợ tức giận nên cuối cùng vẫn ra về.

Sau khi Chris rời đi, Nichol theo tới nhà hẳn. Đây là lần đầu tiên cô ta đến nhà của Chris và Shanann. Nhìn những đồ dùng đắt tiền trong nhà họ, cô ta phát cáu với Chris, trách hẳn lúc nào cũng coi vợ là nhất, chỉ xếp cô ta ở vị trí thứ hai. Mặc dù hai người mới qua lại chưa lâu nhưng cô ta đã thể hiện tâm lí chiếm hữu và lòng đố kỵ mãnh liệt.

Chris dỗ dành mãi mới làm Nichol nguôi giận. Cô ta giận dữ, nói trong ngày hôm đó hẳn không được liên lạc với mình, sau đó đi xem trận bóng một mình. Nhưng đến tối, cô ta lại gọi điện thoại cho Chris, bảo hẳn đến nhà mình, thế là Chris làm theo.

Trong một tháng Shanann trách móc chồng không nghe điện thoại, không trả lời tin nhắn, Chris gần như ngày nào cũng qua đêm ở nhà Nichol. Hẳn bận rộn lướt Web tìm kiếm Vitoria's Secret, rượu vang Argentina, bia ngon nhất trong bang, công viên quốc gia ở gần đó...

Những lúc hiem hoi ở một mình, nhìn ảnh vợ con, hẳn tự hỏi chính mình rốt cuộc đang làm gì. Nhưng chỉ cần ở bên Nichol, hẳn không nghĩ ngợi bất cứ chuyện gì nữa. Hẳn nói sau đó hẳn không biết mình là ai, không nhớ hình dáng trước kia của bản thân, không biết mình đã xảy ra chuyện gì. Hẳn nói cảm thấy như bị một bộ dây cương tròng vào cổ và kéo đi. Những lời này của hẳn khiến báo chí bình luận: Chris ám chỉ mình bị trúng phép (có chỗ nói hẳn bị thôi miên).

Phép thuật đương nhiên không tồn tại. Kì thực điều này rất dễ hiểu. Đối với một người chưa từng trải trong chuyện yêu đương và không có chính kiến như Chris, sự mê hoặc của Nichol thật sự quá lớn. Ngoài ra còn có sự hấp dẫn tình dục mới lạ. Khi Chris ở Bắc Carolina, cô ta không ngừng gửi ảnh khỏa thân hay ảnh ăn mặc hở hang cho hẳn. Cho dù sau khi xảy ra vụ án vào ngày 13 tháng 8, cô ta vẫn cho hẳn xem một bức ảnh khỏa thân của mình.

Mặt khác, tình cảm chủ động và nhiệt tình của Nichol khiến Chris cảm thấy mình rất có sức hấp dẫn chứ không phải gã khờ chỉ biết dựa vào 2 tiếng rượu

không nhúc nhích để khiến phụ nữ cảm động.

Cuối cùng, tương lai tốt đẹp mà Nichol vẽ ra cho Chris chính là thứ mà hấn thích. Cô ta biết cân đối thu chi, tài chính ổn định, hấn không cần phải chịu nỗi nhục phá sản một lần nữa. Lối sống của hai người giống nhau, đều thích thể thao ngoài trời mà không phải quần áo giày dép.

Chris chưa bao giờ nhận được ưu ái như vậy, tất cả hoàn hảo như một giấc mơ. Hấn giống một chiếc đinh sắt bị thổi nam châm to lớn hút chặt. Hấn còn viết trên thiệp mừng rằng muốn cùng Nichol sống nốt quãng đời còn lại.

Nhưng Nichol có thật sự quyết định sống cùng Chris không? Chưa chắc. Cô ta khai rằng Chris nói với mình rất nhiều lần câu anh yêu em, nhưng cô ta chỉ nói một vài lần. Cô ta nói không hề xác định sẽ kết hôn với Chris, bởi vì cô ta muốn xây dựng cuộc sống hoàn toàn mới của chính mình, còn Chris đã có hai đứa con. Đây là lần đầu tiên cô ta bộc lộ suy nghĩ hai cô bé sẽ trở thành chướng ngại trong cuộc sống của cô ta và Chris.

Mặc dù Nichol chưa bao giờ nói không hài lòng với hai cô bé trước mặt Chris nhưng cô ta thật sự không để lộ điều này sao? Sự vui vẻ hay giận dữ của cô ta đều có thể điều khiển tâm trạng Chris, hấn không nhận thức được sao? Hiển nhiên Nichol rất giỏi lật mềm buộc chặt. Ngày 31 tháng 7, khi Chris đi đoàn tụ với vợ con, cô ta nhiều lần nói với hấn: “Vì sao anh không hàn gắn quan hệ với vợ anh? Vì sao anh không thử làm lành với cô ấy?”. Hấn chỉ biết trả lời: “Đã thử rồi, nhưng Shanann không muốn làm lành”. Đồng thời, Nichol giận dữ vì Chris không gọi điện cho mình: “Có phải anh đang ở cùng vợ nên không dám gọi cho em không?”.

Những lời nói mát ngoài miệng của cô ta thực ra đang biến tướng gây áp lực cho Chris: Anh và cô ta làm lành đi (tôi và anh chia tay ngay). Cô ta biết chắc lúc này Chris đã mù mịt, không chịu bỏ mình, khi phải chọn một trong hai đương nhiên sẽ chọn cô ta.

Vậy có phải cô ta cũng dùng thủ đoạn tương tự để thay đổi tâm tính (mà không phải lời nói), làm cho Chris ý thức được nếu hấn nuôi hai đứa con gái thì cô ta sẽ không chịu sống cùng hấn hay không?

Vụ án này làm tôi nhớ đến thảm án giết cả gia đình tại thành phố Túc Châu, tỉnh An Huy. Hung thủ Chu Đại Bằng sinh được hai cô con gái, vẫn cảm thấy mình không ngẩng đầu lên được khi gặp người cùng làng. Tình nhân của hấn sinh được con trai, cô ta khôn khéo làm cho Chu tin rằng mình có bí quyết có thể chỉ sinh con trai. Vì vậy Chu cực kì “yêu” cô ta. Thực ra cô tình nhân không hề muốn li hôn

để đến với Chu. Khi Chu muốn kết hôn với cô ta để sinh con trai, cô ta lấy cớ: “Anh yêu vợ con anh như thế, em làm sao đến với anh được”. Để chứng minh tình cảm chân thành của mình với tình nhân, Chu Đại Bằng lần lượt sát hại hai con gái và vợ mình. Đương nhiên, khi giết vợ con hẳn không tự nhủ là để sinh con trai, nếu vậy chính hẳn không thể vượt qua được ngưỡng cửa đạo đức này, không thể nhẫn tâm ra tay. Trước hết, hẳn bắt lỗi vợ con, kích thích cơn giận dữ của mình. Cái cớ mà hẳn tìm ra là vợ hẳn vụng trộm với chính cha hẳn, con gái lớn là con của hai người họ. Kết quả xét nghiệm hoàn toàn không phải như hẳn nói.

Chris cũng vậy. Hẳn bị sự mê hoặc to lớn lôi kéo, nhưng hẳn không có cách nào nói với mình một cách trần trụi rằng mình sát hại vợ con là để sống một cuộc sống vui vẻ với người tình mới. Hẳn phải tìm một lí do khiến cơn giận bùng nổ, từ đó mới có thể làm cho mình có “sức mạnh” hoàn thành thử thách tà ác này.

7. Thùng thuốc nổ phần nộ

Tôi từng viết một bài với tiêu đề “Trước khi làm thương tổn bản thân hãy làm ba việc này: Bàn về vụ Dương Bảo Đức bị nữ đạo diễn nô dịch” để thảo luận về sự phần nộ. Có một số người, đặc biệt là kiểu người biết thao túng người khác (thí dụ kiểu nhân cách ốc mượn hồn), cực kì giỏi sử dụng cảm xúc phần nộ. Chỉ cần không phù hợp với lợi ích, mong muốn của họ, họ có thể trở mặt ngay trong tích tắc. Một khi đạt được mục đích, họ lập tức thu hồi cơn giận. Những người này biết làm chủ cảm xúc. Tôi cực kì ghét người dùng việc thao túng tâm trạng, cảm xúc của người khác để đạt được mục đích cá nhân. Rất nhiều người thiếu khả năng nảy sinh cảm xúc phần nộ, có lẽ bởi vì cha mẹ họ đã áp chế cảm xúc ấy của họ từ nhỏ. Cho nên trong quá trình giáo dục trẻ em, khi chúng cáu gắt, quấy khóc, người lớn không nên ngăn cấm chúng bộc lộ cảm xúc mà nên dạy chúng nhận thức cơn giận của mình và dùng cách thức hợp lí để giải tỏa.

Nếu không biết cách giải tỏa sự tức giận, phần nộ thì đến một ngày nào đó, nó có thể biến thành cơn giận dữ điên cuồng mất khống chế, tạo thành tổn thương không thể vãn hồi với chính bản thân và những người xung quanh. Kiểu người này là nô lệ của cảm xúc.

Về mặt này, Chris rất vô dụng, hẳn không biết cách thương lượng, tranh thủ lợi ích của mình thế nào, bày tỏ giận dữ ra sao nên trong vô thức, hẳn vẫn đang tích tụ sự phần nộ vào “thùng thuốc nổ” của hẳn. Vì sao tôi nói là trong vô thức? Bởi vì hẳn ý thức được rằng cho dù mình tức giận cũng không thể thay đổi được gì, sống trong oán hận chỉ càng thêm đau khổ, cho nên những giận hờn này sẽ từ “thấm” vào vô thức.

Nếu không gặp lửa, thùng thuốc nổ này vẫn an toàn. Tuy nhiên, Nichol chính là que diêm đã quẹt.

Vì sao thùng thuốc nổ phần nộ đó có uy lực lớn đến nỗi khiến cho hắn gây ra vụ thảm án sát hại vợ con?

Một mặt là vì “cái thùng” đã được tích lũy trong nhiều năm, ngoài Shanann còn có mẹ hắn và những người khác “đóng góp thuốc nổ”. Họ đều làm cho nội tâm hắn cảm thấy mình không được tôn trọng, thiếu khí khái đàn ông. Mặt khác, hắn rất cần cho nổ “thùng thuốc nổ” vào thời khắc này, đây là một phương thức cực đoan để hắn thoát khỏi cảnh khốn cùng hiện tại.

Nichol vừa thúc ép vừa dụ dỗ, làm hắn có dũng khí đề nghị chia tay Shanann. Khi Shanann kinh ngạc, vặn hỏi hắn có phải muốn li hôn không, hắn lại nhát gan, nói tạm thời không muốn. Càng không thể bày tỏ đòi hỏi thực sự của mình trong hiện thực, hắn càng hận chính mình, càng chán ghét Shanann.

Shanann không muốn chia tay, dùng đủ mọi biện pháp để cứu vãn cuộc hôn nhân. Chris bắt đắc dĩ, đành chấp nhận yêu cầu của vợ: Đọc sách cẩm nang hôn nhân, đợi vợ đi công tác về, công bố giới tính cái thai, cùng hàn gắn quan hệ trong thế giới của hai người... Vì vậy, hắn có một khoảng thời gian “xả hơi”.

Mà bên kia, Nichol nói rằng biết hắn sắp li hôn, cô ta đã kể với bạn mình về quan hệ của hai người, mục đích là không cho hắn đường lui. Nghe xong, hắn lập tức xóa tài khoản mạng xã hội. Cha hắn hỏi vì sao làm vậy, hắn đáp: “Giải phóng cho chính con”.

Chris như đi vào con ngõ chật hẹp, phía sau là Nichol áp sát từng bước, phía trước là Shanann. Cả hai người phụ nữ này đều làm hắn sợ. Nếu hắn thật sự có can đảm nói hết với Shanann thì có lẽ mọi sự đã khác, nhưng hắn vẫn không đổi được thói quen phục tùng suốt 8 năm nay. Hắn bị nhốt trong những bức tường cao do sự hèn nhát và vô dụng mà chính hắn đã xây nên. Đối với trạng thái và tính cách này của hắn, giết vợ con lại trở thành “đường tắt” để thoát khỏi cảnh khốn cùng.

Muốn có sức bùng nổ để loại bỏ chướng ngại vật, Chris phải kích động cảm xúc của mình, làm cho mình giận dữ. Hắn phải tìm được cái sai của họ, dùng nó để tự thối miên, để hợp lí hóa hành vi của mình. Cho nên hắn chủ động thổ lộ với Nichol rằng vợ và hai đứa con đều không tôn trọng hắn, làm cho hắn đau lòng. Cho nên một ngày trước khi xảy ra vụ án, hắn chắt vẩn Shanann khi nào cô mới để hắn tự treo một bức tranh. Không phải hắn thương lượng với vợ, cũng không

phải hấn cho cô ấy cơ hội, chỉ là hấn đang cố gắng thông qua việc đưa ra lí do để hợp lí hóa cơn giận dữ sắp bùng nổ sau đó.

Hấn đã cố gắng hết sức, cuối cùng có thể làm một người đàn ông có dũng khí, hủy diệt người cản trở hấn đạt được tự do và hạnh phúc. Hấn bóp chết người phụ nữ mà bình thường hấn rất sợ là “nhờ” cơn giận trong lòng hấn.

Như vậy có thể hiểu được vì sao hấn giận dữ khi phát hiện hai đứa con tỉnh lại. Giống như ma quỷ giao cho hấn một nhiệm vụ đau khổ, hấn khó khăn lắm mới có can đảm để hoàn thành, cho rằng mình sắp nhận được phần thưởng nhưng lại phát hiện phía trước có nhiều thử thách hơn.

Hấn có cảm giác thất bại, như thể mình bị số phận đùa giỡn. Khi đó, hấn đã không thể quay lại, trong đầu chỉ có một ý nghĩ: Vượt qua khó khăn và hoàn thành nó.

Sau khi giết người, hấn vừa lái xe vừa nghe bài *Battery* của ban nhạc Metallica.

8. Đêm đó đã xảy ra chuyện gì?

Ngày 11 tháng 8, hai ngày trước vụ án, khi đưa Nichol đi hẹn hò, Chris không còn sử dụng thẻ trả trước của công ty như mọi lần mà dùng thẻ tín dụng. Điện thoại di động của Shanann đang ở Arizona lập tức nhận được tin nhắn thông báo về khoản chi tiêu tại nhà hàng. Cô cảnh giác, lập tức gửi tin nhắn hỏi Chris ăn gì. Cho dù lúc này đã “cuối lên lưng cọp”, quyết tâm phải giết người nhưng hấn vẫn không dám mặc kệ tin nhắn của vợ. Thế là hấn trả lời: Đi cùng đồng nghiệp, gọi một ít bia và cá hồi. Shanann nửa tin nửa ngờ, cùng bạn bè của mình tìm được Website của nhà hàng đó, phát hiện cá hồi không đắt như vậy. Thế có phải hấn mời đồng nghiệp uống bia không? Họ tính toán hồi lâu, phát hiện số tiền cũng không đúng.

Trở về sau buổi hẹn hò, Nichol dành rất nhiều thời gian tìm kiếm tên Chris, Shanann, cha của Chris và địa chỉ nhà họ.

Buổi tối ngày 12 tháng 8, mấy tiếng đồng hồ trước khi xảy ra vụ án, Chris gọi cho Nichol một cuộc điện thoại hết 1 tiếng 51 phút, từ 21 giờ 28 phút đến 23 giờ 19 phút. Thời gian này gần như trùng khớp với thời gian dự kiến của chuyến bay Shanann về (từ 21 giờ 45 phút đến 23 giờ 25 phút). Nói cách khác, Chris đã tính chuẩn thời gian Shanann lên máy bay để gọi điện thoại cho Nichol, đến tận lúc Shanann sắp xuống máy bay mới cúp máy.

Tuy nhiên, thực tế là chuyến bay của Shanann bị lùi giờ nên cô đã nhắn tin cho chồng. Gọi cho Nichol xong, Chris mới hồi âm: “Chúa ơi, anh vừa ngủ trên sofa. Em về đến nhà thì muộn lắm rồi”.

Vài tiếng trước khi gây án, Chris gọi điện cho Nichol gần 2 tiếng đồng hồ. Rất cuộc hai người nói gì? Bởi vì hai người đều xóa lịch sử cuộc gọi trong thời điểm then chốt này nên có nghi ngờ Nichol xúi giục Chris phạm tội hoặc bàn kế hoạch giết người.

Cá nhân tôi cho rằng Nichol khó có khả năng làm cho Chris giết người. Việc gây ra án mạng không có bất cứ lợi ích nào với cô ta. Hơn nữa, nếu họ bàn mưu tính kế tử mĩ thì chắc hẳn không để lại nhiều sơ hở như vậy. Trong cuộc điện thoại đó, có thể Nichol tiếp tục gây áp lực và dùng tương lai để mê hoặc, làm cho Chris rời khỏi vợ con.

Tuy Chris có dũng khí giết người nhà nhưng không có dũng khí chia tay.

Năm 2019, điều tra viên thẩm vấn Chris. Hắn khai 2 giờ sáng hôm đó Shanann về đến nhà, hai người còn quan hệ. Hơn 5 giờ, sau khi ngủ dậy, hai vợ chồng nói đến chuyện li hôn. Shanann rất giận dữ, nói mình biết hẳn nhất định có người phụ nữ khác và cảnh báo hắn sau này đừng mong được gặp hai con nữa. Thế là hắn nổi giận, bóp cổ vợ đến chết.

Mấy tháng sau, hắn thay đổi lí do giết người khi nói chuyện với tác giả Cheryl In. Hắn sát hại hai con trước, sau đó mới quay lại giường tranh cãi và sát hại Shanann. Cô ấy hoàn toàn không phản kháng, chỉ trợn cặp mắt đầy máu nhìn hắn đến lúc chết. Tôi cho rằng hắn vẫn nói dối. Sáng sớm hôm đó, hắn và Shanann không hề cãi vã. Lúc bị bóp cổ, cô ấy vẫn đang ngủ say, đến khi phản ứng thì đã muộn.

Đầu tiên, một khi Chris đã hạ quyết tâm giết người, cũng đã sát hại hai đứa con thì lúc này cãi nhau còn ý nghĩa gì? Tranh cãi có thể làm hàng xóm tỉnh giấc, dẫn đến việc giết người thất bại. Tiếp theo, pháp y phát hiện Shanann không có bất cứ vết thương do phản kháng nào, trên người Chris cũng không bị thương. Cha của Shanann nói cô ấy có ý chí ngoan cường, hai chân rất khỏe, nếu đang tỉnh và vừa mới tranh cãi xong thì cô ấy nhất định sẽ giãy giụa phản kháng.

Vì sao dù đã thừa nhận giết người có kế hoạch nhưng Chris vẫn đưa thêm tình tiết gây tranh cãi? Bởi vì hắn không chịu đối mặt với một sự thật: Con người thực của hắn hèn nhất đến mức không có can đảm cãi nhau với Shanann. Hình ảnh và nội dung cuộc cãi vã đều là hắn tưởng tượng nhiều lần trong đầu.

Trong tin nhắn gửi cho bạn thân, Shanann nói nếu li hôn thật cô ấy sẽ đấu tranh đến cùng để giành quyền nuôi dưỡng hai đứa con. Các bạn của cô cũng khuyên cô nhất định phải giành được ngôi nhà. Bọn họ đều mắng nhiếc Chris.

Shanann là một “đấu sĩ”. Chris biết rõ điều này hơn ai hết. Hắn không dám nhắc đến hai chữ “li hôn” trong tin nhắn là bởi hắn biết chẳng may quan hệ với Shanann thật sự tan vỡ, phải đứng sang phía đối lập với cô thì hắn sẽ phải trải qua một cuộc chiến đáng sợ. Vì bản tính hèn nhát nên hắn mới tưởng tượng đến cảnh cãi vã đã sỡ hãi.

Tranh thủ bóp cổ Shanann khi cô ấy đang ngủ là phương thức trốn tránh hèn nhát nhất, hèn nhát nhất.

Từ khi Chris ngoại tình với Nichol - một người vừa hiểu thắng vừa có tính chiếm hữu rất mạnh, bi kịch này đã không thể tránh né. Nó không tồn tại tính ngẫu nhiên. Cho dù trước khi ra tay, có thể hắn nghe thấy một âm thanh nhắc nhở: Giết vợ con, hắn sẽ mất tất cả, ngồi tù cả đời, bị thiên hạ phỉ nhổ... nhưng tôi tin rằng hắn vẫn sẽ làm như vậy, bởi vì đối với người tính cách và tâm lí như vậy, đi đến nước này nghĩa là không còn lựa chọn nào khác.

Khi giết người, “nhiệm vụ hàng đầu” của Chris trong cảnh khốn cùng là giảm bớt sự thúc ép của Nichol và tránh né chiến đấu với Shanann. Hắn ích kỉ, hèn nhát đến tận xương tủy, không có năng lực vượt ải trong game mà lựa chọn “rút dây nguồn máy tính”.

Chris cho rằng khi gây án, hắn không phải chính mình lúc bình thường. Nhưng tôi cho rằng đây mới là Chris chân thật: hèn nhát và tàn bạo luôn tồn tại song song. Hắn cho rằng bạo lực có thể xé bỏ sự mềm yếu, đập vỡ sự hèn nhát như trong lời bài hát, nhưng sự thật hoàn toàn trái ngược.

Bạo lực có thể là một kiểu trốn tránh, chứng minh Chris không có dũng khí gánh vác trách nhiệm ngoại tình và hậu quả li hôn, thậm chí hắn không có can đảm thành thật đối mặt với ham muốn của mình, thừa nhận sự ích kỉ và ti tiện của mình.

Cho nên Shanann nói hắn không có “balls” không oan chút nào.

9. Kết cục

4 ngày sau khi xảy ra vụ án, Nichol lên mạng tìm kiếm một cuốn sách viết về chủ đề ngoại tình của Amber Frey (tình nhân trong một vụ án giết vợ nổi tiếng khác) kiếm được bao nhiêu tiền, bây giờ tài sản của Amber nhiều chừng nào.

Nếu Chris đến với Nichol thật thì tôi tin rằng chẳng mấy chốc cô ta sẽ nhìn thấu hần hèn nhất thế nào và ghét bỏ hần. Quan hệ của hai người sẽ nhanh chóng chuyển sang mô hình nữ mạnh nam yếu.

Càng có khả năng Nichol không hề yêu hần, chỉ là cô ta quá muốn chiến thắng một người phụ nữ khác. Một khi Shanann không tồn tại thì Chris cũng không còn giá trị.

Nichol thường xuyên tỏ ra rất tự tin, thí dụ cô ta khai Chris rất yêu mình, chỉ cần mình ở bên cạnh hần thì đi đâu hần cũng vui vẻ. Bây giờ, hần không thể nói chuyện với cô ta thì nhất định rất buồn. Tuy nhiên, ngày 15 tháng 8 sau khi Chris bị bắt, Nichol chưa bao giờ đi thăm hay nghe điện thoại của hần.

Chris nói hi vọng mình có thể nói xin lỗi Nichol, cho dù chỉ có một cơ hội. Nhà văn Cheryl In hỏi hần còn yêu cô ta nữa hay không, hần đáp: "Tôi từng cảm thấy tình yêu này là thật".

Nichol khai cô ta tin rằng cho dù mình có qua lại với Chris hay không, hần vẫn sẽ giết người. Nếu không giết vợ con thì có lẽ hần sẽ giết đồng nghiệp hoặc cô ta. Nichol ám chỉ trong lòng mình, Chris là một kẻ bạo lực.

Chris sẽ không ngờ Nichol miêu tả về mình như thế để đẩy hết trách nhiệm sang hần.

Tôi không cho rằng Chris giết vợ con là điều tất nhiên sẽ xảy ra. Mẹ Cindy, vợ Shanann không ngừng cho thêm "thuốc nổ" vào trong "thùng" và Nichol là que diêm quẹt bên cạnh thùng thuốc nổ, thiếu một thứ cũng không được. Quan trọng hơn là bản thân "chiếc thùng" vẫn vô thức nhận "thuốc nổ". Đây là một linh hồn đáng thương, đáng khinh và ngu ngơ, hần thậm chí không biết mình là người thế nào, mình muốn cái gì.

Sau đó, Chris bị bạn tù bắt nạt trong nhà tù ở bang Colorado, họ bảo hần chết đi. Hần nói mình tin Cơ Đốc giáo, hi vọng có cơ hội ra tù làm mục sư. Hần nhận được rất nhiều thư tỏ tình, bao gồm thư của một phụ nữ ở bang Colorado gửi ảnh mặc bikini đến nhưng hần bảo không có ý định yêu người nào nữa.

Chris kể hần rất ân hận, nếu tất cả những chuyện này không xảy ra thì bây giờ hần đang là cha của hai cô con gái và một cậu con trai đáng yêu, và có một người vợ xinh đẹp.

Đáng tiếc là không có nếu như.

Ở trong tù hối hận cả đời, ngày ngày đối mặt với linh hồn hèn hạ đáng thương của mình, ân hận về tội ác của mình, mỗi khi nhắm mắt lại nghe thấy tiếng

kêu của Bella “Bố ơi đừng làm thế!”, thật không khác nào đang ở địa ngục trần gian.

HẾT